

TỰ LĂNG

Diệp thuật

TAM QUỐC CHÍ

Diễn nghĩa

TẬP V



1962

TAM-QUỐC-CHÍ

DIỄN-NGHĨA

TẬP V

Hồi thứ 57

Qua Giang-Tả, Ngọa-long điều tang,
Đến Lôi-Dương, Phụng-ng-ồ coi việc.

NHẮC lại, Chu-Du bắt hỏa tiễn bằng, ngựa lén xuống chân ngựa, mã-hầu vội cứu đỡ xuống thuyền. Ngột-quân-sĩ kháo nhau rằng :
Huyền-Dĩc với Khổng-Minh đang ngồi trên núi phía trước, cũng nghe âm-nhạc. Du lại nổi giận đứng đứng, nghiêng tăng mồm miệng :
— Chúng bay tưởng ta không lấy núi Tây-Xuyên sao ? Ta sẽ chiếm lấy được cho chúng bay mở mắt mà xem !

Đang tức giận thì có tin báo : Ngột-Hầu sai em là Tôn-Du đến. Chu-Du mới vào kể lại mọi việc vừa xảy ra. Tôn-Du nói :

— Tôi vâng mệnh gia-huynh tôi giúp Đê-Độc đây !

Chu-Du liền thúc quân chào thuyền ngược dòng tiến lên. Tiến tới Ba-khâu thì nghe tin báo :

— Phía thượng-lưu có hai tướng Kinh-châu : Lưu-Phong, Quan-Bình đem quân đóng chặn mỗi đường thủy rồi !

Chu-Du cũng tức giận. Bỗng lại có tin : Khổng-Minh sai người đem thư tới. (1) Du mở xem, thư rằng :

« Quân-Sư Trung-Lương-tướng nhà Hán là Gia-Cát-Lương kính
« thư đến dưới cờ Đại-Đô-đức Đông-Ngô là Chu-Công-Cẩn Thiên-sinh,
« để giải tỏ đất lồi.

« Kể từ buổi Sát-Teng cách biệt (2) hàng nhớ-nhưng còn canh-cánh
« chưa nguôi. Nay nghe Tào-Hạ muốn đánh lấy Tây-Xuyên, Lương
« trộm nghĩ : thật không thể được ! Vì lịch-châu dân càng đất hiểm,

(1) Là thư « phụ chất » cho vua Đêp.

(2) « Cách biệt » nghĩa là... bỏ trốn một mặt, không dấn vào « từ-biệt » « Đê-Độc ».

• Lưu-Chương tay bèn gỏ đầu gối trước mặt mình. Tác-Hạ cầm quân đi
 • lần-lần ra xa, chuyển đến lao-đạo vận động như thể mà muốn được toàn-
 • công, thì đầu tài Ngô-Khởi phải chết, Tôn-Vĩ thì thể cũng không thoát
 • nổi quai-mỏ định xong chiến-sách ! Vĩ Tào-Thảo đang cầm gan ở trận
 • thua Xích-Bích, có gì khác nào quân tình việc báo thù ? Nay Tác-Hạ
 • kéo quân đi sieo-chính, thông hoặc Thảo nó thừa cơ xuống đánh từ
 • Giang-Nam cơ nghiệp toa-một ra ra ! Lượng này không nỡ ngồi nhà
 • • công ấy ! Mấy lời tâm-huyết tỏ bày, mong được một xanh soi xét lý .»

• Nguyên văn :

• H. n. Quân sư Trung-lạng tướng : Guo-Cát-Lượng, trí thư u
 • Đông Ngô Đại-Đô-đốc : Công-Cửu Tồn-sinh hay họ :

• Tự Sai-Tang nhất biệt, chỉ kìm luyện luyện bất công. Văn Tác-
 • Hạ dẹp thủ Tây-Nguyên, Lượng thiết đi ra bất kỳ : Ich-châu dân
 • • cương địa hiểm, Lưu-Chương tay áo nhay, bất ai tự thủ. Kim lao
 • • sư tiền-chính, chuyển cửa quay, dọc thù toàn công, tuy Nội-Khởi bất
 • • năng định kỳ quí, Tôn-Vĩ bất năng thiện kỳ hậu dã. Tào-Thảo thiết lợi
 • • sư Xích-Bích chỉ khét ta du song báo thù tại ? Kim Tác-Hạ hưng binh
 • • tiền-chính, thông Thảo thừa cơ như chí, Giang-Nam tế phước lý ! Lượng
 • • bất nhẫn tọa thị

• Độc thủ cao trí. Hạnh thủy chiến giết...»

Chu-Du xem xong, thở dài một tiếng rồi nói-một (3), bèn gọi là-hữu
 • đem giấy báo thì, viết một lá thư dâng và Tôn-Quyên... Bọn, hợp các
 • tướng lại, định rằng :

— Không phải là không hết lòng với nước, ngặt vì số-mệnh đã bất
 • rồi ! Các người của khố thờ Ngô-Hiếu, cùng xây nghiệp lớn này !..

Dứt lời, ngất lịm hẳn đi. Lát sau chợt tỉnh lại rồi to cặp mắt vươn
 • lên nhìn Trời, than rằng :

— Tôi hỏi ! Bà sinh Du, sao còn sinh Lượng ? ? ?

Rồi kêu lớn lên mấy tiếng mà chết (4). Năm ấy Du mới 36 tuổi.

(3) Tác gọi là chết. Tác : quá lâm » thì quá thất. Tác : quá lâm lâm » , tỷ tỷ
 • chỉ nói... thì chỉ còn cách thế đó... chết !

(4) Không-Một không là chủ trương tính nhân với Ng. B. quí, đúng chỉ » thì » cho
 • ta làm mà giữ được Chou-lang !

Người sau có thơ khen rằng :

• Chiếu-công Xích-Bích thỏa tung hoành,
 • • Trồi trề tại cao đã hết danh.
 • • Nghe thông cung đàn : tướng nhũ ý
 • • Khuyên một chín rợp : tỵ giao-linh.
 • • Nhà lơn hợp một ba nghìn khách (5)
 • • Trường hồ cầm tay chực vạn binh !
 • • Nay vắng Ba-Khâu, nơi khuất bóng,
 • • Ngọn núi cây cỏ nhớ anh linh...

Nguyên văn :

• Xích-Bích dĩ hùng liệt,
 • • Thanh-miếu hữu tuần thanh.
 • • Huân cao trí nhũ ý,
 • • Bối-tử tạ lương-bằng.
 • • Tằng yết tam thiên khách,
 • • Thường kha thập vạn binh.
 • • Ba-Khâu chung mệnh xê,
 • • Bàng diêu dục thương anh...

Chu-Du chết rồi, linh cửu tạm yên tại Ba-Khâu, Các tướng sai
 • người đem lá di-thư về báo-báo Ngô-Hiếu. Tôn-Quyên nghe tin Du
 • chết, khóc sống mãi lên rất thảm-thiết. Sau mộ thư Du ra xem thì thấy
 • là tư niệm-cử Lô-Tác thay chức của mình. Phần chính như sau :

• Đa tài thường nhũ mao, chỉ nhũ on trí-nghệ mà được ứng-thần-ứng
 • tâm can, làm thống-lĩnh sinh-mã, thì đem đầu không hết sức công lòng
 • lo việc báo đền ? Ngặt vì sống thác bất ngờ, số Trời dài đến đó định, chỉ
 • kệt tâm thường chưa thi-thử được, thế xác vạn yếu đã yên tâm công
 • một hiện thời cả cùng, xét đau khổ như thế ! Nay Tào-Thảo hùng có một
 • Bắc thất là một lo chưa yên, Lưu-Bị ở nhờ phía Tây, cái họ cũng như
 • một sự. Việc ta Thiên-hạ rồi đây xoay vần ra sao, chưa thể biết được.
 • Nay chính là lúc kẻ Triệu-vĩ bỏ ngũ quân ăn, mà đồng Chí-Tân,

(5) Mạnh-Tiến-anh Diên-Văn nước Tề, lúc nào cũng chờ 3000 thực-phẩm trong
 • nhà, mới ăn cũng cho dân, cấp đãi ăn của.

năm ngũ không êm gối. Trộm nghĩ : Đổng-Ngô ta có Lỗ-Túc là người trung liệt thận trọng, ta ép không cần thủ, có thể gán sức trách-nhiệm thay Du, vậy xin dâng mật lều tằm cũ. Người xưa có nói * Con chim sắp chết kêu tiếng bi ai, con người sắp chết nói lều tằm cũ. Nếu Chấn-Công đoạt mất lều tằm, thì thân ta nói, lòng Du chẳng nói... »

Nguyễn-văn :

« Du đã phạm tội, há mong thù ngộ, ông nhậm chức-tâm thống-ngự kinh-mỹ, cầm bài liệt cổ quân chí lực, đi đồ báo-hiệp ? Nơi tử-sinh « đối-trắc, ta đoán hậu-mệnh, ngu chi vị-triên, vị-khư dĩ-tần, di-hệc-ha-« cực!

« Phương-lâm Tào-Tháo tại Bắc, cương-trường vị-tính. Lưu-Bị « kế-nguy, hữu tự-dương hồ. Thiên-hạ chí-sự, thượng vị-khả-trì. Thử « chúa-triều-sĩ cần-thực chí-tha, Chi-Tôn thù-lạ chí-nhật-đồ. Lỗ-Túc « tang-liệt, tâm-sự bất-khả, khả dĩ-đội-Du-chi-nhóm. Nhấn-chí-tương « tủy, kỳ-ngân đồ-thiện. Thống-móng-thầy-giám, Du-tử-kết-hủ-hồ... »

Tôn-Quyên xem xong, khúc khúc cười :

— Công-Cần có tài vương-tá, chẳng may ngàn số qua đời. Có biết trông cậy vào ai ? Nay đã đề thư ân-cầu tước-cử Từ-Kinh, Có đâu dám phụ lời !

Nói rồi gạt nước mắt, ngay hôm ấy hỏi Lỗ-Túc làm Đổng-Bố cùng thống-ha-quân. Một mặt tâu lên đưa linh cữu Chu-Du về làm lễ mai-tàng.

Nói về Khổng-minh ở Kinh-châu, đem ấy xem Thiên-văn thấy một ngôi tướng-tinh sa xuống đất, ánh sáng chói lòa, thì cười rằng :

— Chu-Du chết thật rồi !

Đến sáng, báo tin với Huyền-Đức. Huyền-Đức sai người đi thám-tính, quả nhiên nghe Du đã chết, bèn hỏi Khổng-Minh :

— Chu-Du mất, ta nên đối xử ra sao ?

Khổng-Minh nói :

— Người thay Du thống-linh binh-quân ấy là Lỗ-Túc, Lượng xem thiên-văn thấy tướng-tinh tự ở phương Đẩu, vậy xin mượn cờ diêu-tang, qua Giang-Đông lùng tìm một chuyên, để cầu hiền-sĩ về giúp Chấn-Công !

Huyền-Đức ấy nói :

— Sự các tướng Đổng-Ngô mưu hại Tiên-sinh ?

Khổng-Minh cười nói :

— Ngay lúc Chu-Du còn sống, Lượng cũng chẳng sợ nữa là nay

Du đã chết ! Còn phải lo gì ?



Giao-Cốt khốc Chu-lang

Bên đem Triệu-Vân (6) với 500 quân, sẵn đủ lễ điện, xuống thuyền qua Ba-Khâu viếng tang. Dọc đường nghe tin Tôn-Quyên đã cử Lỗ-Túc làm Đổng-Bố, lĩnh-cửu Chu-Du đã được đưa về Sài-Tang, Khổng-Minh lại đi thẳng sang Sài-Tang.

Lỗ-Túc nghe tin, ra đón tiếp trọng thi. Bấy giờ các bộ-tướng của Chu-Du trông thấy Khổng-Minh, đều cảm phục, chỉ muốn giết, nhưng thấy có Triệu-Vân đeo gươm đi kèm, lại không dám ra tay. Khổng-Minh sai quân bày đồ lễ trước bàn thờ, thân bái vào rút ruyơ, rồi quỳ

suông đất dự: bài văn tế rằng :

Thôn át ! Công-Cử ! Chẳng may sớm mất.
Thọ, gần 50 Tuổi, Ai mà chẳng xót ?
Lòng tôi đến đau. Tay dâng chén rượu.
Hồn anh có thiêng, Hưởng lễ, chứng chầu.

(6) « Xưa » ông này đi, theo là chức nhân hơn cả.

Nhớ anh đi học: Ban đêm Bá Phũ,
 Khinh tạt trong gối, Nhường nhà cho nhau.
 Nhớ anh tuổi trẻ: Chai lớn muốn tràn,
 Gấp dựng bát-phũ, Bật chồm Giang-Dương.
 Nhớ anh hùng-vang: Quạt trần Ba-Khâu,
 Cảnh-Thắng sự bóng, Yên dạ Ngã-Hầu.
 Thương anh đẹp trai: Tiều-Kiều xứng đôi,
 Rê thì nhà Hán, V/ Xá-Tiểu được người.
 Thương anh khi-khát: Ngựa cựa thượn Tào,
 Trước chông neo cánh, Sau được bay cao.
 Thương anh phong-nhã: Lương-Cần gan-gung,
 Ngăn miệng thuyết-khách, Cười nét ung-dung...
 Thương anh tài lớn: Văn-võ kiêm tường,
 Hào-công phá địch, Chuyền nhay thành-cường.
 Nhớ anh nắm ấy: Hùng-lạc hân ngông,
 Khắc anh sớm khuya, Lẻ mẩu đất hàng!
 Lòng anh trung nghĩa, Hồn anh thanh-thoại,
 Tuổi tay ba chục, Danh thơm ngàn đời.
 Thương anh tha-thiết: Muốn mỗi tay cò,
 Lóng nét lửa đốt, Mất cháy gan khô!
 Trời Đông u ám, Ba quân bùng-bào,
 Chấn tuôn suốt lệ, Bè bạn xót thương!
 Lượng tài hèn-cái, Gông gượng bán mưu,
 Giúp Ngã phá Tào, Vì Hắc phó Lưu.
 Gây thế ý-độc, Cứu ông lần nhào.
 Dù còn dư mất, Chông sự chẳng vừa...
 Thận đi, Công-Cần! Vinh-biệt từ đây,
 Chính-kết biên-biệt, Trời cao đất đầy...
 Hồn có linh-ứng, Chấn-giảm hàng này,
 Từ nay Thiên-hạ, In-âm cùng ai? (7)
 Thân ô! đau đớn thay! Xin hồn ở thượng hương.

Nguyễn văn :

« Ô hô Công-Cần! Bất-hạp gặp công.
 « Tu đoán có thần, Nhân khởi bất thương!

(7) Kịch-mạng tức Kịch-quân-lão của Đoàn-Ngô, trước có tên quan tại triều nhà Hán.

(8) Cái còi người biết từ thì giết, có chạm cựa giết to. Cách là « ai âm » còn to đó! Cho còi có vẻ thanh-thực tự đây lòng.

« Nữ tâm thực thảng, Thủ tủa nhất trường.
 « Quân lý hữu linh, Hưởng nữ chung thương.
 « Đứa quân đi học: Di giao Bá-Phũ.
 « Trung-nghĩa sơ tài, Nhường xã dĩ cư.
 « Điều quân nhay quan, Vạn lý bằng-đàn,
 « Bình hiền Bàng-hiệp, Cờ cử Giang-Nam.
 « Đứa quân tráng-lực: Viên trần Ba-Khâu.
 « Cảnh-Thắng hoạt lý, Tiều-Kiều có ưa.
 « Điều quân chông lệ: Giai phối Tiều-Kiều,
 « Hồn thần chi tế, Bất quý đương triều.
 « Điều quân khi-khát: Glán-trở nạp chồi,
 « Thủy kết thủy xi, Chung nòng phần dục.
 « Điều quân Bá-Dương, Tướng-Cần lat thuyết,
 « Huy sát tư như, Nhổ tượng cao chí!
 « Điều quân hoành tài, Văn cổ trù lược.
 « Hào công phá địch, Văn cường ợt nhay.
 « Tướng quân đương niên, Hùng tư anh phôi,
 « Khắc quân táo thế, Phò địa lưu huyết!
 « Trung nghĩa chi tâm, Anh linh chi khí.
 « Mệnh chung tam kỷ 9), Danh thủy bách thế.
 « Ai quân linh thiết, Sầu trường thiên kiệt.
 « Dục ngã con dâm, Bị cớ đoạn huyết!
 « Hạo thiên hỏa âm, Tam quân rừng nhích,
 « Chấn uy ai khỗ, Hồn sự lệ hèn...
 « Lượng đồ bất tài, Cật lệ cứu mưu,
 « Trại Ngã cư Tào, Phụ Hân an Lưu...
 « Ý-độc chi nộ, Thủ nộ tương trừ.
 « Nhay tủa nhay song, Hà lý hà ưa!
 « Ô hô, Công-Cần! Tiên tử cật-biệt!
 « Phác thủ kỳ trình, Minh minh diệt diệt...
 « Hồn chuy hữu nh, Di giám ngô tâm.
 « Tông thủ Thiên-hạ, Cảnh sở tri-âm!!
 « Ô hô thống tại, Phụ dục thượng hương..

Không-Minh đọc xong văn-tố, gục xuống đất mà khóc sòng mủi lên.
 nước mắt tuôn lai-lóng như suối, sướt-mướt thần-thức, nằm chiều sâu thẳm
 xã-cá. (10)

(9) Mũi « kỷ » có 12 năm. Chu-long thọ 36 tuổi tức là được 3 « kỷ ».

(10) Cái từ Không-Minh khác ở một chỗ: « Chu-long thì nói chỉ mà tức không hay
 còn tăng-tên cái mình để công danh Tào, phôi nhũ hân... »

Các tướng Ngô thấy thế cũng bủn rủn bảo nhỏ nhau rằng :

— Người ta cứ đồn Chu-Công-Cần với Khổng-Minh thù ghét nhau nay xem cách ở điện thờ-thiết kia mới biết người ta đã đồn sai !

Và phò mã Lê-Túc, thấy Khổng-Minh khóc than thảm-thiết như vậy, thì cũng thương xót-dòng và chàng. Lòng thôn nghĩ :

— Khổng-Minh thật là người đa tình, chỉ vì Công-Cần độ lượng hẹp-hòi nên gả, trẫm mà chuốc lấy cái chết đầy đau...

Người sau có thơ khen rằng :

« Sao sáng Thê-Thần một giống-thần,
« Nam-Dương Rạng ngời lại trước mình...
« Trời xanh đã tạo Chu-Công-Cần.
« Trẫm-thế còn thêm có Khổng-Minh !

Nguyễn văn

« Long ngọ Nam-Dương thuy et tinh,
« Hẹn thềm liệt-diệu họ Tân-thành.
« Thương thiên hộ dĩ sinh Công-Cần
« Trẫm thế hà tu xuất Khổng-Minh »

Lê-Túc thấy thế khoắn-dữn ăn-củ. Tiệc tan, Khổng-Minh về biệt tá về Bang sắp xuống thuyền bỗng gặp một người nọ nan áo áo, mặt lưng đen, đi gậy cò, đứng ở bờ sông, đưa tay nắm lấy áo Khổng-Minh, cười ha ha, mà rằng :

— Anh này là thế ! Bỏ bạn cho Đê-đế nhà người ta chết, lại còn đến khế ! Cui khế ! Đê-đế dưới sông không ai thế này à ?

Khổng-Minh giật mình, nhưng nhận ngay ra Phương-Sở Tiên-sinh, tức Bang-Thống, thì cũng bật cười ngửa lên... rồi hai người gả tay nhau lên thuyền, trở về sân-sự...

Khổng-Minh bèn viết một phong thư trao cho Thống, dặn rằng :
— Tôi chắc rồi Tôn-Tiêu-Mưu cũng không biết trọng-dụng Túc-Hạ đâu. Vậy nếu gặp điều bất như ý, cứ sang Kinh-châu cũng gặp Lưu-Huyền-Đức với tôi ! Huyền-Đức là người khoan-nhân trung-thực, ắt không dễ sống nổi học binh-sinh của ông !

Thống nhận lời rồi cáo biệt lên bờ. Khổng-Minh đứng buồn về Kinh-châu. Sau đó, Lê-Túc đưa anh em Chu-Đa đến Vu-hố lên-Quyển với đ.đ. này lễ-tế, khác lúc hạ-thủy, rồi sai làm ma to, hậu-sang ở ngay đất

hàng Đa. Bấy giờ đã có hai trai, một gái. Con đầu tên là Tuấn, con thứ là Diên. Quyển đều cho chú-cập cho rất hậu. Đám tang Chu-Đa xong, Lê-Túc làm Quyển rằng :

— Tôi là kẻ tầm-thường kém-cỏi. Công-Cần vì yêu mà tiến-cử lên chức-vị cao-ngọc, quả là tài thường thông-đáng chức lớn. Vậy xin tiến một người để giúp Chúa-Công. Người này tên thông Thiệu-văn dưới trướng địa-lý, mưu-cơ không kém Quan, Nhạc, thao lược có thể sánh Tôn, Ngô. Trước đây Chu-Công-Cần nhờ mưu người ấy rất nhiều, và chính Gia-Cái Khổng-Minh cũng phải phụ là gót. Hiện nay đang ở Giang-Nam ta, Chúa-Công nên trọng dụng lấy.

Quyển nghe nói rất mừng, liền hỏi họ tên.

Túc nói :

— Người ấy quê ở Tương-Dương, họ Bang tên Thống, tự là Sĩ-Nguyễn, đạo-hiệu là Phương-Sở Tiên-sinh.

Quyển vui vẻ nói :

— Có cơ nghe danh từ lâu. Nay đã đến đây, hãy mời ngay vào tương-kiến.

Lê-Túc bèn đi mời Bang-Thống vào yết-biên. Quyển. Thì lễ xong, Quyển đề ý thăm xét, thấy Thống lông mày rậm, mũi gồ, mặt đen, râu ngắn, hình-dung xấu xí... thì ông không thích, nhưng cũng hỏi thử rằng :

— Cái học binh-sinh của ông lấy điều gì làm chủ-đích ? (1)

Thống đáp :

— Chẳng của chú-chấp, cứ thảy-cơ ứng-biến !
— Tài học của ông so với Công-Cần thì sao ?

Thống mỉm cười :

— Cái học của tôi so với Công-Cần, khác nhau xa lắm !...

Binh-sinh Quyển rất khâm-phục. Chu-Đa mà nay nghe Thống nói khinh Đa như thế, lòng càng không thích, bèn nói :

— Được rồi, Tiên-sinh lấy cơ về. Đại khi cần dùng đến, sẽ tìm tôi mời nhé !

Thống thở dài một tiếng, lui ra. Lê-Túc hỏi Quyển :

(1) Các bài tập 2 ở cuối ! Trỏ lại từ phát dài-dàng...trời lý-lâm-thất.

— Sao Chúa-Công không trọng-dụng Bàng-Sĩ-Nguyên?

Quyền-lũn-dầu:

— Một kẻ cuồng-sĩ như thế, dùng làm gì vô ích?

Túc-nội:

— Trong trận « hãm binh Xích-Bích », chính ông ta hiến kế « Lừa-hoặc », có công rất lớn! Tương-Lũn-Công cũng biết vậy chứ?

Quyền-chức-luân:

— Lúc ấy có lẽ tự ý Tào-Tháo muốn ghép quyền như thế... chưa chắc đã do công-nghĩa này. Ta quyết không dùng y!

Lỗ-Tắc khuyên Quyền không được, lại ra tìm gặp Bàng-Thống, nói bảo rằng:

— Không phải Tào này không hết lòng tiến-cử Tiên-sinh. Ngột-vĩ Ngô-Hữu không chịu dùng. Xin tạm nên lòng vậy nhé!

Thống cúi đầu thờ dãi, không nói gì. Túc-nội hỏi:

— Có phải Tiên-sinh không muốn ở đây nữa chăng?

Thống vẫn không đáp. Túc-lại hỏi:

— Tiên-sinh có tài khoáng-quần tề-thế, đi đến đâu lại chẳng được như ý? Vậy cứ nói thực cho tôi biết với, bây giờ Tiên-sinh định đi đâu?

— Tôi muốn sang theo Tào-Tháo!

Túc-vội-càng nói:

— Chớ! Tào có khác gì ngựa sắt giao mình vào xó voi! Nay, hãy sang Kinh-châu mà theo Lưu-Hoàng-Thức, ắt Tiên-sinh được trọng-dụng ngay.

Thống cười nói:

— Chính ý tôi muốn thế, nhưng nói đùa một câu chơi đây thôi.

Vậy tôi xin viết phong thư kính-nể Tiên-sinh, giúp Huyền-Đức, đề hai chữ Tào Lưu từ nay hết xung-khẩu, cũng nhờ ra sức đánh phá giặc Tào.

— Đó là chí-nguyên hành-tích của tôi.

Túc bèn viết thư tiến-cử. Thống nhận thư rồi sang thăm Kinh-châu, vào yết kiến Huyền-Đức.



Lỗ-Tắc

Bây giờ Khổng-Minh còn bận đi thanh-sát bốn-quan chưa về. Mòn lại báo với Huyền-Đức:

— Có vị danh-sĩ Giang-Nam là Bàng-Thống tới xin theo.

Huyền-Đức vẫn nghe dờ-những. Thống từ lần, lên sai mời vào gặp mặt. Thống vào yết-kiến, chỉ với một câu, chứ không lấy. Huyền-Đức thấy Thống đi-mạo-xấu-sĩ, hình-dung cò què, trong lòng cũng không thích. (12) bèn hỏi:

— Túc-Ho từ xa tới đây, thật vào-và làm gì?

Thống không đưa thư Lỗ-Túc, cũng không đưa thư của Khổng-Minh ra, chỉ đáp rằng:

— Nghe Hoàng-Thức chiêu-hiến nạp-sĩ nên Thống đến đây.

Huyền-Đức nói:

— Kinh-Sở vừa mới yên, việc chưa có chữ gì nhàn. Chỉ có thể huyện nhỏ Lỗ-Dương cách đây vài trăm dặm về phía Đông-Nam, hiện thiếu một huyện-tử. Vậy hãy tạm nhận nơi này cho. Đợi khi có khuyết chức nào lớn, hãy cử về xin trọng-dụng.

Thống từ lần chối:

— Sao Huyền-Đức đãi ta bạc thế này?

Bà mẹ đem tài họ ra nộp cho hết, nhưng thấy Khổng-Minh còn đi vắng chưa về, Thống lại thôi. Rồi liền-cường từ-biệt, ra đi nhận chức.

Đến huyện Lỗ-Dương, Thống chẳng làm việc gì cả. Suốt ngày chỉ uống rượu làm vui. Bao nhiêu việc tiến-hương, kiến-cáo - đều không nghe-ngợi gì đến. Chẳng bao lâu, có người báo về Huyền-Đức:

— Từ ngày quan Huyện đến Lỗ-Dương, bỏ phế hết mọi công-việc.

Huyền-Đức nổi giận bảo rằng:

— Tên học tử ấy sao dám làm loạn pháp-độ của ta?

Bèn gọi Trương-Phi lên truyền-dịch, cho dẫn ít người tùy-tàng đi tuần-sát các huyện trong Kinh-Nam, thấy việc-chức nào không công-minh cần-mắn, cứ cho phép-cử-vua văn-tự. Nếu sự không quan sát việc, thì đem Tôn-Càn theo giúp.

Trương-Phi vâng lệnh, đi cùng Tôn-Càn đến thăm huyện Lỗ-Dương trước nhất. Đến nơi, thấy quan-dân quan-lại đều ra ngoài thành đón-mời, chỉ thiếu một mình quan huyện-lệnh! Hỏi:

(12) Ngô-Hữu, tức Lưu-Dự-Châu, đến như một kẻ chán người. Chỉ dùng Tào A-Mưu là có một tình dục: Vào gần Bàng-Thống để ăn cắp vàng, bạc, châu báu của ông ấy báo. Thôi giờ học có quyển Túc-Bị

— Quan Huyện đâu ?

Các nha-lại bẩm :

— Bang Huyện-lệnh từ ngày dấn nhậm tới nay, đã hơn 100 ngày, mà tính không coi xét việc gì trong huyện. Ngày nào cũng uống rượu từ sáng đến tối. Lúc nào cũng thấy say li bì. Và hiện giờ đang còn mê-mê nên chưa ngồi dậy được gì !.

Tương-Phi nghe nói, dùng đường nổi giận, toan bắt ngay. Tôn-Câu can ngăn :

— Bang-Si-Nguyên là bậc cao-minh, chức vội bất-bổ. Ta cứ vào huyện chức-vấn, nếu quả thấy phạm-pháp, bấy giờ hãy trị tội cũng không muộn.

Phi bèn vào huyện, lên ngồi trên công-đường, sai tìm Huyện-lệnh ra. Bấy giờ Bang-Thống còn say mê-mê, y-phục xỉa-xích, cõ gượng bước ra trước-triền. Phi tưởng thấy, nổi giận bừng-bộ :

— Anh ta tưởng người là người khác, cho làm Huyện-tà, sao người dấm bổ phở hủi công việc huyện ?

Thống cười hời :

— Tướng-vân bảo tôi bỏ việc gì trong huyện ?

— Người dấn nhậm đã hơn 100 ngày nay, suốt ngày say rượu, làm sao khôn bỏ phở chính sự ?

Thống thảng-khởi nói :

— Một tâu huyện trăm dặm này, với ít việc của con, phỏng có gì mà phải bận-tâm ? Mày, Tướng-quân hãy ngồi đây một lát, xem tôi phải-lạc thế nào...

Nói rồi, lập tức gọi nha-lại đem bắt thầy công việc ứ-đọng qua hơn trăm ngày tới giải-quyết.

Các thầy lại với-vàng bưng ra cả một chồng án-tử, xếp lên công-đường. Dân-chúng nguyên-dơn, bị cáo, đều được gọi tới quỳ cả dưới thềm. Bang-Thống bèn vẩy tay áo, cầm bút giũa vào nghiên son, rồi cứ miệng bới tay phê liên-tiếp... Tai nghe lời cáo, lời khai, miệng quyết đoán phải-lạc dơn-dịp, hết vụ nọ qua việc kia, mà đầu đầy phân-minh khác-trực, tính không sai sót một cơ-hào ! Xứ đoán tới đâu, dân-chúng bái-phục tới đó. Thế là chưa hết nửa ngày mà bao nhiêu công việc hơn trăm ngày dấn xong hết ! Thống bèn nằm cây bút xuống, quay hỏi Tương-Phi :

— Nào, có việc gì " bị bổ phở " đấy ? Đến Tao-Tháo. Tôn-Quyền cũng chẳng vào đâu, nữa là một cái huyện của con này, có gì mà phải bận-tâm ?



Huyện Lữ Dương, Phương-Sở coi việc

Phi quay lại bảo Tôn-Câu :

— Nếu không như ông, ta đã bỏ mất một bậc đại-hiền !

Nói rồi từ-hiện. Phi về Kinh-châu gặp Huyện-Đức, kể rõ thì là của Bang-Thống. Huyện-Đức giật mình nói :

— Kinh-dị bậc đại-hiền, ta nhận có lỗi lớn !

Phi lại đưa trình lá thư tiến-cử của Lữ-Túc. Huyện-Đức mở xem, thấy phẩm chôn nư-sau :

Tương-Phi giới thiệu kinh-ngạc, rồi tự xuống chiếu tạ rằng :

— Tiên-sinh quả là bậc đại-tài ! Tiểu-tử thật mắc tội vô-lẽ ! Vây khi về trước một gia-huyệ, sẽ xin hết sức tiến-cử Tiên-sinh !

Bấy giờ Thống mới đưa lá thư tiến-cử của Lữ-Túc ra cho Phi xem. Phi hỏi :

— Sao hôm đến ra mắt lần đầu, Tiên-sinh không đưa ngay thư này cho anh tôi ?

Thống nói :

— Nếu đưa ngay chẳng hóa ra tôi chỉ trông cậy vào một lá thư tiến-cử để cầu cạnh ư ?

... Tại Bàng-Sĩ-Nguyên không phải hạng tài « trâm đảm ». Nếu cứ vào những chức Tri-Trung, Bạt-Giá trở lên, ông ấy mới chịu trở về cái « ngựa thằn lằn đảm ». Bàng cứ xét hình-dung mà đứng vào chức nhỏ, sợ rằng bỏ phí cái học binh-sách của bậc sĩ này, và rất tiếc để người khác dùng mới, thì thật đáng tiếc lắm !.

(... Bàng-Sĩ-Nguyên phi khách lý chữ tại. Sử xê Tri-Trung Bạt-Giá chỉ nhiệm, thảy đương thiên kỷ « Kỳ túc ». Như đi mạo thủ. tự (12) không phải xã học, chúng ở tại nhân xã đương, thực khách tịch đó...)

Huyền-Đức xem xong, đang còn ấn-hộ về sự bất-minh của mình thì có tin báo : Không-minh đã về ! Hòa dân vào nói chuyện. Thủ lễ xong, Không-Minh hỏi ngay :

— Thế nào ? Bàng-quân-vu bấy hôm nay vẫn mạnh đấy chứ ? (13)

Huyền-Đức nói :

— Mới đây làm Huyện-lệnh Lữ-Dương, cứ say rượu cả ngày, bỏ hết công việc !.

Không-Minh cười nói :

— Tại Sĩ-Nguyên đâu phải cái « tại trâm đảm » ? Học thức ông ấy còn gấp mười Lương này ! Lương có viết thư tiễn-cử vào tay, chẳng hay Sĩ-Nguyên đã trình Chúa-Công xem chưa ?

— Chỉ mới thấy đưa là thư của Lê-Tử-Kinh. Còn thư của Tào-sách thì chưa thấy.

Không-Minh nói :

— Bực diện-hiện, nếu phải làm chức nhỏ, thường vẫn như thế. Cải lấy chén rượu giải buồn, chẳng tưởng dân công-việc đó.

Huyền-Đức nói :

— Nên không nhờ em ta ta đi bỏ ủng mất bậc diện-hiện lý !

Nói rồi liền sai Trương-Phi đến huyện Lữ-Dương mời Bàng-Thống về Kinh-Chấn. Thống về đến nơi, Huyền-Đức bước xuống thăm đón tiếp và tạ lỗi. Bấy giờ Thống mới đưa là thư của Không-Minh ra.

* Huyền-Đức mở xem, thấy có câu : « Hỷ Phương-Sở đến ngày nào xin trọng-dụng ngay ngày ấy !. »

Huyền-Đức vui mừng lắm hỏi nói :

— Trước kia, Tư-Mã Đắc-Thảo có nói : « Trong hai tay Phục-Lang, Phương-Sở, nếu chỉ được một, cũng binh-dịch được Thiên-hạ. » Nay ta lại được cả hai người, ắt cơ đồ nhà Hán phải trỗi-hưng !

Bàn bá Bàng-Thống làm Phó Quân-Sở Trung-liang-như-như, cùng với Không-Minh hoạch-dịnh sách lược cơ mưu, huấn-luyện quân-sĩ, đợi ngày mở cuộc chinh-phạt...

Chẳng bao lâu có người báo về Hứa-Đô rằng :

— Lưu-Bị có Gia-Cử-Lương và Bàng-Thống làm mưu-sĩ, hiện đang chiêu quân mưu ngược, chực chờ dấn công, liên lạc với Đông-Ngô. Nay mai ắt kéo binh lên đánh Bệ.

Tào-Tháo nghe tin, liền họp các mưu-sĩ bàn việc đánh miền Nam.

Tôn-Du tiến ra nói :

— Chu-Du mới chết, ta nên đánh Tôn-Quyền trước, rồi đánh Lưu-Bị sau !

Tháo nói :

— Ta đem quân đi xa, sợ Mã-Đương thừa cơ đánh úp Hứa-Đô này thì sao ? Khi hành-binh ở Xích-Bích, đã nghe trong quân có tin đồn quân Tây-Lương đến cướp phá. Nay phải đề-phòng mới được.

Tôn-Du nói :

— Theo người, cứ xin giáng chiếu phong Mã-Đương làm Chinh-Nam Tướng-Quân và sai đi đánh Tôn-Quyền. Rồi là Dưng về Kinh-Đô mà mở quốc đi, thì khi xuống đánh miền Nam ta khỏi lo gián.

Tháo khen là phải. (4) Ngay hôm ấy sai sứ đem chiếu-chỉ tới Tây-Lương triệu Mã-Đương.

Nói về Mã-Đương, tự là Thọ-Đình, vốn giồng-gi quan Phục-Ba Tướng-quân Mã-Vị-an nhà Hán. Cha Đương là Mã-Túc tự là Thọ-Thực làm chức Huyện-ý ở Thiểm-Thủy-quang, đời vua Hoàng-Đế. Sau một chức lưu-lạc sang Lũng-Tây, ở lẫn với dân họ Khương, lấy người con gái dân ấy mà sinh ra Đương. Đương minh cao tám thước, tướng mạo hùng-

(12) Có bản chép là : « Như ở mạo thủ chí, không phải xã học... »

(13) Không-minh « phụng » ngựa Bàng-Thống làm quân sư ! Vậy nữa Thống làm quân sư cũng Tào-sách, thì Tào-sách làm gì ?

(14) Tháo nghĩ lời Du mà giết Mã-Đương là vì Tháo nghĩ mọi điều là em người cũng ăn trong một cái nồi (Táo) nên nghĩ rằng « Tam mã đồng »... là « lập » « lập » cướp cơ nghiệp họ Tào sau này là

trúng dịp-thường, dần dần ôn-bàan hiền-hộ, người đời rất kính-phục. Cuối đời Linh-đế có nhiều bộ-lạc Khương làm phản, Đổng chiêu mộ dân binh đánh phá được. Đến khoảng giữa niên-hiệu Trung Bình, nhà Đổng đánh giặc lập được công, được phong làm Chính-Tây Tướng-quân. Rồi kết tinh anh em với quan Trấn-Tây Tướng-quân Hà-Toại.

Hôm ấy, Đổng tiếp chiêu-chủ, bàn bàn với con trưởng là Mã-Siêu rằng :

— Kể từ ngày cha công Đổng-Thần vắng « một chiến dài áo », thì một lòng ước hẹn vào Lưu-Huyền-Đức cùng nhau đánh giặc. Không may Đổng-Thần bị hại, Huyền-Đức lại thù oán, mà cha phải lĩnh mình ở đối Tây-Lương này, chưa giúp sức được gì. Nay nghe Huyền-Đức đã đến Kinh-châu, cha đang muốn thực-hành chiến-quyên ngày trước, không ngờ Tào-Tháo lại sai sứ tới triệu về kinh ! Bất luận sao bây giờ ?

Mã-Siêu nói :

— Tháo nó mượn chiêu-mệnh để triệu Phụ-thần, nếu không đi,ắt ta mang tội trái mệnh Thiên-tử. Vậy cứ sửa soạn cơ-bộ này, kéo thẳng vào Kinh-đô, rồi đập giết phẳng nó đi, thế là chí-nguyện của phụ-thần được thỏa !

Còn người anh Đổng là Mã-Dại can rằng :

— Tào-Tháo bụng dạ gian hiểm khôn lường. Thước-phạm mà đi, sợ bị mìn lại !

Mã-Siêu nói :

— Con xin khởi hết binh-mã Tây-Lương, theo phụ-thần đánh thẳng vào Hứa-đô, trừ gian-tặc cứu Thiên-hạ ! Có gì là khó ?

Đổng nói :

— Các ông thống-lãnh Khương-binh, giữ vững đất này. Cha chỉ đem em Hưu, em Thiệt con, cùng với cháu Đại đi theo. Tháo thấy con cha đánh gở Tây-Lương, lại có Hưu-Toại giúp sức, ắt sẽ không dám hay cha.

Siêu nói :

— Phụ-thần có đi, tin chỗ khinh-truất mà vào kinh-sư vội. Phải dò la động-tĩnh thế nào, rồi từ cơ ứng-biến mới được.

— Được rồi, cha đã có cách, con đừng quá lo.

Thế là Mã-Đổng đem 5.000 quân Tây-Lương ra đi, sai hai con là Mã-Hưu, Mã-Thiệt đi tiên-phong, đi trước là Mã-Dại đi sau tiếp-ứng. Quân mã lên đường nhằm hướng Hứa-Xương tiến phát. Khi còn cách Hứa-đô 20 dặm, Đổng đứng quân lại, không vào vội.

Tào-Tháo nghe tin Đổng đi đến, bèn gọi quan Thị-lang Hoàng-Khưu vào dặn rằng :

— Nay Mã-Đổng xuống đánh phương Nam, ta cho người đi theo làm Huân-Quân Tham-Mưu. Vậy người hãy ra gặp Mã-Đổng khảo-quên và báo với y rằng : từ Tây-Lương xuống Giang-Nam đường số xa-chi quá, việc chuyên-vấn lương-thảo với-vi khó-khăn, y không thể đem-nhiều quân-mã. Vậy ta sẽ khởi đại-binh ở đây cho đi công, hai bên hợp một mà nên. Ngày mai báo y vào thành triều-kiến vua, rồi ta ứng-phó lương-thảo cho đầy-dủ.



Hoàng-Khưu

Hoàng-Khưu vâng mệnh, ra doanh trại Mã-Đổng khảo-quên. Đổng bấy trước thất đãi. Rượu nghé ngồi say, Khưu bỗng hăm-hạ nói :

— Phụ-thần tôi (là Hoàng-Quyên) trước đây thác oan vì cái loạn Lý-Thôi, Quách-Dĩ, lòng giận cha chưa nguôi, không ngờ ngày nay lại gặp phải thẳng quốc-tặc khi quân nữa chứ !

Đổng nghiêm-trang hỏi :

— Ai là « quốc-tặc khi quân » thế ?

— Thì thẳng giặc Tháo chứ ai nữa ? Ông là nào không thấy sự thật sờ sờ, mà còn hỏi vậy ?

Đổng sợ chính-tháo sai Khưu đến dò-hỏi mình, vội gạt đi :

— Ở đây tại vách mạch rừng... Ông chờ loạn-nguồn như thế !

Khưu phát gài lên rằng :

— Ô hay ! Thế ông quên mất « tôi chiếu

đại áo » rồi ư ?

Đổng nhận thấy Khưu có vẻ dục-bộ, biết là người trung-ngĩa, liền đem thù sự sinh giải bày. Khưu nói :

— Tháo nó báo ông vào thành châu Thiên-tử, ắt có ý bề-trúc gian hiểm đấy. Ông chờ có thương mà vào làm gì. Ngày mai cứ dùng quân ngoài thành, đợi nó ra diêm-quân. Rồi thừa lúc bất ý, xông cứ giết phẳng, dù ấy là việc lớn thành được !

Hai người bên nhà Hoàng-Khải ra về. Về đến nhà một giờ vào còn hăm hăm (16). Vợ và hai bà con, Khải vào không nó. (17) Bây giờ Khải có cô vợ bé là Lý-Xuân-Hương không nghĩ lại (không với tên Miên-Trạch là em trai vợ cô) Miên-Trạch từ đó vẫn muốn chiếm lấy Xuân-Hương mà chưa biết làm cách nào. Hôm ấy, Xuân-Hương thấy Khải nét mặt giận dữ, bèn lên ra báo Miên-Trạch :

— Hoàng Thi-lang hôm nay đi thương nghị việc binh tử về, sắc mặt hăm hăm không hiểu sao ?

Trạch cười tỉnh nhảm :

— Em thử lấy tờ hồi thư xem : "Người ta ai cũng đồn Lưu-Hương-Trước nhà đẹp mà Tào-Tháo gian hùng, là thế nào ?" Có hồi thế xuân hăm hăm nói ra sao...

Quả nhà đêm ấy Hoàng-Khải vào phòng vợ bé Lý-Xuân-Hương mới đem đến sự thật như thế-nhau đã dặn.

Khải nhún lún còn say, nói tiếp ra rằng :

— Đứa bé con gái như măng mà cũng biết kể là người chính, huống chi là ta ? Ta nói thật cho mà biết : ta đang căm giận và muốn giết Tào-Tháo đấy ! (18)

Xuân-Hương thở dài :

— Nếu giết Tháo, thì hạ-thủ bằng cách nào ?

— Ta đi ước hẹn với Mị tướng-quân, ngày mai thừa lúc nó ra ngoài thành cầm binh, sẽ giết phăng nó đi !

Sau đó, thừa lúc Khải ngủ say, Xuân-Hương lên ra ngoài kể lại với Miên-Trạch. Trạch lộ tức vào Tướng-phủ báo với Tháo. Tháo đang đêm bị gọi gọi Tào-Hùng, Hứa-Chữ đến để nói : "cứ thế, cứ thế"... Lại gọi Hạ-Hữu-Uyên, Từ-Hoàng vào dặn : "cứ làm như thế... như thế". Các tướng vâng mệnh-lệnh đi sẵn-sàng. Một mặt Tháo hạ lệnh bắt cả nhà Hoàng-Khải gả tử trai già giam lại..

Hôm sau, Mã-Đông chở trại đem binh-mã Tây-Lương đến gần chân thành, thì thấy ngay đoàn quân cờ đỏ hiệu Tháo-Tướng kéo ra trước mặt. Đông yên chí là Tháo thân ra điểm-quân, lập tức thúc ngựa tiến tới. Bỗng một tiếng pháo lệnh nổ vang ! Quân cờ đỏ rẽ ra hai bên, và cung

cỏ bắn ra nghe vào rớt ! Một tướng sắc sảo đánh, chính là Tào-Hùng. Đương biết là trúng-kẻ, vội quay ngựa trở về, nhưng tiếng reo hai bên xô lên vang dậy. Bọn tả Hứa-Chữ đánh lại, bên hữu Hạ-Hữu-Uyên đánh vào. Một sau lại thêm Từ-Hoàng đánh tới, cắt đứt đoàn quân-mã Tây-Lương làm hai ! Ba cha con Mã-Đông bị vây khốn giữa trận. Đương thấy đã bị đường thoát, liền ra sức đánh giặc kịch liệt. Nhưng, Mã-Thiết đã bị lựa tên bắn chết. Mã-Hưu cũng theo sau cha, cũng sa vào hiểm diệt kịch-liệt, mà không sao thoát vòng vây. Chẳng bao lâu hai cha con cũng bị trọng thương, ngựa lại bị tên bắn ngã xuống đất. Thế là cùng bị bắt.

Tháo truyền điện Hoàng-Khải ra nói cùng cha con Mã-Đông một chỗ, để ra hỏi. Khải kêu lớn rằng :

— Tôi nào có tội gì ? (19)

Tháo gọi Miên-Trạch ra để chứng. Mã-Đông thấy thế, lớn tiếng mắng Hoàng-Khải :

— Thông tre con kia, làm hỏng việc của ta ! Hôm nay ta không giết được thằng quốc-tặc, cũng tại số Trời !!!

Tháo nổi giận truyền điện ra chém. Đương lớn tiếng chối rửa không ! gọi mẹ. Thế là cha con Mã-Đông, Mã-Hưu với Hoàng-Khải cùng bị giết. Người sau có thơ khen Mã-Đông rằng :

- « Danh liệt, cha con rạng rỡ ông nhà.
- « Tận-trung báo Chúa, cứu sơn hà
- « Chấn Tây hùng cứ, out-danh liệt,
- « Đốt Hứa su cơ, giết mưu bèn.
- « Nghĩa trung trời gian còn để mãi
- « Mộng thể ư màu chẳng phai nhòa :
- « Đời đời Khanh-Tướng thơm muôn thủa :

« Chẳng hổ là con cháu Phục-Ba !



Mã-Đông

Nguyễn văn :

- « Phụ-tử ở phương lữ,
- « Trung-trinh trứ nhất môn.

(16) Giận dữ là mặt, mà cũng đôi lần cười lợt !

(17) Không thêm một lời gì về nó, nhưng nó nói đôi lời về Mị

(18) Cho nó ra ! Giết nó đi, rồi giết nó đi !

(19) Đoàn quân hai người, rồi còn có ngựa... đôi chiến mã lẹ ! Cái « anh hùng » của họ như anh nghĩ rằng là thế !

- * Quân-sinh đi quốc-ngọ.
- * Thập tử báo quốc-an!
- * Tuổi hay lẽ mình-nguyên tại.
- * Tru gian nghĩa-trung tồn.
- * Tây-Lương say thế trụ:
- * Bất quá Phê-Fe tồn!

Hoàng-Khải đã bị giết, Miêu-Tịch cứu xin với Tháo:

— Tôi không dám xưng Thừa-Tướng ban thưởng gì cả. Chỉ xin được phép cưới Lý-Xuân-Hương làm vợ.

Tháo cười ngạo nghễ mà rằng:

— Chỉ vì một đứa con gái mà anh xử hại cả một nhà, để chỉ ruột chết theo anh ư! Hạng bất nghĩa như vậy để sống làm gì? (20)

Mất rồi, thất lễ cả Miêu-Tịch lẫn Lý-Xuân-Hương cùng với cả nhà Hoàng-Khải lớn nhỏ ra chạy trốn đi! Ai ai xem thấy đều rằng mùnh khấp sự!

Người sau có thơ rằng:

- * Tiều-nhôn mã gái, hại trung-thần.
- * Gian-Tướng ai ngờ chẳng chứa.. gian!
- * Miêu-Tịch uống mưu.. đặt rủa sả,
- * Xuân-Hương chết nhục, tiếng lãnh-loàn!

Nguyễn văn:

- * Miêu-Tịch nhôn tư, hại tấn-thần
- * Xuân-Hương ư! độc phẫn thưng-thần!
- * Gian hăng đức bất tương dung-thứ,
- * Ưng tự để mưu tức tiều-nhôn!

Mã-Đông bị hại, một số lớn quân lính Tây-Lương bị bắt. Tào-Tháo sai chiêu-an họ, và truyền dụ rằng:

— Cha con Mã-Đông mưu phản, đã đến tội. Còn các người đến vô-câu! Đừng lo gì!

Mặt mặt coi quân lưu-tính đi cấp-tốc phải báo các cửa ải, chủ đề cho Mã-Đội chạy thoát.

Nói về Mã-Đội, dẫn 1000 quân đi sau, hôm ấy bỗng thấy vài tìn quân Tây-Lương từ Hứa-Xương chạy thoát về báo tin dữ. Đội kinh-

hãi hoảng hốt, đành phải bỏ cả quân-mã, ăn mặc giả làm một khách buôn, chạy trốn suốt đêm về Tây-Lương..

Tào-Tháo đã giết bọn Mã-Đông, bèn quyết ý xuống đánh miền Nam-Chạy có tin báo:

— Lưu-Bị đang điều luyện binh mã, sửa soạn khi giời se thuyền, sắp đi đánh Tây-Xuyên!

Tháo giật mình lo sợ mà rằng:

— Nếu Bị lấy được đất Xuyên thì vậy cánh lớn lắm! Làm sao trừ được bây giờ?

Tháo dẫu lời, thì một người đứng dưới thềm bước ra nói:

— Tôi có kế này làm cho Lưu-Bị. Tên-Quyên không ưa-ông được nhau nữa, vì cả Giang-Nam lẫn Tây-Xuyên đều về tay Thừa-Tướng!..

Dó chính là:

- * Hân-hận Tây-Lương vừa, từ nạn,
- * Anh-hung Nam-quốc lại làm nguy!..

Chưa biết người bày mưu đó là ai? Xin đọc hồi sau sẽ rõ..

LỜI BÌNH

• Lúc Thiên-bà thất-bình, nhân-tật đao nhau xuất-hiện. Lúc Thiên-bà rất-lộn, các nhân-tật cũng xuất hiện chen nhau. Người quân tử ngắm lại thân của Chu-lang: “Đã sinh Du sao còn sinh Lượng?” mà nhận thấy rằng các nhân-tật sinh ra đời Tam Quốc, không những chỉ có hai người ấy cân-trở nhau mà thôi. Có những nhân-tật cùng sinh một thời để giúp lẫn nhau như: Thử-tiến cử Lượng, Thống-khen ngợi Lượng, D-gười chỉ Lượng.. Cũng như: Tắc, Mãng, Tồn, Khổng.. mỗi chỉ Du, cố g như: Gia, Dục, Hắc, Du giúp Tháo.

“Có những nhân-tật sinh ra một thời để cân-trở nhau như”: Bị gặp phải Tháo, Lượng gặp phải Ý, Dục gặp phải Ngự.

Trời sinh một người phải thường, không những chỉ sinh thêm người ghi thương khố để giúp đỡ. Mà trời sinh một tại-lạ cũng còn sinh thêm một tại-lạ để cân-trở. Cho nên, nếu Chu-lang than: “Đã sinh Du sao sinh Lượng?” Thì ta cũng nên than rằng:

(20) Gian hùng nhưng có chí đáng ghat tởn!

* Ôi! Đã sinh Bì sao sinh Tháo? Đã sinh Lượng sao sinh Ý? Đã sinh Duy sao sinh Ngột? *

* Không-Minh khế Công-Cần, có câu: "Từ đây Thiên hạ trí em còn ai?" * Ấy là Không-Minh nghĩ rằng: không những chỉ ai yêu ta mới là tri-hệ của ta, mà chính cả người sợ ta, ghét ta... cũng là tri-hệ của ta (biết rõ tại ta) nữa vậy. Không phải chỉ người muốn dùng ta mới là tri-âm, mà ngay cả người muốn giết ta, cũng là tri-âm của ta nữa.

Thế thì một người yêu ta mà không dùng ta, dùng ta mà không biết dùng hết cái tốt của ta... thật không bằng một người ghét ta, biết rõ tại ta mà muốn giết ta vậy!

* Không-Minh còn điếu-dang Chu-Du xong, bỗng gặp ngay Bàng-Thống. Việc này cũng tương-tự như khi Bàng-Thống còn giữ-hiến Tào-Tháo. Bỗng gặp ngay Từ-Thất. Những danh-tự * Nguyễn-Trực, Đắc-Tháo, Ngạc-Lương, Phương-Sở * đã xuất-hiện từ hồi thứ 16, rồi qua 20 hồi đến đây, Phương-Sở mới cùng sẽ một chỗ với Ngạc-Lương. Trước kia, Phương-Sở chỉ thoát-hiến, thoát-hiến... rồi ẩn-tung biệt tích. Mới đến hồi xuất-hiến kiến-kế * Liên-nhân * cho Chu-Du. thì giống-hệt * Từ-Hạo * (21) ai. Từ-Phong chỉ định Thái-Tử. Kế đến lúc giữ-hiến Tân-Quyền lại giống như Vương-Minh giữ-hiến Hoàn-Ôn. Sau tìm tới ra mắt Huyền-Đức lại y hệt Bàng-Vũ ra mắt Vua Quang-Vũ ở Tại Bàng-Thống tay chưa bằng Không-Minh mà được tâu tãi xuất sắc vậy.

* Việc Bàng-Thống chạy tới Kné Châu. Từ-Thất tìm đến Tân-Dĩ để xin giúp Huyền-Đức, so với việc Không-Minh năm hiên ở Nưn Dương, chờ một bề lẫn một ra... thật khác nhau xa!

Từ-Thất tay giúp Lưu mà sau phải ở Tào. Bàng-Thống tay giúp Lưu nhưng trước đó đã muốn giúp Tào. Thế thì hai người lại vào bên Không-Minh: Không-Minh giúp Lưu từ khi gặp gỡ ở lầu tranh tới hội sao rơi giá lạnh ở Ngũ-Trương-Nguyên... thấy chung có một không hai vậy.

* Tuy nhiên, Bàng-Thống được hai phong thư tiễn-cử mà không chịu đưa ra ngay. Mãi đến khi việc huyện Lôi-Dương rồi rồi tại mình, bấy giờ

(21) Từ Hạo có nghĩa là * Bền ọi họ đều tổng ọi *. Đây tức là kể từ ần đi già, đến ần Hìn; Bàng-Vân-Cơng, Ý-Lạc, Họ-Hồng Công và Lạc-Lý Tân-Sinh (Thường Sơn Từ-Hạo trung * ươ-Hồ *). Người ta, sinh * Nưn-Sở * cũng chép: * ười em nhà Từ-Bà-Trần đều học đạo. Người đời ấy cũng gọi là * từ-hạo *.

mới ần-lạc đưa ra từng phong một. Như thế thì Thống cũng là người có bản-linh, không g-lạt vào các người tiễn-cử để cầu cạnh. Người đời nay mỗi khi muốn cầu cạnh việc gì, cứ một hai nhờ người tiễn-cử, chỉ biết trông cậy dựa-dẫm vào là thế giới-thiện, nghĩ thật đáng cười!

* * Tôn-Quyền đã mất một Chu-Du, lại để mất một Bàng-Thống. Đó là hai cái thì ai. Huyền-Đức đã được một Không-Minh, lại được thêm một Bàng-Thống, thế là * lưỡng đắc *? Chu-Du không biết tiễn-cử Bàng-Thống mà Lôi-Túc biết tiễn-cử Thống. Chu-Du ghét Không-Minh giúp Lưu mà Lôi-Túc lại tiễn Bàng-Thống giúp thêm cho Lưu. Thế thì không những tài họ Bàng-Thống hơn Chu-Du rất xa, mà hiển thế Lôi-Túc cũng khác xa Chu-Du vậy.

* Sau khi bọn Đổng-Thửn bày người lập tờ nghĩa-trang, hằng đi 30 hồi, chỉ biết Mã-Dương lên danh Tây-Lương mà không nghe động ứng gì. Đến hồi này Bàng-Thống xuất-hiến chiếu-ông ọi cầu chuyện Bàng-Thống khuyển Tân-Thổ ở Xích-Bích. Thế thì sẵn tự sự vẫn nổi được đây liên-lạc trước sau vậy.

* Đọc chuyện, có thể xem việc sau mà đoán ra việc trước. Như hồi này Tào-Tháo giết Miêu-Trạch, khiến cho ta nghĩ rằng: Trước kia, thế nào Tháo cũng giết Tân-Khánh-Đổng trong lòng tối, chứ không dưng dưng. Tháo giết cả nhà Hoàng-Khải, không lại tha cho một kẻ thân thích... thì Tháo giết cả nhà Đổng-Thửn, là nào Tháo lại tha cho một đứa gia-miê phân-chủ như Tân-Khánh-Đổng? Kế liên-nhân không những không dưng thế quân-tử, mà cũng chưa hề được tiên-nhân. Không những bọn tiên-nhân mưu hại lẫn nhau một không tha nhau mà ngay đến bọn tiên-nhân giúp đỡ nhau, bè cánh với nhau... cũng không dưng nhau được! Câu chuyện hồi này ả làm sẵn cho bọn tiên-nhân!

Hồi thứ 58

Mã-Mạnh-Khởi khởi binh báo oán
Tào-A-Man vút áo cắt râu!

NHẮC lại, người biên-kế cho Tháo là quan Trị-thư Tậ-ngự-sứ Trần-Quân, tự là Trường-Văn. Tháo hỏi:
— Trường-Văn có kế gì hay thế?

Quân trả:

— Lưu-Bị, Tào-Quyền đã kết liên làm thất * mới công dựa nhau »
Nay Bị sắp đánh Tây-Xuyên. Thừa-tướng cũ sai một thượng-tướng đem binh tới hội với quân Hợp-Phí, rồi đánh thốc xuống Giang-Nam. Bây giờ Tào-Quyền ở phải cầu cứu với Lưu-Bị. Nhưng Bị đang lo chiến Tây-Xuyên, không còn bụng nào cứu Quyền. Quyền bị cô thế thì sức kiệt binh tan, và đất Giang-Đông về tay Thừa-tướng. Đã chiếm được Giang-Đông, thì chỉ đánh một trận nữa là hạ hoàn Kinh-Châu. Dẹp yên Kinh-châu, bấy giờ sẽ tính đến Tây-Xuyên. Thế là Thừa-tướng bình định.

Thảo khen :

— Lời Trường-Văn chính hợp ý ta !

Bàn họ lệnh khởi ba mươi vạn đại-binh, sửa soạn kéo xuống Giang-Nam, và truyền cho Trương-Liêu ở Hợp-Phí phải chuẩn bị lương-thảo để cung-cấp.

Chỉ mấy chiếc quân số-tiểu báo tin này về Tào-Quyền. Quyền vội họp chư tướng bàn tính gấp. Trương Chiêu nói :

— Này sai ngay người đến Lỗ-Tử-Kính, báo nạn nạn đưa thư sang Kinh-châu nhờ Lưu-Huyền-Đức hợp sức cạy Tào T Tử-Kính vốn có ân tình với bên ấy, ắt nói là được. Vì Huyền-Đức đã làm rể Đổng-Ngô, lẽ nào không vì nghĩa ? Nếu Kinh-châu giúp sức, thì Giang-Nam khỏi lo gì nữa.

Quyền nghe lời (1) liền sai người truyền lệnh cho Lỗ-Túc. Túc vội vàng lập tức viết thư trả sang Kinh-châu. Huyền-Đức xem thư rồi, lựa sứ-giả lại quán-dịch nghĩ ngợi. Một mặt cho người tới Nam-quân tìm Không-Minh về. Không-Minh về Kinh-châu, Huyền-Đức đưa thư Lỗ-Túc cho xem. Không-Minh đồng-đặc nói :

— Giang-Nam không cần phải động-binh ! Mà cũng chẳng phải dùng đến quân Kinh-châu. Có dè yên, rồi tự nhiên Tào-Thảo không dám đem quân miền Nam nữa !

Nói rồi viết thư trả lời Lỗ-Túc, đại ý nói :

— « Các việc gần đây, năm ngũ hổ, đang lo gì. Nếu Bắc-quân xuống xâm-phạm bờ cõi, Hoàng-thất đã có kế sẵn rồi ! »

Sứ-giả ra về. Huyền-Đức hỏi Không-Minh :

(1) Sau không nhớ nổi lúc sai tướng đi tìm, người giữ kỷ được ? Nếu giữ đi, nay còn kêu gọi ai cứu ?

— Nay Thảo nó đem ba mươi vạn đại-binh xuống hợp với quân Hợp-Phí, cũng kéo vào đây, Tào-sinh có diệu kế gì mà đẩy lui được ?

Không-Minh nói :

— Bình-sinh Thảo rất sợ quân Tây-Lương. Vừa đây, Tào mới giết Mã-Đương, mà con Đương là Mã-Sưu lại thông-thiệp hết thầy binh-mã Tây-Lương, tất phải nghiên rặng cạm bẫy thảo. Vội Chứa-công cũ, viết một lá thư, gửi tới Tây-Lương kết-liên với Sưu, khiến Sưu khởi binh đánh vào quan-lệ, thì Thảo còn tay chân nào xuống đánh Giang-Nam ?

Huyền-Đức rất mừng, liền viết thư sai người tìm-phúc đi suốt ngày đêm lên thẳng Tây-Lương.

Nói về Mã-Sưu ở Tây-Lương, một đêm nằm ngủ, mơ thấy mình nằm trên bãi tuyết, bỗng có một đàn hổ dữ xông tới cắn. Giật mình tỉnh dậy, trong lòng nghi hoặc, mới họp các tướng tá, kể lại giấc mộng và hỏi ý thế nào. Một người dưới tướng nói rằng :

— Mộng ấy là điềm rất dữ !

Mọi người nhìn lại, thì ra viên Hiệp-ủy tìm-phúc của Sưu, một đứng tướng Tây-Lương, họ Bàng, tên Đức, tự là Lệnh-Danh. Sưu hỏi Đức :

— Lệnh-Danh đoán mộng này ra sao ?

Bàng-Đức nói :

— Nằm giữa tuyết lạnh lại gặp hổ dữ, mộng này rất dữ ! Ế rằng Lỗ tướng-quân ở Hứa-Xương gặp sự gì chẳng ?

Còn đang bàn đoán nghi hoặc, bỗng một người rừng-rục chạy vào, phục xuống đất khốc rống lên rằng :

— Thảo-phu với hai em bị hại cả rồi !!!

Thì ra Mã-Đị đi về tị Sưu thất kinh hỏi :

— Vì sao thế ?

Dại vừa khốc vừa nói :

— Bởi Thảo-phu mưu tính với Thi-lạng Họang-Khê đã giết Tào-Thảo, không may việc tiết lộ, tên bị chém ở chợ rồi ! Hai em cũng bị hại cả, chỉ mình tôi giả trang làm ngựa, chạy trốn ra đây, thoát được về đây !

Mã-Sưu nghe qua, khốc rống lên, ngã lăn xuống đất. Các tướng vội nắm lại cứu-cấp. Sưu tỉnh dậy, trợn mắt nghiên rặng kêu-két, cầm gươm Tào-

Tuổi đến người! Bỗng có tị báo : Lưu-Hoàng-Thế ở Kinh-châu sai người mang thư đến. Siân mở xem, thấy phần chính như sau :

«... Trăm nghĩ : Nhà Hán không may, giặc Tháo chiếm quyền-kết quân công thượng, là dân điều-tôn, nên trước đây Bị bắt lệnh Tiên-quân cùng một chiến, thả giết tên giặc ấy. Nay không nghe lệnh Tiên-quân lại bỏ hội. Đây là một thù không dứt cùng trời, không chừa danh tiếng nhứt-nguyệt của Tướng-quân ! Vậy nếu Tướng-quân đem đại-binh Tây-Lương đánh một kình của Tháo, tất sẽ đem quân Kinh-Trung đánh cướp một trước nó, ắt bắt được đứa quốc-tội nghịch-thần, diệt tôn

giân-dũng, kéo được thây, rồi được nhạc, và có-dĩ nhà Hán lại trù-hung. Thử chẳng hết lời. Mong nói lời đó... »

Sau xem xong, gạt nước mắt, viết thư phúc đáp, giao sứ-quân đem về. Rồi lập tức hạ lệnh khởi hết quân - mã Tây-Lương, lên đường rửa hận.

Đang sắp tiến phát, bỗng có sứ của Tào-Tháo đến mời Siân qua hội kiến. Siân tìm đến phủ Hàn-Toại. Toại lấy ra một lá thư của Tào-Tháo, đưa Siân xem. Trong thư đại ý nói :

«... Nếu bắt được Mã-Sưu, gửi

Sau xem xong, gạt nước mắt, viết thư phúc đáp : »

— Xin Tào-pháp cử trứ anh em cháu lại, gửi về Hứa-Đô, không phải giữ nạn binh-dao làm gì nữa... »

Hàn-Toại đỡ Siân dậy, an ủi :

— Từ kết nghĩa anh em với cha chú, là anh lại hội cháu ? Cháu đã hưng binh báo oán, ta phải giúp một tay !

Sau hội xong, Hàn-Toại lần sai lái viên cưỡi của Tào-Tháo ra chém đầu, rồi đem khởi 8 đạo quân binh-bộ, cùng kéo đi vào Sơn-Tam. Tướng chỉ huy tám đạo kỵ là : Hứa-Tu, Trần, Trình-Ngà, Lý-Kham, Trương-Hoành, Lương-Hung, Thành-Nghị, Mã-Ngoan và Trương-Thị. Tám tướng của Toại hợp với hai tướng bộ-hạ của Sơn là Mã-Đài, Bàng-Dức, cùng khởi 20 vạn đại-binh kéo ra đánh Trảng-An trước nhất.

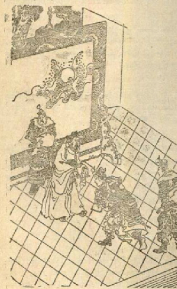
Quan Thá-thế Trảng-An là Chung-Do (2) với một mặt phi báo về Hứa-Đô, một mặt kéo quân ra cự địch, bày trận ở hai cánh đồng. Tướng Tiên-phong Tây-Lương là Mã-Đài đem một vạn năm nghìn quân tiến thẳng về phía tây, đẩy thẳng vào Chung-Do trước ngựa ra quát hỏi. Mã-Đài chẳng nói chẳng rằng, cứ vung báo đao đánh ngay Chung-Do mới giao-phong được một hiệp đã đại bại bỏ chạy về thành. Đại cầm đao đuổi đánh Mã-Sưu. Hàn-Toại cũng đem đại-quân đến vây kín Trảng-An. Chung-Do đóng kín cửa, lên một thành đốc quân cố giữ. Nguyễn Trảng-An là Cỗ-dì của nhà Tây-Hán, thành quách cao dày kiên-cố, hào rộng trước sau hiểm trở, dinh cớ không thể hạ được. Mã-Sưu vây đánh luôn 10 ngày không phá nổi. Bàng-Dức liền kể rằng :

— Trong thành Trảng-An đất rắn chắc, nước chưa và mặn, không ăn được, chỉ ăn lá hiên. Nay bị vây 10 ngày, quân dân đã đói khổ. Vậy ta có mưu thư quân rút lui, rồi làm... như thế, như thế... thì chỉ chờ bàn tay là lấy được thành.

Mã-Sưu khen :

— Kế này hay lắm !

Liền sai đem cờ lệnh chạy đi tuyên cho khắp các bộ-tướng quanh thành phải lui binh và bắt Siân thân đi chặn hậu. Thế là các đoàn quân ra họp-tụ rút lui. Hàn sau Chung-Do lên mặt thành xem, thấy quân Tây-



Hàn-Toại an ủi Mã-Sưu

về Hứa-Đô, thì được phong tước Tây-Lương-hầu.

(2) Đáng lý nên đọc là Chung «Điền» mới đúng. Chữ «Điền» là «điền» tức, có thể được dùng làm chữ «Điền»

Lương đã rút hết, vẫn còn sợ mưa lửa, bèn sai quân đi thăm thính cửa thề. Nhưng quân trở về báo rằng: quí thật quân gặc đã đi xa lắm. Chung-Do yên lòng, mới để cho quân đi ra ngoài thành lập cái gách nước. Bốn cửa thành mở rộng, ai tùy ra vào tự do.

Đến ngày thứ năm, bỗng có tin báo: quân Mã-Sơn lại kéo tới! Quân dân hoảng sợ, tranh nhau chạy về thành nào loạn càng cuồng (3) Chung-Do lại đóng chặt bốn cửa cố thủ.

Cánh hạ đêm ấy, em Do là Chung-Tiến chống giữ cửa tây, thấy có lửa bốc cháy phía trong cửa. Tiến vội chạy tới cứu, thì gặp có một người trẻ bóng tối vội ngựa vào ra, vung dùi đao quất lửa:

— Có Bàng-Đức đây!!!

Chung-Tiến không kịp trở tay, bị Bàng-Đức chém một đao chết lả xuống chân ngựa. Dục đánh tan đám quân-sĩ, rồi chém khoát mở cửa, đón quân Mã-Sơn, Hàn-Toại vào thành. Chung-Do phải trốn ra cửa Đông, bỏ thành mà chạy. Mã-Sơn, Hàn-Toại chiếm được Trường-An, khao thưởng ba quân. Chung-Do thì chạy về giữ lại Bồng-quan, và cấp báo với Tào-Tháo. Tháo nghe Trường-An thất thủ, chẳng dám bèn đến chuyển Nam-chính nữa. Lập tức gọi Tào-Hồng, Tà-Hoảng vào định đồ, giao cho một vạn quân mã kéo đi trước, đến thay Chung-Do giữ chặt lấy ai Bồng-quan, Tháo truyền rằng:

— Nếu trong vòng 10 ngày mà đi mất quan ải, thì bị chém cả. Quá 10 ngày mới mất thì hai người không can gì. Ta thống lĩnh đại quân đi sau, sẽ tới kịp lúc.

Hai tướng vâng lệnh, kéo đi suốt đêm. Tào-Nhân báo Tháo rằng:

— Tinh Hồng báo nóng nảy vào hạ, sợ hỏng việc mất!

Tháo nói:

— Ta với người áp tổng lương-thảo, đi theo tiếp ứng ngay mà, khỏi lo!

Tào-Hồng, Tà-Hoảng đến Bồng-quan thay Chung-Do giữ ải, một mực đóng chặt cửa, không ra đánh. Mã-Sơn đến sát dưới cửa, cứ sai quân lính kéo ba đợt nhà Tào-Tháo chửi bới thặng tặc (4). Tào-Hồng nổi giận dưng dưng, đòi đem quân xuống đánh nhau ngay. Tà-Hoảng ngăn lại mà rằng:

— Đó là mưu Mã-Sơn khiến khích tướng-quân ra đánh. Chớ có ra, cứ đợi Tào-Tháo đem đại quân đến, ắt có mẹo hay phá giặc.

Hồng có nể lòng anh em. Rồi quân lính Tây-Lương cứ ngày đêm thay phiên nhau kéo tới, chửi bới mà tai nhồi ọc! (5)

Hồng lại lờn lờn, muốn mở cửa đánh nhau. Và Tà-Hoảng lại hết lời ngăn cản mới được. Giữ ải được đến ngày thứ chín, Hồng lên cao nhìn xuống, thấy quân Tây-Lương bỏ hết ngựa xuống cửa, rủ nhau ngồi lả la nhả nhả cả. Quả nửa họ họ chửi bới mỗi một, nằm lả xuống đất mà ngủ. Đến nước ấy thì Hồng không thể nào nhịn nổi nữa, lập tức sai đóng ngựa, đem ba ngàn quân, kéo tràn xuống đánh. Quân Tây-Lương bỏ cả ngựa, vác ngược dáo mà chạy. Hồng theo đuổi đánh. Bấy giờ Tà-Hoảng vừa đi kèm đấm các xe lương-xang, bỗng nghe tin Hồng đã kéo xuống ải đánh nhau, thì sợ hãi tung vội, vội kéo quân xuống theo gọi lại:

— Tào tướng-quân! Mau mau hồi mã lực tặc!

Hồng quay binh về, nhưng đã muộn mất rồi: Tào-Tháo kéo binh sau nổi lên vang dậy, Mã-Đội kéo quân đánh tới. Tào-Hồng, Tà-Hoảng đang chạy trốn chết thì một hồi trống nổi lên, hai cánh quân từ sau nổi đánh ra: Mã-Sơn bèn tả, Bàng-Đức bèn hữu, đâm chém quân Tào một trận toại bời. Tào-Hồng chẳng chống nổi, quân chết quá nửa, cố phá vòng vây chạy lên quan ải. Nhưng quân Tây-Lương tràn theo ào ào như ngàn lớp sóng đập, đánh thốc cả lên cửa quan. Thế là Tào-Hồng, Tà-Hoảng phải bỏ Bồng-quan mà chạy. Bàng-Đức còn kéo quân đánh qua bủa la cửa ải, đuổi theo kỷ cương. May vừa có quân mã Tào-Nhân đến nơi, tiếp cứu được Tào-Hồng và ít tàn quân. Mã-Sơn cũng đến tiếp-ứng Bàng-Đức, rồi tạm về quan ải nghỉ quân.

Tào-Hồng đánh mất Bồng-quan, chạy về ra mắt Tháo. Tháo mừng:

— Ta cho mỳ hạn 10 ngày, sau mới 9 ngày đã đi mất?

Hồng kể lại:

— Vì quân Tây-Lương chửi rủa ta mãi phần nhục-nhĩ, lại thấy chúng trẻ sai một nhà đến muốn thừa cơ đánh ra. Không ngờ mắc phải mưu của giặc!

Tháo quay mắng Tà-Hoảng:

(3) Cái chứng! Cứ sợ mình sợ chạy lỏn của thành lũy.

(4) Tàn-lan chửi Tháo bằng sự cày cấy. Mã-Sơn chửi Tháo bằng cổ họng cái thặng.

(5) Hay thống một họ... chết cái chết!

— Hồng nó ít tuổi, sống rồi sao vậy đã đánh, sao người cũng không
biết gì cốt ?

Hồng thưa :

— Tôi đã can nhắc bao lần rồi. Đến hôm ấy tôi bèn đi kiểm tra trong
kịp khi nghe tin. Tức-tướng-quân kéo xuống đánh nhau, tôi vội chạy
xuống theo gọi lại, thì đã mất mưu giặc rồi !

Tháo nói giận, thét lời Tào-Hồng ra chiến ! Các quan liền xin mồi,
Tháo mới tha cho. Hồng cúi đầu phượng rỗi lui ra. Tháo bèn ra binh
thống tới Đổng-quan. Tào-Nhân nói :

— Trước hết, nên lập trại sách cho vững chắc, rồi sau hãy đánh phá
ái quan.

Tháo mới sai quân đến cây đưng ba dặm trái Trại là thì Tào-Nhân,
tại hữu Hỷ-Hào-Úyển, Tháo tự ca-quân trại giữa.

Hôm sau, Tháo đem hết tướng-tổ lớn nhỏ, kéo quân đến trước ải
Đổng-quan thì vào vào gặp quân-mã Tây-Lương.

Hai bên dàn trận thế. Tháo giục ngựa ra cửa trận, đứng dưới
cờ n. In sang quân Tây-Lương, thấy người nào người nấy cao lớn vạm
vỡ, hùng dũng như nhau. Lại thấy Mã-Siêu khải-nỏ uốn-cổ, mặt tướng
như bạch ngọc, mũi dõ tựa-xoa-tổ, lưng hùm tay sư-vu, tiếng vang như
chớp đống, mắt sáng như sấm lửa, mình mặc áo trắng lấp lánh b. c lấp
lánh, tay cầm cây đao trường, đứng ngựa trước trận, coi-phong làm-liệt,
hùng-khí bừng bừng, bên tả có Bàng-Dục, bên hữu có Mã-Đạo. Tháo
khen thầm trong lòng, rồi ra-ngay ngựa ra trước bày-Siêu rằng :

— Người là con cháu vị danh-tướng nhà Hán, sao dám bội-phản
Trần-dinh ?

Mã-Siêu trông thấy Tháo, thán-hiến rằng quốc-mất, mừng lớn lên
rằng :

— Thằng giặc Tháo ! Tôi này đến-vua-lừa trên, đồng-tru-diệt hạ họ !
Nay lại hại cha và em ta, ta phải bắt sống phanh-phải, uống máu uống, ăn
thịt tươi này, để rửa mối thù không đội trời chung !!!

Đến lời, vung đao đến tới bắt Tháo. Vu-Cấm đứng sau lưng Tháo,
vội nhảy ra chặn đánh. Hai ngựa giao đấu được tám chín hiệp, Cấm chồm
tay, bỏ chạy về. Trương-Cáp thấy thế, nhảy ra tiếp chiến. Được tới 20
hiệp, thấy Siêu càng hùng dũng, đánh những đòn ác-liệt gấp bội, Cáp
cũng bỏ chạy luôn ! Lập tức Lý-Thông xông ra. Nhưng Siêu phẫn-khởi

ngay thừa, đâm ngay vào ngực một giáo chết ngay tức khắc, rồi đưa mũi giáo
về sau lưng vẩy một cái ! Tức thì quân Tây-Lương kéo ã về sang, đánh trận
vào quân Tào, thế mạnh như sóng trào đã vỡ... Quân Tào bỏ chạy náo-loạn,
trận bị vỡ tan ! Bình-ai Tây-Lương cao lớn lực-lượng, cầm những ngựa
đào sắt dài, đâm tuấn náo vào quân Tào như xiên thịt nướng. Quân Tào đại-
bại, mạnh ai nấy chạy, giẫm xéo lên nhau ! Tướng-á phía tả, phẫn-hữu không
sao chống nổi, cũng bỏ chạy hết, bị một tiễn tên hoàng thân bại...!

Mã-Siêu, Mã-Đạo, Bàng-Dục dẫn hơn một trăm kỵ-binh xông thẳng
vào trung-quân, cổ tay bắt Tào-Tháo. Bấy giờ Tháo đương chạy lén trong
đám loạn-quân, bỗng nghe quân Tây-Tương lớn tiếng gọi nhau :

— Ác đồ là Tào-Tháo !

— Đưa nóc bọc-bạc, cứ bắt lấy !

Tháo hoảng-hồn vắt ngựa, vội cỡi ngay ào báo rút đi mà chạy.
Đang chạy lại nghe những tiếng hô lớn :

— Rắn dũi là Tào-Tháo !

— Bắt lấy thằng dũi rắn !

Tháo thất-khinh ngạc-nghĩ, vội đưa sườn cái ngựa bỏ rũi ! (6) Nào ngờ
có tên quân thông-trong thấy, liền chạy lại báo với Mã-Siêu rằng : « Có
mắt đũa của ngựa vào chạy vừa rút sườn cái rắn ! » Siêu lại sai quân
truyền miệng hô to rằng :

— Bắt thằng rắn cực rắn !

— Cực rắn là Tào-Tháo !

Tháo dưng lùi trở trong các lều sống người, nghe tiếng hô dồn dập
như thế, phải lấy tay mình dưới cổ quần vào cổ, che dấu cái cùm mà chạy !

Người sau có thơ rằng :

« Cắt rắn đứt đoạn, nước cười sao,

« Mồi trên Đổng-quan bắt cứu Tào

« Giặc-tướng đầu-cuồng theo gót chạy,

« Hổ-lang thành-giá ngất trời cao... »

(6) Như Tào-Tháo, Viên-Thịêu đánh của -ng-diệt, giữ lại hoạn-quan, nhiều người
khing của bị giết oan. Nay Mã-Siêu phá ải Đổng-quan, lại có nhiều người đại-vu
bị giết oan, bắt làm tù. Thật là bất-ngoại !

- Đồng quan chiến bại, vọng chung đũa.
- Mạnh-Đức thương hoàng thoát căn bản.
- Kiến các ty tu, ung sáng đêm !
- Mã-Sửu thanh giữ cái thiết cao..



Mã-Sửu đâm Tào-Thảo

như ten bắn ! Không ngờ Thảo vội đến trước một cái cây, và mình chạy tránh, thành thử mũi dáo ngựa vào thân cây ! Siêu nhỏ được dáo ra, thì Thảo đã chạy xa rồi. Siêu vẫn phóng ngựa đuổi kỳ cùng. Chợt một tướng từ chân núi nhảy ra hô lớn :

— Chớ hại chủ ta ! Có Tào-Hồng đây !

Tào-Thảo lùi xuống dần dần khỏi đám loạn quân, rồi cầm cổ thày nhanh.

Bỗng nghe có ngựa rầm rập sau lưng... Ngạc nhiên lại nhìn, thấy... chính Mã-Sửu đuổi đến ! Thảo bay lên vũ mồi, các tướng hiện chạy bên. Thảo trông thấy Mã-Sửu, thì mạnh sợ sợ chạy tứ tán, bỏ. Thảo tạo lại một mình. Siêu găm thiết như sấm :

— Giặc Thảo ! Đứng chạy nữa thì !

Thảo vội tặc gậy, rưng rồi tay, buông cái roi ngựa nơi xuống đất. Siêu cứ chằm mắt vào lưng Thảo.. Chộp mặt đã đuổi tới gần, liền đâm phóng một dáo

Rồi cưỡi dáo giục ngựa chặn đường Mã-Sửu. Thảo nhỏ thế chạy thoát. Đánh nhau với Siêu qua bốn năm mươi hiệp, Hồng đuổi sức dần dần. Đao pháp rồi loạn, may nhờ có Hạ-Hữu-Ưuên kéo với chục kỵ-binh chạy tới cứu. Siêu có một mình một ngựa, sợ bị sa cơ, phải quay ngựa chạy về. Hạ-Hữu-Ưuên thông dáo đuổi theo, quay lại bảo họ Tào-tháo.

Thảo thoát nạn về đến trại. Bấy giờ nhà có Tào-Nhân liền chết giữ vững trại sách nên quân mã không đến nổi chết hại nhiều. Thảo vào trướng thờ thần lửa, than rằng :

— Nào ta giữ Hồng, hôm nay ta đã chết về tay Mã-Sửu !

Bên gọi Tào-Hồng vào thương cho xử hậu, rồi thu thập bại quân, sửa sang dinh trại, đào hào sâu, đắp lũy cao, cố giữ vững, không ra đánh.

Mã-Sửu ngày ngày kéo quân đến trước trại Tào-chiến bời thậm tệ để thách đánh. Thảo nuốt nhục, hạ lệnh ba quân cố giữ, si bọ động sẽ bị chém. Chư tướng nói :

— Quân lĩnh Tây Lương đều cầm đầu dài (?). Ta nên dùng nhiều cung tên mà bắn !

Thảo gạt đi mà rằng :

— Đánh hay không, là do ta quyết định, không phải do giặc. Chẳng lẽ có đầu dài thì đã giết ngay được mình dài, mà cứ cưỡi lên nào ? Các ông cứ giữ vững, rồi sẽ tự khắc giặc phải lui mà tan.

Các tướng đến thì thăm với nhau rằng :

— Thừa tướng bao phen chinh-chiến ngay-nam, vẫn hằng hái đi trước. Sao nay mới thua Mã-Sửu một trận, đã sinh nhất nhất thế này ?

Mấy hôm sau, quân tế tác báo rằng : « Mã-Sửu mới có thêm 2 vạn quân sinh lực với trợ chiến. Đó là các bộ-lục người Khương ». Thảo nghe tin, hớn hở vui mừng ! Chư tướng ngạc nhiên hỏi :

— Mã-Sửu có thêm quân, sao Thừa-tướng lại mừng ?

— Đã khi phá giặc xong, ta sẽ giải cho mà nghe.

Cách ba ngày nữa, lại có tin báo : Có thêm nhiều quân-mã kéo đến từ Đông-quan. Thảo lại vũ tay reo cười, sai mở tiệc ăn mừng ngay trong trướng. Các tướng chỉ cười thầm. Thảo đoán biết ý các tướng, bèn hỏi :

(?) Tây-lương tin là Đổng-Cam-Tắc, Lũng-Tây ngày nay. Người về này còn tên họ cũ, là từ rợ lạc. Hay là tính bằng hai tên. Hết Tướng-Giải-Thạch của 4 An-Định, chính Phụng-Ngọc-Tướng cũng lập một đạo quân đầu đũa (thứ hai) gần như không tính là đất Tiên, Lũng để báo sự Tương-không-chủ.

— Các ông đều nói ta không có kế phá Mã-Siền. Vậy các ông đi có mẹo gì chưa ?

Từ-Hoàng trả lời nói :

— Nay Thừa-trưởng đóng đại binh ở đây, mà giặc cũng đem toàn lực đến bị đóng đối diện, át bên Tây Hoàng-Hải không phòng bị gì. Vậy nên cho một cánh quân ngầm qua sông chỗ bên Bồ-Bàn, sang bên kia để đốt đường về cầu chống, rồi Thừa-trưởng sang ngang phía Bắc mà đánh, thì giặc trước sau không cứu ứng được nhau, tất tất phải nguy !

Thảo khen :

— Lời Từ-Công-Minh chính hợp ý ta. Vậy Công-Minh hãy đem 4.000 tinh binh đi rồi, Chấn-Linh, sang sông chặn một Tây, phay sẵn trong các hang núi. Đợi ta qua phía Bắc, ta hai mặt cùng đánh !

Từ-Hoàng, Chu-Linh vâng lệnh đem 4.000 quân ngầm qua sông trước. Thảo sai Tào-Hồng tới bên cửa sông thuyền bè, giao Tào-Nhân giữ tại đó. Thảo tự đem quân qua sông Vĩ.

Chẳng bao lâu, quân sĩ tức báo tin này với Mã-Siền. Siên nói :

— Nay Thảo nó không đánh Đông-quan mà sai chuẩn-bị thuyền bè qua sông, là muốn chặn đường tiếp tế sau lưng ta đây. Ta nên đem một cánh quân lớn men bờ sông chờ giữ không cho quân nó sang bờ phía Bắc. Như vậy, chỉ trong 20 ngày nữa, lương thực vùng Hà-Đông hết sạch, quân Tào sẽ rối loạn. Ta cứ theo một Nam đánh trận vào, ắt bắt được Tào-Thảo.

Hạo-Tọa nói :

— Cần gì phải thế ! Há không nhớ binh pháp có dạy rằng : « quân qua sông một nửa thì đánh » ? (8) Cứ đi chúng qua nửa chừng, rồi chia theo bờ Nam đánh ập tới, ắt quân Tào cơ lữ xuống sông mà chết hết !

Siên nói :

— Thôn-phệ dạy phải lắm !

Bên sai quân đi thám thính xem báo giặc thì Thảo qua sông.

Nói với Tào-Thảo, chính đêm binh-mã xong, chia quân làm ba đợt đi qua sông Vĩ. Khi người ngựa lỵc tục kéo đến bờ sông thì mặt trời mới vừa mọc. Thảo lựa những quân tinh tráng cho sang bờ phía Bắc để lập

đánh trại trước. Còn mình thì cùng các tướng (tên-tên hơn 10⁹ người) tốt gồm cầm tay, ngồi bên bờ phía Nam quan sát cuộc của họ. Bỗng dưng có người hô-hoàng cấp báo :

— « Tướng quân báo rằng » sắp đến sau lưng kia !

Ái này đều biết là Mã-Siền, vội chạy xuống thuyền. Trên bờ quân sĩ tranh nhau xuống theo, xô đẩy nào loạn cả lên. Thảo vẫn ngồi sau li, từ ghềnh ra, quát quân sĩ không được xô đẩy. Nhưng tiếng người ra ngựa bị đi ình tai, quân địch đuổi tới sau lưng rồi trời chuyển đen. Một tiếng trống ầm ầm dưới thuyền vội nhảy vọt lên bờ, la to báo rằng :

— Giặc đến kia rồi ! Mọi Thừa-trưởng xuống thuyền mau !

Thì ra Hứa-Chữ. Thảo vẫn còn nói cứng :

— Giặc đến thì đến ! Sự gì ?

Nhưng ngoài cổ lại thì ngựa Mã-Siền chỉ còn cách hơn trăm bước nhảy ! Hứa-Chữ vội đỡ Thừa-trưởng thuyền, những thuyền đã cách khỏi bờ hơn một trượng. Chữ-hết-hoàng cũng Thảo lên lưng, nhảy vọt xuống thuyền. Các tướng sĩ tay từng kẻ theo xuống nước, có bên lấy mạn thuyền tranh nhau toan trèo lên. Thuyền bị chèo nghiêng đổ dúi Hứa-Chữ tay dúi, phải la đao chém loạn đã độc nấp thuyền. Bao nhiêu bàn tay, ngón tay nấp thuyền bị chặt bằng ra, rơi rụng xuống nước ! Tiếng kêu khóc thì thiên hà, tai ! Có lối thuyền xuôi dòng nước xuống hạ lưu chạy trốn. Cầu đóng trên đôi thuyền, cầm chốt chống đỡ. Thảo thì ngồi nấp dưới chân Chữ. (9) Chợt một, Mã-Siền đuổi đến bờ, thì thuyền ra giữa sông, lửa giương cung lập tức bắn xuống, lại thấy các tên-móng tay-tung cơ dưới theo dọc sông cũng bắn. Thế là tên bắn như mưa rào. Sự Thảo bị trúng thương. Hứa-Chữ phải cầm tên lên ngựa cho cho Thảo. (10) Mã-Siền bắn năm phát không trúng một mũi nào : cái yên ngựa ở tay Hứa-Chữ bị cầm ra của những tên, rồi có một tiếng giục cung bật « vù », lại một người chèo thuyền tới « ừ » xuống sông. Con lại một chục người đến bị bắn nấp lên trong thuyền. Thuyền quay ngang rồi xoay lại giữa dòng nước chảy xiết. Chỉ còn một mình Hứa-Chữ, nhủ một hai lần giúp đỡ, mà ở ngoài với mã tay cầm, đẩy những tên, có rắng sức binh sinh, một tay vẫn cầm yên ngựa cho cho Thảo, hai đùi thì cựa vung cầu lái, còn một tay cầm chèo, có chèo thuyền. Bấy giờ có tên Huyền-lập Hạo-Nam là Đinh-Pử, đứng trên núi Nam-Sơn

(9) Chữ là « mũi hạ (dưới tay) của Thảo. Thảo lại là « mũi hạ (dưới chân) của Chữ ».

(10) Từ ra ở chiến đông đi làm lửa quăng cho các tên, gần ngựa đang đi làm ngựa cho tức !

thấy Mã-Sĩu đuổi Tào Tháo quá gấp. sợ Tháo bị giết, mới sai mở các cung tại, thả hết trâu ngựa, xua ra đẩy đồng khắp núi. Quân Tây-Lương trông thấy, đua nhau chạy trở lại cướp trâu bắt ngựa, quên cả việc đuổi đánh.

Vì thế Tháo thoát nạn. (11)

Tháo sung được bờ bên kia, liền hạ lệnh đánh chìm hết thuyền. Các tướng nghe tin Tháo làm vậy giữa sông, vội tâu với cấp cứu cầu thì Tháo đi lên bờ rồi. Hứa-Chữ tâu hỏi lần áo giáp cầm dây tên. Các tướng bỏ vệ Tháo về để tại, ai nấy đều lấy xuống đất vùi an. Tháo cười ha hả mà rằng :

— Chợt nữa thì hôm nay bị thùng giặc bẻ con sao lại !

Hứa-Chữ nói :

— May quá ! Núi không có người thả trâu ngựa ra dụ giặc, át giặc có sức qua sông, thì nguy to !

Táo hỏi :

— Ai nhếch nhếch biết dụ giặc thế ?

Có người biết rõ, bẩm rằng :

— Đó là quan Ho-ấn Vệ-Nam Đình-Phí.

Lát sau, Đình-Phí vào ra mắt Tháo tại ơ :

— Nếu không có mẹo giỏi của ông, ta đến bị giặc bắt mất !

Bên phòng Phái làm Điền-quân Hiều-Úy. Phái nói :

— Giặc tuy tạm lui, nhưng ngày mai ắt lại đến. Cần lập kế sách chống cự mới được.

Tháo nói :

— Ta đã chuẩn bị cả rồi.

Lúc gọi chư tướng truyền lệnh, chia các ngựa kéo đi mai phục, đến đường w đứng đạo ? cao dọc bờ sông, tạm làm chân trại. Nếu giặc đến thì dân binh trên đứng đạo, bên trong bên ngoài cầm nhau cự lực nghi binh. Lại đào hào sâu men sông, che phên phủ đất, rồi dẫn quân bên trong dụ giặc. Gặp lúc họ tiến đánh sẽ sa vào. Gặp sa hào thì bắt lấy.

Sau khi Tháo chạy thoát, Mã-Sĩu về trại báo Hứa-Tôi rằng :

— Hôm nay chút nữa bắt được Tào-Tháo ! Chỉ vì một ruộng rạ sức công nó xuống thuyền mất ! Không hiểu trường nào thế ?

Hứa-Tôi nói :

— Tháo nó vẫn lừa những người cố gắng mệnh để nó về bên mình, gọi là "bỏ-rẹ-quốc-v", do hai chữ tướng Điền-Vĩ, Hứa-Chữ chỉ huy.



Hứa-Chữ

Nay Điền-Vĩ đã chết, thì tên công Tháo đó ắt là Hứa-Chữ. Tên này có sức khỏe lạ thường, ai cũng gọi là "bỏ-rẹ". Nếu gặp tướng này, chắc chắn thành thường !

Sĩu nói :

— Cháu cũng cố nghe tiếng kèn từ lâu !

Tôi nói :

— Nay Tháo nó sắp qua sông đánh tập hện ta đây. Ta phải đánh gấp đi đứng cho nó lập trại. Nếu nó dụng xong đánh tại, thì khó mà từ được.

— Cứ như vậy ý của cháu chỉ việc giữ vững bờ Bắc, không cho nó qua sông là hơn cả.

— Hiều-Úy cứ giữ tại, để ta kéo quân men bờ sông đánh giặc Tháo. Như thế được chăng ?

— Nếu vậy, cháu cho Bàng-Dức đi Tiều-phong, cùng với Thúc-phụ tiểu đánh.

Thế là Hứa-Tôi cùng Bàng-Dức đem 5 vạn quân kéo men bờ sông phía Nam. Tháo sai các tướng dân binh hai bên đứng đạo dụ giặc. Bàng-Dức kéo hơn một ngàn quân thiết-áy rầm rộ xông tới. Bàng-Dức rầm rầm xông vào đất chuyên, rồi quân Tào reo hò ầm-ĩ. Xông ra vây đánh : Thì ra đoàn kỵ-binh Bàng-Dức bị sa xuống hố. Bàng-Dức tung mình vọt ra khỏi hố, nhảy lên núi đứng đạo, vung dao chém chết thừa mấy người một lúc, rồi cứ đi bộ mà chém giết ra thoát vòng vây. Thấy Hứa-Tôi còn bị vây khốn trong trận, Bàng-Dức chạy bộ tới, đến bờ vào cứu nguy, thì gặp Tào-Vĩnh, một bộ tướng của Tào-Nhân. Bàng-Dức hung hãn, chém ngay Tào-Vĩnh một đao chết lìa xuống đất, cướp lấy ngựa, nhảy lên yên, múa dao đánh mở một đường máu, cứu Hứa-Tôi ra thoát (12) rồi cùng nhau chạy về phía Nam. Sau lưng quân Tào ầm-ầm đuổi theo. Nhưng Mã-Sĩu vẫn vẫn kéo

(1) Và anh trâu ngựa là để làm vật hy sinh thế mạng !

(12) Mã-Sĩu là Sa-mô-đô. Bàng-Dức cũng là hán nhân. Thấy đồng đảng là 1

quân đến tiếp ứng, đánh tan quân Tào, lại còn được quá nửa quân mã bị vây. Hai bên dần chen nhau mãi đến chiều mới thu quân về. Bên Tây-Lương điều lại binh-mã, thấy chết mất hai tướng Trình-Ngã và Trương-Hoát. Có hơn hai trăm người kèn ngựa bị sa xuống bể. Mã-Siêu bắn với Hân-Toại :

— Nếu đi dâng-dai lâu ngày. Thôi nó lập xong dinh trại bên Bắc sông, thì khó mà đánh lại. Chỉ bằng nhúm lúc nó chưa lập xong, đem nay kéo quân khiêu-kỵ đến cướp trại, ắt phá được !

Toại trả :

— Nếu chia quân trước, sợ làm nhiều địch, dễ cứu-ưng nhau !

Thế là Mã-Siêu thân đi Tiều-phong, để Bàng-Dức, Mã-Dị làm hậu-ứng, đang đêm tiến quân.

Kéo gần Tào-Tháo thu binh lưu đóng bên bờ sông phía Bắc, gọi các tướng vào báo-rằng :

— Giặc khinh ta chưa lập xong dinh, ít đêm nay tới cướp « dã-trại ». Vây hãm chia binh bốn mặt mai phục, bỏ trống trung-quân. Cứ n, họ pháo lập nổ, thì cùng nổi dậy mà đánh, là bắt được Mã-Siêu.

Các tướng vâng lệnh, kéo quân mai phục sẵn-sàng.

Đêm ấy, Mã-Siêu tới cướp trại Tào, nhưng lại sai Thành-Nghi kéo ba mươi kỵ-binh đi trước dò thám. Thành-Nghi đi đến trại, thấy không có người ngựa gì cả, xông thẳng vào trung-quân. Quân Tào thấy quân Tây-Lương đến, mở ngay pháo lệnh. Thế là bốn mặt phục-binh nổi dậy, nhưng chỉ bao vây được vòng vây ba mươi kỵ-binh ! Thành-Nghi bị Hạ-Hỗn-Uyển giết chết. (13)

Kế đó, Mã-Siêu mới kéo đến sau lưng, cùng với Bàng-Dức, Mã-Dị chia binh ba mặt đánh ập vào nấp oang vô số.

Đó chính là :

• Dữ có phục-binh nhúm bốn mặt.

• Không ngờ hổ-tướng quyết xung-phong !

Chưa biết kết quả cuộc ác-chiến ra sao. Xin đọc hồi sau tiếp.

(13) Ở trong của Hân-Toại đã chết rồi.

LỢI BINH

• Chu-Dạ còn thì Tào, Lưu chia rẽ. Chu-Dạ chết thì Tào, Lưu hợp Tào-Tháo lại. Tào-Lưu là nhau. Tào-Tháo sẵn đến đánh, Tào-Lưu lại hợp sức. Đó là cái cơ lợi hợp, hợp lý giữa hai nhà này. Rồi Tào-Lưu mượn Lưu để chống Tào. Lưu bỗng lại mượn Mã để cứu Tào. Thật là kỳ. Lưu cứu họ ; Mã đánh Tào. Tào bỗng ngầm hẹn Hân để bắt Mã. Việc lợi còn lại kỳ. Hân kháng nghị Tháo đánh Mã, mà Mã lại hợp được với Hân để đánh Tào. Việc lợi lại kỳ hơn. Đến như việc Lưu kháng giặc sức Mã, mà Hân lại gần Mã, Lưu không ước hẹn Hân mà Tào lại hợp Hân. Mã kháng phải ở cứu Tào mà Hân ra Mã cứu Tào. Mã kháng phải hưởng ứng Lưu mà Hân ra Lưu mượn được sức Mã, việc lợi càng kỳ hơn, vẫn càng ỏ hơn, khiến cho người đọc gặp nhiều bất ngờ vậy.

• Tào-Tháo, Tôn-Quyền đánh bán thù là báo thù cho cha, không phải vì Vua. Thế là vì lợi chứ Mã-Siêu bán thù cho cha, tuy là vì cha, nhưng cũng vì Vua nữa. Thế là Siêu vì lợi chứ. Mã-Dương vì từ chối đại án mà chết thì Đặng là trung thần. Mã-Siêu vì cha chết trung mà đánh Tào, thì Siêu là hiếu-tử mà cũng là trung thần nữa. Thế mới có những chiến sự trước đây chép lầm Siêu là giặc, là kẻ làm phản, thì thật là oan vậy. Phải theo nghĩa Xuân-Thu mà chép rằng : « Mã-Siêu khởi binh ở Tây-Lương đánh Tào-Tháo. » thì mới đúng.

• Tào-Tháo, Tôn-Quyền, Mã-Siêu cùng lo báo thù cha. Thế mà Tháo không giết nổi Đào-Khiêm, là vì Lê-Bố mà phải lui binh ! Tôn-Quyền đã không giết nổi Lưu-Biểu, là vì cái sai Lê-Túc đi điều long ! Tháo đi ! Cái mới thú gọi là « bất cộng đại thiên, bất đồng nhất ngôn » mà cơ đánh bỏ lỡ như thế sao ? Chữ đến như Mã-Siêu thì thật dễ báo được mối thù, trận được dịp hãm : Nào mắt đỏ đăm đăm thần cây, nên những phát lên bốn mặt mưa xuống sóng, cầm đầu yên ngựa, vào đầu địch tướng ! Tào-Tháo chỉ cách cái chết không mấy sọt tấc. Tuy Trời cứu Tào-Tháo, khiến Siêu chưa giết được họ quốc lực, nhưng cũng đã làm cho Tháo sẽ gục với một bặt của tan hồn ! Thế thì cũng như Siêu đã giết được Tháo rồi vậy.

• Người quân tử xem việc Tào-Tháo rồi rất ót cái mà nghĩ rằng : chính cái uy của Hoàng-đế nhà Hán đã khiến nên như thế. Vì nếu từ chối đại án không giáng xuống, thì từ nghĩa-trọng không lập thành. Không lập nghĩa-trọng thì Mã-Dương không chết. Đặng không chết thì

Mã-Siêu không khởi binh. Vì có việc nhà. Vua cất ngựa tay đỏ máu mà có việc Tào-Tháo cắt râu. Vì nhà Vua cắt đứt áo mà Tháo phải cắt áo bỏ một đi cũng.

● Tào-Tháo giữ ngựa cấp, có Tào-Hồng cầu, có Hứa-Chử cầu, có Đinh-Phủ cầu. Nhưng Hùng với Chử thực sự lẫn mình vào cầu. Đinh-Phủ thì chỉ ngồi một chỗ mà cầu. Trong trận đánh với Văn-Xú ở Diêu-Tân, Tháo bỏ lương bỏ ngựa. Trong trận Vĩ-Kiểu, Đinh-Phủ cũng bỏ trâu xua ngựa ra. Trước hạ bỏ lương bỏ ngựa bỏ một là để thủ thắng. Lần này bỏ trâu ngựa để địch là để cứu ngựa. Thế thì cái sức khỏe của Tào-Hùng, Hứa-Chử không bằng cái trí khôn của Đinh-Phủ vậy.

● Đang cái lúc Mã-Siêu đánh Đông-quan, nhà hai nhà Lưu, Tôn thừa cơ kéo lên đánh úp Hứa-Đô, thì việc đời thống khoái biết bao ! Thế mà Tây-Quynh không làm. Lưu-Bị cũng không làm, là thế nào ? Thì ra quân đội Đông-Ngô chỉ có thể chống lại địch, mà không thể ăn cũng chiếm đất địch. Kìa, một cái thành nhỏ Hợp-Phò mà còn không họ nổi, thì đánh Hứa-Đô sao nổi ? Và cái chỉ của Đông-Ngô chỉ là dân nghèo đất Kinh-châu, chứ không phải Trung-Nguyên. Lưu-Bị thì đang lo nuôi binh lực để lấy Tây-Xuyên, đến như Đông-Ngô cầu cứu Bị còn chưa chịu giúp đánh nặng cho quân đội mình, thì còn đi đánh Hứa-Đô sao được ? Chỉ tay ở Trung-Nguyên nhằng chằng lấy được Tây-Xuyên, cũng chưa dám ỷ lấy Trung-Nguyên vậy (Vả lại Bị họ đi xa, còn ở Tân-Quynh trở mặt đánh úp Kinh-châu). Thế là tay cái thế, có cơ diệt Tào-Tháo, mà hai nhà Tôn, Lưu không biết hiệp lực đồng tâm để làm việc lớn ! Than ôi ! Phải chống lại số trời ?

● Hồi ở Xích-Bích, Từ-Thứ đã xin một đoàn quân ở giữ Đông-quan, phòng quân Tây-Lương, mà đến hồi này chỉ thấy nói Chung-Do giữ Trường-An, rồi giữ Đông-quan, chẳng thấy nói đến Từ-Thứ, là thế nào ? Thế là chối rùi chúng ? Nhưng có lẽ không phải thế. Từ-Thứ thì trọn đời kháng giáp Tháo một mực, thì đã có một ở Đông-quan, c cũng hiểm có thoát hiểm mà thôi. Từ sau khi Từ-Thứ đi khỏi Xích-Bích, chẳng ai biết Thế là đến nữa. Vậy nếu Từ-Thứ còn sống đã vào đánh, về quê vai thế đến viên rùi đấy.

Hồi thứ 59

Hứa-Chử trên lưng, đầu Mã-Siêu,
Tào-Man xóa chữ, lửa Hàn-Toại.

N HẮC Cại, đem lấy quân hai bên hẳn chiến ác liệt mãi tới khi trời sáng mới thôi binh. Mã-Siêu đóng đồn ở cửa sông Vĩ, ngày đêm thúc quân trước sau đi đánh phá liên liền. Tào-Tháo xuống sông sai quân rằng không thuyền bè làm thành ba cái cửa nổi, nổi lên hai bờ. Tào-Nhân thì kéo quân đến sát bờ sông đóng trại, đem các cỗ xe lương dần dần tiếp chung quanh để che chở quân. Mã-Siêu nghe tin, lại sai quân đi cửa mỗi người một cỗ cỗ nhỏ, đem theo đi đầu hỏa, cũng có Hàn-Toại kéo đến đánh rầm vào trại Tào. Quân Tây-Lương chết đóng hàng ngàn cỗ cỗ, châu lửa đốt cháy bừng lên. Quân Tào không sao giữ nổi, phải bỏ trại mà chạy. Bao nhiêu xe cỗ với cần câu đều bị đốt cháy rụi. Quân Tây-Lương đại thắng, chặn vững sông Vĩ. Tào-Tháo dựng trại không được, lòng rất lo buồn, Tuấn-Dạ hiến kế rằng :

— Hãy lấy cái sông Vĩ, cấp bức thành mà cố giữ.

Tháo liền sai 3 vạn binh đi đào cắt sông đắp lũy. Mã-Siêu lại sai Bang-Dức, Mã-Dại mỗi tướng kéo 500 kỵ binh, xung đi diệt lại, đánh đuổi quân Tào dọc bờ sông, không cho lũy đất. Lại thêm đất phủ sa không chắc, có đắp lên lại lở. Tháo bỏ tay chẳng biết tính sao. Bấy giờ là cuối tháng chạp, khi trời giá rét, mây úa đầy trời, luôn mấy ngày không có ánh nắng. Hôm ấy, Tháo đang ngồi trong trướng lo nghĩ, bỗng quân báo :

— Có một cụ già xin vào ra mắt Thừa-tướng, để trình bày phương-lược.

Tháo sai mời vào, thấy người mình từng vóc học, hình dung cổ kính, hỏi ra mới biết ông lão này vốn người Kinh-Triệu, ẩn cư từ lâu trong núi Chung-Nam, họ Lưu, tên Từ-Bá, đạo hiệu là « Mộng-Mai cư-si ». Tháo lấy khách-lễ tiếp đãi.

Lão Từ-Bá hỏi :

— Thừa-tướng muốn qua sông Vĩ lập dinh đã lâu, sao không nhân lúc này mà đắp thành đi ?

Tháo nói :

— Đổ phủ-sa, cứ đắp xong hai lờ, chúng biết làm thế nào nữa.
Chẳng hay lắm có kể gì hay đây bèn cho ?

Từ-Bá nói :

— Thừa-tướng dụng binh như Thần, sao không theo tiết trời mà làm ? Mấy hôm nay mây xám ùn ùn kéo đến, chỉ một cơn gió Bắc là nước đóng thành băng. Khi gió thổi, Thừa-tướng nên cho quân sĩ múc nước, chờ đất đắp thành, đắp đến đâu tưới nước đến đấy, đến đâu lạnh giá, nước ấy đóng lại, ít thành phải chắc !

Tháo chợt nhớ ra, bèn thường cho Từ-Bá rất hậu. Nhưng Từ-Bá không nhận, cáo từ ra về.

Đêm ấy gió Bắc nổi lên ào-ào. Tháo xua binh-sĩ ra đắp thành không được. Vì thiên đã múc nước, phải sai quân nhúng vải sợi làm túi đựng nước đem tưới vào thành. Cứ đắp đến đâu tưới đến đấy, cát không lờ nữa.

Đắp suốt một đêm, đến lúc trời sáng thì cát nước cũng đóng cứng gần chặt. Thế là đắp xong một bức lũy dài,

Quân tế-tác phi báo Mã-Sĩu. Sĩu liền quân đến xem, thấy thế, rất kinh ngạc, ngờ có Thần giúp Tháo. Hôm sau, Sĩu tự tập đại-quân, gióng trống khua chiêng tiến tới. Tháo thân chinh cưỡi ngựa ra trước, chỉ có một mình Hứa-Chữ theo sát sau lưng. Tháo giờ cao roi ngựa, trở sang địch quân, kêu lớn rằng :

— Tào-Mạnh-Đức một mình một ngựa tới đây ! (1) Mời Mã-Sĩu ra nói chuyện !

Sĩu cầm đao giục ngựa ra. Tháo trở tay nói :

— Người tướng ta không lập nổi dinh trại ư ? Kìa, chỉ một đêm mà Trời đã giúp ta đắp xong bức thành rồi đấy. Sao người không sớm đến hàng đi ?

Mã-Sĩu dằng dằng rời gựa, toàn xồng tới bất thành lách bát Tháo, nhưng chợt thấy một tướng trợn tròn xoe cặp mắt tay lăm lăm trong đao, gò ngựa đứng sau lưng Tháo ! Sĩu nghĩ là Hứa-Chữ, mới ngừng lại, giơ roi ngựa thét hỏi :

— Tào nghe trong quân mày có thằng " hổ điên ", giờ nó đâu ?

• Hứa-Chữ liền giơ đao, quát rằng :

— Hứa-Chữ ở Tiểu-quân là tao đây !

(1) Nơi khác ! Còn có Hứa-Chữ sau lưng nữa.

Tiếng quát vang tai, mắt toẹt thủng-quang, oai-phong dữ tợn ! Sĩu thấy thế, vội quay ngựa trở về. (2) Tháo cũng dẫn Hứa-Chữ về trại. Quân hai bên nóng chảy, ai cũng rớn tóc gáy. Tháo về trại báo các tướng rằng :

— Thằng giặc họ Mã, nó cũng biết Hứa-Trọng-Khang là « Hổ-Hà » đấy !

Từ đó, trong quân đều gọi Hứa-Chữ là « Hổ-Hàn ».

Hứa-Chữ nói :

— Ngươi mai, tối quyết bắt Mã-Sĩu !

Tháo nói :

— Mã-Sĩu anh-dũng vô cùng, chớ nên khinh địch. (3)

Chữ cảm tức nói :

— Tôi thử thử-chiến với nó !

Nhiều, liền sai người đi hạ chiến-thư. Đại ý nói : « Hổ-Hàn chỉ thích năng Mã-Sĩu quyết-chiến ngày mai ».

Sĩu tiếp chiến-thư, dằng dằng ngủ quên mà rằng :

— Nó dám coi thường ta thế này à ?

Lập tức phò vào thư rằng : « Ngày mai thế giết chết con hổ siu ! »

Hôm sau, quân hai bên kéo ra khỏi trại, bày thành thế trận. Sĩu sai Bàng-Dức chỉ huy tả-dục, Mã-Đại làm hữu-dục, Hà-Toại thì áp-trấn Trung-quân. Xong đầu đó, Sĩu vung đao trước, cưỡi ngựa ra trước trận, thét lớn :

— Hổ-sĩ đâu ? Mau ra lập tức !

Tướng thế rền như tiếng chuông đồng. Tào-Tháo đứng dưới cờ, quay báo các tướng :

— Sức khỏe Mã-Sĩu không kém gì Lã Bối ! (4)

Tháo chưa dứt lời, Hứa-Chữ đã vọt ngựa mào vào trận tập phóng ra. Mã-Sĩu vung đao tiếp chiến. Hai cặp mắt này lăm lăm nhìn nhau, rồi đao đâm vào vai, đao lia vào vào. Hai bên thoát đâm bổ vào nhau, lại vọt quay mình trở lại. Hai con ngựa chồm đi chồm lại tới hơn 100 hiệp đã mệt nhừ, mà hai tướng càng hùng mào xông-xác ! Đến

2) Vì lời cáo cấp của Hà-Toại « cho nên Mạnh-Hương Hứa-Chữ... » nên Sĩu chưa dám đi.

3) Nơi khinh con « cấp đại » một câu.

4) Ba trước trận, tập đầu đầu vào, còn nói thích thêm một câu cuối cùng nữa.

cùng quay về thay ngựa khác, lại ra đánh nữa. Lần này mới cần sức bùng bốc dữ, hai tướng dùng hết sức bình sinh, tung ra đủ đòn ác hiểm. Đao đâm, dao chém qua hơn 100 hiệp nữa, vẫn bất phân thắng bại. Ngựa lại kiệt sức, phải tạm ngưng tay. Bấy giờ Hứa-Chữ nóng tiết như đèn, phi ngựa về tụt, cỡi phóng ào vào giáp sắt, bổ cổ mũi ngựa, mình trần truồng-tục (5) nhảy vọt lên ngựa khác, múa dao xông ra quyết hạ Mã-Siêu. Siêu cũng vừa đổi ngựa xong, dùng đồng phông ra đâm bổ vào địch thủ. Quân tướng hai bên trông thấy cảnh ấy, đều sợ sùng tốc ngựa, tranh mất rừng mình! Hai binh khí chạm vào nhau tóe lửa, hai con ngựa cũng lộn cựa quậy vì bị thúc, giết quá mạnh. Địch chém hơn 30 hiệp nữa, thì Hứa-Chữ hung lên, giơ cao đại đao, lấy hết sức bình sinh bổ



Hứa-Chữ cỡi trần đầu Mã-Siêu

xuống đầu Mã-Siêu!.. Nhưng cây đao bỗng rơi phịch xuống đất, và hai tay Chữ tức-khắc chộp được đầu ngọn đao trước bụng, vọt quay mình né tránh kịp thời! Thì ra: lưỡi đao chưa kịp bổ xuống, Siêu đã né mình vọt tránh qua làn chớp, thừa thế thúc ngựa mũi đao nhắm vào rốn Chữ! (6)

(5) Cho nó nhọc mình, để tướng ta, đã xoay sở!

(6) Ai bảo đâm vào bên sườn? Chết nữa thì sẽ rớt thẳng rớt!

Hứa-Chữ! Chữ chồm lên, vọt bụng đao xuống đất, và vọt vọt đưa hai tay chộp được đầu ngọn đao của Siêu!

Bấy giờ hai tướng mới ngưng ngựa, đứng như một cây đao. Cả 2 đi giật lại mình-lực mà chẳng ai chớp mắt. Cuối cùng Hứa-Chữ vọt dụng hết sức, bổ gẫy được cây đao của Siêu. Thế là mỗi bên cầm một nửa má đập nhau ra bụi. (7)

Lúc ấy Tào-Tháo sợ Hứa-Chữ lộ tay dềnh mang, bèn sai Hứa-Hào, Uyên, Thao-Hồng cùng ra giáp đánh. Bên này Bang-Bức, Mã-Dị thấy hai tướng Tào xông ra, liền kéo hai cánh quân thiện-kỵ đánh tràn tới. Quân Tào rối loạn to. Bởi Hứa-Chữ bị hai phía xông vào trảng cánh tay. (8) Các tướng hoảng-hốt lui chạy về trại. Mã-Siêu xua quân đánh giết thẳng tới bờ sông. Quân Tào bị chết bị thương đều quá nửa.

Tháo hạ lệnh đóng cửa cố giữ, không ra nữa. Mã-Siêu thu binh về cửa sông Vị, báo Hứa-Tạ rằng:

— Cháu chớ thấy ai đánh những miếng hiểm độc như Hứa-Chữ! Thì là « hỏ đến »!

Về phần Tào-Tháo, biết rằng với Mã-Siêu, chỉ có thế lấy mưu mà phá, chứ không thể lấy sức mạnh mà đánh. Bèn sai Từ-Hoàng, Chu-Linh ngầm kéo quân qua phía Tây Hoàng-hà lập trại, để trước sau hai mặt giáp công.

Một hôm, Tháo đứng trên thành đất, nhìn ra thấy Mã-Siêu dẫn mấy nghìn binh xông thẳng tới trước trại, đao đi diều lẹ như bay. Tháo ngẩn ngẩn hồi lâu, bỗng rút cái mũ dĩa-màu bên xuống đất than rằng:

— Thằng bố họ Mã không chết, thì xác ta không có chỗ mà chôn! (9).

Hứa-Hào đứng bên, nghe thấy, tức uất người, kêu lớn rằng:

— Tôi thì chết ở đây này, quyết giết thẳng quân họ Mã!

Liền kéo hơn 1.000 quân bản bộ, mở toang cửa trại, ra đánh Mã-Siêu. Tháo vội ngầm cứu, nhưng không kịp, sợ Uyên thất cơ, phải thân chinh lên ngựa, kéo ra tham tiếp-đánh. Mã-Siêu thấy quân Tào ra đuổi, liền dẫn nghìn quân lăm lăm-đội, xoay hậu-đội làm nửa-phong, dần binh thành hàng chữ « nhát » chục sâu. Hứa-Hào-Uyên dẫn nơi, Siết chặt đánh ngay.

(7) Giả sử 1000 quân bản bộ, mở toang cửa trại, ra đánh Mã-Siêu. Tháo vội ngầm cứu, nhưng không kịp, sợ Uyên thất cơ, phải thân chinh lên ngựa, kéo ra tham tiếp-đánh.

(8) N ó - Mã-Siêu chưa có thể bị Bang-Bức đánh cũng chưa hết là!

(9) Tháo cũng sợ bị giết, đánh vào xác chúng?

Đang đánh với Uất, Sĩ-nhương thấy bóng Tháo, lập tức bỏ Uyển, xông thẳng tới bắt Tháo ! Tháo hoảng-hốt, quay ngựa chạy trốn. Quân Tào rút loạn cả lên. Sĩ-nhương hăm dúi, chợt có quân chạy theo phía bên : « Đã có một cánh quân Tào qua được Hoàng-hà, lập xong trại rồi ». Sĩ-nhương lo sợ, chẳng còn bụng nào đuổi nữa, vội thu binh về trại, bàn với Hàn-Toại rằng :

— Quân Tào thừa lúc ta sơ ý, đã qua phía Tây Hoàng-hà. Quân ta trước sau thụ địch, làm sao bây giờ ?

Bộ tướng Lý-Kham báo rằng :

— Chu bang cắt đứt xin hòa. Hai bên tạm bãi-binh, chờ qua mùa đông, sang Xuân ăn-ráp, sẽ lại tính kế.

Hàn-Toại nói :

— Lý-Kham nói phải lắm. Nên làm thế đó.

Sĩ-nhương-dăng chưa quyết, (10) thì Dương-Thu, Hầu-Tuyên lại khuyên hòa nữa. Hàn-Toại bèn sai Dương-Thu đi sứ, sang thông tin. Tháo đưa thư, nói về việc cắt đứt cầu hòa. Tháo bảo Thu :
— Người hay cứ về. Ngày mai ta sẽ cho người trả lời.

Dương-Thu ra về, Gai-Hủ vào hỏi Tháo :

— Chú ý Thừa-tướng thế nào ?

Tháo hỏi lại :

— Thế ý ông thế nào ?

Hủ nói :

— « Việc binh không dễ đổi trái ». Ta cứ giữ vững nhân lòng, rồi sẽ dùng kế phân-gián, khiến Mĩ, Hàn nghi-ngờ lẫn nhau. Bây giờ chỉ đánh một trận là phá được.

Tháo vỗ đùi cười thích chí mà bảo :

— Những người cao-kiến trong Thiên-hạ, ý nghĩ thường gặp nhau ! (11) Mưu kế Văn-Hoà chính hợp ý định của ta !

Bèn sai người mang thư phúc đáp. Trong thư nói : « ... Ta sẽ từ từ rút quân, trả lại đất phía Tây Hoàng-Hà cho bên ấy ». Một mặt sai lập cầu nối, làm ra vẻ lại quân. Về phần Mĩ-Sĩu, tiếp thư Tháo, thì bàn với Hàn-Toại rằng :

10) Tả là ý kiến bất đồng. Dĩ nghĩ-ngờ lẫn lộn.

11) « Thiên-hạ cao-kiến đa hữu tương-hợp » : giống hợp của Tây-phương : « Les grands esprits se rencontrent ».

Tào-Tháo tuy hòa hòa, nhưng nó gian hùng bất trắc lắm. Nếu ta không chuẩn bị, sẽ mất tay nó. Vậy chầu với Tháo-phụ cứ thay phiên nhau đi binh đi phòng giữ. Như hôm nay Tháo phụ tới chỗ Tào-Tháo, thì chắc tới đồn-diện Từ-Hoàng. Rồi ngày mai, chầu đến chỗ Tháo, Tháo lại tới gặp Từ-Hoàng. Chua nhau hai mặt phòng-bị như thế, dễ tránh mưu lừa (12).

Hàn-Toại y kế làm theo. Sớm đã có người báo tin cho Tháo. Tháo nhìn Gai-Hủ, mỉm cười nói :

— Việc ta ắt xong !

Rồi quay hỏi quân trưởng :

— Ngày mai ai đến chỗ ta đây ?

Một người đứng gần thưa :

— Hôm ngày mai Hàn-Toại tới đây.

Hôm sau, Tháo đem các tướng ra khỏi dinh, tả-hữu xúm quanh hộ vệ. Chỉ một mình Tháo cười ngạo, đứng cao ở giữa. Quân lính của Hàn-Toại nhiều người chưa được thấy mặt Tháo, bầy giờ nhón chân nghênh cổ trước cửa chầu chầu nhìn (13). Tháo lớn tiếng gọi :

— Các quân muốn xem mặt Tào-công phải không ? Bấy, ta cũng như mọi người vậy. Chẳng phải bốn mắt hai miệng, ba đầu sáu tay gì. Chỉ làm mưu nhiều mẹo mà thôi ! (14)

Chư quân ngấp nghé nhìn, đều cố về sự vật. Tháo sai người qua triệu bên kia gọi rằng :

— Thừa-tướng kính mời Hàn-Tướng-quân ra nói chuyện !

Hàn-Toại ra trước trận, thấy Tháo không mặc áo giáp, Toại cũng cởi giáp, mặc áo mỏng cười ngạo ta. Hai con ngựa gần nhau, hai bên gõ cương nói chuyện. Tháo nói :

— Trước kia, tôi với lệnh-tôn cũng đồng một khoa Hầu-Lâm, tôi vẫn coi Người như thúc-phụ của tôi. Sau tôi với vương-quân lại cùng bước vào họa-lạc. Mỗi ngày nào gần gũi ở trong triều, thì mà ngoài đi ngoài lại đã khỉ xa ! Vậy vương-quân năm nay đã bao nhiêu tuổi rồi nhỉ ?

12) Tả là hai mặt nước chảy, là mưu mẹo rất.

13) Nhìn xem cái mặt tôi gọi của nó thế nào !

14) Phải ! chẳng hạn như mẹo cắt rốn, mẹo vẽ da, mẹo quân cờ này v.v...

Hàn-Toại đáp :

— Tôi năm nay cũng đã 40.

Thảo lại nói :

— Ông, ngày ở kinh-sư, chúng mình đều còn thanh xuân trai trẻ cả. Thế mà những ngày thien muoi, nay đã trung tuần rồi ! Đến ngày nào Tân-sinh thành binh, thì ta cũng như vui hưởng rồi ?

Rồi Thảo chỉ khơi lại những chuyện cũ, kể đi cho qua, tình không đi đồng đến việc quân-lữ hiện tại. Cứ nói rồi lại cười ầm lên. Trơ chuyện một lũ lính, mới quay ngựa từ biệt, ai về trại rấy. Có người đem việc này nói cho Mã-Siêu hay. Siêu với vâng tới hỏi Hàn-Toại :

— Hôm nay ở trước trận, Thảo nó nói những chuyện gì thế ?

— Chỉ nói vạt những chuyện cũ ở Kinh-Đô thôi.

— Lễ nào không nói đến việc quân hiện nay ?

— Thảo nó không nói đến, chẳng lẽ ta nói một mình ?

Siêu nghe thế, trong bụng rất nghi hoặc, đứng lặng nò về trại.

Tân-Thảo về trại báo Giả-Hồ ông :

— Ông đã hiểu cái ý từ cuộc nói chuyện trước trận hôm nay chưa ?

Hồ cười miệng nói :

— Ý ấy tuy đã hay, nhưng cũng chưa đủ lý-giải. Tôi có mẹo này khiến cho Mã, Hàn phải giết lẫn nhau !

Thảo với hồi kể thế nào. Hồ nói :

— Mã-Siêu chỉ có sức khỏe thôi-như, không hiểu việc cơ-nộn. Bấy giờ Thừa-trưởng cứ viết một bức thư, viết lối chữ « da thảo » là mờ. Đến những đoạn quan hệ chính yếu, lại xóa bỏ, sửa chữa nhoe nhoe đi. Rồi niếu phòng cần thận, sai người gửi riêng cho Hàn-Toại, nhưng lại cố ý để Mã-Siêu biết. Siêu ắt đòi xem thư. Xem đến chỗ chính yếu, thấy bị xóa bỏ hết cả, Siêu ắt nghĩ rằng chính Toại sợ Siêu biết chuyện tư-chúng cơ-mật nên tự tay xóa đi. Thế mới ăn khớp với cái ý là ngay nói chuyện trước trận. Họ đã nghi nhau, ắt sinh oán. Bấy giờ ta mới ngầm lời kéo các tướng bại-tạ của Toại, khiến hai bên đánh lẫn nhau, thế là phá được Mã-Siêu !

Thảo hớn hỷ khen :

— Ké này tài mưu-thiệu !

Đã viết một lá thư viết xong bởi xóa hết những đoạn chính yếu, rồi phóng lại, cố ý rõ nhiều người đem sang trại Hàn-Toại. Đưa thư xong, kéo nhau đi định rang nấu về (15).

Quả nhứt có người báo ngay với Mã-Siêu. Siêu chẳng nghi ngờ, đến thẳng trại Toại đòi xem thư. Toại đưa ra, Siêu thấy thư bị xóa xóa nhiều chỗ, lẫn lẫn :

— Sao lại có những chỗ xóa bỏ mờ mờ như thế này ?

Toại trả :

— Thư đưa tới rất ngay như thế. Không hiểu tại sao ! (16)

— Lễ nào họ lấy bàn thảo gửi đi ? Chắc là Thảo-phụ không muốn cho cháu biết những tợn, nên xóa bỏ hết đi đây...

— Cháu đừng ngờ như thế ! Có lẽ Thảo nó dục nhằm bàn thảo đây mà ! (17)

Siêu lắc đầu :

— Điều này không thể tin được. Tôi-Thảo vốn rất cẩn-thận, ắt không thể làm lẩn như vậy. (18) Chỉ buồn rằng : cháu với chú đã hợp sức giết nhau, sao nay bỗng dưng lại thế này !

Toại nói :

— Cháu đừng ngờ thế ! Nếu cháu không tin lòng, ngày mai dứt trận ta sẽ đưa Tân-Thảo ra nói chuyện, cháu cứ theo sau, rồi bắt thình thình nhảy ra đâm cho nó mất đầu là xong !

Siêu nói :

— Cái thế thì cháu mới tin ông Thảo-phụ.

Hai người việc định xong, hôm sau Toại đem 5 tướng Hầu-Tuyền, Lý-Kham, Lương-Hung, Mã-Ngoan, Dương-Thu ra trận. Mã-Siêu thì đi về phía sau, nép trong cửa cửa... Toại sai người đến trước trại Tân-Thảo nói :

— Hàn tướng-quân mời Thừa-trưởng ra nói chuyện !

Nhưng Thảo lại tránh mặt, chỉ sai Tân-Hồng dẫn mấy chục kỵ-binh ra trước trận chào Hàn-Toại. Hồng gõ ngựa cách Toại mấy bước, nghiêng mình khinh-lễ nói :

(15) Mấy người ở không ở một phòng thư đi tìm ?

(16) Sao mà người đến thế ! Cho lại xem nữa, và không hiểu !

(17) Cái thên này ! Trích gì cháu chẳng ngờ.

(18) Cháu càng ngạc nhiên ! Nó có ý « lẩn lẩn » chứ sao !

— Đêm qua, Thừa-trưởng đã lệnh ý trong thư Tướng-quân. Điều ấy thật hay lắm ! Vội cử sư làm đúng như lời, chớ để lỡ việc !..

Dứt lời quay ngựa trở về ngay. Mã-Sĩêu nghe qua, đứng đờn nổi giận, cầm đao sẵn ngựa tới đâm Hàn-Toại !!! Năm viên tướng ngăn lại kịp, rồi cố khuyên Siêu về trại. Toại nói :

— Hừn diệt đồng ngũ ! Ta không có bụng phản-trước đến !

Nhưng Siêu đòi nào chịu tía, oán giận tràn hồng; vung vung ra vù..

Toại về bàn với 5 tướng :

— Việc này bây giờ khó nghĩ quá ! Biết giải thích ra sao ?

Dương-Thu âm ức nói :

— Mã-Sĩêu chỉ cậy khỏe, thường có bụng khinh lãn Chúa-công. Nếu phủ được Tào, hẳn đời nào chịu nhường nhau. Vội cử theo mưu-y, không gì bằng bí-mật theo quách Tào-công, ẩn sau này không mất cái địa vị Phong-Hiến.

Toại ngẫm-ngẫm nói :

— Ta với Mã-Đương đã kết nghĩa anh em. Nỡ nào bội ước ?

Dương-Ti nói :

— Việc đã đến thế này, không làm thế không xong !

Toại ngẫm-ngẫm hồi lâu rồi hỏi :

— Nhưng ai là người đi đưa tin cho được !

Thu nói :

— Tôi xin đi !

Toại liền viết mật thư, sai Thu ngầm sang thông trại Tào, nói về việc xin hàng.

Tháo vui mừng khôn xiết, liền phong cho Toại tước « Tây-Lương-Hầu » phong Dương-Thu làm Tây-Lương Thái-Thủ, các tướng khác đều được gia phong quan tước, và hẹn dứt lửa làm hiệu, cùng đánh Mã-Sĩêu. Dương-Thu bất tiện, về gặp Hàn-Toại, kể lại mọi việc, rồi nói :

— Tào-công hẹn đêm nay đốt lửa làm hiệu, trong đánh ra ngoài đánh vào !

Toại bàn sai quân-sĩ chốt củi khô ở bờ phía sau trường Trung-quân. Năm tướng đều đeo gươm đao nghe lệnh. Bấy giờ Toại toàn mở một tiệc rượu, làm Mã-Sĩêu tới dự, rồi bắt thân giết đi, nhưng bữa định còn chưa xong.. Nào ngờ Siêu đã sớm đã biết tình ý, liền cầm gươm sang thẳng trại.

Toại, đem theo mấy người hộ vệ. Lại sai Bang-Dức, Mã-Dị kéo đi sau để phòng tiếp ứng. Siêu xuống ngựa, nhón brớt, lên vào trường Trung-quân, thì bắt gặp 5 tướng đang thì thăm với Toại.



Hàn-Toại bị chém cụt tay

dân chém hỗn loạn ! Siêu bang lữ như cơn cơn dữ, một mình vung bản kiếm đánh năm tướng. Đường gươm lóe ánh chớp, vùn vụt vào vào như gió quét sấm hạ, lửa trời dáu máu vạc tới đây. Chớp mắt đã số đời Mã-Ngoan, chém bay đầu Lương-Hưng ! (20) Còn ba tướng bỏ chạy trốn hết

(19) Toại cụt tay, tức là Siêu mất một cánh tay * ! Chẳng qui thì tại «bên tay» địa thần của Tháo ghen ra !

(20) Tân tướng của Toại đã chết mất năm.

Rồi nghe rõ tiếng, Dương-Thu nói :

— Việc này không thể đồng đảng. Phải làm ngay đi thôi !

Siêu nổi giận đồng đảng, vung gươm nhảy bổ vào quát bắt sát tử :

— Lẽ giặc đã bại ! Đám mau hại ta à ?

Mọi người thất kinh rụng rời. Siêu giờ gươm chiếu giữa mặt Toại bõ tướng một nhát ! Trong lúc nguy cấp bất ngờ Toại hốt hoảng đưa tay trái lên đỡ, thì tay ấy bị chém cụt, rơi xuống đất ! (19)

Liền tức năm tướng tuốt gươm, ào xúm vào đánh Siêu. Siêu tung mình vọt ra ngoài trường. Năm tướng vây lấy Siêu,

Sào lại xông vào tướng thân Hào-Tôi, nhưng Tôi đã được từ-hữu cấp cứu đem đi rồi. Bỗng dưng lửa sau tường chảy lên trần nhà! Các trại binh đều kéo vào ra, Siêu vội nhảy lên ngựa. Bàng-Dục, Mã-Dị cũng vội lên ngựa, xông vào đánh phá hỗn loạn. Siêu kéo quân chém giết ra khỏi trại Tôi, thì quân Tào bỗng một kéo đến ào ào. Một trước có Hào-Châu, một sau thì Từ-Hoàng, bên tả có Hạ-Hào-Uyển, bên hữu thì Tào-Hồng. Quân Tây-Lương ở giữa lại đánh giết lẫn nhau! Siêu quay lại không thấy Bàng-Dục, Mã-Dị đâu cả, bèn kéo hơn trăm kỵ-binh xông lên đón chặn trên cầu sông Vị. Bấy giờ trời đã tăng sáng. (21) chợt thấy Lý-Kham kéo một cánh quân chạy qua dưới cầu, Siêu vội nổi tiếng gọi ngựa đuổi giết. Lý-Kham vội đảo thúc ngựa bỏ chạy, thì có Vu-Cấm đuổi đến phía sau Mã-Siêu. Cưỡi cương cung bắn Siêu một phát. Nhưng Siêu nghe tiếng cung lặt, vội ngay mình tránh thoát, thành thử mũi tên lại bắn trúng lưng Lý-Kham đang chạy phía trước! (22) Kham lần xuống ngựa mà chết. (23) Siêu quay ngựa lại giết Vu-Cấm. Cầm cương quay ngựa... chạy trốn! (24) Siêu lại trở lên cầu đóng chốt. Nhưng quân Tào nước sau ào ào tràn đến như sóng xô nước cuốn. Đoàn « hổ vệ-quân » xông lên trước, và bắn như mưa vào Mã-Siêu. Siêu nổi tay cây đao xoay vòng vù, bao nhiêu tên đều rơi xuống đất, (25) rồi thúc đoàn quân kỵ xông phá vòng vây, nhưng bị quân Tào vây chặt như hàng rào sắt không sao ra thoát. Siêu bèn thúc lên một tiếng như sấm rền, rồi từ trên cao phóng ngựa như bay xuống bờ phía Bắc, đánh vào rừng quả Tào. Hơn trăm kỵ-binh bị chặn lại cả trên cầu. Chỉ còn một mình Siêu xông đột giữa trận. Chẳng mấy chốc, ngựa bị tên bắn ngã xuống, quật Siêu lên ra đất. Quân Tào xô xô tiến. Giữa lúc muôn phần nguy-khốn ấy, bỗng góc trận Tây-Bắc bị xô vỡ. Giữa lúc ngàn phần nguy-khốn ấy, bỗng góc trận Tây-Bắc bị xô vỡ. Hai tướng cứu được Mã-Siêu, đưa một con ngựa chiến cho Siêu cưỡi, rồi cả ba lần mình vào rừng quả Tào mà bắn chém, mở một con đường máu, ra thoát vòng vây, trông về hướng Tây-Bắc mà chạy.

- (21) Giết nhau suốt một đêm rồi! Bao nhiêu là thương oán đã rồi!
 (22) Thôi mượn tay tướng Tào để giết Siêu, té ra Siêu lại mượn tay tướng Tào để giết tướng Tào! Bền chắc!
 (23) Tướng tướng chết mất sáu rồi.
 (24) Vu-Cấm-quân đã « nổi » mấy ngàn tên của « cậu bé họ Mã » ở Đổng-quân, năm ấy giờ... ngày hôm!
 (25) « Cậu bé họ Mã » Tây-Lương còn được hai nghìn của Tháo dùng hai trước.

Tào-Tháo nghe tin Mã-Siêu chạy thoát, liền hạ lệnh cho các tướng:
 — Không kể ngày đêm, phải đuổi theo đánh bắt họ Mã kỳ cùng!
 Ai bắt được Siêu, đem đầu ngựa về được thưởng ngàn vàng và trước Hào-Vào-Hà! Ai bắt sống được Siêu thì phong làm Đại-Trưởng-quân!



Bàng-Dục

Tào-Tháo thân dẫn ba quân đuổi đến An-Định, biết Siêu đã chạy mất, mới thu binh về Tương-An nghỉ sức. Các tướng dần dần về tụ tập đúng đó. Hào-Tôi bị cụt tay trái, thành người tàn tật. (26) Tháo đến Tương-An nghỉ ngơi, chính thức phong cho Tào trước « Tây-Lương-Đầu ». Dương-Thư, Hào-Tuyên đều được phong Liệt-Bầu, đóng giữ cửa sông Vị. (27) Tháo hạ lệnh ban-ai về Hào-Đô. Bấy giờ có quan Thận-quân Dương-Phụ, tự là Nghĩa-Son, từ Lương-Châu thân đến Trại An ra yết Tháo, bẩm rằng:

— Mã-Siêu có sức khỏe như Lữ-Bố, lại rất được lòng người Khương. Nếu lúc này Thừa-trưởng không thừa thế tiến-tấn đi, sợ rằng lần đường-lối sức lực, thì mai đây các quân ở Lăng-Thương không còn là của nhà Nước nữa! Xin Thừa-trưởng dùng vội hội binh.

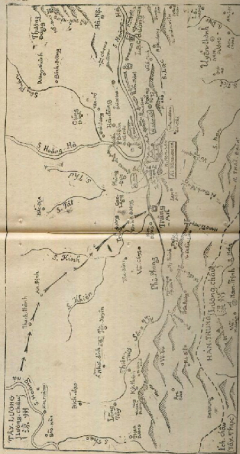
Tháo nói:

— Ta cũng muốn để quân lại đánh nữa, ngặt vì Trung-Nguyên còn nhiều việc, phương-Nam lại chưa yên, không thể ở đây lâu được. Người nào trông nom chống giữ cho ta.

Dương-Phụ vâng lời, lại tiến cử Vi-Khang làm Thứ-sử Lương-

(25) Tào có tay thì Tháo có tay! Rủ là « đảng binh tương liên »

(27) Tướng tướng còn được hai nghìn của Tháo dùng



chào, cùng lịch bình đứng ở Ký thành để phòng Mị Sơn. Trước khi ra về, Phu còn ăn bữa bữa Tháo:

— Xin Thủ-tướng đề nghị quân ở Tông-An này, làm hậu-địa cho chúng tôi.

Thảo luận :

— Ta đã liệu định cả rồi. Người cứ yên lòng.

Đương-Phụ cáo biệt, lên đường về Kỳ-thành. Bấy giờ các tướng đều
hỏi Tháo:

— Lúc mới khởi chiến, giặc chiếm Đông-quan, bỏ trống một mặt Bắc sông Vũ, sao Thái-trung không theo ngay ngả Hạ-Đông, đánh vào Phùng-Dục, mà lại cứ đóng cả ở Đông-quan, kéo dài ngày tháng, mãi sau mới qua bờ phía Bắc lập trại cố thủ?

Thảo nói :

— Cái lóc gộc giữ Đổng-quan, sườn tựa địa nơi đã kéo ngay lên
mũi Hí Đông thì giặc chia binh ra nhiều trại, giữ khắp các bến đò, ta
không thể qua bên Tây-Hoàng-hà được. Cho nên ta cứ tụ tập cả ba
quân trước ải Đổng-quan, khiến giặc đem hết binh xuống phía Nam, mà
không lo đề phòng mũi Hí-Tây nữa... Vì thế, Từ-Hoàng, Cho-Linh mới
bật thắp đèn ngầm qua Hồ-Bán-đước, Sau đó, ta mới kéo quân sang bờ
Bắc, dẫu xe tam luân « dũ-trại ». rồi đắp « đàng đạo », tưới nước xây
« bưng-thành », tỏ ra mình yên sức, đã giặc thêm kiêu-công, không đề
phòng. Đây giờ ta mới khéo dùng kế phản gián, quân ta du ngoạn-ngoi
khê-khoan, liền đánh bất thành làm một trận hết sức mạnh. là giặc ta 1
Đó chính là « tiếng sét nổ bất ngờ, không kịp bưng tai » vậy ! Pháp dùng
binh phải biến-hoá như thế, chứ không thể cứ theo một đường. (48)

Các trường lại xin hỏi thêm :

— Mỗi lần nghe giặc có thêm quân, Thừa-ông lại vui mừng là ý thế nào ?

Thảo nhĩ :

— Bút Quan-Trung và Hứa-dô-lâm, vốn quân giặc chia nhau giữ vùng các chỗ hiểm yếu, thì ta phải đánh ít ra là một vài năm mới dẹp được. Bỗng nay chúng kéo đến cả tại một chỗ, thì quân ta đương đương không một ý một lòng, ta càng dễ lập kế ly-gian được. Ồ, chỉ đánh một trận là xong! Vì thế ta được. (29)

(28) Dan: Anh như Thế, đợc 6/9

(29) Cẩn • Mạnh Đức tin thưa bị đứt, hỏi người ở sau. Có lẽ trong đó có đoạn như thế này.

Các tướng đều lấy nước mà dâng :

— Mọi thần của Thâu-trưởng, thần trên đời không ai bằng !

Thần cõi :

— Đó cũng là nhờ sức tài văn-vũ các ông nữa !

Bên trong thường ba quân. Đế Hỷ-Hân-Ưuên đóng binh Trùng-An. Bao nhiêu quân đến hàng đem của ra, cho sắp xếp vào khắp các bộ. Hỷ-Hân-Ưuên lại tiến cử một người ở Cao-Liêu, quân Phụng-Dực, họ Trương, tên Kỳ, tự là Đức-Dương làm quan Doãn đất Kinh-Trấn, đã cùng giữ Trùng-An. Tháo ưng cho. Rồi ban-vũ về Hán-Đô. Hiến-Đô sai bày hàng loan-giá, ngự ra ngoài thành đón tiếp (30), rồi ra chiều cho phép Tháo từ đó vào châu không phải trước rào, rồi Vua không phải xưng tên, được đeo gươm khi lên điện, như Tề-trưởng Tiên-Hà xưa vậy. Tề đó, uy danh Tháo lừng lẫy trong ngoài.

Tin này bay vào Hán-Trung, làm giật mình quan Thái thú đất ấy là Trương Lỗ.



Trương-Lỗ

Nguyên lai Trương Lỗ vốn người đất Phong nước Bái. Ông nội Lỗ là Trương-Lãng, xưa kia ẩn trong núi Hộc-Minh đất Tây-Xuyên, làm ra sách đề mở hoặc lòng người, được dân chúng kính-phục lắm. Lãng chết, thì con là Trương-Hành nối nghiệp « hành đạo » Trăm họ ai đến học đạo phải cúng 5 đấu gạo. Vì thế đời ấy gọi họ Trương là « Gặp Gạo ». (31) Trương-Hành chết, nối nghiệp ông cha. Lỗ sang ở Hán-Trung, tự xưng là « Sư quân ». Học trò đến học đạo, được gọi là các « quý tử » (32). Người đến cầu các quý-tử gọi là « Tể-Tên ». Ai có được nhiều đồ-dệt thì được « phong » là « Tể đầu Đại-Tể-tên ». Đạo cốt lấy « Thành-tín » làm chủ, không được dối trá. Có ai ốm đau bệnh tật đến cầu, thì sai lập đàn cúng vái. Nhưng trước hết hãy đưa bệnh nhân vào một cái nhà tranh-mịch cho nằm nghỉ lại chừng lần lữa đã qua, rồi ra trước mặt thờ thục, sau đó mới cúng vái cho.

(30) Dân gian, chứ không phải đến Tề-trưởng thông tự. Bp Tống mà làm.

(31) Ai ngờ lại có cái thứ « Đạo... gạo » !

(32) Có lẽ chúng ta gọi Quý... tử !

Người đáng coi việc cũng vậy gọi là « Gian-lặc Tể-tên ». (33) Pháp cúng cũng lạ : có viết tên tuổi bệnh nhân vào tờ giấy, với những lời đại ý nói : « đã hồi hân, xin phục tội ». Viết làm ba bản, gọi là « Tam-quan thâu-thư », một tờ đặt lên đỉnh mũi để « tâu trời », một tờ chôn xuống đất để « tâu đất », một tờ đem xuống đáy sông để « tâu Thủy-quan ». Sau đó, mới bệnh nhân, phải đem 5 đấu gạo tới tạ. Lại dựng một nhà « nghĩa sĩ », bao bọc chứa đủ cơm gạo củi lửa, có đặt Ai di quan, đôi thì cứ vào lấy ăn ăn. Nhưng chỉ được ăn vừa phải thôi, ai tham lam lấy nhiều, sẽ bị trời giết. Trong đó ai phạm pháp, đều được khoan thứ ba lần. Sau đó sửa vào không chứa, mới bị trị tội. Khiến các địa-phương, chẳng đâu có quan-chức trưởng-lai gì hết. Tất cả đều thuộc quyền các « Tể-tên » cai quản. Cứ như thế mà hùng-cử đất Hán-Trung đã 30 năm ! Nhà Nước thấy đường sẽ hiểm-trở xa-xu, không tiện đi ở đó, đành phong Trương-Lỗ làm Tể-Nam-Trung-lạng-trưởng, lĩnh chức Thái-thủ Hán-Nam, chỉ phải theo lệ triều-cống hàng năm mà thôi.



Lưu-Chương

Năm ấy, nghe tin Tào-Tháo đã phá quân Tây-Lương, uy danh rung động Thiên-hạ, Trương-Lỗ bèn họp thủ hạ bàn rằng :

— Mã-Dương ở Tây-Lương bị giết, Mã-Sêu đã thua, tất Tào-Tháo sắp sửa xâm chiếm đất Hán-Trung ta. Vậy ta muốn xưng làm « Hán-Ninh-Vương » đem binh chống cự với Tháo, các người nghĩ sao ?

Có tay họ là Diêm-Phổ hiến kế rằng :

— Dân-cư Hán-Xuyên ta có thể lựa được mọi loại quân, lợi của sẵn, lương nhiều, binh mạnh hơn vững-chắc. Vừa đây, Mã-Sêu bị thua, dân Tây-Lương lại chạy qua hàng Ti-Ngô, trên vào đất ta đến mấy vạn người. Vậy theo mưu : gần-dây có lỵ-Châu-Mục Lưu-Chương bên yếu, ta hãy đánh chiếm lấy 41 châu Tây-Xuyên làm căn-bản, rồi sẽ xưng Vương cũng chưa muộn.

Trương-Lỗ rất mừng, liền bàn với em là Trương-Vệ, sửa soạn khởi binh. Cũng bao lâu có quân tể-tác báo vào Tây-Xuyên.

(33) Chữ « gian » là « gian dối », chứ không phải « gian » là « không » mà có thể đặt là « gian ». Thôi cũng mà gọi là « gian » thì có vẻ đúng đó là đúng !

Nội về quan Mạc Ich-Châu là Lưu-Chương, tự Quý-Ngọc, là con trai Lưu-Yên, dòng dõi Lê-Cung-Vương nhà Hán. Năm « Nguyên-Hòa » đời Hán Chương-Đế, Lê-Cung-Vương được phong đến Cảnh-Ling, nên con cháu di cư về đây. Sau Lưu-Yên làm quan đến chức Ich-Châu-Mục-Niên « Hưng-Bình » thứ nhất, Yên mắc bệnh đau nhọt mà chết. Thái-tử Triệu-Vĩ với các quan-lại châu ý mới hợp nhau báo-tell cho Lưu-Chương làm Ich-Châu-Mục thay cha. Trước kia, Chương có giết mẹ và em Trương-Lỗ, gây thành mối thù. Chương sai Bàng-Hi làm Thái-thủ quận B.-Tây đi chống Trương-Lỗ. Bấy giờ, Bàng-Hi đã được tin Lỗ sắp khởi binh đánh Tây-Huyền, liền báo cho Chương hay. Chương vốn người nhu-nhược, nghe tin vậy thì lo cuống lên, vội họp các quan bàn tính.

Có một người ngang-nhiệm bước ra nói :

— Chúa-công cứ yên lòng. Tôi tự bất-tài, cũng xin uốn bả sức liều giết nguy, khiến Trương-Lỗ không dám còm ngo Tây-Huyền nữa !

Đó chính là :

« Mưu-hâm Tây-Thục xin đi sứ.

« Hào-khê Kính-Chúa có dịp vào...

Chưa biết người hiền kế ấy là ai, xin đọc hồi sau sẽ rõ...

LỜI BÌNH

• Mã-Sưu là một trong năm vị hỗ-tướng của nước Thục sau này. Hồi này Mã-Sưu chưa vào Thục mà cốt sức khỏe đã được tỏ lộ càng. Trước khi thấy sự anh-dũng của Mã-Sưu, đã thấy cái sức khỏe của Hào-Chủ. Vọng từ tá Hào-Chủ chính là tá Mã-Sưu vậy. Tuy nhiên Chủ chỉ cậy sức khỏe, Sưu đầu cậy Chừ chống quai cũng chỉ là hệ khỏe đũa với hệ khỏe mà thôi. Mã-Dương kính trọng, dẫn mình vào miếu cạp, thì trung-ngiêm cả thủa, nhưng trí-thức còn kém. Mã-Sưu chỉ biết cạp cạp của mình thì cũng là hạng sức khỏe cả thủa mà mưu trí còn kém cạp.

• Pháo dưng binh khỏe ở chỗ lý-gián. Thảng mỗi người thì khỏe, mà thông hai người lại dở, là vì có một người thì không thể lý-gián. Có hai người là có thể lý-gián. Để hai người tu một chỗ thì kẻ phò, phần sẽ hai người ra hai chỗ đất để phò, cho nên Mã-Hàn của ông một chỗ thì Táo không thể lý-gián. Mã-Hàn kéo ra hai nơi, Táo một lý-gián được ৳৳. Tuy nhiên, Táo lý-gián không phải chỉ dùng có một chức ৳৳.

Có câu chuyện bóng-quai trên ngựa thì những chữ lý-xác trong thư một đáng ngờ. Có những chữ bị xác trong thư thì những câu chuyện trên ngựa một cũng đáng ngờ nữa. Thế thì cũng khó có đâu mỗi câu chuyện một lý-gián được. Trước khi chém sừ của Tháo, Táo đã cho Siâu xem một lá thư. Có lá thư hồi ấy đi là thư hồi này cũng đáng ngờ. Khi để nghị cái đôi giải hòa, Hàn-Toại cũng viết một lá thư. Có thư bên này gửi đi, thì lá thư bên kia gửi lại cũng đáng ngờ lắm. Tháo sợ đi làm cho Siâu nghỉ ngựa được, là vì Tháo thâm hiểm cái phép phân-gián trong binh pháp vậy.

• Chu-Du là Tể-tham-Cáo khéo ở lúc đêm tối. Tào-Tháo lý-gián Hàn-Toại lại khéo ở giờ lúc ban ngày. Lá thư của Tể-tham-Cáo khéo ở chỗ rõ ràng minh bạch. Lá thư gửi Hàn-Toại khéo ở chỗ hàm-hỗ vu-vơ. Những rằng thì thảm trong trường Chu-Du có vẻ tối ám-trong khảm-cấp. Những lời Tào-Tháo nói trên ngựa lại khéo ở chỗ vu-vơ chẳng quan-hệ gì cả. Phép làm dối mỗi bên có một cái kỹ-dịch khác nhau.

• Trong Thiên-hạ, đời nào có chuyện sẵn quân đối trên với nhau mà chỉ nói rồi những câu thắm hỏi, hệ lễ chuyết cũ, không lá đã động đến việc quân bao giờ? Và đời nào lại có chuyện sai về đưa thư mà phóng lăm bấn rứa? Rõ ràng là mưu-phân-gián ! Thế mà Hàn-Toại không biết, cứ trả lời vu-vơ với Mã-Sưu, thì Siâu khỏi nghỉ ngựa sao được ? Thế thì sao để Siâu phải lặc ngựa nghỉ ngựa, tuy là ở Tháo tác-tai do mưu nhưng cũng vì Hàn-Toại ngu nữa, nên Tháo mới thành công như vậy.

• Mã-Sưu chặt tay Hàn-Toại, cũng như tự chặt cánh tay mình. Hàn-Toại bị Siâu nghỉ ngựa mà muốn giữ Siâu, thì cũng như Táo muốn chặt tay mình vậy. Hai người cứu giúp lẫn nhau, thì phải như tay phải với tay trái. Thế mà lại mưu-thảm với nhau, để cho Tháo tấn tay thế-thang, rồi tay đó nhìn cái bọ của địch ! Thật đáng tiếc thay !

• Việc binh của Tôn-Quyên do Đại-Đô-tức quyết đoán. Việc quân của Lưu-Huyền-Đế do Quân-vơ quyết đoán. Chỉ có Tào-Tháo là tự tay nắm quyền hành-quân, tự mình quyết đoán. Tuy rằng có các mưu-sĩ giúp mưu nhưng quyền quyết định cuối cùng bao giờ cũng do Tháo. Tháo là kẻ xuất xứ hơn hẳn Mã-Hàn, Thế thì Lưu-Bị, Tôn-Quyên không thể tự tay Tháo được vậy. Cứ xem như mỗi khi Tháo dự-định một kế, lúc đầu các tướng đều không hiểu. Sau khi thành công, các tướng mới thán-phục Văn-Đường-Thôi-Tôn có lẽ trên mặt Tháo rằng « Nhặt tướng chỉ tay hầu dư, Lương nhơn ! Lương nhơn ! » Khen như thế, thật là đáng.

« Một khi thấy quân Tây-Lương kéo đến thêm, Tào-Tháo lại mừng hơn. Thả ra binh nhiều thì Lương khốn mà đối-đấu tiếp tục. Đó là một điều đáng mừng. Binh nhiều quá thì khốn mà một lòng một chí. Đó là hai điều đáng mừng.

Trận đánh Quan-Độ, Ô-Sào... Tháo ít quân mà thắng kẻ nhiều hơn. Trận Xích-Bích, Tháo nhiều binh mà thua đối-phương ít binh. Ở Đương-quan, Tháo sợ để bất-lợi người, chính là như kinh-nghệm thắng-bại của mình mà tự-lợi lấy.

« Cái « tá-đạo » của Trương Giốc mà hoặc lòng dân, đã qua hơn 50 hồi rồi. Đến hồi này bỗng lại thấy cái « tá-đạo » của Trương-Lỗ. Giốc Khôn-Vàng có họ anh em. « Giốc-Gao » có 3 đời cha truyền con nối. Trương-Giốc có những danh-hà như « Thái-Bình đạo-nhân » và « Đại-Hiến Lương-vu ». Trương-Lỗ có các danh-hà như « Sư-quân », « Tả-tiên », « Q.ý-tử ». Sao không hợp mà giữa nhà thế! Thì ra trước khi Lưu-Bị tự nghĩa Đào-Viên, cái Giốc Khôn-Vàng gây đầu mối. Và khi Lưu-Bị sắp vào Tây-Quyển lại có Trương-Lỗ gây đầu mối. Phỏng truyện lấy « Tam-quốc chí » dẫn nghĩa » đầu đuôi tương-quan liên-hợp với nhau lắm vậy.

Hồi thứ 60

Trương-Tùng bắt-bỏ đồ Dương-Tu Bàng-Thống bàn mưu lấy Tây-Thục.

NHẮC lại, người hiền kẻ cho Lưu-Chương đó, hiện làm chức Ích-Châu Bại-quá, họ Trương, tên Tùng, tự Vĩnh-Niên, hình mạo xấu xí trên gồ, da nhợt, mũi tẹt, răng vắn, thân lùn không đầy năm thước, nhưng tiếng nói vang như chuông đồng. (1) Chương hỏi Trương-Tùng :

— Bại-quá có tạo-liên gì mới được mới ngày Trương-Lỗ ?

Tùng nói :

— Tôi nghe Tào-Tháo ở Hứa-Đô đã quốc-sách Tung-Nguyên. Hai anh em họ Viên với Lã-Bộ đều bị diệt. Vừa đây, Tào lại phá Mã-Siêu, thật là tay vô địch trong Thiên-hạ. Vậy Chấn-công hãy sơ-quan ít đồ tiền-công, thì xin đem đến Hứa-Đô, nói cho Tào-Tháo khởi binh đánh Hứa-Trung, rồi Trương-Lỗ. Thế là Lỗ mới lo sự dịch, dần dần dần đem ngó đất Thục ta ?

1) Được nói một cái « tương-đạo », với

Lưu-Chương rất mừng, sẵn sửa vòng ngọc gấm vóc làm đồ tiến-hiến rồi sai Tùng đi sứ Tào bèn bí-mật về một hòm đồ mã-Siêu, đưa vào mình, rồi đem mấy kỵ-binh tùy tùng, lên đường đi Hứa-Đô. Chẳng mấy chốc, có người báo tin này sang Kinh-châu. Khổng-Minh lo sợ, vội sai người ngăn đến Hứa-Đô do-thăm tin tức. (2)

Trương-Tùng đến Hứa-Đô, vào nghỉ trong quán-xá, rồi cứ ngày ngày tới Tướng-phủ thăm-cha, xin yết kiến Tào-Tháo. Nguyên Tào-Tháo từ ngày phá được Mã-Siêu trở về, lấy làm đắc chí, ngao-nghe lắm. Cứ ngày ngày vào thăm cha, chẳng bước chân ra ngoài. Bao nhiêu việc nước đều đem bàn ngay ở Tướng-phủ. Vì thế, Trương-Tùng đi ba ngày mới được đưa tên họ vào trước. Rồi bọn tả hữu hầu cận lại đòi ăn hỏi-lộ. Tùng phải rút lui cho họ, mới được đi vào. Bấy giờ Tháo ngồi trên cao, Tùng vào lạy chào xong, Tháo cũng tiếng hỏi :

— Sao chủ nhà người là Lưu-Chương, hôm nay đến say chẳng thém tiền-công gì cả ?

Tùng thưa :

— Vì đường xa xa xôi gian nan, lại sợ gặp cướp, nên không thém tiền được.

Tháo gật lên rằng : (3)

— Ta đã quốc-sách Tung-Nguyên ! Còn gặp cướp nào nữa ?

Tùng nói :

— Phía-Nam còn Yên-Quyển, Bắc còn Trương-Lỗ, phía Tây có Lưu-Bị, ít ra cũng còn hơn mười vạn giặc mới giúp cầm đầu. Nào đã thái-bình đâu ư ?

Tháo thấy Tùng điệu mạo xấu xí, vừa trông đã không ưa, lại thêm ăn nói ngạo-ngược, bèn phất tay áo đứng dậy, bỏ vào hậu đường.

Tả hữu trích Tùng rằng :

— Anh là người đi sứ, sao không biết giữ lễ, còn một mực nói ngông thôi ! May mà Tháo-thượng dễ một anh từ xa tới, không trách phạt ngay đây. Này mau mau về đi cho rồi.

2) Quân sư họ họ tên của !

3) Vì một tiếng nói này mà không sợ lên !

Tùng cười ngất-ngheo nói :

— Nhưng khôn nói : người dốt Xuyên thì lại không ai biết tính họ cả là chứ ! (5)

Bỗng một người từ dưới thềm nói lớn lên rằng :

— Đấy Xuyên rồi anh không ai xa hỏi, thì dễ thường Trung-Nguyên ta nhiều người niệm nhai chúng ?

Tùng đỏ ửng, thấy người ấy mặt thanh mắt nhỏ, nước da trắng tẻo mơn-màng, vẻ mặt khôi ngô tuấn tú.

Hồi ra mới biết là Dương-Tu, con trai quan Thái-Úy Dương-Bưu. Tu tên tự là Đức-Tử, hiệu làm chức Chủ-bộ coi lều, thuộc quyền Phủ-Thừa-tướng. Tu học rộng xem nhiều, ăn nói hoạt bát, trí thức hơn người. Trước-Tướng biết Tu là một kẻ sĩ thao diễn mấp mấp bắc, thì muốn hỏi vào một phen. Dương-Tu cũng cạy tài, vẫn coi thường kẻ sĩ Thừa-hạ, bấy giờ nghe Tùng ăn nói có vẻ tuấn-phóng chằm chằm, bèn mời ra ngoài, dựa vào thư viện, phân ngồi chủ khách mà ngồi. Bỗng, hỏi Tùng rằng :

— Dương Thục gặp-gỡnh, ông đi xa vất vả lắm nhĩ ?

Tùng nói :

— Mệnh Chứa sai đi, dù phải giẫm lên nước sôi lửa hồng, cũng không dấn tới nan !

— Pheng thủ Tây-Thục ra sao ?

— Xứ Thục là một quận ở phía Tây, xưa gọi là Ích-Châu, đường hiên có sông Cầm-giang, đất hồng-sĩ vì núi Kiếm-Cốc, chung quanh gần hai trăm tám mươi thời đường, ngang dọc hơn ba vạn dặm đất. Thế mà gò gáy chủ của tiếng nghe liền-tiếp, rừng rậm tối dày, chọi bốn dòng dáo, nhà cửa liền nhau như bát úp, ruộng tốt dồi xanh, quanh năm không lo hạn, lo lụt, nước giữa đèo đống, nơi nơi thông nghệ, tiếng dân tiếng sáo vai vè. Còn các vật thổ-sản thì dấp cao như núi, Thiên-hạ không đâu bằng..

— Nhân vật Tây-Thục thế nào ?

— Tây-Thục tôi, vẫn có áng kiệt-tức như phố Tương-Như, vẻ có chiến công anh-lực của Mã-Vị-vân, Ý được có tài cao Trạ-Cảnh, lý-sĩ có ân-thuật Quân-Địch. Còn những người thông đạt Tam-Giáo Cừ-

Lưu, hiền thần Bách-Gia-Chư-vũ... thì đông đảo vô số, không thể nào kể xít được. (6)

— Hiện nay những người phụ-lá dưới trướng Lưu-Quý-Ngọc, có được bao nhiêu người như ông ?

— Những bậc văn võ toàn tài thì đáng có thừa, những kẻ sĩ trung nghĩa không-khẩu, kẻ có hàng trăm Cờ hàng bát sai như tôi thì « lấy xe mà chở, lấy đấu mà đóng », nhiều không thể kể xít. (7)

— Gần đây ông nhận chức gì ?

— Hiện làm Bộ-Giá, rất không xứng chức. Dân hỏi ông làm quan gì trong Triều ?

Tu đáp :

— Tôi làm chức Chủ-bộ ở Phủ-Thừa-tướng.

Tùng hỏi khă :

— Lừ lờ, tôi nghe nhà ông đã mấy đời trăm anh, sao không đứng ngay trong phủ Miêu-dương mà giúp Thiên tử ? Tôi gì bỏ mình dưới tay Thừa-tướng thế này ? (8)

Dương-Tu nghe nói, thẹn đỏ mặt, miễn-cưỡng đáp :

— Tôi tuy chức nhỏ, nhưng được Thừa-tướng ủy thác việc quân chính tiền lương rất quan trọng. Và lại sớm tối gần gũi, được Thừa-tướng dạy bảo cho, kiếm thức mở mang nhiều lắm.

Tùng cười khă mà rằng :

— Tôi nghe Tào-Thừa-tướng vẫn không hiểu đạo Khổng-M nh vi-không thông cơ-lược Tôn-Ngô, chỉ chuyên lấy sức mạnh từ người mà nắm quyền-vị. Thế thì còn dạy bảo để « mở mang trí tuệ » cho ông sao được ?

Tu nói :

— Ông ở út ngoài xa, sao biết được tài Thừa-tướng ? Đây, tôi bày cho ông xem cuốn sách này.

Rồi sai tả-hữu vào mở tủ, lấy ra một quyển sách, trao cho Tùng mà rằng :

— Đây, ông cứ đọc đi, sẽ biết tài Thừa-tướng.

6) Đã học x đến lĩnh + lại học nhữn kệt.

7) Đã học các k: + Tân-hiến x, lại học các tay + thời + số + của x: số.

8) Cho k: Táo cách chức mà ta làm k: Thô ! Nhục, lảm.

Tùng cầm lấy, thấy tên sách là *«Mạnh-Đức tân-thư»*. Mở ra xem thấy nó dẫn đến cuối gần mười ba thiên, đều là những pháp dụng binh cốt yếu. Tùng xem, hỏi Tô :

— Ông bảo cuốn sách này là thế nào ?

— Đó là cuốn binh-thư do Thừa-tướng làm ra. Thừa-tướng đã tham kim bác cổ, chán chường khiêu chiến việc xưa nay, rồi phỏng theo mười ba thiên Binh-pháp Tôn-Tử mà soạn thành. (9) Ông khinh Thừa-

tướng không có tài. Vây một cuốn sách qu thể này, đã đáng lưu truyền hậu-thế chưa ?

Tùng cười tỏ mặt rằng :

— Sách này thì trong nước Thục tôi, đến con út họ mười cũng thuộc lòng ! Sao gọi là *«tân-thư»* được ? Sách này là do một vị ẩn-danh đời Chiến-quốc làm ra. Tào - Thừa-tướng chép tựa, nhận chẳng làm của mình, chỉ loan nổi ông thôi, đến sao được người thiên-hạ ?

Ta học mình nói :

— Đây là sách của Thừa-tướng còn bỏ tàng. Tuy đã soạn xong nhưng chưa hề truyền ra đời. Thế mà ông

Tư-ông-Tùng xem binh-thư nói đùa bé con dốt Thục cũng đọc thuộc lòng ? Sao lại loè nhau quá vậy ?

Tùng nói :

— Ông đã không tin, tôi xin đọc ông nghe nhé ?



(9) Nếu đã phỏng theo mười ba thiên của Tôn-Tử thì sao lại là *«tân»* thư được ?

Nói rồi đọc luôn một thời từ đầu đến cuối cuốn « Minh-Đức tân thư » không sai chữ nào ! Dương-Tu vô cùng kinh ngạc, lúc đầu nói :

— Ông lấy một coi qua mà nhớ như in ! Thật là kỳ diệu của Thiên-hạ !!!

Người sau có thơ khen Trương-Tùng như :

- *Tướng mạo tay thô, tình rất ngông,*
- *Liếng càng lạnh lạnh tựa chuông đồng.*
- *Mắt nhìn một chớp mười hàng chữ,*
- *Miệng nói ba non một thớ lông !*
- *Gon dạ có thừa, cương Thục-quân,*
- *Văn-chương trác-lạc chót Tây-Đông.*
- *Bách-gia Chư-tử muốn pho sách,*
- *Đọc hết đầu đuôi, nhớ thuộc lòng !*

Nguyên văn :

- *Cổ quái hình-dung dị,*
- *Thanh cao thủ ngoại to.*
- *Ngữ khuyê Tam-Giáp thâu,*
- *Mục thị thập hàng thư !*
- *Đàm lượng nhất Tây-Thục*
- *Văn-chương quán Thái-Hư*
- *Bách-gia tinh Chư-tử,*
- *Nhất lãm dĩn dã dư !*

Bấy giờ Trương-Tùng định cáo từ về Tây-Xuyên, nhưng Dương-Tu nói :

— Mời Túc-Hạ hãy nghỉ tạm nơi quán dịch, để tôi bàn lại với Thừa-ương, cho Túc-Hạ vào thăm Vua.

Tùng tạ ơn, lui ra. Tu vào hỏi Tháo rằng :

— Vừa rồi sao Thừa-ương hỏi-hỏi Trương-Tùng thế ?

— Hẳn là nói ngừng ngành nên ta không trả.

— Thừa-ương của ông được cả Nê-Hình, sao không dâng Trương-Tùng ?

— Nê-Hình còn có văn-chương nổi tiếng một thời, nên ta không nộp. Chữ này thì có tài gì !

— Không những hẳn đối đáp như nước chảy, bệch lội đứt gỏi, mà còn có tài tương-tỷ lạ lùng ! Vừa nãy tôi đưa cuốn « Minh-Đức tân thư » cho hắn xem. Hắn chỉ giờ qua một lượt, rồi đọc thuộc lòng. Thật là kỳ học của bậc đại hiền có trên đời. Hắn lại nói rằng : Sách ấy do một người vô-danh thời Chiến-Quốc làm ra, thế con cháu Thục đều thuộc hết !

Tháo giật mình nói :

— Quái lạ ? Hay là ý ta ăn hợp với ý người xưa ?

Bèn sai kẻ cuốn sách đốt đi, không truyền tụng nữa.

Ta lại nói :

— Nêu cho người ấy vào thăm Vua, để hắn thấy rõ khí-mạng Thiên-triều.

Tháo nói :

— Ngày mai ta tới Tây-giáo-trường thăm quân, người hãy dẫn hắn đến trước cho hắn thấy quân-mai của ta, để hắn về phao-truyền rằng nay mai ta lấy xong Giang-Nam là kéo vào chiếm Tây-Xuyên luôn.

Tu vâng lời, hôm sau đưa Trương-Tùng đến Tây-giáo-trường. Hôm ấy Tháo dẫn năm vạn « hồ-vệ-quân » hàng đứng dàn trong giáo-trường. Thời thì khóa giáp lấp lánh, áo bào rực rỡ, cờ trống vang trời, đao thương tủa tủa, sáng lóa cả mắt. Bốn phương tám mặt chia từng đội ngũ chỉnh tề, có quạt nướm sụp, người ngựa đều đi phách lại như bay.

Trương-Tùng nheo con mắt, lướt qua một lượt. Lát sau, Tháo gọi Tùng tới gần, trả tay xuống quân-đội mà hỏi :

— Trong đất Xuyên nhà người đã thấy những nhân vật anh hùng thế này bao giờ chưa ?

Tùng nói :

— Xứ Thục tôi chưa từng thấy cảnh binh-dao thế này. Chỉ cầu, cầu lấy nhân-ngĩa tự dân thôi. (10)

Tháo tái mặt vì tức, rồi trừng trừng con mắt nhìn Tùng. Nhưng Tùng vẫn thản nhiên như không, chẳng có vẻ gì sợ hãi cả. Dương-Tu hai ba

(10) Một hợp mui sách Dịch Kinh. Khác hẳn Nê-Hình gần đây.

lên đưa mũi ra hiệu, Tàng cũng cố lộ đi, một lạnh như tiền. Tháo sôi dầm dục vào mặt Tàng sảng :

— Ta coi dầm chuột trong Thiên-hạ như cỏ rác vậy ! Đại quân ta tới đây, đánh là phải thắng, chiếm là phải được. Kể nào thua ta thì sống, nghịch ta thì chết ! Mày đã hiểu chưa ?

Tàng sẽ gạt đầu nói :

— Có chứ ! Thừa tướng xưa bình đến đây, đánh là thắng, chiếm là được, tôi biết lắm. Như công nương 'Đinh' là Bệ-Đế ở Bệ-Dương, 'phước Trương Tế ở... Uyên-Thành, 'độc' Chu-Du ở Xích-Bích, dụng Quan-Vũ ở Hoa-Dung ấy ! Rồi lại... cắt râu vứt áo ở Đông-quan, cướp thuyền tránh nạn trên dòng sông Vị-nước ! Ai chà chà ! Rồi những « oanh-liệt chiến-công » Thiên-hạ vô địch cả ! (11)

Tháo đưa tiết lộ dâng dâng :

— À ! Thắng bởi nhờ bản tiện, sao dám mi-mai ta ???

Liên-thiết và hữu-lôi ra chém đầu. Dương-Tu cổ can rằng :

— Tội Trương-Tàng đáng chết, nhưng nghĩ hân-chiêu khó lặn-lội vãi vãi tên Tây-Thục tới đây tiến-công, nếu giết đi, sợ nản lòng những người ở phương xa muốn im về...

Tháo vẫn chưa nguôi giận. Nhưng Tuấn-Hắc lại can nữa, Tháo mới tha cho tội chết, bèn sai lấy roi vọt Tàng tủa tủa, đuổi ra.

Tàng về nhà quân dịch, ngay đêm ấy ra khỏi thành, thu thập hành trang trở về Tây-Xuyên, Dục đường tự nghĩ :

— Mình muốn hiến các châu quận Tây-Xuyên cho Tào-Táo, ai ngờ nó khinh người thế này ! Khi ra đi, trước mặt Lưu-Chương, mình lên tiếng nói chắc là thế, mà bây giờ thui thui về không, thì làm từ cười cho người xử Thục mất !... Nghe có Lưu-Huyền-Đức ở Kinh-châu, từ lâu tiếng nhào nhứ đến vang khắp nơi, chủ hàng mình đi sát qua lối ấy mà về, thử xem ông ấy ra sao, rồi sẽ có chủ kiến...

Ngủ rồi, bèn sẽ cương, dẫn đoàn tùy tùng nhắm hướng Kinh-châu. Trước hết, vừa đến địa giới Đinh-châu, đã thấy một đội quân độ năm trăm kỵ-binh đóng sẵn. Viên đại-tướng đứng đầu vận khinh-trang, rong ngựa tới gần, gờ cương nghiêng mình chào hỏi :

11) Tên (tên) của « binh thư » của Tháo được... đưa đi cũng phải lâu !

— Thưa, có phải Trương-Bệ-Đế đấy không ?

Trương-Tàng đáp :

— Chính tôi :

Trưởng ấy vội vàng xuống ngựa, nói

— Tôi là Triệu-Vân, đại Ngự-nội đây đã lâu.

Tàng cũng xuống ngựa đáp lễ, rồi hỏi :

— Có phải Trương-quân là Thường-Sơ Triệu-Tử-Lang ?

— Thưa, chính phải. Tôi phụ-công-minh Chúa-công Lưu-Huyền-Đức tới đây. (12) Vì biết Đại-Phe đi đường xa, một môi vô ngựa, nên Người sai tôi tới đây, đề rút ngựa dâng công.

Vân dứt lời, quân sĩ quý tướng dâng cơm rượu. Vân tự tay nâng bát uống, rồi mời Tàng. (13) Tàng thăm nghĩ :

— Người ta đồn Lưu-Huyền-Đức khoan-nhân ái-đi, nay quả nhiên thấy đúng như lời ! (14)

Bên cùng Triệu-Vân uống mấy chén rượu, rồi lên ngựa cùng đi. Đến địa đầu Kinh-châu thì dừng lại. Ghé lại quân dịch đã thấy hơn trăm người đứng chờ ngoài cửa, đánh trống tiếp đón. Lại một viên đại-tướng bước ra trước ngựa, chào tay thì lễ :

— Tôi là Quan-Vũ, vâng tướng lệnh Huỳnh-tướng, vì biết Đại-Phe xấp pha gió bụi đường dài, nên sai tôi đến đây quét dọn chỗ dịch đình để Ngồi an nghỉ.

Tàng xuống ngựa đáp lễ, rồi cùng Quan-Công, Triệu-Vân bước vào quân-xá nghỉ ngơi. Chốc lát, cỗ bình dâng lên bày la liệt, hai tướng ăn-còn mới mục. Ba người ăn uống, mãi đến khuya, tiệc mới tàn. Tàng ngủ lại đây một đêm. Sáng hôm sau, cơm nước xong, Tàng lên đường, đi độ bốn năm dặm nữa, lại thấy một đoàn quân-mã chờ gạt phải phải tiến ra : Chính Lưu-Huyền-Đức dẫn hai vị Quan-vu Ngạc-Long Phụng-Sở ra đến tiếp. Thấy thấy Tàng ở xa, Huyền-Đức đã xuống ngựa đứng đợi (15). Tàng thấy thế cũng vội xuống ngựa vãi chào tương-kiến.

12) Nội dung : « công-minh Quan-Công-Gia-Cửu mới đến ».

13) Mời của Khổng-Minh đã đây !

14) Mời của rồi ! Nhưng đã chịu hơn ngàn cỗ Tháo mới bao !

15) Đại Trương-Tàng hay đi... đã Tây-Xuyên ?

Huyền-Dức nói :

— Đã từ lâu, được nghe cao danh của Đại-Phu như cấn vang tai. (16) hân và nói sống xa cách, không được nghe lời dạy bảo. Nay nghe Ngự về Thục-đô, Bì ra đón tiếp. Vậy nếu Ngự từ lòng chiến cớ, tạm vào hoàng-châu nghỉ ngựa ít ngày, cho Bì được giải tỏ lòng khao-khát ngưỡng mộ, thì thật là vạn hạnh !

Tùng vai lồng hớn hử, liền cùng lều yên sóng đôi ngựa vào thành Kinh-châu. Bước lên phá đường, ai nấy thì lễ, rồi phân ngũ chủ thích mà ngồi. Yên tiệc lại bày ra, Huyền-Dức ăn cần khoản đãi. Trong khi chén thù chén tạc, Huyền-Dức chỉ nói chuyện thân-bầu giao-thu, không hề đề-động đến việc Tây-Xuyên gì cả. Tùng thấy thế, phải hỏi gọi rằng :

— Hoàng-Thúc đồng giữ Kinh-châu này, hiện được mấy quận ?

Huyền-Dức chưa đáp, Không-Minh đã đỡ lời :

— Ấy, Kinh-châu chỉ là đất mượn tạm của Đông-Ngô đây thôi. Bên ấy vẫn cho người sang đòi luôn luôn. Vì Chúa công tôi là rừ Đông-Ngô nên mới tạm được an thân ở đây đây.

Tùng nói :

— Đông-Ngô chiếm 6 quận 81 châu, nước giàu dân mạnh mà còn chưa lấy làm đủ sao ?

Bàng-Thông nói :

— Chúa công tôi là vị Hoàng-Thúc nhà Hán mà chẳng được giữ châu quận nào. Trái lại những kẻ khác đều là giặc của-mạc nhà Hán, lại cậy mạnh chiếm đất đai này nọ. Ai là bậc trí-giả, thật không khỏi bất-linh !

Huyền-Dức gạt đi :

— Hoi ông đồng nói thế. Ta có đức gì mà dám cao vọng nhiều ?

Tùng nói :

— Lễ nào lại thế ! Minh-công là người nhà Hán, lại thêm nhân nghĩa, vang lừng bốn bề, thì đương nói chiếm-cứ Châu quận, dù thay bậc chúa-thống, lên ngôi Hoàng Đế cũng vẫn được kìa mà !

Huyền-Dức chấp tay tạ rằng :

(16) Chưa chắc đã nghe tiếng « Đại-phu ». Nhưng có điều chắc chắn là : lời nghe tiếng Đại-phu là Huyền-đô, Hoàng-Thúc cũng thấy như « đại-vũ » ! Không-Minh thì tự đương cả người.

— Ngươi nói thế quá ! Bì đâu dám đương việc lớn đến thế ?

Sau đó, Lưu Trương-Tùng ở lại yên âm ba ngày nữa, mà vẫn không đi động đến việc gì trong đất Xuyên. Khi Tùng từ biệt, Huyền-Dức thân đến ra người mười dặm tường dinh, bày tiệc tiễn-biệt, tự tay rót rượu mời Tùng từ rặng :

— Cảm lòng Đại-Phu không chê tôi hủ lậu, ở lại chơi ba hôm. Nay gót ngựa lên đường, biết đến bao giờ mới lại được nghe lời dạy bảo nữa đây ?

Nào xong rơm rớm nước mắt. (17) Tùng cầm động quai, tự nhủ thầm :

« Huyền-Dức khoan-nhân ái-nhĩ thế này, ta ở nhà bỏ cho đành ? Chỉ bằng cứ nói trắng ra, đề ông ấy lấy Tây-Xuyên đi »

Nghĩ thế rồi nói :

— Tôi nay vẫn muốn sớm hôm theo hầu Hoàng-Thúc, mà tiếc chưa có dịp. Nay thấy Kinh-châu này phía Đông có Tòa-Quyển đơn góc, phía Bắc có Tào-Tháo chực đánh, thật cũng không phải là nơi ở lâu được. (18)

Huyền-Dức nói :

— Tôi vẫn biết thế, nhưng hiềm chưa có đất nào để nương mình cả.

Tùng không thể nhịn được nữa, nói thẳng ra rằng :

— Ich-Châu biên-cương hiểm trở, ngàn dặm đường lay, ruộng tốt người đông, nước giàu địa thịnh, những kẻ có trí có tài từ lâu vẫn ngưỡng mộ đức lớn của Hoàng-Thúc. Vậy nếu Nãi-khởi hăng-bình Kinh-Tương, thẳng tiến về Tây, ắt Bá-nghệ có thể thành, rồi nhà Hán lại trung hưng lên được !

Huyền-Dức nói :

— Bì đâu đến thế ! Lưu Ich-Châu cũng là chỗ họ hàng nhà Hán, ắt họ lại thân khắp đất Xuyên từ lâu. Có ai lại chầy chểnh mảng ?

Tùng nói :

— Không phải tôi muốn bán. Chứa cần vĩnh viễn. Nay gặp Minh-Công không thể không phôi bày gan phổi : số là Lưu-Quý-Ngọc tay có dật Ich-châu nhưng bủn-mính hàn yếu tối-đần, không biết dùng người hiền, giữ người tài. Hơn nữa, Trương-Lỗ ở phía Bắc vẫn làm lo đánh chiếm. Lòng người Tây-Xuyên ly, tán hoang mang. Ai cũng mong được thờ một bậc

(17) Kiêu đã được ở, rồi kiêu đã lấy cơ nghiệp ! Cái kiêu của Sĩ-quân « 222 » quá.

(18) Chỉ nói Kinh-châu lập địa, không nhận nơi đất Tây-Thục chế chôn. Cần ở lâu sao chứ người ta cầu một nơi.

minh-chúa. Thủ thực rằng : Tôi đi chuyển này là định nạp đất cho Tào-Tháo kia đấy. (19) Không ngờ tên nghịch-tội ngạo-nghe làm của, đã giằng hăng khinh hiến man si... nên tôi mới qua yết-kính Minh-Công. Vạy Minh-Công há ra tay trước, chiếm lấy Tây-Xuyên làm gốc, rồi mưu tính đến Hán-Trang, sau đó sẽ đánh Trung-Nguyên thu dẹp Thiên-hạ. Ấy là đường chính được Thiên-triều, tên gì sử sách, công nghiệp to tát nhất đời ! Nếu quý Minh-Công muốn lấy Tây-Xuyên, Tình này nguyên đem hết sức khuyến-mở ra làm ruộng ! Chẳng hay Tôn-ý thế nào ?

Huyền-Đức nói :

— Thăm cảm lòng tốt của Ngài, Ngặt vì Lưu-Quỳ-Ngạc với Bì là tình anh em họ. Nếu chiếm đất của nhau, sợ Thiên-hạ cười nhạo ?

Tùng nói :

— Đại-tướng-phu sống ở đời phải nỗ lực lập công dựng nghiệp, cần nơi đi trước người ta. Nếu nay Hoàng-Tháo không lấy Xuyên, để lợi về tay kẻ khác, thì hối sao cho kịp nữa ?

Huyền-Đức hỏi :

— Tôi nghe đường Thục gặp-gỡ nhiều sơn sơn vạn thủy, xa đi không lợi bách, ngựa không thể sang đò, nếu muốn lấy, bất bằng kế sách gì cho được ?

Tùng mới rút bức địa-dồ trong tay áo, trao cho Huyền-Đức mà rằng :

— Cầm thị-hệ-dức Minh-Công, Tùng xin dâng bản-dồ này để Ngài số đường lối trong đất Thục.

Huyền-Đức mở ra xem qua, thấy bản đồ vẽ đầy đủ rõ ràng đường này lối nọ, xa gần rộng hẹp. Những nơi núi sông hiểm-yếu, những chỗ kho-đạn tiền lương... nhất nhất đều được ghi chép minh-mạch.

Tùng nói :

— Minh-Công nên kíp mưu tính đi ! Tôi có hai người bạn gan ruột là Pháp-Chính và Mạnh-Dật, có thể giúp sức đồ đảng. Khi nào hai người được phái sang Kinh-châu, Minh-Công cứ đem quân sự ra bàn tính với họ thế ! (20)

● Huyền-Đức chấp tay tạ rằng :

(19) Hư cấu không-thực !

(20) Thăm hai anh bạn nước ngoài. Thế là đồ họ họ.

— Non xanh chẳng lữ, nước biếc còn dài. Ngày khác thành công, sẽ xin hậu báo !

● Tùng nói :

— Tôi được gặp Minh-Chúa phải đem tận tình bày tỏ. Hối dám mong ơn-hộ tử-dân ?

Nói rồi vãi chào từ biệt. Không-Minh sai Văn-Trường cùng chư tướng theo hộ-tống thêm 10 dặm nữa, mới trở về.

Trương-Tùng về ích châu, trước hết đến nhà bạn thân là Pháp-Chính. Chính tên tự là Hữu-Trực, vốn người quận Hữu-Pò-Phong, là con vị hiền sĩ Pháp-Chân. (21) Hôm ấy, Trương-Tùng đến nhà Pháp-Chính, báo nhỏ cho biết rằng :



Pháp-Chính

— Tào-Tháo là đứa khinh hiến man si, chỉ có thể cùng lo trong họa-nạn, không thể cùng vui lúc thành công. Vì thế tôi đã bỏ nó mà đem ích-Chúa dâng Lưu-Hoàng-Tháo rồi. Giờ về bàn tính với anh đây...

Pháp-Chính nói :

— Tôi biết Lưu-Chương là đồ vô dụng, nên muốn tìm đến Huyền-Đức từ lâu. Nay hai ta đã một ý một lòng, còn hỏi nghị gì nữa !

Lời này, lại thêm Mạnh-Dật đến. Dật tên chữ là Tử-Khách, người đang hương với Pháp-Chính.

Thốt bước vào, bắt gặp Chính với Tùng đang thì thầm trò chuyện, Dật nói ngay :

— Hèn ! Tôi dự biết hai anh bàn chuyện gì rồi ! Sắp dâng ích-châu phải không ?

Trương-Tùng cười nói :

— Chính thế ! Anh tính ý đấy. Nhưng dâng cho ai nữa ?

Dật nói :

● — Phi Lưu-Huyền-Đức, không xong !

Ba người vỗ tay cười lớn, rồi Chính báo Tùng :

(21) Con ông + Chân + tên là + Chính +, lại có chữ + Trục +, Thế mà làm cái việc chẳng + chân chính + chút nào.

— Ngày mai vào gặp Lưu-Chương, anh định thế nào ?

— Tôi sẽ tiến-cử hai bác đi sứ sang Kinh-châu.

Hai người ưng lời. Hôm sau, Tung vào lễ-báo Lưu-Chương.
Chương hỏi :

— Công việc đi Hứa-dô thế nào ?

Tung nói :

— Tào-Tháo là tên giặc nhà Hán, đang mưu chiếm cả Thiên hạ, nên ai có không thần phục. Nó đã tập-tam đánh chiếm Tây-Xuyên rồi đấy !

Chương lo sợ hỏi :

— Thế thì phải tính sao bây giờ ?

— Chúa-công đừng lo. Tôi có kế này khiến Trương-Lỗ, Tào-Tháo không dám xâm phạm đất ta nữa.

— Kế gì thế ?

— Hiện có Lưu-Hoàng-Thức ở Kinh-châu là chỗ họ-hàng với Chúa-công, lại nhân từ khoan hậu, có phong độ bậc Trượng-quý, từng đánh trận "Xích-Bích hăm binh" khiến Tào-Tháo nghe đến tên đi sợ sẽ gào vộ mặt, huống chi Trương-Lỗ ? Vậy Chúa-công nên sai sứ qua kết-liên làm ngoại-viện, đề cử cả Tào-Tháo lẫn Trương-Lỗ là hơn.

Chương nói :

— Ta cũng định như thế từ lâu. Vậy sai ai đi sứ bây giờ ?

Tung nói :

— Việc này chỉ có Pháp-Chính và Mịch-Đạt đi được thôi.

Chương liền triệu hai người vào, rồi viết một phong thư, sai Pháp-Chính mang đi trước đề kết-liên. Sau đó mới sai Mịch-Đạt đem 5000 tinh-binh đi đón Huyền-Đức vào Tây-Xuyên tiếp viện.

Còn đang phân-phối chưa xong, bỗng có một người sừng-sọc chạy vào, mồ hôi tuôn dầy mặt, kêu lớn lên rằng :

— Nếu Chúa-công nghe lời Trương-Tùng thì 41 châu huyện này về tay người khác mất !

Tung sợ hãi rụng rời, nhìn ra mới biết là Hoàng-Quyên ! Quyên vốn chức là Công-Hành, vốn người Lương-Trung quận Ba-Tây, hiện làm Chủ-bộ trong phủ Lưu-Chương. Chương hỏi :

— Huyền-Đức là anh họ ta, nên ta kết-liên làm ngoại-viện. Sao người lại nói thế ?

Quyên nói :

— Tôi biết rõ Lưu-Bị lấy khoan-hung đối-người, "thường mềm mà trái chắt", thật là tay anh-hùng thủ-đoan, khéo lấy lòng người, được thủ-đàn xa gần trông ngóng, lại có Gia-Cát-Lượng, Bàng-Thống uông-trí giúp mưu, có Quan-Vĩ, Trương-Phải, Triệu-Vân, Hoàng-Trung, Ngự-Đới làm cánh vây-manh-vuốt. Nếu đón vào đất Thục này, đất dài như hàng trường-bộ-khắc, ắt Lưu-Bị không chịu phần kém. Mà lấy khách lễ dài ngang hàng, thì một nước không thể hai Vua ! Nếu nghe lời tôi thì Tây-Thục vững như Thái-Sơn, không nghe anh lời tôi ắt Chúa-công phải mất ngay "trống-trường", khó thoát khỏi 41 Hầm ngục Trương-Tùng đi qua Kinh-châu, hẳn có thông mưu với Lưu-Bị để bán nước cầu vinh. Xin hãy chừa điạ y, và tuyệt giao với Lưu-Bị, thì may cho Tây-Xuyên lắm !

Chương bực tức nói :

— Thế Tào-Tháo, Trương-Lỗ đến đánh, lấy gì mà chống ?

— Cứ đóng chặt cửa là, đào hào sâu, đắp lũy cao, giữ vững bờ cõi mà đợi lúc thanh-bình.

Chương gật lên rằng :

— Gặp phạm bên-giới, nguy cấp khác nào lửa đốt lòng ai ! Ai lại ngồi mà đợi lúc thanh bình bao giờ ?

Bên không nghe lời Hoàng-Quyên, cứ sai Pháp-Chính lên đường. Nhưng lại thêm một người lớn tiếng kêu rằng :

— Không nên ! Không nên !

Chương nhìn ra, thấy là quan Trường-tiền tòng-sự : Vương-Lý. Lý độ đầu xuống đất can rằng :

— Chúa-công nghe lời Trương-Tùng, thì nước về vào mình mất !

Chương nói :

— Sao lại thế ? Ta kết-liên với Huyền-Đức là để chống Trương-Lỗ chứ !

Lý nói :

— Trương-Lỗ phân-cối, chẳng qua chỉ như mụn ghê ngoài da. Lưu-Bị vào đây mới là cái họa lớn trong gian-tyệt. Huống chi Bị là

may kiêu-hùng dơ này ; trước kia theo Tào-Tháo, còn toàn giữ cả Tháo, sau theo Tào-Quân lại cướp lấy Kiêu-hùng. Người lừng da này thế, thì ở chung với nhau sao được ? Nào nay tiến vào, ăn bị chết Táp-Xuyên !

Lưu-Chương uống rượu :

— Thôi ! Không được loạn-guôn nữa ! Huyền-Dức là đại họ hàng, lẽ nào cướp cơ-nghiệp của ta ?

Liền sai tả hữu đem Hoàng-Quỳên, Vương-Lý ra ngoài, rồi truyền Pháo-Chính đem thư ra đi. Chính vàng lạng, rồi Lưu-châu đi thẳng sang Kinh-châu. Vào ra mắt Huyền-Dức, Chính lấy chén rượu, tình phong thư lên. Huyền-Dức mở xem, thấy đại-ý như sau :

« Kìa em họ là Chương-kính lại, đồng thư đến dưới cờ Huyền-Dức Tướng-quân, trình bày nỗi lòng ngu-hỗn : Từ lâu em nghe ông danh như sơn vương trỗi, vẫn hẹn đường Thập-gập-giành, chưa kịp đi đến. Ông lòng tốt hồ-thên lo-đau, Em nghe rằng : Thập-bằng-hữu còn khổ, người ta giữ nguy, cứu nạn, em ở lẫn nhau, lưỡng chi tình anh em trong họ ? Nay Trương-Lỗ ở phía Bắc cướp nửa đem binh xâm lấn bên-cương, tình cách em thật khổ mà tự toàn cho được. Vội binh đứng là thư khố-thiệt, ngựa mang lương có lương-quân. Nếu vào lòng nghĩ đến nghĩa họ-hàng, anh em như tay chân gần gũi, xin hãy hiệp cùng sự song tiến-từ giặc bạo cướp nhau ; hết sức mà cũng cho đưa mỗi một, thì em nguyện gột lòng trung-báo. (22) Thư vẫn nói chẳng hết lời. Liều-thiết mong ông xu-nhập giúp ».

Huyền-Dức xem xong, vui mừng hớn-hở, sai bày tiệc đãi Pháo-Chính. Rượu được vài tuần, Huyền-Dức truyền tả hữu lui hết ra ngoài, rồi thân bảo Chính :

— Bị ngưỡng mộ tiếng lớn của Hiếu-Trực từ lâu. Vì qua lại thêm Trương-Bật-Gai giữ-thị. Nay được nghe lời dạy bảo, thật theo khí-vượng bình-sinh !

Pháo-Chính tạ rằng :

— Tôi chỉ là kẻ tiểu-lại tự Thục, nào đáng lễ gì. Chỉ nghĩ rằng : « Con ngựa hay gặp được Bì-Nhục đi bầy, con người gặp được tài kỹ thì chốn cũng đình ». Những lời Trương-Vĩnh-Niên trình bày bầy họ họ, chẳng hay Trương-quân có chủ ý gì chưa ?

Huyền-Dức nói :

— Bị vậy chiếc khăn khách trọ ở nhỏ, vẫn thường nghĩ mà tủi thân than thở. Nghĩ rằng : đến con chim chiếc còn kiếm được cành mà đậu, con thỏ rừng còn đào nổi cái hang ba góc mà nằm, huống chi con người ? Đắc đại-phong-phủ xứ Thục, không phải tôi không muốn lấy. Ngại vì Quý-Ngọc là cố-công-tông, tôi không nỡ ra tay..

Chính nói :

— Ich-châu là nước « kho trời » từ phi ông Vao trị loạn, không ai giữ nổi. Lưu-Quý-Ngọc không biết dùng người hiền, cơ-nghiệp ấy chẳng bao lâu sẽ về tay người khác. Nay ông ấy đã đem giang-sơn giao phó Tướng-quân, xin ông bỏ lễ cơ-hội. Há không nghe câu : « Đãi thổ, ai nhanh chân chạy trước thì được » ? Tướng-quân muốn lấy Thục, tôi xin liều chết giúp công.

Huyền-Dức chấp tay tạ rằng :

— Thiên hạ yên lòng, nhưng xin hãy thông thả, để em nghĩ lại..

Tan tiệc rượu, không-Minh đứng dậy, thân tiễn Pháo-Chính ra nhà quân-dịch nghỉ ngơi. Huyền-Dức ngồi trầm ngâm một mình. Bàng-Thống tiến lên nói rằng : (23)

— Việc của quyết đoán mà không quyết, ấy là người ngầy. Chúa công là bậc cao-minh, sao lại dè-ngại như thế ?

Huyền-Dức hỏi :

— Cứ ý ông, thì phải làm sao ?

Thống nói :

— Kinh-châu cậy Đông có Tào-Quân, Bắc có Tào-Tháo, không phải là chỗ tung hoành. Ich-châu có trấn vạn hộ-khải, đất rộng dân giàu, có thể xây nghiệp lớn. Nay lại được Trương-Tùng, Pháo-Chính mưu giúp tay trong, chính là cơ hội Trời cho, còn nghĩ ngại gì nữa ?

Huyền-Dức nói :

— Hiện nay có một kẻ địch, tôi hẳn với ta như nước với lửa ; đó là Tào-Tháo. Tôi gay gắt, ta khoan-hồng ; Tháo tàn bạo, ta nhân ái ; Tháo gian dối xảo-quyệt, ta phải trung-thực-thà.. Đến nỗi ta cũng phải trối lại Tháo, thì sự nghiệp mới thành. Chứ nếu tham lợi nhỏ để mất tín-nghĩa với Thiên hạ, thì ta không có làm !

(22) Em và bạn em đồng (tên gì) ? Biểu quốc, nước Tào cho anh biết ?

(23) Ông Rừng có ý tình sa người, để nhường « Ông Phụng » lấy mưu lấy Táp-Thục.

Bàng Thống mìn cuối nói :

— Lời Minh-công tuy hợp lẽ Trời, nhưng xưa nay những lúc loạn ly, việc dùng binh tranh cường không phải chỉ có một đạo. Nếu cứ dựa nệ lẽ thường, thì một bước cũng không tiến được. Vậy nay hãy cứ tạm quyền biến mà làm. Và lại : thấu lẽ nhà xưa, đánh kẻ nhu nhược, theo nghĩa mà lấy, rồi theo thuận mà giữ, chính là đạo vua Thương, vua Vũ ngày xưa ! Nếu sau khi việc mình xong, lấy nghĩa đáp lại, phong cho người ta một xứ lớn thì có gì là hại cho nghĩa ? Lúc này không lấy, mai kia ắt khó khăn mất ! Mong Chúa-công nghĩ lại cho.



Bàng-Thống bàn mưu chiến đất Thục

Khổng-Minh vâng lời. Thế là Khổng-Minh làm toàn quyền coi việc Kinh-châu, sai Quan-Công ra đóng đường liên Tương-Dương, trấn giữ bên là Thanh-Nê, sai Trương-Pai coi giữ bên quận bắc sông Tương-giang. Triệu-Vân thì đóng Giang-Lăng, trấn giữ cửa Công-An.

Huyền-Đức bực giờ mìn định nghĩ mà rằng :

— Lời vàng đá của Tiên-sinh xin khước giữ gọn thôi !

Đem mời Khổng-Minh vào, cùng bàn việc khôi phục Tây-tiên. Khổng-Minh nói :

— Kinh-châu là nơi trọng địa, phải chia binh mà giữ mới được.

Huyền-Đức nói :

— Giờ ta với Bàng Sĩ-Nguyên đem Hoàng-Trung, Ngụy-Dền tiến vào Tập-Thục. Ông Quan-Vũ lẫn cùng với Văn-Trường, Dục-Đức, Từ-Long ở lại giữ Kinh-châu.

Huyền-Đức sai Hoàng-Trung đi Tiễn-bộ, Ngụy-Dền lĩnh hậu-quân, còn mình thân chinh Lưu-Phong. Quan-Bình lĩnh Trung-Quân. Bàng-Thống lĩnh Quân-vũ. Quân mã quân bộ tất có 5 vạn lữ đường kéo vào Tây-Nguyên. Khi sắp ra đi, bỗng thấy Liêu-Hóa đem một toán quân đến hàng. Huyền-Đức cho Hóa báo tin, gấp Văn-Trường chống Tào-Tháo (24) Bấy giờ là mùa đông, đại-quân Kinh-châu lại gặp kéo đi, nhằm hướng Tây-Nguyên tiến phát. Huyền-Đức đi được mấy十里 đường, thì gặp Mạnh-Dật kéo quân Thục tới bắt kiển. Đại-báo tin :

— Lưu-Phong chuẩn đã thân dẫn 5000 binh ra ngoài xa đón trước !

Huyền-Đức sai người vào Thục trước, báo tin với Lưu-Chương. Chương lần sai tờ giấy đi các quận dọc đường, tuyên phải cung cấp tiền lương cho quân Kinh-châu, dạy đại-Chương lại muốn thân-chính đi đón Huyền-Đức về thành, hứa hạ lệnh của soạn xe ngựa mìn trước, cò quật khỏi giáp để ra đi từ mìn sống. Quan-Châu Hoàng-Quyên vội chạy vào can rằng :

— Chấn-công đi chuyến này, ắt bị Lưu-Bị hại ! Tôi ăn lộc chủ đã bao năm, không nỡ để chủ mắc mưu gian kế khước Xin Chấn-công nghĩ kỹ lại cho !

Trương-Tùng thấy vậy trách rằng :

— Hoàng-Châu-Bà nói thế, thật chia rẽ nghĩa họ-hàng, mà gây thêm cãi sự cho quân quốc chấp, chẳng có ích gì cho Chấn-công !

Chương bèn gửi Quyên :

— Ý ta đã quyết, sao người dám trái ?

Quyên dựa đầu chảy máu, rồi sấn lên cửa gửi áo của Chương mà cõm. Chương nổi giận, giết mạnh tả đó đứng dậy. Quyên không nhá, bị giết hai cổ rống ! Chương sai tả hữu lôi Quyên ra ngoài. Quyên khóc lóc mà về. Chương vừa soạn đi, bỗng lại thêm một người bước vào lên lầu :

— Chấn-công không nghe lời tuông nghĩa của Hoàng-Công-Hình, muốn dẫn thân vào chỗ chết sao ?

Rồi phan tường trước thềm mà can. Chương nhún vai, nói ra ngoài lý quí ở Đa-Nguyệt, quấy Kiến-Ninh, họ Lý, thì Khôi-Khê khấn cầu rằng :

(24) Liêu-Hóa là tướng nhà Khổng-Minh, của họ là Cam. Mộ Khổng Sĩ học, lại vào theo gia đình Quan-Công, đi Quan-Công không cho theo ngay, nên mới tới nay bắt với tâu đi.

— Trẫm nghe : Vua làm có tội con, cha làm có con ngất. Nay những lời trung nghĩa của Hoàng-Công-Hành thật nên nghe làm. Nếu để Lưu-Bị vào Tọa, không khác giẫm cạp vào nhà !

Chương gắt lên :

— Huyền-Dức là anh họ ta, dòi nhò lại hại nhau ? Ai nói nữa ta chém !

Rồi thốt tả hất lời Lý-Khôi ra khỏi. Trương-Tùng lại thêm thêm một câu :

— Hiện nay giặc đe dọa bờ cõi, mà trong chốn Thục này các quan văn chỉ nghĩ đến vợ con, không chịu vì Chúa-công gắng sức. Các võ tướng thì cậy công kiêu ngạo, có ý sinh lòng khác. Nếu không có Lưu-Hoàng-Thúc, thì giặc đánh bên ngoài, dân nổi bên trong, thế tất bại vong !

Chương nói :

— Ông họ nào, thật được việc cho ta làm.

Hôm sau, Chương lên ngựa ra đến cửa Đa-Kiều, chợt có người đem một tờ giấy đưa dâng và cấp báo :

— Quan Tạng-vụ Vương-Lý tự mới rút giấy treo ngược mình, nên của thành, một tay cầm tờ can này, một tay cầm kiếm, và nói rằng : Nếu can mà Chúa-công không nghe, thì tay cắt giấy rơi xuống đất để chết.

Chương cầm tờ giấy-chương xem thấy như sau :

« Ích-chấn tàng sự, (tên là Vương-Lý, đầu đầu khố chày như mối, xin can một lời. Nhắc câu : « Thước hay đáng mệnh, nhưng chừa được hạnh, lời thề tốt tại nhưng lại bị cớ làm, » Xưa hễ, Sĩ-Hoàn-Vương không nghe lời Khuất-Nguyên, cứ đi hết thế ở Vũ-Quan, đến nỗi bị nước Tần làm chết. Nay Chúa-công kính xuất rồi bỏ thành quốc, muốn đi đón Lưu-Bị ở Phù-thành (25) sự này có đường đi mà không có lối về mất ! Vậy nếu bắt Trương-Tùng ra cho chém đầu rồi xua bỏ lời hèn nói Lưu-Bị, thì may cho pháp-lão quan-dân xứ Thục làm lắm, may cho cơ-nghiệp Chúa-công vô cùng !... »

Lưu-Chương xem xong, nói gần mừng :

— Ta đi hợp một với người nhà-nghĩa, khác gì được gần hoa Châm-lan ? Sao người dám khinh nhờn ta thế ?

(25) Có người đọc là « Bì » - thùy, « Bì » - thành.

Vương-Lý can không xong, liền kêu lên một tiếng, nghiêng mình cắt đứt giấy thề, rồi mình thế nên cao xuống đất mà chết !

Người sau có thơ khen rằng :

- Can chớ ở trung, muốn báo ơn,
- Đơn mình treo ngược trước thành môn !
- Hoàng-Quyển rống gâu, sau hàng Bì,
- Vương-Lý liều thân, ấy mới gian !

Nguyễn Văn :

- Đáo quỷ thành môn thục gian-chương,
- Biệt tương nhĩ tử báo Lưu-Chương,
- Hoàng-Quyển chết xi, chùng hàng Bì,
- Tử-tử hà như Vương-Lý cương ?

Lưu-Chương đem ba vạn quân-mã ra đi, hợp quân chỗ theo hơn một nghìn xe tiền bạc tư lự, tới Phù-thành đến tiếp Huyền-Dức.

Bấy giờ tiền-quân Kiên-châu kéo đến Tọa-Thư, đi qua chỗ nào đã có Tây-Nguyên cung cấp nhu-dụng, Huyền-Dức lại ra hiệu-lệnh sai nghiêm : ai tự tiện lấy của nhân dân một vật gì là tội chết. Vì hai lẽ đó, quân đi đến đâu, không xâm phạm tư-tắc của dân. Tiền bộ đi qua 30 dặm trở ra đây đường xem ngắm, đối lương với lạ. Đến đầu Huyền-Dức cũng đem lời dụ dỗ an-cy.

Pháo-Chính ở trong quân, bá mặt báo Bình-Thống :

— Trương-Tùng xử giết một thư đến đây, dặn rằng : khi tới Phù-thành hội-khien, cứ giết Lưu-Chương đi, không nên bỏ lỡ dịp.

Thống nói :

— Ý rất hay, đừng nói nữa, e tiết lộ ! Đợi hai nhà Lưu gặp mặt nhau, ta sẽ thừa cơ mà đánh. Nếu có người biết thì xử biến mất.

Pháo-Chính bên không nói gì nữa. Phù-thành cách Thành-dị 260 dặm, Chương đi đầu trước, sai người đi đón Huyền-Dức. Quân hai bên gặp đông đều bày xong Pháo-Chính. Huyền-Dức vào thành gặp mặt Lưu-Chương, hai bên bày tư tình anh em. Thì về xong, gạt nước mắt kể về chuyện tấn-phốc. Yên tiếp nhau, ai nấy về trại mình an nghỉ.

Lưu-Chương báo các quan Thục rằng :

— Ngạc cười thây, bọn Hoàng-Quyển, Vương-Lý không rõ lòng anh Huyền-Dức ra LH nghị làm nơi bày mà thôi. Hiện nay gặp anh ấy,

ta thấy cô là người nhàn nhai. Được anh ra làm ngoại viện, ta còn sợ gì Tào-Tháo, Trương-Lỗ ? Nếu không nhờ Trương-Tùng, ta đâu được anh ta giúp cho ?

Bàn cãi cãi đó gần xong đang một, bỗng đến 500 lượng vàng, sai người đem về Thành-dô ban cho Trương-Tùng (26) Bấy giờ bọn tướng-tá bị-lạ như Lưu-Hệ, Lánh-Báo, Trương-Nhậm, Đặng-Hải, và toàn ban vẫn vô đều nói :

— Chúa-công hãy khoan mừng vội, Lưu-Bị trong cái mồm mòng cô cậu, cũng rắn, chưa biết lỏng dạ ra sao, ta phải đề phòng mới được !

Chương mười nói :

— Các người thật quá lo xa ! Anh ta đâu có bụng lén khác !

Mọi người đều thở dài lại ra.

Về phần Huyền-Dức, khi về trại thì Bình-Thống vào hỏi rằng :

— Hôm nay ngồi trên tiệc, Chúa-công đã thấy ý-tứ Lưu-Quý-Ngọc thế nào chưa ?

Huyền-Dức nói :

— Quý-Ngọc là người rất chân-thành !

Thống nói :

— Quý-Ngọc tuy tốt, nhưng bọn bề tôi như Lưu-Hệ, Trương-Nhiệm... đều lộ vẻ mặt bất-bình. Chưa biết hay dở ra sao mà chắc được. Vậy theo mưu ý, chỉ bằng ngày mai bày tiệc mời Quý-Ngọc đến dự, phớt mắt trăm tay đao-phủ trong vách, Chúa-công sẽ sẵn chế ra làm hiệu, cho giết quách giữa tiệc, rồi kéo thẳng quân vào Thành-dô. Thế là đao-chiến rần suốt vô, cũng chẳng phải lên giây, thong dơng ngồi mà cũng xong việc !

Huyền-Dức lần lần nói :

— Quý-Ngọc là em họ, lại thành tâm đối ta. Hơn nữa, ta mới vào đất Thục, chưa có cơ nghĩa gì để lòng người tin phục. Nếu làm việc này, là quên mối không dung, dưới đũa oán giận. Mưu kế của ông, đều bậc « tá-giả » cũng không thể làm được !

— Đâu phải mưu của tôi ? Đây là Pháp-Hiến-Tục được một thư của Trương-Vinh-Niên gởi rằng : chờ đề chậm trễ, phải mưu đánh ngay như thế đây !

Đang dở chuyện thì Pháp-Chính vào yết kiến bẩm rằng :

— Không phải là chúng tôi làm việc vi-vệ. Chính là thuận theo mệnh Trời vậy.

Huyền-Dức vẫn không nghe :

— Quý-Ngọc với ta là chỗ họ hàng. Ta không rời làm thế !

Chánh nói :

— Minh-công nghĩ lầm rồi. Nếu không làm thế, thì Trương-Lỗ vẫn có thể thủ Tây-Thục giết sạch sẽ kéo sang đánh chiếm. Minh-công nên mau vượt sông xa xôi, để rơm quân tuổi ngựa vào rồi dứt này, tiến lên là nên công, lui về thật ổng quá ! Nếu lòng từ bỏ nghĩ, tháng ngày lần lửa máu, thì thất kế vô cùng. Hơn nữa, sẽ một khi cơ mưu tiết lộ, lại bị người ta mưu hại ! Chỉ bằng thừa lúc Trời giúp, người theo này, sớm lập lấy cơ nghiệp là hơn.

Bình-Thống cũng khuyên nài hai ba lần nữa. Đó chính là

« Chân nhân cố giữ tròn Vương-tộc,

« Tôi gởi một khuyên : phải thức thời... »

Chưa biết Huyền-Dức quyết định ra sao. Xin đọc hồi sau sẽ rõ.

LỜI BÌNH

● Cổn « Mạnh-Dức tán thư » không được truyền lại đời sau. Hoặc có người lấy thế làm vấn đề chẳng ? Nếu thế, tức là không hiểu cái lẽ « binh bất tại thư » (sợ dùng binh không cốt ở sách). Dù sách có truyền lại, nhưng cái ý trong sách, ai mà truyền được ? Nếu xem sách mà biết đến đó, thì dù sách có công thành nói. Cho nên lấy sách mà dựa theo y hội, thì sách mới cũng hóa ra cơ. Hiểu được cái mẫu nhiệm trong sách, thì không phải dùng sách cũng giỏi. Không lãnh-hội được « thư trung chi ý » thì còn dùng sách làm gì ? Cho nên người giỏi dùng binh, không nói đến binh thư binh pháp. Tào-Tháo làm sách mà Không-Minh không làm sách. Thế là Tháo dùng binh còn kém Không-Minh ổng.

● Trương-Lãng ngầm ngầm đem cả Tây-Vườn đi dâng cho Tào-Tháo. Thế mà Tháo « trắng trơn » « nhường » Tây-Vườn cho Huyền-Dức. Huyền-Dức vì khiêm tốn mà được. Tào-Tháo hiền ngo cho nên

(26) Cái « nghĩ » bản nguyên có « lại » thế ! Ấn hiệu cổ hai chữ «

một ăn. Hứa-Da ăn nát sạch hết với Tháo. Tháo nhũn nhũn được, là vì lúc ấy chưa phải xong họ Viên, cho nên Tháo nên lúc khi mà ăn mình. Trương-Tùng ăn nổi cằm ché Tháo, Tháo không nên ăn, là vì đã phải được Mú-Siêu, Tháo tự mình ăn hết rồi.

● Văn hay, có chỗ tuy ăn mà cũng như hiện rõ : Từ khi Trương-Tùng bước chân vào đất Kinh-châu, phạm những cử chỉ cung kính, sự thể dài lâu trong của Triệu-Vân, Quan-Công và những lời đối đáp của Huyền-Đức... đều là do Không-Minh dẫn dắt và khiến cho thế gì ? Tuy lời căn chỉ nói đến Triệu-Vân, Quan-Công, Huyền-Đức, chứ không nói đến Không-Minh tại khiến dẫn dắt thế nào, xếp đặt ra sao... thế mà trước mặt đạo giả, trong óc đạo giả... lẽ nào cũng có một Không-Minh hiện ra. Văn tự sự mới thần diệu làm sao !

● Lòng Không-Minh rất muốn cho Huyền-Đức lấy Tây-Xuyên. Lại biết rõ Trương-Tùng đi chuyển ý chính là đi bán Tây-Xuyên, thế mà Không-Minh cứ xui Huyền-Đức giả vờ không biết, cứ đi cho người gọi trước, không chịu đi đúng. Cho đến khi Trương-Tùng không nhận được nữa, phải phớt bầy nổi lòng ra, Không-Minh cũng vờ phớt không hay, lại giả vờ như không muốn mua, đợi người phải mới mua bán này, rồi mới lấy được.

● Có tức địa đồ Tây-Xuyên, ngay khi còn ở lầu tranh, Không-Minh đã đem cho Huyền-Đức xem, thì Không-Minh còn cần gì phải có bản đồ của Trương-Tùng ? Thừa rằng : Bản đồ của Không-Minh chẳng qua chỉ có hình-thể đại lược mà thôi. Bản đồ của Trương-Tùng mới có thể đi được, biết đến chỗ nào thì nên dừng ở ? Chỗ nào có thể phục binh ? Không như Trương-Tùng thì Huyền-Đức biết sao được tường tận ? Hơn nữa, muốn vào mặt xứ hiểm trở như Tây-Thục, đi phải có người dẫn dắt đường, lại phải có người tinh nhạy làm tay trong nữa, chứ không phải chỉ trông vào một bản địa đồ mà xong !

● Cái mẹo đến trước Trương-Tùng là do Không-Minh bày ra. Thế mà mưu kế lấy Tây-Xuyên lại do Bàng-Thông làm chủ, là gì thế nào ? Đó là Không-Minh lấy việc giữ Kinh-châu làm trọng, muốn giành lấy thành trì, nên mới đem việc lấy Tây-Xuyên ấy cho Bàng-Thông vậy. Vì Kinh-châu là đất xung quanh, bị Ngộ, Tào cũng đem quân, phải chống cự cả hai mặt, nếu bỏ thì hững hờ mà kéo vào Tây-Xuyên, rồi Ngộ, Tào thừa hư thế đánh chiếm, thì Huyền-Đức còn ở đường nào, còn chạy đi đâu ? Cho nên, nếu nhìn sơ của Lưu-Chương không đến trước mặt

đưa lối, thì không nên mạo hiểm mà vào Tây-Xuyên. Và nếu việc trước giữ Kinh-châu không vững chắc, cũng không thể hành xuất mà vào Tây-Xuyên được.

● Cái ngày được Lưu-Biểu dẫn vào Kinh-châu, Huyền-Đức chỉ bị một kẻ tiểu-nhân là Thôi-Mạo người ghê. Đến khi Lưu-Chương mời Huyền-Đức vào Xuyên, thì Hoàng-Quảng, Lý-Khôi, Lưu-Bi cùng ngăn cản, rồi Vương-Lý lấy cái chết mà đe dọa. Mọi người này đều là quân tử cả. Khi Huyền-Đức chưa được K'lang-Vinh, chỉ bị một kẻ tiểu-nhân người ghê mà sự việc bị hại bấy lâu ! Sau khi được thêm cả Bàng-Thông, Huyền-Đức bị nhiều người quân tử cản trở việc mình, mà vẫn không lo gì. Thế mới biết được kẻ sĩ tài tình x vậy. (đặc sĩ giỏi xướng)

Hồi thứ 61

Triệu-Vân chặn sông, đoạt A-Bầu.
Tôn-Quyền gửi điệp tố cáo-Man.

N H Ắ C lại, Bàng-Thông với Pháp-Chính khuyên Huyền-Đức thừa lúc an tĩnh mà giết Lưu-Chương, thì từ bản tay là lấy xong Tây-Xuyên. Huyền-Đức nói :

— Ta vừa bước chân vào Thục, chưa có an nghỉ gì đã lấy lòng tin của dân. Việc này quyết không thể làm được !

Hai người cố khuyên nhủ hai ba lần nữa, Huyền-Đức vẫn không nghe. Hôm sau, lại vào thỉnh dụ ý với Lưu-Chương, anh em bấy lâu : trung khác, thân ái thiết-tha. Rượu được sửa chầu, Bàng-Thông với Pháp-Chính bàn nhau rằng :

— Sự đã thế này, không thể đợi lệnh Chúa-công được nữa !

Rồi Bàng-Thông bảo Ngụy-Diên bước lên công đường mời rượu, là thế mà giết Lưu-Chương. Diên liền các người bước lên thềm nói :

— Tiệc rượu chẳng có gì giải trí. Tôi xin mời kiến làm vui !

Dứt lời xong rượu xoay lên lưng lưng. Bàng-Thông lại gọi đoàn vũ-nữ vào chực sẵn dưới thềm, chỉ đợi Ngụy-Diên hạ thủ là xông lên một loạt. Bấy giờ các tướng bộ-hạ của Lưu-Chương thấy Ngụy-Diên mời kiến vào rượu, lại thấy bọn vũ-nữ cầm đao lẫn lộn, nhìn lên bậc, sắc khí nặng nề. Trương-Nhiệm bên rìa kiến ra nói :

— Mối hận của phải có đó! Tôi xin cùng Ngươi xông quân đối-vũ!

Thế là hai tướng cùng quay lại trước tiệc. Ngươi-Diên cảm thấy bị Trương-Nhiệm cầm tay, bên đầu mắt ra hiệu cho Lưu-Phong. Phong tiến ra gươm ra máu. Thấy thế, ba tướng Thập Bì Lưu-Hội, Linh-Bào, Đặng-Hiền đều rút gươm một loạt mà rằng:

— Chúng tôi xin cùng mưu giúp vua!

Huyền-Đức vào quang cảnh ấy, giật nảy mình, vội rút lấy thanh kiếm của viên hầu cận, đứng phắt dậy quát lớn:

— Anh em ta gặp nhau, mừng rỡ chỉ thế mà uống rượu, tiệc không có gì nghi kỵ! Đây không phải tiệc Hỉ-Môn (1) thì mới kiếm làm gì? Lập tức bỏ gươm xuống hết! Ai mới lạng kiếm đây ngay!!!

Lưu-Chương sợ hãi, cũng vội nói lớn:

— Anh em họp mặt, hà tất phải đeo gươm?

Rồi truyền bọn thị vệ vội bỏ hết đao kiếm. Mọi người rúm rập bước xuống thềm. Huyền-Đức lại gọi các tướng-vi lên, ban cho mỗi người một chén rượu, rồi ủa lần nói:

— Anh em ta đây là ruột thịt họ hàng, cùng nhau lo việc lớn, không thể có lòng kim sắt. Các người chớ nghi ngờ!

Các tướng đều bái tạ. Lưu-Chương cầm lấy tay Huyền-Đức, ủa nước mắt mà rằng:

— Ông lớn của anh hân này, em thử đến chết không quên!

Rồi hai người hôn hôn uống mãi đến chiều tối. Tiệc tan, Huyền-Đức về trại, trách Bình-Thống:

— Sao các ông toan hãm ta vào điều bất nghĩa ấy? Từ nay, phải chấm dứt, chớ làm thế nữa nhé!

Bình-Thống thở dài lui ra. Lưu-Chương về đến trại, bọn Lưu-Hội cũng nói:

— Chiêu-công đã thất rồi cả quang cảnh buổi tiệc hôm nay chưa? Chỉ bằng sớm về Thành-dã, khỏi sinh hậu họa.

Chương nói:

— Anh Huyền-Đức ta không như người khác đâu!

Các tướng cùng nói:

— Tay Huyền-Đức không có bụng ấy, nhưng bọn thủ hạ Huyền-Đức đều muốn chiếm Tây-Xu, ủa để mưu đồ phá-quy củ đây.

Chương vẫn không khứng:

— Thôi đi! Các người đừng chia rẽ tình anh em ta thế nữa!

Rồi cứ ở lại, ngày ngày đi lại chuyện trò với Huyền-Đức rất vui vẻ. Chợt có tin báo: Trương-Lỗ đã chinh-đốn binh-mã, sắp xâm phạm bị Hi-Minh. Lưu-Chương liền mời Huyền-Đức tới cự địch. Huyền-Đức không-khỏi nhận lời, ngay hôm ấy đem quân hân-hộ ra Hi-Minh-quan. Các tướng Thập khuyên Lưu-Chương cử đại-tướng đi giữ vững cửa ải để phòng khi quân Huyền-Đức sinh biến. Mọi địa-Chương không nghe. Nhưng sau vì mọi người cứ nhai nhai, Chương mới sai hai vị Đổ-độc ở Bạch-thủy là Dương-Hoai và Cao-Bất tới đóng giữ Phủ-chủ-quan. Rồi Chương trở về Thành-dã.

Huyền-Đức đến Hi-Minh-quan, nghiêm cấm quân sĩ, rặng thì ăn hạt đỗ lấy lòng dân.

Tin này chẳng bao lâu, được quân tể-túc báo về Đông-Ngô. Ngô-Hữu-Tên-Quyền bèn họp các quan vào vũ bàn tính. Cố-Ung tiến lên hiến kế rằng:

— Lưu-Bị chia binh Kinh-châu, vượt nước trên non vào nơi hiểm trở, chưa dễ mà về ngay được. Vậy ta nên sai một cách quân chặn lấp cửa ngõ Tây-Xuyên, cắt đứt đường về. Rồi khởi hết binh Đông-Ngô sang đánh Kinh-châu thì chỉ một trận là hạ được! Đây là cơ hội hiếm có, không nên bỏ lỡ.

Tên-Quyền khen:

— Kế này hay lắm!

Đang bàn tính, bỗng một người từ sau bình phong quát lớn lên rằng:

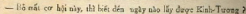
— Dẫu nào bày mưu ấy? Hãy chém ngay đi! Nó toan giết con gái tao à? (2)

Vừa mừng vừa sùng-vực bước ra... Mọi người sợ hãi nhào: chính là Ngô-Quốc-Thái! Bà giận dữ trừng mắt lên mắng tiếp:

(1) Núi Hi-Minh là núi non ở tỉnh Quảng Đông, là ngọn núi, lưng-thôn làm hại Huyền-Đức. Người dân ở đây sau bình phong Tên-Quyền, lại là cửa ải của Lưu-Sử-quân!

(1) Nhặt lại của một câu Thơ-Tên ở tiệc « Thành-Hai »

— Đôi tao chỉ có mỗi một mạng con gái gả cho Lư-Bị đó. Nếu nay
đồng binh thì tính mạng con tao sẽ ra sao ?



Đang đắm chiều nghĩ ngợi thì Trương Chiếu bước tới hỏi:

— Chúa-công lo nghĩ gì thế ?

— Đang nghĩ về cái việc vừa rồi đấy...

Chiều hiển kế rằng :

— Việc ấy do làm. Giở Chúa-rồng nên sai một tướng tâm-phúc, chỉ đem theo đám trăn trăn ngâm sang Kinh-châu trao một thư cho Quận-Chúa nói đại rằng : Quốc-Thủ làm bệnh nặng, muốn được thấy mặt con yền (4) rồi đưa Quận-Chúa về ngay Đông-Ngô, và đưa Quận A-Bân về theo. Lưu-Bị bình sinh chỉ có một một con trai, ta sẽ đổi bản ấy đem Kinh-châu cho Quận A-Bân. Nhà không nỡ, ta cứ động binh thẳng tay, chẳng còn trở ngại gì nữa !

Quyền lại khen :

— Kê này đại diệu ! Ta có một tướng dưới trướng, họ Chu tên Thiệu gầy lả lùng, từ nhỏ đã vào trường khoét vách rất giỏi, lại theo anh ta từ lâu. Nay sai hắn đi, ắt là được việc.

Chữ nổi

— Việc này phải giữ rất kín. Cứ gọi vào, cho đi ngay đi.

Rồi bà quay lại mắng Tôn-Quyên :

— Mấy nổi nghiệp của anh, đã tạo thành tám mươi một chữ rồi, còn chưa lấy làm đủ, nổi vì chút lợi nhỏ (3) mà quên tình cốt nhục chăng ?

Quyền chỉ còn biết vâng dạ luôn miệng
mà rằng :

— Lời mẹ đã dạy, con chớ dám trối!

Rồi đưa tay xoa, thắt các quan lại ra khỏi Quốc Thái vẫn còn giận, hăm hăm lui vào hậu đường. Quyền ra đứng ngoài hiên, trong lòng rất không nghĩ:

Thê là Quyền bị một sai Chiu Thiệu đem lửa trăm quả, đã một giờ khách buồn, chia ra năm thuyền lêu lỏi trao cho là quốc-thư, lại phát cho đi gậy thông-hành ghi, phòng khi có quan quân xoi hỏi. Dưới đây các thuyền lần đi lại ghi. Chiu-Thiệu sáng lịch, theo đường thủy giong buồm sang Kinh-chiu. Khi thuyền cập bến, Thiệu thâu vào thành, nhờ họ một người thông báo với Tôn-Pâu-Nhân. Pâu-nhân truyền cho Thiệu vào. Thiệu lại chào xong, trình một thư lên. Pâu-nhân thấy thư nói Quốc-Thiên dõu mệnh, bèn dõ lần ngay, thì xác-xang trong lòng, lại muốn thân-thử, bèn hỏi bởi Chiu-Thiệu sự thế (5). Thiệu lại xuống hẳn thuyền :

— Không may Quốc-Thai đau nặng, sớm thì chỉ sống mấy Phư-nhân, hiện giờ bệnh đã lâm nguy, sớm sẽ chết, sợ không kịp thấy mặt. Người lại dỗ Phư-nhân bằng A-Đài về theo, cho Người xem một mặt chút s.

Phan nhân gặt lê nói :

— Hoàng-Thúc hiện đem quân đi xi vãng, nay ta muốn về cũng phải cho người mời Quân-sư tới, cốt rõ đầu đuôi, rồi mới đi được.

Thiền nói :

— Nếu Quân-sư lại bảo : phải đi báo tin với Hoàng-Thúc và chờ lệnh của Người mới được xuống thuyền, thì phải chờ biết đến bao giờ ?

Phu-nhân n'í

— Nếu không từ bỏ, tự tiện ra về, sợ bị ngăn-trở ?

Thiện hạ giọng nói :

— Hiện thuyền bè đã chợ sầm sừng ngoài sông lớn Xì Phu-nhân
cứ lên xe, ra ngay khỏi thành là xong.

Pho-chân nghe tin tức sắp chết, sao khỏi vội vàng cạo tóc, liễn bằng cạo lư, 7 tuổi lên sơ, đem theo hơn 30 người hầu, siêng đèo gươm, đao lư ngựa ra đi. Ra khỏi thành Kinh-châu, đến thung lũng vắng, xuống thuyền về Ngã. Đến khi mọi người trong phủ biệt tin, toàn chạy đi báo, thì Pho-chân đã ra tới Sa-Điền-Trấn, xuống ngựa vào thuyền đi.

Che-Thiệp đang toàn nhờ neo, bỗng nghe trên bờ có tiếng người kêu lớn :

— Hãy khoan khai-thuyền ! Cho tôi tới tiểu Pồn-phân đã ! ②

Chỉ ra Trệu-Vân. Nguyễn Trệu-Vân đi hầu tiểu thư về, nghe tin

(3) Các nhà văn Kiyō-Tarō, dōn aldō (et π nhĩ +)

(4) Quê-Thái và ngà lại của ông, thì Trương-Từ + 88 x... M + 88 x...

(9) Cái cảnh con gái lập chồng xa, làm lúc nhai với họ đến nỗi...

uỷ thủ giữ gìn mình, chỉ kịp đem theo dăm quần áo, phi ngựa như gió cuốn, cõng dọc bờ sông đuổi theo (6).

Bấy giờ Chu-Thiện đứng trên mũi thuyền, cầm dây dáo dài, quát lớn :

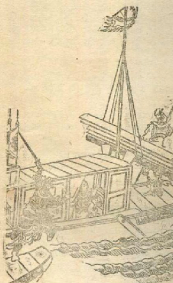
— Người là kẻ nào ? dám ngăn trở Chu-mẫn à ?

Người sai nhỏ oai một lượt, rồi truyền quân ở lại khi-giới lén, đứng trên thuyền. Bỗng cao giọng thóa, thuyền nhẹ nước xuôi, lướt như bay rùn vọt. Triệu-Vân cố chạy theo trên bờ, vừa chạy vừa nói :

— Phu-nhân muốn đi, mặc ý ! Chỉ xin được báo-hàm một lời thôi !

Chu-Thiện vẫn không cho, cứ thúc thuyền đi gấp. Triệu-Vân men bờ sông đuổi đến hơn 10 dặm (7) bỗng thấy có chiếc thuyền chài đậu trong lạch nước,

liền bỏ ngựa chạy xuống cùm dáo nhảy vọt lên thuyền, chỉ có hai người chèo, có sẵn tới gần chiếc thuyền lớn có Tôn-Phu-nhân ngồi. Chu-Thiện sai quân bắn tên như mưa. Vân múa út cây dáo trường che chuồng quanh, bao nhiêu tên đều rút xuống nước. Khi còn cách thuyền lớn hơn một trượng, quân Ngã cầm dáo mác đâm vào túi bạc. Vân bỏ dáo xuống thuyền chài, rút gươm báo « Thanh-



Triệu-Vân chặn sông đoạt A-Đầu

(6) Khi ở nhà riêng, bị các tướng Ngã bắt đi. Nay sẽ nói tại lý bị tướng Kinh chặn đuổi theo !

(7) Một cuộc chạy đua giữa thuyền và ngựa.

Cong » (8) chặt đứt bằng dáo mác, rồi nhảy vọt sang, Quân Ngã hoảng hồn bạt vía, ngã lộn cả xuống. Vân xông vào khoang thuyền thì thấy Tôn-Phu-nhân đang ôm A-Đầu ngồi đấy, Phu-nhân liền quát mắng :

— Sao người vô lễ ?

Vân tra kiếm vào vỏ, ồn ào nói :

— Đâu, Chu-mẫn đánh đi đâu ? Sao không cho Quân-sư được biết ?

Phu-nhân nói :

— Vì mỗ-phần ta dạn dặc, hạch di nguy cấp, nên không kịp báo tin.

— Chu-mẫn vũ thấn bệnh Quốc-Thất, sao lại đem cả Tỳ-chủ đi ?

— A-Đầu là con ta ! Nếu bỏ lại Kinh châu thì sẽ trông nom sao ?

— Chu-mẫn dạy thế này, sai ! Chấn-công thì một đời chỉ được một giọt máu ấy ! Trong trận Dương-Dương Trường-Bân, mỗ-phần đã phải liều chết trong chỗ nằm vạn quân thù, mới cứu ra được. Nay Phu-nhân tự đang đem đi nơi khác, thật là không xuê !

Phu-nhân giận dữ mắng :

— Mày chỉ là một tên vô-phu đối trượng, sao dám can thiệp vào việc nhà ta ?

Vân vào ồn ào nói :

— Phu-nhân muốn đi thì đi, nhưng phải để Tỳ-chủ-nhân lại !

Phu-nhân lại thét :

— Mày đến giữa đường, xông vào thuyền ta, đúng là làm phản ! (9)

Vân vẫn không lắng :

— Nếu không để Tỳ-chủ lại, thì dù muốn chết cũng không dám để Phu-nhân đi !

Phu-nhân nổi giận đứng đứng, thét bọn thị-nữ xông vào đánh xé Vân. Nhưng tất cả vừa đánh vừa, Vân đã gạt tay một cái, xô ngã lộn một loạt, rồi sấn thẳng tới, giằng phăng lấy A-Đầu từ trong lòng Phu-nhân, ôm ra mũi thuyền ! Vân ra ồn ào nhảy xuống sông bơi vào bờ, nhưng tay mác bằng A-Đầu, mỗ-phần hành-hung lại tự tấn đạo làm tới, tiến lui đều khó, chẳng biết tính sao nữa ! Phu-nhân lại thét bọn thị-nữ xông tới cướp A-Đầu. Vân một tay ôm vững A-Đầu, một tay liên-âm thanh gươm, chẳng có chỗ dựa vào như lại gần !

(8) Chấn lại bị quân Ngã bắt ở trận Dương-Dương Trường-Bân.

(9) Quân Ngã bắt Chu-mẫn lại các tướng Ngã bắt Chu-mẫn lại.

— Bấy giờ Chu-Tiền đứng sau thuyền, giữ vững cần lái, cù một ngọn roi chèo cho nhanh. Gió xuôi chiều, nước chảy xiết, thuyền lướt đi ăng phăng về phía hạ lưu. Triệu-Vân một thân cô thế, chẳng biết kêu ai, chỉ cần biết giữ vững A-Đầu mà đứng vững ! Lấy thuyền dẫu mà vào bờ ? Đang lúc muốn phẫn nguy cấp, bỗng thấy phía hạ lưu xuất hiện hơn mười chiếc thuyền, từ trong bóng râm, dần dần chiếu sáng ngang sông ! Trên thuyền có quạt ngấm nước, trống đánh vang rền. Văn kinh lễ nhạc ngất :
— Thôi ! Thế là phen này mắc nợ Đông-Ngô ! Tập kết đường thoát !

Chợt Văn nhân lý viên đại tướng đứng trên mũi thuyền dẫu, tay cầm ngọn xà mâu, lớn tiếng kêu như sấm rền :

— Tào-Tào phải để chúng tôi đây mới được ! (10)

Thì ra Trương-Phi ! Sĩ là Phi đang tuần tảo, chợt nghe tin Tôn-phu-nhân về Ngô, vội ghé cửa Du-Giang, hỏi thuyền ra dưới, thì vừa vặn gặp đoàn thuyền Giang-Đông, liền dẫn quân chặn lại. Bấy giờ Phi cầm gươm nhảy vội sang thuyền Phu-nhân, Chu-Thiên thấy thế mới dáo dúi đánh. Phi sống sót ra ngay cho một gương chết nữa, rồi cầm lấy cái đầu, xách vào nên xuống trước một Phu-nhân đánh « huyệt » !!! (11)

Phu-nhân thất kinh, trợn mắt kêu la :

— Thước-Thước sao vô lễ ???

Trương-Phi cũng lớn tiếng :

— Chỉ không coi anh tôi làm trọng, tự ý bỏ về, thế mới là vô lễ ! (12)

Phu-nhân tức óc nói :

— Mẹ ra đây nguy ngập lắm rồi, nếu báo tin đi, rồi đợi đến khi anh hồi đáp, thì lỡ việc của ta còn gì ? Nếu không cho về, ta quyết gieo đầu xuống sông, chết tại đây cho rành (13)

Trương-Phi với Triệu-Vân bàn nhau, rồi đồng ý rằng : « Bọn mình là kẻ dưới. Nếu bức bách quá khiến Phu-nhân liều thân, thì trái đạo làm tử. Thôi thì cứ đem A-Đầu về là được rồi ». Phi liền quay báo Phu-nhân :

10 Ấy cái chàng ! tự này thì không được « an thân nữa », nên gọi làm đầu !

11 « Cái cơ » mượn làm cái « đầu » chưa được này gọi là đầu là hẳn chắc là chỉ về Ngô.

12 « Cái nó » thì không sợ như Triệu-Vân đâu ! Vì « đầu nó » là người trong nhà, sẽ có người con tiếp nối việc nhà !

13 Nhưng là chỉ đầu đi, giữ gìn quê !

— Ah ! là vị Hoàng-Thôn nhà Đông-Hán, tướng chỉ cũng chẳng hay gì. Nay chỉ về vào an rồi, nếu còn nghĩ đến ân-nghĩa anh tôi, thì lập sớm sớm mà trả lại... !

Dứt lời, Phi bỗng lấy A-Đầu (14) rồi cùng Triệu-Vân bước sang thuyền Kinh-châu, thả cho năm chiếc thuyền Ngô đưa Tôn-phu-nhân đi.

Người sau có thơ khen Triệu-Vân rằng :

« Một ngựa, Đường-Dương phá đơn quân,
« Ngựa sông nay lại cũng đơn thân
« Quân Ngô có một, thuyền Ngô-phòng-ngựa,
« Cửa Chứa hai phen đứng tuyệt-tôn !

Nguyễn văn :

« Tích nên cứu chúa tại Đường-Dương,
« Kim nhật phá thù hướng Địch-quang,
« Thuyền thượng Ngô-bình gạt đơn liệt,
« Tử Long anh-dũng thế vô song !

Lại có thơ khen Trương-Phi rằng :

« Cọp rừng cong vuốt, sát-kết ghê,
« Quân Tào Trương-Bân chạy như mê.
« Ngựa sông, nay lại phò nguy-chúa,
« Dục-Đức anh-hùng, sử sách ghi...

Nguyễn văn :

« Trương-Bân hèn bắt nạt-kết ghê,
« Nhất thanh hồ khí-thu, thoát Tào-khê.
« Kim triêu Giang-thượng phò nguy-chúa,
« Thanh-nữ lưu truyền cạ cạ đánh !

Hai tướng lấy lại được A-Đầu, hoàn bị quay thuyền về. Vừa đi được vài dặm, thì thấy đại-dội chiến-thuyền Kinh-châu ào ào kéo tới. Thì ra Khổng-Minh nghe tin, vội đem thủy-quân đi tiếp ứng, bấy giờ thấy đã đoạt lại được A-Đầu, thì mừng rỡ vô cùng, bèn cùng hai tướng Trương, Triệu nữa về. Về thành, Khổng-Minh thân viết văn-thư, sai người đem sang Hà Minh-quan, báo cáo việc xảy ra để Huyền-Đức biết.

Về phần Tôn-phu-nhân, về đến Nam-Tử, mất óc để lại việc Trương-Phi, Triệu-Vân đã giết Chu-Thiên, chặn ngang sông cướp lại A-Đầu. Tôn-Quyên nghe qua, dùng dằng nổi giận :

(14) Cái đầu anh : này, báo cháu... mất cha !

— Nay em ta đã về đây, chẳng còn tình-ngĩa gì với chúng nữa ! Cắt đứt Chư-Truyện, nhất định phải báo !

— Lũn ra lệnh hội họp vào vù, bàn việc khởi binh đánh Kinh-châu. Nhưng khi Vua tới hội mặt, bàn định còn chưa dứt, bỗng nghe tin báo : Tào-Tháo khởi bốn mươi vạn quân, sắp sửa xuống đánh báo thù tại Xiê-Bích ! Quyền hoảng sợ, đành gác việc Kinh-châu, quay ra thương nghị việc cự Tào.

Kể lại có người vào báo tin : « Quan Trường-sư Trương Hống trước đây cớ bệnh về quê, nay đã từ trần, có để thư này lại tính Chư-công ».

Quyền mở thư xem, thấy có lời khuyên Quyền dời đô ra Mạt-Lãng như sau :

« ... Song núi Mạt-Lãng có linh-khí Đế-Vương, Chúa-công nên lập dời ra đấy mà lập cơ-nghệ muốn đời... »

Quyền xem xong, óa lá bảo các quan rằng :

— Trương-Tử-Cương không may gặp thế, ta mới như gặp một ân nhân. Nay đã truyền dời ra Mạt-Lãng, ta sẽ nhờ không tạo lời vang ngọc !

Lũn sai quan-quân ra sửa sang vùng Kiêu-Nghiep, đắp thành Thạch-Đầu để đóng đô. (15) Khi bàn việc cự Tào, Lã-Mông liền kể :

— Quân Tào sắp đến, ta nên đắp một cái thành nhỏ ở cửa sông Nhu-Tu mà chống cự.

Các tướng đều nói :

— Quân ta lên bờ đánh giặc, rồi nữa chân xuống thuyền, còn đắp thành làm chi cho mệt sức ?

Mình nói :

— Việc binh cần dự-lợi, chiến-sĩ có chỗ giữ thân. Chiến không phải lúc nào cũng thắng. Nếu bị đánh bại bị địch tấn công, quân bộ quân kỵ xô đẩy lẫn nhau, thì chạy đến bờ sông cũng không kịp, nữa là xuống thuyền ?

Quyền khen :

— Người ta không tính xa ắt gặp mối lo gần. Ý-khôn Từ Minh như thế là biết tính xa gần lắm !

(15) Thạch Đầu thành ở bờ sông Nhữ.

Bên sai mấy vạn quân ra vây sông Nhu-Tu, không hề ngày đêm, phải thay phiên nhau, đắp thành cho kịp.

Nãi về Tào-Tháo ở Hứa-Đô, quyền thế càng ngày càng mạnh thì bỏ làm uy làm phúc. Một hôm qua trường-sư Đổng-Chiêu tiến lên nói rằng :

— Từ xưa đến nay, khắp các bậc nhân thần, thật chưa ai có công lớn như Thâu-trưởng, dẫn Chu-Công, Lữ-Vọng cũng không bằng : tâm mưu giỏi gấp trăm hơn ba mươi năm nay, quét sạch bọn hung bạo, trừ hại cho dân, khiến nhà Hán còn giữ được Nê-Tử. Vậy thì lẽ nào cứ đứng ngàng hàng mãi với các vị Thâu-trư ? Nay xét theo lẽ, Thâu-trưởng nên nhận ngôi Ngự-Công, gia thêm « Cáo-tích » cho tỏ rằng công đức ! (16) Nhưng lại, ai được tước « Công » thì Hoàng-Đế ban cho chín thứ (Cửu tích) như sau :

1) Xe-mã : Một cỗ xe lớn, một cỗ xe tiện. Xe lớn dát vàng. Xe đi trị được hai cỗ ngựa dục đen, và tám ngựa vàng.

2) Y-phục : Áo-Long-Câu, mũ Miện, giày « Xích-tích » (màu đỏ). Áo xiêm hia mũ này là y-phục bậc Vương-gia.

3) Nhạc-huyền : Được dùng những khúc nhạc và nhạc-khí như bậc Vương-gia.

4) Cửa-hộ : Nhà cửa được sơn son.

5) Ngựa bội : Thêm nhà được phép xây bội.

6) Hộ-bôn : Được ba trăm quân hộ-bôn canh cửa.

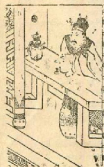
7) Phạ-sĩ : Được hai thứ báu « Phạ », báu « Việt » dân một tước xa.

8) Cung-thị : Được một cây « Đổng-cung » (màu đỏ) một trăm mũ tía đỏ (Đổng-thị) và một cây « Lữ-cung » (màu đen) một ngàn mũ tía đen (Lữ-thị).

9) Cự-xưởng Khất-tiến : Được một vò đen (cự) có dụng cụ thơm, (vàng) để rót xuống đất khi cầu Thần, và một cái bẻ rót rượu, đều lễ các vị (Khất-Tiến), tức là một thứ đồ thờ Tiên-Vương.

(16) Đổng-Chiêu trước kia đang làm quan tại Triều Hán, Vua sai đến gọi Thâu, Choắt bỏ ngựa Vua để làm tể tướng. Nay lại vượt họ làm lại ! Con người « ăn nhạt » bao nay « ăn mặn », cũng đành chịu quy đến (16) ?

Đông-Chiêu dứt lời, thì con Thập-trung Tuấn-Húc mới rằng :



Tuấn-Húc

— Không sao ! Thập-trung vốn đầy nghĩa-bình không phải như Hán, thì cần tựa chỗ trong-môi, vững tiết khem tôn, không nên xa-sĩ quá. Quân và yên người cứ ở đạo đức, không nên như thế !

Thập-nghê Húc ư !, hễ nhiên tài năng đi ! Đông-Chiêu lại nói :

— Lẽ nào vì một người mà của nữ hàng mong mỏi của bao người ?

Bên viết bừa dăng lên Hiền-Đế. Thế là Táo-Tháo được tôn làm Ngự-Công gia « Cựu-nhich » (17). Tuấn-Húc lại về than rằng :

— Ta không ngờ ngày nay xảy ra việc này !

Thập-nghê tài, lại còn oán giận sâu xa, cho rằng Húc không có bụng giúp mình.

Năm Kiến-An thứ mười bảy, mùa Đông, tháng mười, Tháo khởi binh xuống đánh Giang-Nam, bên bờ Húc cũng đi. Húc biết Tháo có ý giết mình, mới cáo bệnh ở lại Thọ-Xuân.

Một hôm bỗng có sứ của Tháo mang một hộp đi ăn đến bàn cho Húc. Trên nắp hộp chính tay Tháo viết chữ niêm phong. Húc mở ra xem thấy hộp đựng sống chẳng có gì, chỉ hiệu ỷ, bên trong thuốc độc mà chết. Năm ấy Húc năm mươi tuổi. Người sau có thơ than rằng :

« Lòng danh mưu-lược với cân-chi-ong.

« Lục bước quyền-môn, nghĩ đúng thường.

« Chín-mắt một nào trông Hào-chưa !

« Ai rỗi Tuấn-Húc sánh Trương-Lương ?

Nguyên văn :

« Văn-Nhập tài hoa thiên-hạ oán,

« Khả liên thất tác tạt quyền môn !

« Hận-nhân môn bà Lưu-Hữu tử,

« Lầm trật số nhân kiến Hán-quân !

(17) Một hôm nhà mình nói : chỉ nhân được đi trước « Hào » tức họ... Nay đã nhận trước « Công ». Rồi sau này lên tước « Vương » !

Tuấn-Húc chết rồi, con trai là Tuấn-Văn gửi thư tạ, báo Tháo. Tháo nghe tin, lòng rất hối hận, truyền chôn cất tập tưng tử, và phong thụy-hiệu là Kiến-Hào.

Khi đại quân kéo đến Nhu-Tu, Tháo sai Tào-Hồng đi trước kéo ba vạn mã quân mặc giáp sắt, thẳng tới bờ sông nước sâu. Hồng quay về báo rằng :

— Suốt một ngày bờ sông, chỉ thấy cờ quạt cần la-liệt, không hề quân Ngô ăn ở đâu ! (18)

Tháo cốt rước không yên, tự đem quân ra, tiến thẳng đến cửa sông Nhu-Tu, bày thành thế trận, rồi dẫn hơn một trăm ư với leo lên sườn núi quan sát. Trông xa xa thấy chiến-thuyền trên sông chia đôi ngũ chỉnh tề, dần theo thứ tự, cờ hiệu của năm sắc, khi giới súng họ. Ở giữa có chiếc thuyền lớn, dưới hai cây cờ sắc xanh, chính Tôn-Quên ngồi đương bộ. Hai bên có các văn-quan võ-vương đứng hầu. Tháo thấy thế, nói với ngựa rằng :

— Sinh được dĩa con chư Tôn-Trung-Mưu-linh, cũng nên sinh ! Chư như con Lưu-Cánh-Thắng thì chẳng khác gì con- lợn, con chó ! (19)

Đang tìm tặc khèn, bỗng pháo lệnh nổ vang, chiến-thuyền Ngô xông ra sang một loạt. Rồi từ trong thành dẫn, quân bộ cũng kéo ra đánh trên vào quân Tào. Quân Tào bị đánh bất thình, người ngựa lui chạy nào loạn, quật tháo lăm sa cũng không ngăn nổi. Chợt lại thấy hơn ngàn kỵ binh đuổi tới chân núi, một tướng dẫn đầu, mũ vàng giáp vàng, mặt biếc râu tía phi ngựa sấn lên. Thì ra Tôn-Quên thân chinh kéo một cánh quân tới đánh Tào-Tháo ! Tháo hoảng sợ, quay ngựa chạy về, thì thêm hai cánh kỵ binh Đông-Ngô đổ tới : hai đại-tướng Hân-Đương, Chu-Thái chặn đường Hân-Chủ chạy sau lưng Tháo, bên sườn dao nhay ra đối địch. Tháo mới chạy thoát. Chỗ đánh với hai tướng hết ba mươi hiệp mới quay về. Tháo về trại trọng thường Hân-Chủ, rồi trích mãng các tướng :

— Sao mới dụng giặc đã chạy, làm như nhụt-khi ba quân ? Từ nay còn thế, ta sẽ chém hết !

Canh hai đêm ấy, bỗng ngoài trại tiếng reo hò nổi lên vang trời. Tháo bèn hí chạy lên ngựa, thấy bên bờ lửa cháy rần rập : thì ra quân Ngô bắt thên đến cướp trại lớn ! Hai bên đánh nhau mãi đến sáng, rồi quân Tào phải lui hơn năm mươi dặm hạ trại. Tháo bèn bọc trong lồng, vào tướng lớn mở binh-thư ra ngồi xem... Titah-Dục vào nói :

(18) Chính ăn ở tức « trong cái thành để họ ăn !

(19) Lưu-Tông hàng Tháo, Tháo nhử vào. Tôn-Quên đánh Tháo. Tháo lại thêm...

— Tháo tướng thăm trường binh-chấp, sao không nhớ « binh quý thần tốc » ? Khi khởi quân, ta cứ dùng đại ngày nay kia, nên Tân-Quyên lập tức chuẩn bị, đã dập được cái thành đất ở cửa sông Nhu-Tu thế kia, ta không đánh được. Chỉ bằng hãy tạm rút binh về Hứa-Đô, rồi sẽ tính kế khác.

Tháo không nghe. Tỉnh-Dục bực ra. Tháo ngồi mỗi mỗi một, phục xuống cái án mà nghĩ. Bỗng nghe thủy-tiến dâng vào âm âm như mưa ngoài phi gập đầu đây. Tháo nhìn ra thấy một vàng mặt trời đỏ chói xuất hiện giữa dòng sông lớn, ánh sáng lóe cả mặt. Ngẩng mặt lên, lại thấy



Tào-Tháo mơ thấy ba cung nhật

hai vàng Thái-đương nửa dật chiếu nhau, (20) Dạng bốn mặt, thấy vàng Thái-đương dưới lòng sông bay thẳng lên trời, nửa xuống giữa tập binh trên núi, phát ra tiếng nổ như sấm rền. Tháo thức tỉnh giật mình, thì ra một giấc chiêm bao trong trường ! Lúc ấy quân canh bên ngoài vừa điểm giờ Ngọ.

Tháo lập tức sai đóng yên ngựa đem hơn năm mươi người ra khỏi trại, tìm đến chỗ sơn nữ có mặt trời mà xuống, như trong giấc mơ. Dạng đưa mắt nhìn ngắm, chợt thấy mặt dưới quân mã hiện ra : một tướng mũ vàng giáp

— Tháo tướng tọa-trấn Trung-nguyên, mưu sống đã hết mục, sao chưa hạ hàng tham, còn định xâm chiếm Giang-Nam ta ?

Tháo cũng lớn tiếng đáp :

— Người là phận thần-tử, mà không tôn-thượng nhà Vua ! Nay ta vắng chiếu mệnh Thiên-tử với đánh đây !

Quyên cười nói :

— Người nói ra lời ấy, sao không biết thế ? Khắp Thiên-hạ còn ai không biết người uy hiếp Thiên-tử để sai khiến Chu-Hắc ! Không phải ta đây không tôn Hứa-triều. Ta đánh người, chính là để không-chính quốc-gia vậy !

Tháo nói giữa thất chur tướng xông lên nổi bụi Quyên. Bỗng một hồi trống nổi vang rền : Hai cánh quân từ sau tiến đồ ra. Bên hữu có Hân-Đương, Chu-Thái, bên tả có Trần-Vô, Phan-Chương. Bốn tướng đem ba ngàn quân cùng nữ binh loạn xạ, tên bay như mưa.

Tháo vội cùng các tướng chạy về Sơn-lương bốn tướng đuổi gần. Chạy được nửa đường, may gặp Hứa-Chức kéo đoàn « Hứa-tự-quân » tới cứu Tháo về trại. Quân Ngô cũng hái khúc khải ca, tiến về Nhu-Tu. Tháo về dinh, nghĩ thầm trong lòng :

— Tân-Quyên không phải nhân-vật thường. Cứ xem bữa « Hồng-nhật » trong mơ, ít sau này lên tới ngôi vị Đế-vương !

Ngày thứ, bữa có ý lui binh, nhưng lại sự Đặng-Ngô chỉ cười, thành thử tiến thoái chưa quyết. Hai bên lại cầm cự nhau hơn một tháng, đánh thêm mấy trận nữa, thua được đôi thủy. Rồi qua tháng giêng năm sau, mưa đêm trêu đỏ lên miền, khắp các bên sông nước động tây hồ. Quân ở phía nhiều phải ngồi đông trong chỗ bùn nước khổ cực vô cùng. Tháo rất lo buồn, bèn ủy hạp các mưu sĩ trong trại bàn tính. Người khuyên Tháo thu binh về, kẻ lại nói : « Nay đang mùa xuân ấm áp, chính là lúc nên đánh, vì thì hổ hổ cơ-hội ? Tháo đang do dự chưa quyết, bỗng có tin báo : Đặng-Ngô sai sứ đem thư đến. Tháo gọi vào, mở thư Tân-Quyên ra xem thấy đại khái như v :

«... Cớ vớ Tháo tướng, cả hai cùng là thần-tử Hán-triều. Thế mà Tháo tướng không lo báo quốc an dân, lại đi khuấy động can-cao, đem chiến lợi sinh-linh về lại. Như thế đâu phải hành-động của người « nhân » ? Nay xuân về trên sông lên, can nước động nhàn. Ông nên lập la-cờ, hòa lại lý cớ tự Xích-Bà (thứ hai đến) Ông hãy nghĩ kỹ mà xem... »

Thảo lật tờ thư, thấy một giấy phôi sau lại có phở hai hàng chữ rằng :

« Ông còn chưa chết.

« Tôi chưa được yên. (21)

Thảo xem xong, cười ha ha mà rằng :

— Tào-Truyện-Mưu biết rõ ta lắm !

Bên tượng thường cho sứ-tử, rồi hạ lệnh ban-er, sai quan Thái-Thủ Lê-Giang là Chu-Quang đóng giữ Hoàn-tà-anh, Thảo dẫn đại-quân về Hứa-Xương, Tào-Quyền cũng theo binh về Mật-Lãng, rồi bàn với các tướng :

— Tào-Thảo đã rút về Bắc, mà Lưu-Bị vẫn còn ở Hứa-Mạnh chưa về.

Vậy sáu quân-mã cụ Tào đây, ta cứ kéo luôn sang đánh Kinh-châu ! Được chăng ?

Trương-Chiến hiển kể rằng :

— Cứ thông thả, rồi hãy động binh. Tôi có kế này khiến Lưu-Bị kết đường về về Kinh-châu !

Đó chính là :

« Tào-Thảo của lại sẽ đất Bắc,

« Tào-Quyền lại muốn lính miền Nam.

Chưa biết Trương-Chiến bày kế thế nào. Xin đọc hồi sau sẽ rõ.

LỜI BÌNH

● Chủ tâm Huyền-Đức muốn lấy Tây Xuyên. Nhưng cứ chờ lâu Lưu-Chương ra đến mà giết đi, rồi cướp lấy đất, thì lòng dân Xuyên không phục. Vì thế Huyền-Đức không muốn làm. Bàng-Thống khuyên chỗ không xong, muốn tự tiện làm. Nếu phải Không-Minh ở đây, tất không như thế. Cho nên từ xưa Bàng-Thống tuy không kém Không-Minh, nhưng xét về chỗ trưởng « Dường như gạt mà không để mất chính nghĩa, xử biến hành quân mà không hại đạo đức », thì Không-Minh hơn hẳn Bàng-Thống vậy.

● Trang một đời người anh hùng, việc xuất sắc làm cho thiên hạ kinh ngạc, không thể có nhiều. Ai làm được một việc oai hùng là đủ lưu tiếng khen. Thế mà trong truyện Tam-quốc, ta thấy có những vị anh hùng hai phen làm cho đời khâm phục, như Triệu-Vân « ngăn sông đứt A-Đầu » chẳng hạn. Sau này, một hội ca tụng Quan-Vân-Trường, người ta

(21) Nếu nói dài là « không sợ » ở không phải người « anh hùng biết rõ anh hùng »

thường chỉ nhắc đến việc « một đóa chó hội » mà quên rằng trước đó Văn-Trường đã đi phá hội Giang-Đông với Huyền-Đức một lần rồi. Một hội ca tụng Triệu-Tử-Long, có người chỉ biết nhắc đến việc « đơn kỵ cứu châu » ở Dương-Dương Trường-Bân, mà quên rằng sau đó còn có việc « Triệu-giang đứt A-Đầu » nữa. Ta đọc qua sử sách ngàn xưa, tìm những vị anh-hùng xuất sắc làm xúc động người đời, thì hoặc chỉ thấy mỗi đời có một người, mỗi người chỉ làm một việc. Chẳng có đời nào có những vị anh hùng như những vị đại Tam-quốc đâu ? Cho nên, có thể nói rằng : « đã đọc truyện Tam-quốc rồi, thì dù có sách truyện khác, cũng không muốn đọc thêm nữa vậy ».

● Tôn-phu-nhân ở Kinh-châu, thì Huyền-Đức được mẹ Tôn-Quyền khênh-chế Quyển. Nếu A-Đầu sang đất Ngõ, Tôn-Quyển lại lấy con Huyền-Đức để khênh-chế Huyền-Đức. Người thông minh như Tôn-phu-nhân, sao không biết ở Đông-Ngô muốn bắt A-Đầu mà lại tạo nên bằng cớ như vậy ? Dù Quốc-Thái có đem quân tới, cái việc đại đem A-Đầu về cũng không phải do ý Quốc-Thái. Việc đại A-Đầu đã không khởi từ ý Quốc-Thái, thì việc gọi Phu-nhân về cũng tự tất do lệnh Quốc-Thái. Thế mà Phu-nhân không biết suy xét, tức thay ! Xét lại những hành động của Phu-nhân hỏi theo Huyền-Đức ở Kinh-châu, thì quả là bạc « Nửa-trung-phu ». Nhưng xét việc sau này, thì lại là hiện-thước « nhai-nữ thường-tính » vậy.

● Tôn-Hác từ từ hoặc có người cho rằng : Húc « sát thân » để « thành-nhân » ? Khen như vậy không đáng. Trước kia, họ nhà Thảo chiếm Duyên-châu, Húc đã sai Thảo tới Cao-Tổ, Quang-Vá, Bền khi gọi thư khuyên Thảo về đánh trận Quan-Độ, Hác lại sai trận ấy như trận Hán-Sử tranh hùng. Rồi khi sai mưu cho Hắc-bà, rồi, đầu là giúp Thảo mưu quyền hiệp vua cơ. Đỗ-Mục đã chết Húc, có cớ việc giúp mưu cho Thảo như việc dạy cho kẻ trộm đào ngọc-khoét vách, phá tường cướp lấy. Lại như thế thôi là xác đáng vậy. Hác đã đem việc trận cướp dạy cho Thảo làm, rồi bỗng lại đem cái luận « quân tử » ra can ngăn ! Sao mà được sau thế này người như thế ? Thì ra Húc đã trót ra chân rồi bước theo Thảo từ trước, nên muốn đem chất « ăn-li» ra che đậy cho mình. Như thế cũng vẫn bị người khác giã cười cho vậy.

● Cha anh mở cơ nghiệp, để lại cho con em đã là việc khó. Con em mà nổi được nghiệp cho anh lại càng khó hơn. Cái hội Tào-Thảo đánh Đằng-Trúc, thì Thảo ngang hàng với Tôn-Kiên, có Quyển đi, rồi Thảo chỉ là hùng hậu bối. Cho nên khi Thảo nói : Sinh con mà sinh được

người như Tôn-Trung-Mưu kia... * tức là Tháo ủa-nhiên xưng mình là tiên bối, coi Quyền là hậu-sinh vậy. Tuy nhiên, Viên-Thuật khuyên Tôn-Sách si trẻ tuổi, Tào-Tháo lại trọng Tôn-Quyền vì trẻ tuổi, thì Tháo quả là có con mắt tinh đời, biết rõ anh hùng !

• Tôn-Quyền đánh Hợp-Phì thì Tống-Khiêm chết uổng, Thái-Sỹ-Tử chết uổng. Két Quyền đánh Nhữ-Tu lại thắng được mấy trận, thế là gì sao ? Thì ra quân đội Đông-Ngô sử trường dõ tự-thủ mà kém về tấn công. Trận Hợp-Phì là trận đánh chiến đấu địch. Trận Nhữ-Tu là trận tự vệ, tự thủ vậy. Tấn công, thì một tòa thành chống không họ nổi. Tự vệ, thì đánh lút nổi bốn mươi vạn đại quân. Cái hệ số trường, số quân của quân Đông-Ngô khác nhau lắm thay !

• Hồi này cũng như hồi trước, đều kể chuyện Huyền-Đức vào Tây-Xuyên. Nhưng hồi này bằng gác ngang việc Xuyên, kể sang việc Kinh-châu, thời sang chuyện Tôn-Quyền. Lại nhắc việc Tôn-Quyền mà nói sang việc Tào-Tháo. Vì A-Đỗ là vợ Hoàng-Đế Tây-Thục trất hơn bốn mươi năm, nên việc lấy Tây-Xuyên là điểm đại quan của họ Lưu. Đến như việc rồi đi ra Mai-Lãng ứng theo tượng kỳ, là đầu mối của việc họ Tào tiến Đế-hiến. Và việc xưng Ngụy-Công gia « Cửu-tích » là đầu mối của việc họ Tào tiến Đế-hiến. Đến như việc Tào-Tháo mơ thấy nhật-lột*, Tào-Quyền gửi thư... hai bên từ đó nảy lên nhau, chính là điểm đại quan của thế « ba chân đạp » vậy. Đem ba điểm đại quan ấy viết vào khoảng giữa bộ truyện này, lại phân rẽ việc Tây-Xuyên với Kinh-châu ra hai bên, và tả Tào-Tháo Tôn-Quyền gần nhau tại một chỗ... thật là cần sự sắp có dụng bất « tính trực » so với bộ « Hồi-sử » (22) thật chẳng bên nào hơn bên nào.

Hồi thứ 62

GIỮ PHÙ-quan : Cao, Dương bỏ mạng,
Đánh Lạc-thành : Hoàng, Ngụy tranh công.

NHẮC lại, Trương-Chiêu hiền kể rằng :

— Các ông thầy, đừng động binh với. Nếu ta kéo quân đi, Tào-Tháo lại tới đánh. Vậy Chúa-Công nên viết hai phong thư, một gửi Lưu

22) * Hồi-sử « tức là bộ » Sử-tỷ « của Tư-Machi-Thiến, Vì Thận-tỷ « là hình « nhân, cũng như « (bị chiến) nên đời sau gọi sách của Thận là « Sử-tử ».

Chương, báo cho biết rằng : « Lưu-Bị xin kết-liên Đông-Ngô để cùng chiến Tây-Xuyên », khiến Chương phải sinh nghi mà đánh Bị. Một phong gửi Trương-Lỗ, xúi Lỗ tiến binh xuống đánh Kinh-châu. Như thế, Lưu-Bị không thể nào cứu ứng được cả hai mặt. Bây giờ ta cắt quân sang chiếm Kinh-châu, ấy là việc xong !

Tôn-Quyền nghe lời, liền viết thư sai sứ đi hai nơi.

Nói về Huyền-Đức ở Hà-Minh-quan đã lâu ngày, lòng dần rất kinh phục. Một hôm bằng tiếp thư Khổng-Minh, mới biết Tôn-Phe-nhân đã về Đông-Ngô. Lại nghe tin Tào-Tháo kéo quân xuống đánh Nhữ-Tu, bèn liền với Đổng-Thống « rằng :

— Tào-Tháo đánh Tôn-Quyền, Tháo thắng, sẽ thừa thế lấy lại Kinh-châu. Quyền thắng ắt cũng đánh Kinh-châu, thì ta làm thế nào ?

Thống nói :

— Chúa-Công đừng lo gì. Có Khổng-Minh ở nhà, tôi chắc Đông-Ngô thắng định xâm phạm Kinh-châu. Chúa-công nên viết thư cho Lưu-Chương, nói rằng : « Tào-Tháo đánh Đông-Ngô, Tôn-Quyền cứu cứu, Kinh, Ngô là hai sự láng giềng « mỗi bờ rừng lạnh », thế tốt phải cứu nhau. Còn Trương-Lỗ chỉ là tên gác giữ sở thân mình, quyết không dám phạm biên giới Thục. Nay tôi đem quân về Kinh-châu hợp với Tôn-Quyền cùng phá Tào-Tháo, vì ba bên lương thiếu thiếu, mong Quý-Ngọc ngồi đánh họ-hàng, lập gửi giúp cho lấy ba bốn vạn tinh binh, với mười vạn hậu lương ủa đi đường, đừng dè dặt lắm », Rồi nếu được quân mã tiền lương, ta sẽ báo đáp. (1)

Huyền-Đức nghe lời, sai sứ mang thư đến Thành-dã. Sứ-giả tới của Phù-quan, Dương-Hoài, Cao-Bôi biết chuyện, liền bàn tính ngầm với nhau. Rồi Hoài báo Bôi « lại giữ ủa-quan, Hoài đi cùng sứ-giả về Thành-dã yêu-kính Lưu-Chương, trình là thư lên Lưu-Chương xem xong, hỏi Dương-Hoài về theo làm gì. Hoài nói :

— Chính vì là thư này mà phải về đây bẩm bạch Chúa-Công : Sở là Lưu-Bị từ ngày vào Xuyên, cộng thì ủa đức, theo phục lòng dân, ý tứ rất là bất-trắc. Nay lại xin quân-mã tiền lương, thật không nên cho. Nếu giúp cho y, thì khác nào ném củi khô vào đám cháy !

Lưu-Chương nói :

— Ta với Huyền-Đức có tình anh em, lẽ nào không giúp ?

Định « lấy sự trợ giúp của Lưu-Chương » chăng ?

Tức thì một người bước ra nói :

— Lưu-Bị là tay kiêu-hãnh, đề nghị trong đất Thục mà không được thì đến đây là thủ cớ để lại trong nhà. Nay lại đem quân mà tiến hương giúp cho, thì khác nào chấp thêm cớ cho cớ ? (2)

Một người nữa ra, mới biết Lưu-Bà, tự là Từ-Sơ, vốn người Thục Dương, quận Linh-Lương. Chương thấy Bà can, còn do dự chưa quyết, thì Hoàng-Quyên lại van lơn thêm, cớ can kỳ được. Chương đành phải nghe, chỉ lựa bốn ngàn quân giữ yếu với một vạn lóc gạo, rồi viết thư, sai sứ đem đến Huyền-Đức. Lại ra lệnh cho Dương-Hoài, Cao-Bái phải giữ vững ài-quan. Sứ-gi đi đến Hà-Mạnh-quan trình thư lên. Huyền-Đức xem qua, đứng đờm tròn giốn mà rằng :

— Ta lao tâm sức óc biết bao nhiêu đề ngăn giữ địch quân giúp nó. Nay nó bỏ tức của, bòn xài thế này, làm sao cho quân-ai hết lòng hết sức được nữa ? (3)

Rồi xé nát lá thư, mướn lửa lên, dùng đập coay vào.

Sứ-gi sợ hãi, bỏ trốn về Thành-dã. Đương-Thống báo Huyền-Đức :

— Châu-Công xưa nay chỉ lấy nhân nghĩa làm trọng. Cứu bằng nỗi giận xé thư, thế là ân nghĩa bấy lần mất hết.

Huyền-Đức lời :

— Phải làm sao bây giờ ?

— Tôi có ba kế này, xin Châu-Công lựa lấy một mà làm.

— Ba kế gì ?

— Một là lựa ngay tinh-binh xung trận, kéo thẳng tới đánh úp Thành-dã. Đó là « thương-kế ». Hai là « Có Dương-Hoài, Cao-Bái vốn là hai danh tướng Tây-Thục cần anh-bình trấn giữ Phù-quan gần đây, Châu-Công hãy thác cớ rút về Kinh-châu, hai tướng nghe tin ắt bỏ đơn tẩu, ra theo cơ bắt lấy mà tiến chiếm quan ải, họ luôn Phù-thành, rồi tiến đánh Thành-dã. Đó là « trung-kế ». Ba là : lui về thành Bạch-Đê, rồi đi suốt ngày đêm về Kinh-châu. Sau này sẽ mưu tiến thủ. Đó là « hạ-kế ». Tiến thủ dễ gặp hiểm, nếu còn dằng-dăng ở đây, ắt về đến sao lưng, không thể cứu được nữa !

Huyền-Đức nói :

— « Thương-kế » của Quân-sư thì cấp bách quá, « hạ-kế » lại trì uệ quá. Chỉ có « trung-kế » không gấp, không chậm, có thể làm được.

« Bèn gọi thư cho Lưu-Chương, chỉ nói rằng : « Tào-Tháo sai bộ tướng Nhữ-Tiểu kéo quân uy hiếp tiến Thanh-Nã, các tướng Kinh-châu chẳng không lại. Tôi phải thân về cự địch ngay không kịp tới diện hội, vậy có thư này từ biệt. » »

Thư đưa tới Thành-dã, Trương-Tùng nghe tin Huyền-Đức sắp về



Trương-Tùng và Dương-Tu thấy đại đề như sau :

« Vừa đây, tôi đang kể với Hoàng-Thúc, tình hình quả đúng như thế, không chút sai lầm. Ngươi còn nghi-ngờ gì nữa ? Sao cứ dằng-dằng mãi chẳng thấy tiến binh ? Thiết nghĩ « lấy trời là, nhưng giữ thiên lý » là điều hay xưa nay. Hiện việc lớn đã nằm trong bàn tay, sao lại bỏ đổi này mà về Kinh-châu, khiến tôi nghe ta ngỡ ngỡ như người mất của báu. Vậy tiếp được thư này, mong Ngươi lập tức tiến binh, tôi đã sẵn sàng làm trợ-giúp. Xin chớ để việc lỡ làng... »

Trương-Túc xem qua, mừng rồi tay chân, tự nhủ :

— Chết chưa ! Em mình có dám làm cái việc bán chúa thế này, thì chết cả họ mất ! Phải mau mau đưa thế mới xong... »

Thế là ngay đêm ấy, Trương-Túc cầm lá thư vào trình Lưu-Chương, thú rõ việc em mình thông mưu với Kinh-châu, muốn dâng Tây-Xuyên cho Lưu-Bị. Lưu-Chương dửng-dưng rồi giận mà rằng :

— Thằng thất-phu ! Bỏ mặt ra chưa hề bị đục mũi, bỗng dưng nó lại phản ta !

2) Một người coi Huyền-Đức là « lâu » một người coi như « ọp ». Nhưng đó mượn

« ư » làm để kể sau, kể người nào. Cặp từ « ư » này, dưới không nói đầu !

3) Phải chăng Sĩ-quan đó có cô đi « ư » một », giúp chuyện ?

Điền lập lệnh bắt cả nhà Trương-Tùng ra chợ chém hết. Người sau
cố thờ than Trương-Tùng rằng :

- « Lột mất đầu thống sách rợn ghê,
- « Lẽ làng nét bút, lệ mưa rơi...
- « Chưa nhìn Huyền-Đức hưng vương-nghị,
- « Máu đã đầm thềm giáo quốc-dĩ !

Nguyên văn :

- « Nhứt lăm vô di lý cổ lai,
- « Thập tri thê-tin tiết thiên cơ (kì)
- « Vị quan Huyền-Đức hưng Vương-nghị,
- « Tiễn hướng Thành-do huyết nhĩm y !

Lưu-Chương giết Trương-Tùng rồi, hợp các quan văn võ, hỏi rằng :

— Lưu-Bị mệnh tửm cướp cơ-nghịệp của ta ! Phải làm sao bây giờ ?

Hoàng-Quyên nói :

— Tính thế đã quyết-liệt, phải lo đối phó ngay. Nên lập tức sai
người đi truyền báo với các tướng trấn ải, và đưa thêm binh đến giữ
vững. Chớ để một tên lính Kinh-châu nào vào lại !

Chương nghe lời, sai sứ đi suốt đêm truyền lệnh cho các cửa ải (4)

Nói về Huyền-Đức, khi đem quân về qua Phù-nhâm, sai người tới
cứu quan báo trước, và mời Dương-Hoài, Cao-Bái ra ngoài ải để chào
từ biệt. Hai tướng Dương, Cao nghe tin lại bàn ngầm với nhau. Dương
Hoài nói :

— Lưu-Bị bảo về là ý thế nào ?

Cao-Bái chắc lời :

— Chẳng ý gì cả. Hứa đến ngày tận số đây mà ! Chúng ta cứ
đầu đao tức trong mình, giả tăng ra tiến, rồi lừa thế đâm chết hẳn họ,
thế là Chúa-Công ta hết lo !

Hoài nói :

— Kế này hay lắm !

Bàn định xong, hai tướng đem theo hai trăm người, mở cửa ra
tấn công. Còn bao nhiêu quân tinh tướng để lại giữ vững ải quan. Bấy
giờ cả quân Kinh-châu kéo hết về. Khi gần đến Phù-chủ-quan, Bàng-
Thống ngồi trên lưng ngựa bảo Huyền-Đức :

(4) Nếu Huyền-Đức theo « Hoàng-Đế » của Bàng-Thống, thì các ải của giữ sao kịp ?

— Nếu Dương-Hoài, Cao-Bái hòa hòa ra tiến thì phải đề phòng.
Nếu họ không ra, ta cứ thúc quân đánh chiếm lấy ải. Đừng để chần chờ...

Vừa bàn xong, bỗng một trận gió lốc cuốn tới, thổi đổ lá cỏ như
« sóng » nước ngựa. Huyền-Đức hỏi :

— Đầm gì vậy ?

Thống nói ngay :

— Đây là tin báo việc dữ dội : Hai tên Dương-Hoài, Cao-Bái đã
sưu toàn binh thích ! Hãy phòng bị cẩn thận.

Huyền-Đức bèn mặc áo giáp, dẫn theo quân đến đề phòng.
Lúc sau quân sĩ báo : « Hai vị tướng-quân Cao, Dương ra tiến biệt ».
Huyền-Đức tra hỏi quân mà đứng lại nghỉ ngơi. Bàng-Thống gọi Hoàng-
Trung, Ngạc-Diên vào, bí mật dặn :

— Bao nhiêu người từ cửa ải xuống đây, hết cả quân kỵ, quân bộ
phải giữ lại hết. Chớ để một người nào vào thoát.

Hai tướng vâng lệnh, ra ngoài bố trí. Bấy giờ Dương-Hoài, Cao-
Bái giết ngầm đao thủ trong mình, dẫn 200 quân găt dáo, không trợn
đến thẳng trước dinh, thấy không có phòng bị gì cả, thì mừng thầm
trong lòng, chắc năm Huyền-Đức tướng kẻ. Đột vào tướng, tướng
lớn, thấy Huyền-Đức cùng Bàng-Thống ngồi đấy, hai tướng cất tiếng
bàn rằng :

— Nghe Hoàng-Thốc ban ra, đường sá xa xôi, chúng tôi gọi có
chức ỷ mệnh ra bắt tiến ỷ !

Đốt lời rất trợn đáng lên mặt. Huyền-Đức nói :

— Hai Tướng-quân giữ ải khó nhọc, hãy uống trước một chén !

Hai tướng uống xong, Huyền-Đức truyền :

— Ta có một việc cơ-mật, muốn bàn tiếng với hai Tướng-quân. Vội
chính người khác hãy lui ra hết !

Thế là 200 quân của Cao, Dương bị dẫn hết ra chỗ trung-quân. Bấy
giờ Huyền-Đức mới quát lớn :

— Tả-thủ đầu ? Bớt hai tên gian này cho ta !

Lập tức Lưu-Phong, Quan-Binh từ sau trường nhảy ra. Dương,
Cao sau chống cự, nhưng đã bị Lưu-Phong, Quan-Binh mỗi người
tấn chụp lấy một, Huyền-Đức thôi mạng !

— Ta với chú chúng mày là anh em họ, sau hai chúng mày dám lập mưu chia rẽ thân tình ?

Bàng-Thông thét tả hữu khám mình hai tướng, coi nhiên thấy mỗi người có dải một con dao găm rút nhọn sắc. Thống truyền đem chém. Huyền-Đức còn do dự chưa quyết, Thống nói :

— Hai tên này mưu hại Chúa-Công, tội đã rõ rệt, không thể tha được !

Rồi cưỡi thất đao-phủ-thủ chém đầu Dương-Hoài, Cao-Bái ngay trước tướng. Bấy giờ Hoàng-Trung, Ngạc-Điền đã bắt gọn 200 quân Thục tùy-túng, không một người nào chạy thoát. Huyền-Đức sai gọi vào, ban rượu cho uống để họ hoàn hồn, rồi ôn tồn bảo :

— Dương-Hoài, Cao-Bái ly gián thân anh em ta, lại dấy đao nhọn chọc hành thích, nên ta phải giết. Còn các người vô tội, đừng sợ gì nữa !

Họ Đều bái tạ. Bàng-Thông lại nói :

— Bây giờ ta dùng các người dẫn đường, cho quân ta vào lấy cửa ải. Việc xong, ai nấy sẽ được trọng thưởng cả, nghe chưa ?

Họ lại dọ ra một loại. Đó là đêm ấy, bọn họ đi trước, đại-quân Kinh-châu theo sau... Quân Thục về đến cửa ải, kêu lớn lên rằng :

— Hai Tướng-quân có việc gấp phải về. Mau mau mở cửa !

Tên thính-nghe rõ tiếng quân thù, liền mở toang cửa. Đại-quân Kinh-châu kéo vào như thác lũ, không phải làm đổ một giọt máu mà chiếm được Phủ-quan. Quân Thục đều xa hàng cả. Huyền-Đức ban thưởng cho họ, rồi chia binh trước sau đóng giữ vững chắc. Hôm sau kháo-quăm, mới vào nội trấn công-đương, Huyền-Đức nhân say rượu, hỏi Bàng-Thông rằng :

— Tịch-hâm nay đã vui chưa ?

Thống cũng say đáp rằng :

— Đánh chiến được người, mà lấy làm vui ư ? Thế không phải là « nhân giả chi hạnh » !

Huyền-Đức đồng tiếng gật :

— Ta nghe : xưa Chu-Vô-vương đánh giết Vua, Trụ, rồi làm nhạc ghi công, Thế cũng không phải là « hạnh của bậc nhân » há ? Sao lời người nói chẳng hay, đạo lý gì cả ? Hãy bước ngay đi ! (5)

Bàng-Thông cười bẽn lẽn mà lui ra. Ta hầu cũng đỡ Huyền-Đức vào hậu đường yên nghỉ.

Ngủ đến nửa đêm, Huyền-Đức tỉnh rượu, tả hữu mới nhắc lại lời nhắc dẫu Bàng-Thông cho nghe. Huyền-Đức rất hối hận, sáng hôm sau mặc áo chỉnh tề, bước lên công đường, mời Bàng-Thông vào tạ lễ rằng :

— Hân qua vì quá chén, nói lời lỡ lời rất phạm, xin Quân-sư đừng đi bực.

Thống vẫn cười nói như không có chuyện gì xảy ra. Huyền-Đức càng hối, lại nói :

— Cầu chuyện hôm qua, thật chỉ tại ta !

Thống nói :

— Vua tôi chẳng lẽ lại cả. Riêng gì Chúa-Công ?

Huyền-Đức mới cười phá lên, thế là lại vui vẻ như cũ...

Nói về Lưu-Chương ở Thính-dỗ, nghe tin Huyền-Đức đã giết Dương-Hoài, Cao-Bái và đánh ải Phủ-quan, thì rất người dè, than rằng :

— Không ngờ ngày nay xảy việc ấy thật !

Bà họ vẫn vỗ, hỏi kẻ xích dấy lui địch-quân. Hoàng-Quyên nói :

(5) Cắt rốn « nước cay » tiếng gọi là « máu rồng » mà thật nó lại « uống vào chỉ nổi da ».



Dương-Hoài, Cao-Bái bị bắt trời

Hội họ từ gửi binh tới giữ Lạc-huyền, chặn lấy con đường yết hầu. Lưu-Hội đã có tinh binh mãnh tướng cũg đương qua rồi.

Chương liền sai 4 tướng Lưu-Hội, Lãnh-Bào, Trương-Nhiệm, Đặng-Hiền đem 3 vạn quân kéo đi trấn giữ Lạc-huyền, để chống Huyền-Đặc. Bốn tướng kéo đi dọc đường, Lưu-Hội nói :

— Tôi nghe trong núi Cầm-Bạch có một bậc đế-nhân, đạo hiệu là « *Từ-Hư-Thượng-nhân* », coi sao cho người, bậc được sống chết trong hèn. Nay chúng ta hành quân, lại đi qua núi ấy. Vậy thử ghé vào hỏi xem linh cửu ra sao.

Trương-Nhiệm nói :

— Đại-trưởng-phu đi đánh giặc, cần gì phải hỏi một lão quái nữa !

Hội nói :

— Không phải thế. Thánh nhân có dạy : Đạo chí thành, có thể biết trước *, chúng ta cứ hỏi bậc cao minh để được linh trạch dữ là hơn.

Bốn tướng bèn đem theo đám chục quân kỵ, đến chân núi hỏi thăm người tức phu. Tuần phủ tỏ tay lên núi :

— Chỗ đỉnh núi cao nhất kia là nơi « *Thượng-nhân* » ẩn cư đấy.

Leo lên đến cửa ải, được một tiểu đồng ra đón, hỏi tên họ, rồi dẫn vào. Thấy Từ-Hư-Thượng-nhân đang ngồi yên đóng cửa ải, bốn người vái chào, xin hỏi về việc sắp đến. Từ-Hư nói :

— Bần đạo chỉ là kẻ quê mùa鄙 đĩ, biết sao được việc hay dở ?

Lưu-Hội hai ba lần cầu khẩn, gạ hỏi. Từ-Hư mới sai tiểu đồng đem giấy bút ra, viết ở câu cửa ải rồi trao cho Hội.

Đoán rằng :

« *Mặt Rồng mặt Phượng*

« *Bay vào Tây-Nguyên,*

« *Phượng rơi xuống đất,*

« *Rồng lên thành thiên-*

« *Một được một mất :*

« *Số Trời đương nhiên.*

« *Lưu mà gìn giữ,*

« *Kéo xuống Cửu-Tuyền I*

Nguyên văn :

« *Tả Long hữu Phượng*

« *Phi nhập Tây-Nguyên*

« *Sĩ Phượng rơi địa,*

« *Ngọa-Lang thành thiên,*

« *Nhất đắc nhất thất,*

« *Thiên số đương nhiên*

« *Kiên cơ chi số,*

« *Vệ táng Cửu-Tuyền*

Lưu-Hội lại hỏi :

— Số mệnh bốn chúng tôi thế nào ?

Từ-Hư nói :

— Số trời đã chẳng ai tránh nổi, thì hỏi làm gì ?

Hội còn bàn hỏi nhưng Từ-Hư đã lén đem thân mật như người muốn ngủ, chắt nói gì nữa. Bốn tướng xuống núi. Lưu-Hội ấy ấy nói :

— Lời Tiên đã dạy, phải tin mới được.

Trương-Nhiệm gạt đi :

— Nghe chi lâu giờ điên ấy, và ích !

Đến Lạc-huyền, bốn tướng chia quân mà giữ khắp các chỗ hiểm yếu. Lưu-Hội nói :

— Lạc-Thành là bức tường che chở Thành-Đô, nếu nơi đây thất thủ, thì Thành-Đô khó mà giữ nổi. Vậy bốn chúng ta hãy chia ra, hai người giữ thành, hai người ra phía trước Lạc-huyền, men núi dựa hiểm mà lập hai cái trại, dùng để quân giặc đến gần thành.

Lãnh-Bào, Đặng-Hiền nói :

— Hai chúng tôi xin đi dựng trại.

Lưu-Hội mừng lắm, chia cho hai vạn binh. Hai tướng Lãnh-Bào, Đặng-Hiền kéo ra cách 6 dặm dựng trại. Còn Lưu-Hội và Trương-Nhiệm đóng giữ trung thành.

Huyền-Đặc chiếm được Phù-thủy-quan rồi, bèn với Rừng-Thống đến đánh Lạc-huyền. Hôm ấy nghe tin báo : Lưu-Chương sai bốn tướng đến giữ, và Lãnh-Bào, Đặng-Hiền đi lập hai vạn quân đóng cách thành 60 dặm, gần hai cái trại lớn.

Hayden-Dức liền huy các tướng, rồi hỏi :

— Nào, ai dám đi đánh hai tướng Tạng, chiếm trại để lập công đầu ?

Lập tức lão tướng Hoàng-Trung bước ra nói :

— Lão phu xin đi !

Hayden-Dức nói :

— Lão tướng quân hãy đem quân mã bốn bộ đến trước Lạc-thành, gần chiếm được đánh trại Lính-Bào Động-Hiền, sẽ có trọng thưởng !

Hoàng-Trung liền hô, sửa soạn ra đi... Bỗng một tướng dưới trướng bước ra kêu rằng :

— Lão tướng quân niên kỷ đã cao, đi làm sao được ? Tôi tướng bắt tử cũng xin đi thay !

Hayden-Dức nhìn xuống thấy là Ngụy-Diên, Hoàng-Trung liền Điện :

— Ta đã lệnh tướng Lính, sao người của nức rồi ?

Diễn nói :

— Phàm người già ít gần sức phải kén. Tôi nghe Lính-Bào, Động-Hiền là hai danh tướng đất Tạng, huyết khí đang bừng sự rằng Lão-Tướng quân khó mà gần họ được, Chẳng lẽ để lỡ việc lớn Chúa-công, ơn tôi xin đi. Đó là báo ý của tôi !

Hoàng-Trung dừng

Diễn cũng háng hai nói :

— Cứ thử sức ngay trước Chúa-Công đây ! Hễ ai thắng thì đi nhé ?

Tức thì Trương vung vạt bước xuống thềm, gọi ngay tên tiểu hiệu vác cây đao đến ! Hayden-Dức vội ngăn lại :

— Không được ! Ta đem binh lấy Xuyên, chỉ trông ở sức hai tướng. Nay hai ông chọi nhau ắt phải mất mạng, làm lỡ việc của ta. Thế, ta khuyên cả hai đừng tranh luận nữa !

Bàng-Thống thấy thế bảo rằng :

— Hai tướng bắt tử phải tranh nhau ! Hiện Lính-Bào, Động-Hiền mới người đóng một trại ; Vậy mỗi tướng hãy đi đánh một trại. Ai chiếm xong trước thì được công đầu.

Thế là hai tướng được phân công : Hoàng-Trung đánh trại Lính-Bào, Ngụy-Diên đánh trại Động-Hiền. Hai tướng lĩnh mệnh kéo quân bốn bộ đi khải, Bàng-Thống bảo Hayden-Dức :

— Hai tướng kéo đi, sợ rồi lại tranh nhau ở dọc đường. Chúa Công nên đem quân đi theo tiếp ứng.

Hayden-Dức liền để Bàng-Thống giữ thành, rồi thân cùng Lưu-Phong Quan-Bình đem 5 ngàn quân ra đi.

Nước lại, sau khi vắng tướng lệnh, Hoàng-Trung về trại truyền quân đào canh tư bốn sáu thời cơm, canh 5 mai tại sửa soạn đầy đủ. Ngày hôm sau tiến binh, theo đường bên núi phía trái mà đi. Bấy giờ Ngụy-Diên đã ngăn sai người qua trại Hoàng-Trung thám thính, thấy quân về báo rằng :

— Canh tư ngày mai họ thời cơm, canh năm tiến đánh.

Đến sáng hôm, liền truyền quân sĩ canh hai thì thời cơm, canh ba tiến binh, để mờ sáng là phải đến trại Động-Hiền. Quân sĩ được lệnh, ai nấy ăn no sửa soạn, rồi người ngâm tẩm, người thảo nhọc, cuốn cờ buộc giáp, ngâm đi cướp trại, mỗi canh ba đã lên đường. Đi được nửa đường, Ngụy-Diên ngồi trên ngựa thăm nghĩ :

— Cái chắc được một trại Động-Hiền thì có gì là thì ? Chỉ bằng hãy chiếm trại Lính-Bào trước, rồi đem quân đức thắng đánh luôn trại Động-Hiền, thì công lao hai nơi về tay mình cả !

Nghĩ rồi, truyền quân rẽ sang đường bên núi bên trái mà tiến. (6)



Ngụy-Diên tranh lệnh với Hoàng-Trung

đang nổi giận mà rằng :

— Người báo ta giả ?

Vậy có dám tin thì rõ nghệ với ta chăng ?

(6) Bào đi bên phải, tại sẽ sang trái. Bào đánh một trại, muốn đánh cả hai. Khắc bản không đúng tướng & này giờ trên đời, sai đi đánh cả luôn luôn.

Trời mờ sáng, sắp đến trại Lánh-Bào, Diên của quân đang lui nghỉ chết lất, rồi sai trương cao cờ quạt, dãn chiến trường, đạo thường chiến-cụ giương ra sáng lóa. Có mấy tên lính canh đường trông thấy, vội phi báo về trại Thục. Lánh-Bào bèn chuẩn bị chiến sẵn sàng. Rồi một tiếng pháo nổ vang, quân Thục mở trại kéo ra đến đánh. Ngụy-Diên gục ngựa rung đao tới đánh Lánh-Bào. Hai tướng đánh nhau đến 30 hiệp thì quân Xuyên của hai đầu đã tới đánh thế hai bên, quân Kinh-châu vì kéo đi từ nửa đêm đến sớm sáng, bấy giờ người một ngựa một, chống không lại, phải quay đầu chạy. Ngụy-Diên nghe tiếng quân rối loạn sau lưng, biết trận đã vỡ, phải bỏ Lánh-Bào, quay ngựa chạy về. Quân Xuyên đuổi đánh riết, quân Ngụy-Diên thua to, xô nhau mà chạy. Chạy được 5 dặm, bỗng nghe trống đánh vang trời : Đổng-Hiến dẫn một đoàn quân từ hang núi đánh ra chặn đường, miệng hô lớn :

— Bớ Ngụy-Diên ! Mau xuống ngựa hàng đi !

Diên thấy nguy quá, quát ngựa cướp đường mà chạy. Bỗng ngựa bị vấp, quỵ hai vó trước, quân Diên ngã lộn xuống đất. Đổng-Hiến bèn hô vang đao thúc ngựa, xông tới đâm Diên. Nhưng mũi đao chưa đến nơi, đã nghe tiếng gươm rung bật đánh « phăng » : Đổng-Hiến tưởng tên ngã lộn xuống ngựa ! Lánh-Bào ở một sau toan xông lên cứu, thì một viên đại-ương từ chân núi phóng ngựa tới, quát lớn lên rằng :

— Có Lân-tướng Hoàng-Trung đây !

Rồi múa tay đại đao tới đánh Lánh-Bào. Bào chống không nổi, quay ngựa bỏ chạy. Hoàng-Trung thừa thế đuổi đánh quân Xuyên bèn loạn, thua to. Trong khi ấy thì một toán quân của Trung đã cứu được Ngụy-Diên và giết xong Đổng-Hiến, Hoàng-Trung đuổi đến trước trại, thì Lánh-Bào quay lại tái chiến. Đánh được mười hiệp, thấy quân Kinh-châu ầm ầm kéo đến, Lánh-Bào đánh bỏ trại bèn lui, kéo theo quân chạy sang trại bên bờ thì thấy trại này kén có hệ quân Kinh-châu ! Bào thất kinh, gò ngựa lại nhá, thì một đại-tướng mũ vàng bào gấm tiến ra, chính là Lưu-Huyền-Dức, bèn tả có Lưu-Phong, bên hữu có Quan-Bình ! Huyền-Dức quát rằng :

— Ta đã chiếm trại rồi ! Người còn chạy đi đâu ?

Ngay lui Huyền-Dức đem binh đi sau tiếp ứng đã thừa thế đánh úp trại Đổng-Hiến.

Lánh-Bào thấy mặt trước mặt sau đều hết đường, phải chạy vào con đường nhỏ ven núi, toan trốn về Lạc-thành. Chạy được mười dặm,

bỗng một toán phục-binh đổ ra, mang cờ-đèn giết chôn ngựa ! Bào ngã chồm xuống, bị bắt sống.

Thì ra Ngụy-Diên biết mình phạm quân-pháp, hết đường gỡ tội, vội tìm thập ít quân-sĩ, sai quân Tào dẫn đường, vào phục ở chỗ này, và lập được chiến công. Diên liền nói gở Lánh-Bào, giã về trại Huyền-Dức. Bấy giờ Huyền-Dức đang trấn áp trước trại Thục, sai dựng lá cờ « Mãn » ở hạ lộ rằng :

— Hỡi binh sĩ Tây-Xuyên nào đã trở đến cứu giúp, thì binh sĩ Kinh-châu không được dùng đến ! Ai giết hai, phải đem mang !

Thế là quân Xuyên xin hàng xin nộp. Huyền-Dức lại ủy-dụ họ rằng :

— Các người ai cũng có cha mẹ vợ con ở nhà. Vậy ai hàng thuận thì sang vào quân. Ai không muốn, thì cho về.

Quân Xuyên liền về tay reo mừng vang dậy. (7) Hoàng-Trung chiến được trái chiến bị cánh phòng đầu đẩy, rồi chỉ ra mặt Huyền-Dức, kẻ thì Ngụy-Diên tái lĩnh, nên chiến đấu. Huyền-Dức vội lên tiếng gọi Ngụy-Diên. Diên lập tức gửi Lánh-Bào vào nạp. Huyền-Dức nói :

— Ngụy-Diên phạm pháp, nhưng lập công này, có thể chuộc tội !

Bèn bắt Ngụy-Diên tạ ơn Hoàng-Trung cứu mạng, và truyền về nay không được tranh chấp thế nữa. Ngụy-Diên cúi đầu tạ ơn và xin phục tới Huyền-Dức trong thành là Hoàng-Trung, sai điệu Lánh-Bào tới dưới trướng, rồi giữ tốt, ban ơn cho xứng lễ hoàn hảo, rồi hỏi :

— Người có chấp hàng không ?

Bào thưa :

— Tôi đi đến ơn của chết, lẽ nào không hàng ? Nay còn Lưu-Hiếu-Trương-Nhật ở Lạc-thành là bạn sinh-tử của tôi. Nếu Minh-công tha cho về, tôi xin báo hai người ấy đến hàng luôn, để dâng thành nạp đất.

Huyền-Dức mừng lắm, bèn ban cho áo mặc ngựa cưỡi, thì Bào về Lạc-thành (8). Ngụy-Diên nói :

— Hoàng-nhà thả người ấy. Hết được thoát thân, ắt không trở lại nữa đâu !

Huyền-Dức nói :

(7) Những kẻ được tha ở, sẽ đem tiếng « mãn » nghĩa của Số-quân truyền ra khắp những chỗ chưa bị chiếm. Có lại còn hơn giữ họ lại làm quân.

(8) Lại lấy làm các tướng địch.

— Ta lấy nhân-nghĩa đãi người, ít người không phụ ta.

Lính-Bào về Lạc-thành gặp Lưu-Hội, Trương-Nhiệm, nhưng lại đũa việc mình được tha, nói khoác rằng : “ Tôi thừa cơ giết được hơn 10 người, cướp lấy ngựa, trốn về đây ”

Lưu-Hội thấy tình thế nguy, vội sai người về Thành-đô cầu cứu. Lưu-Chương nghe tin đã thiết mật Đặng-Hiền, thì sợ hãi, liền họp các quan bàn tính. Con trưởng Chương là Lưu-Tấn thưa rằng :

— Con xin đem binh với giữ Lạc-Thành.

Chương nói :

— Con d, thì phải có người theo giúp mới được.

Một người bước ra nói :

— Tôi xin theo giúp Công-mẫu !

Chương nhìn ra, thấy là Ngô-Ỗ, em vợ mình, tức cụ ruột Lưu-Tấn, bèn nói :

— Được Tôn-Cửu đi giúp thì tốt lắm. Nhưng ai làm phó-tướng được ?

Ngô-Ỗ xin cử hai tướng Ngô-Lan, Lôi-Đông, rồi đem hai vạn quân mã, kéo tới Lạc-thành. Lưu-Hội, Trương-Nhiệm ra đón tiếp, kê lại mọi việc xảy ra. Ngô-Ỗ nói :

— Quân địch đã đến sát thành, khó mà chống cự. Các ông có mẹo gì hay không ?

Lính-Bào liền kể :

— Vùng này là gùi đất dựa bờ sông Phù-giang, nước chảy xiết, mà hai trại đóng ở chân núi kia, đất lại rất thấp. Vậy tôi xin lĩnh sáu ngàn quân đem thuyền xuôi đi xả bờ sông Phê, tháo nước tràn xuống cho quân Lưu-Bị chết đuối hết !

Ngô-Ỗ nghe mưu ấy, liền sai Lính-Bào đem quân đi trước tháo sông, rồi cho Ngô-Lan, Lôi-Đông kéo quân tiếp ứng. Lính-Bào lĩnh mệnh của sạon khá cụ xả đất xả sông ..

Về phần Huyền-Dức, sau khi thống trận, giao cho Hoàng-Trung, Ngụy-Dân, mỗi người giữ một trại, còn mình thì rút về Phê-chính bàn tính với Quân-sư Bàng-Thông. Hôm ấy quân tá tức phi báo : “ Tôn-Quyên ở Đàng-Ngô sai sứ sang kết hiếu với Trương-Lỗ ở Đàng-Xe-vu. Lỗ sắp đem quân đánh cửa Hà-Manh ” .

Huyền-Dức lo sợ nói :

— Nếu Hà-Manh-quan thất thủ thì một sau nghìn đường, ta tiến lui hết lối ! Phải làm sao đây ?

Bàng-Thông hạo Mạnh-Dạt :

— Ông là người Thực, am-tướng địa thế, vậy đi giữ Hà-Manh-quan được chăng ?

Dạt nói :

— Tôi xin cử người này cùng đi giữ là với tôi, thì chắc chắn muôn phần.

Huyền-Dức hỏi là người nào Dạt nói :

— Người này đã từng ở Kinh-châu, làm bộ hạ Lưu-Biêu, giữ chức Trung-lang tướng, họ Hoắc, tên Tuấn, tự là Trọng-Mạc, vốn người Chỉ-giang thuộc Nam-Quyên.

Huyền-Dức rất mừng, lập tức sai Mạnh-Dạt cùng Hoắc-Tuấn kéo đi trấn là Hà-Manh. Bàng-Thông lại về quân tá, thì hôm-lại báo tin :

— Bận Quân-sư, có khách tới thăm !

Thống ra đón, thấy một người mảnh cao 8 thước, to lớn vạm vỡ, tóc cắt ngắn lìa xù chĩa gậy cổ, quần áo xộc-xệch lối thời (9) Thông hỏi :

— Tiên-sinh là ai ?

Người ấy không đáp, cứ đi thẳng vào nhà, lên nằm ngủ chính-linh trên giường ! (10) Thông rất nghi hoặc, ghé lại gần hỏi hai ba lần nữa, người ấy mới bảo rằng :

— Hãy thông thả, rồi ta nói việc lớn Thiên-bạ cho mà nghe ! (11)

Thống càng lấy làm lạ, bèn sai tá hữu đem cơm rượu lên mời. Lập tức người ấy ngồi dậy ăn ngay, chẳng khiếm-tốn khách sáo gì cả, mà ăn xong như sấm ! (12) Ăn xong, lại nằm ngửa bụng mà ngủ. Thống nghi hoặc lạ lùng, sai người đi mời Pháp-Chính tới xem, vì sợ là kẻ gian tế. Pháp-Chính nghe nói, vội tới quán tá. Bàng-Thông ra đón ngoài cửa, kê lại rằng :

(9) Một kg 400 g (10) Một • quai khách • !

(11) Một • ngủ • khách ! (12) Một • thực • khách tham lam...

— ... Có một người hình dáng như thế... từ chỉ như thế... như thế...

Pháp-Chính n^h :

— Hay là Bình-Viên-Ngân chẳng ?

Rồi đi vào, bước lên thềm nhìn xem. Tức thì người ấy vùng dậy, nhay ngay xuống đất, bồng n^g :

— Thế nào ? Hiếu-Tục lưu nay vẫn mạnh chứ ?

Và hai người cùng nắm tay nhau, cười ha hả ..

Bổ chính là :

* Bọn thân người Thục vừa may gặp ..

* Sông nước sông Phù hồi dứt tằm t^h ..

Chưa biết người khách lạ ấy là ai, đến có việc gì... Xin đọc hồi sau tiếp.

LỜI BÌNH

● Đọc hồi trước thấy Tôn sứ Lưu châu về, đọc hồi này lại thấy Chương với Bị ghét nhau. Tôn Lưu châu về là vì một bên gọi em gái về, một bên đòi con trai lại. Chương Bị ghét nhau là vì một bên tiếc lương, một bên xé thư. Tuy nhiên, Tôn Lưu châu là của mong có ngày hòa hợp. Chương Bị đã ghét nhau thì khó mà làm lành. Vì sao ? Vì Chương đã rước Bị vào nhà thì thế không chống nổi Bị. Một cô rồi lại muốn đuổi đi, thì hòa hợp đâu coi đuổi khỏi, và tự gây hấn phải xảy ra. Bị đã vào Xuyên, thế thì phải lấy Xuyên. Vào đất người mà không có cướp đất thì thế; lại hỏi đường, mang ép vào thân. Tóm lại là : rước con thì dễ, đuổi con thì khó. Vào đất hiền thì dễ, mà ra khỏi đất hiền thật khó gặp.

● Huyền-Đức trước lấy Từ châu làm nhà, rồi Lã-Bố cướp mất. Tào-Tháo lại cướp lần nữa. Sau này lấy Kinh-châu làm nhà, tuy Tháo bỏ đây mà chạy, nhưng Quyền lại tranh. Chỉ đến khi lấy Tây-Xuyên, nơi đây mới thật là « nhà » của Huyền-Đức. Nhưng Huyền-Đức được Đào-Khải nhường cho thì nhận ; được Lưu-Biền nhường cho, lại không nhận. Là vì ở Kinh-châu cũng như Từ-châu : được rồi lại mất mà thôi. Cho nên Huyền-Đức nặng lòng với Lưu-Biền vậy. Không cướp Kinh-châu cho anh em họ, mà rồi sau cướp Ich-châu cũng của anh em họ, là vì sự này lại chọn từ, để rồi cướp nữa như ở Kinh-châu, cho nên không thể nặng lòng với Lưu-chương được. Đó là cốt cơ nanh, chậm, trước, sau khác nhau, phải tùy thời mà biến đổi vậy.

● Bình-Trương đưa ra ba họ : một là chiếm ngay Thành-dã, một là chiếm Phù-quan, ba là rút lui về Kinh-châu. Nhưng nếu quả thật về Kinh-châu, thì thật là « eo hẹp », chứ không thể gọi là « họ hẹp ». Bản ý của Trương là lưu giữ ngay Lưu-Chương khi vào ra dần tiếp, đó mới là « họ hẹp ». Từ Hà-Minh đánh thẳng vào Thành-dã chỉ là « trong hẹp ». Còn đánh Phù-quan, giữ Cao-Bát, Dương-Hoạt thì chỉ là « họ hẹp » vậy. Huyền-Đức tưởng rằng dùng trong hẹp, mà thực ra chỉ dùng họ hẹp. Tuy nhiên, nếu giữ ngay Lưu-Chương mà chiếm lấy dấy, thì lòng dân không phục, khi mà phải đi. Kinh giữ Lưu-Chương, để chiếm chiếm rồi mới chiếm Thục, thì lòng người mới theo và mình mới hưởng được lợi cũng. Thế thì Huyền-Đức dùng kế (lập nhất họ hẹp) lại chính là dùng kế cao nhất (thượng kế) vậy.

● Xem việc Trương-Túc, Trương-Tông mà đoán cho cái tình anh em ruột thịt ấy. Em thì đi lấy cháu của mình mà không cho anh biết. A là thì sự vụ của thân mà không nghĩ đến em. Anh em cũng bạc cùng nữa mà còn như thế, huống chi Bị với Chương chỉ là anh em họ, phải đem gia-phả ra mới tìm thấy ? Đọc giả xem rồi đây hẳn phải than thở ngậm ngùi...

● Huyền-Đức không dùng sức trí mạnh mà giữ với dùng « mưu gian thối ». Cướp ngay lấy Tây-Xuyên, ấy là dùng sức trí mạnh. Thông thả mà lấy ấy là dùng mưu gian thối. Ngưu-Điền trẻ mạnh mà thối. Hoàng-Trang già lớn mà thông. Già-gấu thì tốt. Trẻ mạnh hơn bằng thì xấu. Làm tướng để phớt như thế, thì làm cái việc « điên-khẩn các tướng » lại càng phải già-gấu hơn thế nữa.

● Hồi này có đoạn « gần bắt » là : Đông hẽ ợc gươm đao chinh chiến bồng bềnh. * Từ-Hu, Thập-nhân : xen vào, khác nhau như cá thây có gạo đem dâng, non xanh này ra đá lạ gặp. Trong trận Phù-quan, Bàng-Thông chưa chết, Khổng-Minh chưa tới, mà Từ-Hu đã nói trước rằng sẽ có * Phụng lại xuống đất, Rừng lên thành thien^h*, tức là khi nào một mối giây cho hết sự, cũng như khi Quan-Vân-Trương cho chết Trần-quốc gặp Hòa-thượng PHỔ-tĩnh, cũng như Huyền-Đức đến tranh đoạt Nam-Chương gặp Thủy-Kinh-tên-tinh vậy.

● Văn lại có chính-bất, có kỳ-bất. Các việc đến ra thì tự như Huyền-Đức giết hai tướng Dương, Cao, như Bàng-Sĩ-Nguyên chiếm Phù-quan, như Lưu-Hải sát kiến Từ-Hu, như Lã-Biền bắt em họ (tháo), em... đều là chính-bất vậy. Lại như Hoàng-Trang cứu Ngưu-Điền, Huyền-Đức vào trại địch, Ngưu-Điền bắt Lã-Biền, Pháp-Chính gặp Bình-Rang... đều là những việc đột ngột xảy ra, do kỳ-bất tạo nên. Chính bất phớt mình ra trước, kỳ-bất xảy nguyên bất ngờ. Chính-bất rất có thể tự, Kỳ-bất rất là đột ngột. Văn tự sự như thế thật là hay !

**Gia-Cát đau lòng, khóc thương Bàng-Thống !
Trương-Phi xử nghĩa : tha mạng Nghiêm-Nhan.**

NHẮC lại, Pháp-Chính chào hỏi người khách lạ, hai bên cùng vỗ tay cười ha ha. Bàng-Thống ghé lại hỏi chuyện, thì Pháp-Chính giới thiệu rằng :

— Ông này người quận Quảng-Hiến, họ Bành, tên Rạng tự là Vĩnh-Ngân, chính là một hảo kiệt đất Thục này. Chỉ vì lời ngông nói thẳng, xé phạm đến Lưu-Chương, bị Chương gọi đầu, khóa cũi bắt làm nô lệ. Vì thế mới mới ngã.

Bàng-Thống bèn lấy lễ tân khách tiếp đãi, rồi hỏi đến có việc gì. Bành-Rạng nói :

— Tôi phải đến để cứu mấy vạn mạng người của các ông đây ! Hãy để yết kiến Lưu tướng-quân, rồi tôi sẽ nói !

Pháp-Chính vội báo Huyền-Đức, Huyền-Đức thân bước ra chào, rồi hỏi ngay sự thể.

Bành-Rạng hỏi :

— Tướng-quân có bao nhiêu quân mã ở hai trại phía trước kia ?

Huyền-Đức phải nói thực số quân của Hoàng-Trung, Ngụy-Diêm đang đóng ở đây.

Rạng mới bảo rằng :

— Đưa làm Tướng kể nào quân xem xét địa hình địa-lý ! Hai trại ấy đóng vào chỗ đất rất thấp bên sông Phù-giang. Nếu họ sẽ sông tháo nước trên xuống, rồi đem binh chặn chặt hai đầu, thì quân mình không một người nào chạy thoát !

Huyền-Đức giật nảy mình tỉnh ngộ ! Bàng-Rạng lại nói :

— Năm nay Cương-tĩnh đóng về phương Tây, mà sao Thái-bạch lại chiến vào đất này, ắt có việc không lành đây. Thiết tướng 'tướng-quân nên cần thận.

Huyền-Đức bèn hỏi Bàng-Rạng làm Mạc-Tân, rồi sai người nhất báo cho Hoàng-Trung, Ngụy-Diêm, dặn phải tuần sát ngày đêm, đề phòng kẻ tháo nước.

Hoàng-Trung bàn với Ngụy-Diêm, thay phiên nhau, mỗi người đi tuần một hòm, tuần địch địa, thì thông báo ngay cho nhau.

Đêm ấy, Lãnh-Bào thấy mưa to gió lớn nổi lên, liền kéo gần 5.000 quân ra bờ sông, bố trí việc tháo nước. Bỗng nghe phía sau quân reo vang dội, Bào biết có sự đề phòng rồi, vội vàng lui quân. Nhưng Ngụy-Diêm đã đuổi tới sau lưng. Quân Xuyên quảng thường chiến, giằng co lên nhau. Bào đang chạy thì Diêm thúc ngựa xông đến hơn ngàn chiến mã. Đánh nhau mới vài hiệp, Diêm đã bắt sống Bào đem về Ngã-Lan, Lôi-Đông tới tiếp ứng. Liền bị Hoàng-Trung kéo quân đánh cho một trận, bỏ chạy tới bờ.

Ngụy-Diêm gọi Lãnh-Bào về Phù-quan. Huyền-Đức trách rằng :

— Ta lấy nhà nghĩa đãi người, đã tha cho về, sao còn phản bội ? Thối lùn này không thể tha được nữa.

Bèn sai đem Lãnh-Bào ra chém, trọng thưởng Ngụy-Diêm, rồi bày tiệc đãi Bành-Rạng. Chợt có tin : Gia-Cát quân-vu ở Kinh-châu sai Mã-Lương đem thư tới.

Huyền-Đức gọi vào hỏi han. Mã-Lương thì lễ, bèn rằng :

— Kinh-châu bình yên về sự. Chúa-công khỏe lo gì

Rồi trình là thư của Quan-vu lã. Huyền-Đức mở xem thấy đại lược như sau :

“*Lượng-tinh số Thái-Ất, thấy năm Quý-Hợi này Cương-tĩnh đóng ở phương Tây; lại xem thiên-văn : thấy sao Thái-Bạch làm vào phận dã Lạc-thành, bốn mệnh các tướng suất có sự dữ nhiều lành ít. Xin Chúa-công cần thận cho*”.

Huyền-Đức xem xong, cho Mã-Lương về trước, rồi quay bàn mọi người rằng :

— Có lẽ ta cũng phải về Kinh-châu bàn lại việc này.

Bàng-Thống thấy thế, nghĩ thầm trong lòng :

— Chắc là Khổng-Minh sợ mình lấy xong Tây-Xuyên, lập được công lớn, nên cố ý đưa thư để ngăn trở mình đây...

Nghĩ thế, rồi báo Huyền-Đức rằng :

— Thợng cũng đã tính số Thái-Ất, biết Cương-tĩnh ở phương Tây, nhưng điều đó chính ứng việc Chúa-Công sẽ lấy được Tây-Xuyên. (1) Chẳng có gì là dữ. Thống lại cũng xem Càn-vượng, thấy Thái-Bạch làm chiến

(1) Bức này thì đáng tin.

Lạc-Thành. Nhưng vẫn rồi đã giết trong Thọ: Lãnh-Hào, tức là đem số ông vào bên địch (2). Xin Chúa-công đừng nghỉ ngơi. Hãy tiến binh ngay!

Huyền-Dức thấy Bàng-Thống thức giấc hai ba lần, bèn kéo quần tiến phải.

Hoàng-Trung, Ngụy-Diên ra đón vào trại. Bàng-Thống hỏi Pháp-Chính:

— Một trước kia, có mấy con đường đưa tới Lạc-Thành?

Pháp-Chính vạch xuống đất, vẽ rõ đường lối. Huyền-Dức lấy bèo đĩa đồ của Trương-Tùng mở ra đốt chiếu, thấy đúng ý họ, chẳng sai chỗ nào. Pháp-Chính nói:

— Phía bắc trại này là con đường lớn, đưa tới cửa Đông Lạc-Thành. Phía nam mới có con đường nhỏ, dẫn đến cửa Tây. Cả hai đường đều có thể tiến binh.

Bàng-Thống hỏi Huyền-Dức:

— Vậy tôi xin đem Ngụy-Diên đi tiên-phong, tiến theo con đường nhỏ phía nam. Chúa-công thì cho Hoàng-Trung đi tiên-phong, theo đường lớn phía bắc mà tiến, hai mặt cùng tới chiếm Lạc-Thành.

Huyền-Dức nói:

— Ta quen việc cung mã từ nhỏ, trải nhiều chiến trận rồi, dễ ta đi đường nhỏ. Quân-sư nên đi đường lớn mà đánh cửa Đông. Để ta đánh cửa Tây.

Nhưng Thống lại nói:

— Đường lớn ấy có quân ngăn chặn. Xin Chúa-công đem binh đi đánh, để Thống đi đường nhỏ.

Huyền-Dức cảm thấy tâm linh bất-thần lạ lùng, mới ngồi lại mà tính:

— Thái, Quân-sư đừng đi nữa! Đêm qua ta nằm mơ thấy một vị thần cầm roi rút đánh vào cảnh này, một mặt mình thức giấc, ta thấy tay vẫn còn đau. Cuộc hành binh hôm nay hẳn không tốt!

Thống kháng-khải nói:

— Trẫm-sĩ lên trận, không chết thì bị thương (3). Đó là lẽ tự nhiên! Sao lại vì riêng mình mà ngại lòng, nghỉ hoặc?

(2) Nhưng điều này thì sai. Vì chỉ quân của Đoàn Di.

(3) Hàng tướng thay, câu nói bất hổ này!

Huyền-Dức vẫn nghỉ ngơi:

— Ta áp-nhảy nước là lẽ thư của Không-Minh! không biết rồi ra sao... Hay là Quân-sư hãy tạm về giữ Phủ quan vậy?

Thống cười ha hả mà rằng:

— Thế là Chúa-công bị Không-Minh mê hoặc rồi! Vì Không-Minh không muốn cho Thống này lập công lớn một mình, nên mới đem lời thư hàn-hả lừa cho Chúa-công nghỉ ngơi. Lòng đã nghỉ, ít sinh mộng-mị. Chứ có gì là đêm dài dài? Thống này đội ơn lớn, lòng đã quyết chết nát gan lầy óc đập đầu. Xin Chúa-công chờ ngồi nhàn nhàn. Hãy chuẩn-bị đồ sáng mai tiến binh!

Thế là Thống hạ lệnh cho quân sĩ canh năm hôm sau phải thổi cơm, mở sáng thì lên ngựa tiến phát. Hôm ấy Hoàng-Trung, Ngụy-Diên kéo quân đi trước, Huyền-Dức đang dặn dò ước hẹn với Bàng-Thống, bỗng con ngựa Thống cỡi bị quăng mất quy xuống, hãi chủ ngựa lán ra đất. Huyền-Dức vội nhảy xuống, tới giết đỡ ngựa ấy lên, rồi hỏi Thống:

— Sao Quân-sư lại cưỡi con ngựa yếu thế này?

Thống nói:

— Tôi vẫn cưỡi ngựa này từ lâu. Chưa bao giờ nó thất thế này.

Huyền-Dức nói:

— Ra trận mà cưỡi ngựa quăng mất thì nguy cho tính mạng lắm. Con ngựa thông ta đang cưỡi đây thật rất thuận lợi. Quân-sư hãy cưỡi lấy, khỏi lo gì nữa. Và để ta cưỡi con ngựa yếu thế cho.

Bèn đổi ngựa cho Thống. Thống tạ ơn rằng:

— Thâm cảm ơn dày của Chúa-công! Thống dù muốn chết cũng chưa báo được!

Rồi cùng lên ngựa, chia hai đường ra đi. Huyền-Dức nhón Bàng-Thống đi trước, bỗng tâm linh thảng-thốt, sợ ngựa ra đi mà một cử động lên xuống con.

Và phần Ngưu-Y, Lưu-Hội ở Lạc-Thành, nghe tin đã thiệt mất Lãnh-Hào, bèn lập mưu đưa tới. Trương-Nhiệm nói:

— Ngươi cưỡi ngựa con đường nhỏ qua phía nam rồi sẽ hiểm yếu. Tôi xin đem một số quân ra đóng chặn. Các ông thì giữ vững Lạc-Thành chờ đợi sự.



Trương Nhiệm

Chợt có tin báo: Quân Kinh-châu chia hai đường tới đánh thành. Trương-Nhiệm vội kéo ba ngàn binh ra con đường nhỏ mai phục trước.

Chẳng mấy chốc, quả thấy Ngụy-Diên kéo quân đến. Trương-Nhiệm hạ lệnh cho quân không được động dấy, cứ im lặng chờ cho đi qua. Lát sau thấy Bàng-Thống dẫn quân đến, quân sĩ của Nhiệm đều tỏ tay xi-xò:

— Việc đại-trưởng cuối ngựa trắng kia ắt là Lưu-Bị!

Trương-Nhiệm mừng thầm, truyền lệnh rằng: « Lưu-Bị qua đây, thôi... cứ thế... cứ thế... »

Bấy giờ Bàng-Thống đang trong ngựa tiến binh, bỗng gặp chỗ đường hẹp, ngừng dần nhìn lên thấy hai bên núi dựng đứng như thành, cây cối um tùm, lại đang tiết cuối hạ đầu thu, cảnh lá xanh tì rậm-rạp, thì rất ghê-ghớm. Bèn ghé ngựa, hỏi tù hầu:

— Đây là chỗ nào?

Có tên quân mới hàng, trở tay thưa:

— Chỗ này gọi là đồn « Lạc-Phượng » (4).

Thống kinh hãi mà rằng:

— Đáo hiệu ta là Phượng-Sở, mà tên đồn này lại là « Lạc-Phượng ».

Thật bất lợi cho ta!

Dứt lời, truyền lệnh quân lùi lại. Nhưng đã muộn: tên đồn phía trước, một tiếng pháo lệnh nổ vang, rồi tên bay ra như châu chấu! Bao nhiêu cung nỏ cứ nhắm vào người cuối ngựa trắng mà bắn... Thương thay! Trương-Thống chết trong chỗ lộn tèo, năm ấy mới ba mươi sáu tuổi. Người sau có thơ khen rằng:

« Cô Hiên tương liên Tả-thủy đê

« Sĩ-Nguyên hầu trạch bạng sơn ô,

« Nhị-dòng quân thức hồ cưu khước.

« Lạc-hạng lung vũ triều kỳ-tử

4. Chữ « Lạc » này là « lạc » là « rụng », Ai ngờ trời dè dặt có cái tên « tên địch » như thế này.

« Dự lễ tam phân tình huyết-trào

« Trường-hữu xạ lý độc lâu lâu

« Thủy tị Thiên cẩu lưu tình trụy

« Bất sử tướng-quân ỷ cẩu hủ!

Tạm dịch:

« Bận vườn nói Hiên, tiếp đãi ngang,

« Có nấp nhà tranh cao-sĩ Bạng

« Trẻ nhỏ nghe thơ, quên miệng hủ,

« Xóm giềng nhắc nhở lúc đánh cung...

« Ba phần thiên-hạ, tay trù-hạch,

« Vạn dặm trường-chính, dạ xôn xang.

« Sao rặng lưng Trời, ắt sẽ mệnh!

« Tướng-quân dơ gấm chẳng nề lòng...

Tương đố là là, trẻ con vùng Đông-Nam thường hát bài Đố-dao

(tiếng:

« Mọi Phượng cói một Long,

« Bay vào Thục lập công.

« Phượng nửa đường gãy cánh,

« Roi xuống chỗ đổi đồng.

« Con mưa quết,

« Trộn gió lồng

« Nhà Hán tròng-hung, ngỡ Thục thông

« Ngủ Thục thông rồi, chỉ thấy Long.

(Nhất Phượng tính nhất Long, tương tương đố Thục-trung. Tái đố bán lộ lý, Phượng ử Lạc-phá đồng. Phong tống vũ, vũ tống phong. Long Hán hung thời Thục đạo thông. Thục đạo thông thời chỉ hữu Long).

○ Hém ấy, Trương-Nhiệm bắn chết Bàng-Thống rồi, quân Kinh-châu ghệt đường, tiến lại bết lối, bị chết quá nửa. Một số tiền quân chạy lên báo Ngụy-Diên, Diên quay binh lại toàn cứu, khôn nổi đường nổi chặn hẹp quanh co, không giao chiến được, lại bị quân Trương-Nhiệm chặn lấp lối về, và phục tên sườn cao, dáo cung mạnh nỏ cứng bắn xuống như mưa! Ngụy-Diên hoảng sợ (5); có tên quân mới hàng báo rằng:

5) Ngụy-Diên thoát chết thật là kỳ lạ! Nhưng giờ Diên chỉ thay cho Bàng-Thống thì hơn.

— Đã hết lộ rồi, chỉ bằng kéo thẳng tới Lạc thành, rồi ra con đường lớn mà tiến.

Diễn nghe lời, thúc ngựa lên trước mũi đường, kéo rốc tới Lạc thành. Bỗng thấy bụi bay mù mịt, một đoàn quân đánh tới trước mặt. Đó là hai tướng Ngô-Lân, Lôi-Dông từ Lạc thành kéo ra phía sau. Trương-Nhiệm lại kéo quân đuổi đến, hai mũi trước sau đánh ập lại, hãm Ngụy-Diên vào giữa vòng vây. Diễn liền quay vòng đạo từ chiến, nhưng xung đột hết sức vẫn không ra thoát.

Chạy thấy hậu quân Ngô-Lân, Lôi-Dông nổi loạn cả lên! Hai tướng vội quay ngựa lại cứu. Ngụy-Diên thừa thế đánh trận, đuổi theo, thì thấy một viên đại tướng phía trước múa đao giục ngựa xông tới, kêu lớn:

— Ngụy-Văn-Tương! Ta đến cứu ngươi đây!

Thì ra là tướng Hoàng-Trung. Hoàng, Ngụy hai mũi giáp công, đánh tan quân Ngô-Lân, Lôi-Dông, rồi tiến tới sát Lạc thành. Lưu-Hội mở cửa kéo quân đánh ra, thì bên này Huyền-Đức cũng vào lập thối hậu quân tới nơi tiếp ứng Hoàng, Ngụy. Hoàng, Ngụy quay binh chạy về. Quân mã Huyền-Đức về gần đến trại, lại bị quân Trương-Nhiệm theo đường nhỏ đánh ra, và Lưu-Hội, Ngô-Lân, Lôi-Dông đuổi theo sát gót. Huyền-Đức không giữ nổi trại, phải vội đánh vào chạy về phía Phù-quan. Quân Thục đuổi thẳng, rầm rộ đuổi theo. Quân Kinh-châu người mệt ngựa mỏi, chẳng còn hy vọng nào chiến đấu. Huyền-Đức đành cứ chạy nấp. Chạy gần đến Phù-quan, thì quân Trương-Nhiệm đuổi gần sau lưng. May có Lưu-Phong, Quan-Bạch xưa cả ba vận quân sinh lực, chia làm hai cánh đỡ ra, chặn đánh quân Trương-Nhiệm, rồi lại đuổi theo hai mũi phía sau, bắt được vô số tù binh, chiến mã (6).

Huyền-Đức đem quân vào ở Phù-quan, lập tức truyền hỏi tin tức Bang-Thước. Có tin quân thoát chết ở đồi Lạc-Phượng, trốn được về báo rằng:

— Quân-sư cả người lẫn ngựa đã bị loại tàn bần chết ở đồi Lạc-Phượng rồi.

Huyền-Đức nghe báo, tưởng về hướng Tây khác rừng mải lên cố, thâm-thiết. Rồi lập đại chiêu hồn, tế lễ. Các tướng đều khóc theo.

Cúng lễ xong mới bàn việc. Hoàng-Trung nói:

6) Con ngựa cũng đã chết thì những con ngựa này cũng sẽ chết.

— Tiếc vớ rồi ta thiệt mất Bang-quân-sư, Trương-Nhiệm ắt tới đánh Phù-quan này, thì làm thế nào? Chỉ bằng cho người về Kinh-châu mời Gia-cát-quân-sư vào đây lo việc lấy Tây-Thục (7)!

Đang còn bàn định đã có tin báo: Trương-Nhiệm kéo quân đến sát dưới ki thành đánh. Hoàng-Trung, Ngụy-Diên đem xa ra đánh, nhưng Huyền-Đức nói:

— Quân ta vừa bị giẫm nát quá. Nên đóng cửa giữ vững, chờ Quân-sư đến đây sẽ hay.



8) Không-Minh hiện-lỗi nhìn trời

chạy lấy Tây-Thục. Chạy vòng về phương Tây, thấy một ngôi sao lớn bằng cái đầu từ trên trời sa xuống, ánh sáng lóe ra từ tâm!

Hoàng, Ngụy vòng lên, chỉ lo chống giữ vững chắc. Huyền-Đức mới viết một phong thư, trao cho Quan-Bạch mà rằng:

— Chén hãy về mời Quân-sư cho ta!

Quan-Bạch mừng thư đi suốt ngày đêm về Kinh-châu. Huyền-Đức thì đóng cửa Phù-quan, cố giữ không cho ra đánh trận nào nữa.

Nói về Không-Minh ở Kinh-châu, hồi ấy đang viết «Thiên-ịch», mới đẹp khi thanh, bèn sai bày dạ tiệc, đại hội các quan văn võ giữa đêm trăng bày thính bày, yến ẩm vui vẻ, cùng bàn

7) Chẳng gọi các tướng khiên bên tay Không-Minh.

Không-Minh kinh-hải, ôm ngay chửa rứa xò xối, ôm mặt khóc lớn lên rằng :

— Ôi thôi ! Đâu đến chưa ! Xót xa thay !

Các quan kinh ngạc vội hỏi vì cớ gì.

Không-Minh thều thộc nói :

— Trước đây ta thấy Thái-Ất, thấy sao Thiên-Cương đứng phương Tây, bết lì bất lợi cho Quân-vơ, hung tin Thiên-ân ả phạm vào quân ta. Lại thêm sao Thái-Bạch lên chiếu Lạc-thành. Ta đã dâng thư đến Chúa công, đề Người đề phòng cẩn thận. Ai ngờ đêm nay trông tinh phương Tây vẫn rơi xuống ! Ất mệnh Băng-Si-Nguyên hồng mất rồi !

Nói xong lại khóc rống lên mà rằng :

— Thế là Chúa-công ta gãy mất một cánh tay !

Các quan đều ngạc nhiên, chưa tin như thế.

Không-Minh lại nói :

— Cái vài ngày nữa là có tin về đây thôi !

Thế là đêm ấy tiệc vui chưa hết đã tan. Cách vài hôm sau, Không-Minh đang ngồi chuyện trò với Văn-Trường và mọi người, thì có tin báo Quan-Blah đã về !

Các quan đưa kinh ngạc. Quan-Blah vào trình lá thư của Huyền-Đức. Không-Minh mở xem thấy nói rằng :

« Gần đây mang bảy thông báo (8) năm nay, Băng-Quân-vơ bị Trung-Nhiệm phục ở đồi Lạc-Phượng bận loạn tên, đã thất rồi ».

Không-Minh kháo vang lên. Các quan ai nấy đều ngẩn ngẩn sa lầy.

Không-Minh nói :

— Hiện nay Chúa-công ở Phủ-quan đã lâm vào thế tiến thoái lưỡng nan. Thái nào ta cũng phải tìm đến !

Quan-Văn-Trường hỏi :

— Quân-vơ ra đi, thì ai giữ Kinh-châu ? Kinh-châu là đất trọng yếu can hệ đến phải lắm thường ?

Không-Minh nói :

— Trong thư, nay Chúa-công không viết rõ tên ai, nhưng ta cũng hiểu ý rồi...

(8) Văn là ngày chín Qạp tức chín, ai ngờ lại là ngày giỗ chim Phượng !

Bàn đưa lá thư Huyền-Đức cho các quan xem, rồi nói tiếp :

— Trong thư, Chúa-công đem Kinh-châu ủy thác cho ta, bảo ta tùy tiện lựa lấy người mà giao phó. Lời thư như thế, nhưn Người lại sai Quan-Blah về đây, thì ý hẳn là muốn cậy ông Văn-Trường gánh lấy trọng trách đó. Vội mang Văn-Trường hãy nghĩ đến thanh nghĩa Vương-Đạo mà hết sức giữ vững đất này cho ! Trách nhiệm không phải nhẹ đâu. Ông nên cố gắng lên nhé !

Quan-Công không suy tư ngàn ngày, không khủi nhận lời ngay. Không-Minh bèn mở tiệc đãi bân giao uân thụ. Khi Không-Minh cầm cái án đưa ra, Văn-Trường trình trọng đưa hai tay đón nhận, Không-Minh còn ngừng lại chút lâu ả cần nhắc nhở rằng :

— Tất cả các trách nhiệm lớn-lao, can hệ trên mình Tướng-quân đây thôi !

Quan-Công không khủi nói :

— Đại-trượng phu đã lĩnh trọng trách, trả phí có CHẾT một (9) !

Không-Minh thấy Văn-Trường thốt ra tiếng « CHẾT », lòng bỗng không vui... oan không giao cho nữa, nhưng nghĩ lại đã trót hứa rồi, bèn hỏi :

— Nếu Tào-Tháo kéo quân đến thì làm thế nào ?

Văn-Trường đáp :

— Thì đem quân ra chống cự !

— Nếu cả Tào-Tháo lẫn Tôn-Quyền cùng khởi binh xâm phạm thì sao ?

— Thì chia binh ra mà đánh !

Không-Minh lắc đầu t

— Nếu vậy thì Kinh-châu nguy mất ! (10) Ta có tám chữ này, Tướng-quân nhớ lấy, có thể giữ vững Kinh-châu.

— Là tám chữ gì ? Thưa Quân-vơ ?

Không-Minh tịch trọng nói :

(9) « Trả từ phương hưu ! Lời nói hàng trắng ả lại lời Băng-Thắng : « Tướng-quân làm trận, là từ đời thường... »

(10) Tây-Thục chưa lấy được đã thấy cái hiểm mà Kinh-châu ! Thế mới biết trọng hàng ?

— Tên chữ ấy là : «BẮC CỰ YAO - THẢO, ĐÔNG HÒA TÔN :
QUYỀN » 1 (11)

Vân-Trường nói :

— Lời Quân-sư dặn, xin ghi tạc buồm ghe lá phải.

Không-Minh mới trao ấn-thư bình-phản cho Vân-Trường, rồi sai bọn quan văn : Mã-Lương, Y-Tịch, Hương-Lương, Mỵ-Trước... và bọn võ tướng My-Phương, Liễu-Hóa, Chu-Thương, Quan-Bạch... hợp tề dưới trướng, cùng giúp Vân-Trường tiến giải Kinh-chấn.

Bấy giờ Không-Minh thân thống lĩnh một phần binh mã, lên đường vào Tây-Xuyên. Trước hết, sai Trương-Phi đem một vạn quân, theo đường lớn tiến qua Ba-châu, để kéo vào phía Tây Lạc-thành. Hẹn rằng : ai đến trước thì được công đầu (12). Rồi sai Triệu-Vân đi tiên phong, đem một đạo thủy-quân ngược dòng sông kéo lên gặp nhau ở Lạc-thành. Không-Minh dẫn bọn Gân-Ung, Trương-Ưu đi sau. Trương-Ưu tên tự là Công-Điện vốn người Trương-Hương quận Linh-Lãng, là một danh sĩ đất Kinh-Tương, hiện làm chức Thư-ký. Hôm nay Không-Minh đem một vạn năm ngàn quân, cùng khởi hành một ngày với Trương-Phi. Khi sắp lên đường, Ông dặn dò Phi rằng :

— Tây-Xuyên rất nhiều hào kiệt, không được coi thường (13). Đạo đường phải do tên ba quân, chớ xâm phạm vào của dân họ mà mất lòng dân. Đi đến chỗ nào cũng phải ăn ở ôn phủ-ý, và chớ nên hung-hăng đánh đập binh sĩ. Mong tướng-quân sớm gặp nhau tại Lạc-thành, đừng để lỡ việc nhỏ !

Trương-Phi hôn hử vâng lệnh, lên ngựa kéo đi. Chẳng bao lâu đã vượt biên-giới vào đất Thục. Phần chỗ nào chịu hàng phục đều không bị xâm phạm tơ hào. Rồi Phi theo đường Hán-Xuyên, đến tới Ba-quận. Quân tề-túc đã biết, về báo với quan Thái-thủ Nghiêm-Nhan. Nguyên Nghiêm-Nhan là một danh tướng đất Thục, tuổi tuy già mà sức lực chưa hề giảm, tay giương cây cung sắt cứng, xỏ-dụng cây đao sắt nặng, có sức địch muôn người.

(

11) Là tên họ thật; Kinh-chấn. Nhưng tên «Liễu» ở chỗ chữ này : «Đông là Tôn-Quyền». Tên chữ trước chúng ta phải nói.

12) Tại Không-Minh lại có đạo Triệu-Vân, mà thì tại với một Trương-Phi, là Phi thì mà đến trước !

13) Chính nhờ câu này mà Trương tướng-quân không sợ. Không-Minh bị thua một «thứ» thứ 1

Hôm ấy, Trương-Phi kéo quân đến, thấy Nghiêm-Nhan giữ vững thành quách, không chịu kéo cờ hàng, bèn lui lại cách thành 10 dặm, đóng trại gần đấy, rồi gọi một tên quân ra báo rằng :

— May hầy vào thành, báo với thất phu giữ mưu mưu mở cửa đầu hàng, thì ta tha mạng cho toàn dân trấn ỵ. Nếu còn chấp mở không thuận, lập tức ta đập phá thành ư, giết hết quân dân giữ trê không để một mống !

◆ Nghe lại, Nghiêm-Nhan ở Ba-quận, trước đây nghe tin Lưu-Chương sai Pháp-Cật đi mời Huyền-Đức vào Xuyên, thì vô bụng than rằng :

— Thế mới là : Một mình ở trong hang vắng, trước cặp vào miệng nó hổ vồ !

Sau ngày tin Huyền-Đức chiếm Phủ-quan, Nhan nổi giận, đã nổi lên toàn đem binh tới đánh, nhưng cứu sự có có toàn quân khác theo lối này đến vào, nên đành ở lại để-phóng.

Hôm ấy, nghe tin Trương-Phi kéo đến, Nhan liền đem toàn quân, sửa soạn ra đánh. Nhưng có người hiền kể rằng :

— Trương-Phi có sức khỏe phi thường. Trước kia hắn ở gần Trường-Bין, chỉ tiết một tiếng mà đầy lui trăm vạn quân Tào, cách Trường-Bên hơi gió đã bỏ chạy. Nay ta không nên khinh địch, cứ đầu hàng dịp ấy giữ vững được ra. Quân kia thiếu lương, bất quá chỉ vậy một tháng là phải lui. Lại thêm Trương-Phi tính nóng như lửa cháy, đánh đập quân sĩ toàn lộn, không được giữ chiến hãm lại cũng giận dữ, giận dữ ắt vơ tay bạo với lính tráng. Chờ khi quân hắn sinh biến, ta thừa thế đánh một trận, có thể bắt được !

Nghiêm-Nhan nghe lời, sai quân sĩ kéo hết lên thành chống giữ.

Bỗng thấy một tên lính tới chân thành lớn tiếng kêu mở cửa. Nhan cho gọi vào hỏi. Tên lính nói :

— Trương tướng-quân sai tôi đến đây...

Rồi đem lời từ Trương-Phi, thuyết-hà kẻ lui. Nghiêm-Nhan đang đang nổi giận mắng rằng :

— Thông thất phu sao dám vô lễ thế ? Nghĩa tướng-quân này mà không giết à ? May hầy và báo nó như thế cho ta !

Đến tối, thất vô ai cử mũi xéo sai tên lính, đuổi về. Tên lính về trại ra mắt Trương-Phi, thốt lên kể lại những lời Nghiêm-Nhan chửi mắng. Trương-Phi giận đến nổi, uất hận dâng tràn mắt, sai gọi tên ngựa, kéo vài trăm kỵ binh tới sát thành Ba-quận thách đánh. Trên thành trấn mừng

càng chiến xuống. Phi càng điên tiết, mũi lều xông tới đầu cửa treo, toàn vượt qua hào, nhưng bị loạn tên bắn xuống, lại phải lui ra. Đợi mãi đến chiều tối, vẫn không thấy mặt người nào ra ! Phi có ý muốn giết một phen mà về trại. Hăm sau vừa mở sáng, lại kéo đến thách chiến. Nghiêm-Nhan đứng trên địch lầu bắn xuống một phát trúng ngay chòm mũi Trương-Phi ! Phi gần lều như hồ rỗng, vô tay lên mừng :

— Tao bắt được thằng thất phu gì, quyết tự tay xéo chết nó sống !

Và lại chửi bới đến chiều tối, để rồi... về không ! Ngày thứ ba, Phi kéo đi vòng quanh thành mà chửi (14). Nguyên đây là một tòa thành, bốn chung quanh tất mới đã nhấp nhô rừng đặc, Phi cưỡi ngựa lên một trái núi, đứng nhìn xuống bên trong thành, thấy quân sĩ ai nấy mới một cơn ghé, phía chia rẽ đôi, phục sẵn phía trong, nhất định không ra. Lại thấy dân phu đi đi lại lại, khuôn gạch chờ đợi, giúp quân giữ thành. Phi liền kéo xuống, cho kỵ binh xuống ngựa, bộ binh thì ngồi xuống đất một lượt, để dụ địch ra... Nhưng vẫn thấy cửa thành ủa ủa... Thế là chờ tới hết ngày nữa rồi lại về không như cũ !

Trương-Phi về trại nghỉ ngơi :

— Chết rồi rồi, chết rồi, chúng nó vẫn không ra. Biết làm sao bây giờ ?...

Hồi lâu nghĩ ra một kế, bèn truyền quân sĩ không cần ra thách đánh cửa, cứ nơi nọ sửa soạn sẵn, ngồi nghỉ trong trại mà chờ. Rồi chỉ cho bốn năm chục tên tốt đến thành dưới thành chời mắng để dụ Nghiêm-Nhan ra đánh. Phi xoa tay ngồi đợi, chỉ chờ địch quân kéo ra. Nhưng toàn quân nhỏ chửi bới hơn 3 ngày nữa, vẫn chẳng thấy thành động dấy. Phi sốt ruột, sai mấy百名 thám sự nghĩ... (15) bỗng rầy được một mẹo hay... Liền truyền quân đi bủa một đồn cây phát cỏ, thả một lối sắt đã đi, không tới thành Ba-quận khiến khách nữa.

Nghiêm-Nhan ở trong thành luôn mấy ngày không thấy quân Trương-Phi động dấy, thì lòng nghi hoặc... bèn sai hơn mười tên lính, ăn mặc giả như quân Kinh-châu đến rồi, chơi đường ngầm ra ngoài thành, rồi đi lẫn lộn với quân địch, theo vào núi thám thính...

Hôm ấy chư quân kéo về. Trương-Phi ngồi giữa trại, giận chân cầm tay mắng ăn lên rằng :

(14) Địch đi vào trại, lại thêm tất chết cũng chết bao nhiêu ?

(15) Hình ảnh Kinh-Minh đi thám thính trong cớ Phi nổi giận...

— Thông thất phu già Nghiêm-Nhan ! Nó chực tức thế này, thì ta chết mất !

Tức thì có ba bốn người dưới tướng hầm rùng :

— Xin tướng-quân đừng phiền lòng nữa. Qua mấy ngày tìm kiếm, chúng tôi đã dò được một con đường nhỏ, có thể đi lên khỏi Ba-quận.

Phi cố ý quát to :

— Đủ tin được lối đi, sao không báo ngay lập tức ?

Bọn quân hầm :

— Vì phải dò thăm, nay mới tìm ra ạ !...

Phi truyền :

— Thế thì không được chậm trễ nữa. Ngay canh hai đêm nay phải tìm con. Canh ba nhân sáng trắng, cứ chờ tại lầu đường ! Người ngàn năm, ngựa bốn nhịp, lần lượt rút hết ! Ta sẽ thân đi trước một lối. Chúng bry cứ theo thứ tự mà đi.

Hạ lệnh rồi, cho đi báo k'ấp trợ, ai tấy đều biết hết. Toàn quân do thám nghe lọt tin này, lập tức tiến về thành, cấp báo Nghiêm-Nhan. Nhan hơn hứ sai tăng :

— Ta đoán không sai mà ! Thông thất phu nhảm nại không nổi, ít lâu đi qua ! Hèn, này đi lên đường nhỏ, lên các xe lương chở nặng phải đi sau. Ta thử đánh cắt ngang, chặn dứt phần sau, xem mày có đi lọt chăng ? Thật là đồ thất phu vô mưu, pheo này phải mắc mọ ta !

Tức thì truyền lệnh cho quân chuẩn bị phục kích :

— Đêm nay, canh hai thời con, canh ba kéo ra ngoài thành, vào mai phục chờ đợi tận tỵ. Khi Trương-Phi kéo qua con đường yết hầu nhỏ hẹp, cứ đợi đoàn xe lương phía sau đến nơi, nghe tiếng ngựa là thất tỵ đánh ra !

⚡ Lệnh truyền khắp thành, rồi dần dần tới tở, dần khuya ... Hết thấy quân-sĩ Nghiêm-Nhan ăn uống no nê, sai một gọn gỗ, lần lượt kéo ra ngoài thành, tới con đường nhỏ, chia bốn mặt mai phục, chỉ đợi tướng lệnh thôi đã ra. Nghiêm-Nhan tự dẫn hơn mười viên tỵ-tướng, xuống ngựa vào kinh chờ trông rặng.

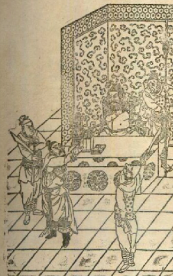
Khoảng cuối canh ba đêm ấy, thỏ ra xa quả thấy quân Kinh-chân kéo đến. Cảnh Trương-Phi đi đầu, cầm ngang xà mâu, giục ngựa tiến quân

dưới ánh trăng. Phi đi khỏi ba bốn dặm, thì đoàn xe nặng cũng kính lúc tỵ tiến đến.

Nghiêm-Nhan nhìn thấy rõ mồn một, liền ra lệnh nổi trống trận. Thế là phục binh bốn bề đổ ra chặn đánh. Quân Thục đang cướp đoạt các xe lương, bỗng nghe phía sau chiêng kèn vang rền, một cách quân hàng hổ đánh tỵ. Có tiếng quát thét chuyển động cả khu rừng :

— Bớt tay giết !
Đừng chạy nữa ! Ta đợi mày vừa đúng lúc !

Nghiêm-Nhan quay nhìn, thấy một đại-tướng đi trước, đầu đeo mặt ốc, hàm ếch râu hàm, cầm trường Bì-xà mâu, cuối ngựa à đen nhánh sấn lên, chính là Trương-Phi ! Rồi tiếng chiêng đồng vang dội chuyển bốn mặt, quân sĩ ào ào đến đánh. Nhan trông thấy Trương-Phi, thì sợ hãi cố gắng cả tay, nhưng cũng phải lùi thốc ngựa vào giao chiến. Đánh chưa được mười hiệp, Trương-Phi đã dùng thế "phá đinh" (16) đưa mình giữ "bờ



▲ Nghiêm-Nhan mắng Trương-Phi...

miếng" đỡ đỡ... Nghiêm-Nhan liền sấn tới chém mạnh một đao ! Phi vội tránh như chớp. Nhan hụt tay quá đi, bị Phi tóm được dây buộc ngựa, lùi

(16) Nào theo từ điển Tàu, thì phá đinh là "phá trận" một đường

tuột sang phía mình, bắt sống trên lưng ngựa (17), tiện tay ném "phịch" xuống đất cho quân trời lại.

Thì ra người cuối người ngựa về thì mới đi qua lúc trước, chỉ là... Trương-Phi già. Còn Trương-Phi thật thì liệu đoán Nghiêm-Nhan sẽ đánh úp hậu quân mình nên đi sau, chờ Nhan nổi tiếng trên, mới sai khố chống làm hiệu. Bấy giờ từng đợt xông ra, hậu quân đánh thức lên, tiền quân đánh quay lại. Quân Xuy-ta quá nửa còn góp trở vào xa hàng. Trương-Phi thức bèn trở lại thành Ba-cuội, thì thấy hậu-quân đã yểm vào thành rồi. Phi truyền quân sĩ không được giết hại nữa họ, chỉ treo bằng an dân.

Chức lán, đoàn đao-phủ-thủ điệu Nghiêm-Nhan đến. Phi ngồi trên công đường, Nhan bị trói dẫn vào dưới thềm, vào ngang nhiên đứng, không chừa quý. Phi trợn mắt nhìn thẳng quát :

— Ba-tướng kéo đến, sao người không hàng, dám chống cự ta ?

Sắc mặt vẫn thản nhiên, không hề sợ, Nhan đáp lại Phi :

— Chúng bay vô lễ, bỗng dưng xâm phạm châu quận ta ! Ta đây chỉ là "tướng-quân chết đói", không phải "tướng-quân hàng địch" (18) !

Phi đứng đứng nổi giận, thét tả hữu lôi ra chém. Nghiêm-Nhan liền ngượng quỳ lại năn nỉ :

— Thề giết thấu-phu kia ! Chém thì cứ chém ! Việc gì phải đi ra không làm thế ? ?

Trương-Phi thấy Nghiêm-Nhan giọng nói hùng tráng, sắc mặt ngang nhiên uoi tỉnh như không... bỗng dỗi giận làm vói, bước xuống thềm thúc đuôi té hữu lai ra, rồi tự tay cỡi tới, lấy áo mặc cho, đỡ lên ngựa giữa cỡi cao. Đoàn cúi đầu xuống lay mà tạ rằng :

— Vả rồi trót lỡ lại mạo phạm, xin Lão tướng-quân đừng chấp !
Tiền-tướng đã bắt rồi Ngự là bậc hào-khí trời đời !

Nghiêm-Nhan cảm nghĩa-khí bên cạnh hàng. Người sau có thơ khen Nghiêm-Nhan rằng :

- « Tác học coi thành Thục,
- « Tiếng hùng nước lớn phương.
- « Lòng trung soi lịch-nguyệt,
- « Khí mạnh cuốn trường-giang.

(17) Ý lại xem như bắt con chuột !

(18) Dân Nhu «Đạo đầu tướng-quân», nó hàng tướng-quân? ! Lại làm một câu nói khác !

- « Thò chui roi đầu thỏ,
- « Thì không uốn gối hàng.
- « Ba-châu Nghiêm-lão-tướng,
- « Thiên-hạ mấy ai đương ?

Nguyễn-văn :

- « Bực chết cư Tây-Thục
- « Thanh danh chấn đất bang
- « Trung-tâm như giáo nguyệt
- « Họp khí quyền trường-giang
- « Nhìn khỏ đem đầu tử
- « An nhàn khuất tất hồng !
- « Ba-châu niên lão-tướng
- « Thiên-hạ cánh sở ương.

Lại có thơ khen Trương-Phi rằng :

- « Bật sống Nghiêm-Nhan, khỗ lộ lòng !
- « Quân-dân cảm nghĩa, phải nghiêng lòng.
- « Đến nay lòng miếu truyền Ba-Thục.
- « Gà trời quanh năm, được hái sung...

Nguyễn-văn :

- « Sinh hoạch Nghiêm-Nhan, đứng tuyệt luân !
- « Dục bằng nghĩa khí thực quân dân.
- « Chí lớn miếu mạo lưu Ba-Thục.
- « Xã-tên kẻ đầu nhiệt nhật xuân...

Được Nghiêm-Nhan hàng, Trương-Phi rất mừng, hết sức trọng đãi, rồi gả hai con gái vào Tây-Thục. Nhan nói :

— Trường tại tận đất xa lớn, chẳng có gì đáng, xin đem sức khuyển-mã giúp công. Vây đại-quân chúng phải giương cung phóng dáo, chẳng cần tốn một mũi tên, cứ việc tiến thẳng đến Thành-dô !

Đó chính là :

- « Chỉ từ một tướng nghiêng lòng phục
- « Khến được bao thành mở cửa dâng ! ...

Chưa biết Nghiêm-Nhan hiền kế thế nào. Xin đọc hồi sau sẽ rõ.

LỜI BÌNH

● Trước đây đã có hai vụ hội nước : Tào-Tháo hội nước sông Tả, gần bắc Hạ-Bè thành, và hội nước sông Chương, gần bắc Kỳ-châu thành. Sau này sẽ có một vụ hội nước nữa : Quan-Vân-Trường thảo

nước sông Tương, giết bảy đạo quân Tào. Chỉ hồi này có sự khò nước sông Phù là khét không xong. Có hai việc «thực» trước kia thì không thể thiếu một việc «hư» ở hồi này. Có một sự «hư» này, rồi sau lại có một sự «thực» nữa. Vấn đề sự có bất-pháp ở hư thực tương sinh» thì này thật là diệu! Không ngờ thiên-niên lại có những diệu sự để giúp cho tác giả có diệu-sơn!

● Xem việc Bàng-Thống từ trận mà biết rằng: Kinh-châu sẽ bị thất thủ mất, Văn-Trường sẽ đi rồi mà chết. Vì sao? Vì rằng: Thống không chết đã việc lấy Tây-Xuyên toàn quân ý thức cho Thống và Không-Minh chẳng phải rời bỏ Kinh-châu. Giả sử trước kia việc thu Tây-Xuyên được giao cho Không-Minh, việc giữ Kinh-châu được ủy cho Bàng-Thống thì dù Lê-Mông, Lạc-Tấn đi mưu cũng không thì thế được mưu lừa. Cho nên Kinh-châu mất, Quan-Công chết không phải ai Lê-Mông giết mọn, Lạc-Tấn giết đáng mưu, mà chính là vì Bàng-Thống chết sớm vậy.

Như thế có thể nói rằng: Không-Minh khác Bàng-Thống tức là Không-Minh khác Quan Công, Không-Minh khác... Kinh-châu đó vậy.

● Cái lòng ham tiền quá mạnh, thật đáng nên ghen, mà cái tính ý kiêu-ngi người ta ghen mình, thật đáng nên ghen. Cái lúc Bàng-Thống chưa chết, anh-tiêu trên trời đã báo trước, rồi đến con ngựa cũng báo nữa. Thế mà Thống lại nghe Không-Minh ghen với mình, muốn gặp rồi lập công danh cho mau, để đến nỗi tổn hại mình (Phượng hử Phượng hử! lại không được như con chim Hươg biết bay con bay lên (Hươg phi mạnh mình) để tránh khỏi bàn tay độc hại của kẻ lừa-môn.

Than đi! Tuy nói rằng «Sĩ Tử» nhưng cũng tại người một phần vậy thay!

● Không-Minh từ lúc ngồi định kế sách trong lầu tranh nữ Long-Trung, đã nói rằng: «Bên ngoài kết liên với Tào-Quyên». Nói thì nghĩa là «Đánh hòa Tào-Quyên». Còn câu nói: «Rồi sau sẽ mưu tính đến Trung-Nguyên» tức cũng như lời nói «Bắc cự Tào-Tháo» vậy. Lúc Không-Minh đến Quan-Công, tức là kế sách bình sinh như thế. Hơn nữa, Tôn Phư nhón càn ở Kinh-châu, Tào-Quyên còn tạm hòa-hợp. Phư-nhân ở Ngô rồi, Tào-Quyên sẽ đi. Tào đã là Lưu, đi Tào muốn quay lên phía Bắc hợp với Tháo. Trận đánh ở Như-Tu, Quyên không chết thì tới Bị cứu cứu, mà thì đưa thư cho Tháo để cứu giải binh, thế là Quyên đã có cơ hòa hòa với Tháo rồi vậy. Tào với Lưu tra nhau còn chưa đủ là. Nhưng Tào hợp với Tào thì mới là rất lớn. Như thế, nếu chỉ biết «Bắc

cự Tào-Tháo», mà không biết «Đánh hòa Tào-Quyên», thì cơ ở Tào-Tháo làm sao nổi nữa?

● Trong đời Trương-Phi được mấy chuyện thống kê vậy? Như trước đây Phi trở đánh Đổng-Bào, chết mấy Lê-Bí, thất bại của Trương-Báo, rồi chặn sông cướp lại Á-Đẩu. Tuy nhiên, những việc ấy chỉ chứng tỏ cái «đúng». Đến việc bất-sống Nghiêm-Nham ở hồi này mới là nó cái «trí». Bất Nghiêm-Nham đã giết, thì Nghiêm-Nham mới lại càng giết hơn! Hồi Trương-Phi chưa gặp Không-Minh thì «đúng» có thừa mà «trí» còn kém. Từ ngày được gần Không-Minh rồi, thì đúng còn có thừa mà «trí» cũng dư. Thì ra khi đã vào cái lộ đạo tuấn của Không-Minh, đi cái khi thì mừng tiến đi, cái khi hậu ngộ cũng tiến đi. Không hề được cái khôn, nhưng hề được cái khôn. Cái khôn của Trương-Phi đã sẵn, còn cái khôn của Không-Minh đây cho vậy.

● Bữa Nghiêm-Quốc-quân tuy rồi cuộc không bị chết mà được một tiếng «Đạo đầu tướng-quân» để lại cho muốn đời làm mọi giới thoát, mỹ dâm! Bại «Chính khí ca» của Văn-Thiên-Tường cũng có câu: «Vi Nghiêm-tướng-quân đầu...». Và người đời-Nguyên làm thơ niệm Văn-Thiên-Tường, cũng có câu: «Trưng như Tào Tướng trấn Nam thì...». Như vậy có khác gì Nghiêm-tướng-quân đã rơi đầu? Xem thế đủ biết: một người tuy không bị chết, vẫn có thể không mang tiếng sự chết. Có người tuy không hủy mình, vẫn không phải là kẻ tham sống.

● Người ta chỉ biết cái ông Trương-Phi sức xô mìn đi qua rừng cây trước tiên, là Trương-Phi giết mà ít ai biết rằng: cái ông Trương-Phi giết chết tất cả lên trong trời, cũng là Trương-Phi giết nữa. Ông Trương-Phi qua rừng cây là Trương-Phi giết mà giết làm Trương-Phi chết. Ông Trương-Phi ngồi trong trại lúc trước là Trương-Phi chết, mà lại giết làm Trương-Phi giết. Lấy người giết để giết đạo... đủ là kỳ, lấy ngay người chết để giết đạo... ừ mới càng kỳ-diệu hơn!

Hồi thứ 64

Không-Minh vạch kế bắt Trương-Nhiệm,
Dương-Phy mượn binh phá Mã-Siêu.

NHẬT C lại, Trương-Phi hỏi kế Nghiêm-Nham đã vào đất Thục, Nham nói:

— Dương từ đây đến Lạc-hành, bao nhiêu quan-tài với tướng-tố vẫn giữ... đều thuộc quyền lãnh-hạ cai quản. Các quân đội ấy đều do tay

tới đồn đóng. Nay còn hậu tá tướng-quân, chẳng có gì dấn dáp, vậy thì
xin đi theo bộ Tiền-phong, kéo tới đâu sẽ gọi nơi đó ra hàng hết thấy.

Tương-Phi nghe nói, mừng rỡ khôn cùng, hết lời cảm tạ.

Thế là Nghiêm-Nhan kéo đi trước, Tương-phi đem đại quân theo sau.
Đến thành lũy là quan nào, Nghiêm-Nhan liền tổng gọi các quan viên
tướng hậu đều mở cửa đầu hàng ngay. Nền có ai dùng đao may nghĩa,
thì Nghiêm-Nhan nói :

— Đến ta đây mà còn phải hàng, nữa là các người ?

Vì thế, khắp nơi nơi đều theo gió qui thuận, không phải đánh một
tựa nào cả.

Nước lại, Không Minh trước khi vào Xuyên, đã sai người đem thư
vào báo với Huyền-Đức, nói rõ ngày khởi hành, và họa lợi binh ở
Lạc-thành. Huyền-Đức tiếp thư, họp các tướng bàn rằng :

— Quân-sư với Đạo-Đức đã chia hai đường vào lấy Thục, họa gặp
nhau ở Lạc-thành, để cùng tiến chiếm Thành-dô. Thấy, lực hai quân lớn
đường ngày 20 tháng 7, tách ra cũng đã sắp đầu đây. Vậy chúng ta hãy
tiến binh đi thôi !

Hoàng-Trung nói :

— Tương-Nhiệm ngày ngày vẫn kéo quân đến thách đánh. Mỗi không
thấy quân ta kéo ra, ai quân nhỏ thò ra tấn công, không để phòng gì. Vậy
đem nay ta chia binh hai mặt cướp trại, tốt hơn là đánh ban ngày.

Huyền-Đức y kế, sai Hoàng-Trung đi bên tả, Ngụy-Diễn đi bên hữu.
Huyền-Đức đi giữa, cách hai đêm ấy, ba đạo quân mã kéo đi cướp trại.
Quả nhiên quân Tương-Nhiệm không dự phòng, bị đánh bất ngờ. Quân
Kính-châu tràn vào trại đột lửa cháy lên rực trời. Quân Thục bỏ chạy
ra ngoài. Huyền-Đức sai quân đuổi suốt đêm tới sát Lạc-thành. Trong thành
vội mở cửa đón Tương-Nhiệm vào. Huyền-Đức lại lại nửa đường đóng
trại, vòng hơn sáu dặm quân thẳng tới Lạc-thành, rồi vây bốn bề công phá
liệt. Tương-Nhiệm cố giữ không ra. Vây đánh ba ngày không vỡ,
đến ngày thứ tư Huyền-Đức thân đem quân công phá cửa Tây, sai Hoàng
Trung Ngụy-Diễn đánh phá cửa Đông, để hở hai cửa Nam Bắc cho quân
địch chạy. Số là từ cửa Nam mà ra, toàn là đường nhỏ hiểm trở quanh co.
Cửa Bắc thì có sông Phù-thủy ngăn trở, nên không cần vây hai cửa
ấy.

Tương-Nhiệm đứng trên thành, thấy Huyền-Đức ở cửa Tây, trước
ngươi đi lại chỉ hay cuộc đánh thành từ giờ Thìn đến giờ Mùi, người
ngựa dần dần mở cửa. Nhiệm bèn báo Ngộ-Lan, Lôi-Đông mở cửa Nam
kéo quân ra, đánh đột lại cửa Đông, địch với Hoàng-Trung, Ngụy-Diễn.
Còn mình thì đem quân ra cửa Bắc, đánh đồn qua cửa Tây, địch với
Huyền-Đức. Tương thành thì đốc thúc hết dân binh lên mặt lũy đánh
trống hò reo ư ơa.

Bấy giờ Huân-Đức thấy mặt trời đã gần xế rồi, bèn hạ lệnh cho
quân lui về Quận Sĩ vừa quay lại, bỗng nghe tiếng thành reo hò vang dội,
quân Thục ở cửa Bắc bất thần kéo ra. Tương-Nhiệm xông thẳng
tới trung quân bất Huyên-Đức. Quân Huyền-Đức vội kén cả lên à
Bên cửa Đông. Hoàng-Trung Ngụy-Diễn cũng bị Ngộ-Lan Lôi-Đông
chặn đánh. Quân Kính-châu hai mặt bị đột lửa rực, không cứu được nhau.
Huyền-Đức khó gịch nổi Tương-Nhiệm, phải bỏ ra phía núi, chạy vào
cua đèo núi. Tương-Nhiệm thấy ngựa đuổi theo, mỗi lúc càng gần.
Huyền-Đức chỉ còn một người một ngựa, bị Tương-Nhiệm kéo mấy kỵ
binh cố đuổi tới Huyền-Đức, thấy ngựa, đang nhào ra phía trước, ra rồi
quất ngựa, bỗng thấy một đoàn quân theo đường núi đổ tới ! Huyền-
Đức ngỡ tên yêu kéo lên liền rằng :

— Trước mặt pháp binh ngăn đường, sao lương suy binh đã tới !
Trời hại ta rồi !!

Chợt nhìn rõ đoàn quân trước mặt, thấy viên đại-tướng đi đầu chính
là... Tương-Phi ! Huyền-Đức vội cùng đường trở.

Số là Tương-Phi với Nghiêm-Nhan đang xuôi theo ngã đường ấy
tiết quân, trở về thấy cái bại mà sợ, biết là có trận đánh với quân Xuyên,
liền thúc ngựa lên đầu dốc, rút cửa vận gặp Huyền-Đức chạy đến. Phi
lập tức vùng từ núi tới đánh Tương-Nhiệm. Địch được mười hiệp
thì phía sau Nghiêm-Nhan sa binh ập tràn tới. Tương-Nhiệm hoảng
quay ngựa chạy trốn. Tương-Phi đuổi theo tới sát Lạc-thành. Nhiệm chạy
thui vào, cầu treo kéo lên lập tức.

Phi mới quay lại gặp Huyền-Đức, báo tin :

— Quân sư ngày đông kéo theo kéo đến, hiện còn chưa tới. Thế là bị
em đoạt mất công đức rồi (1) !

1) Tiếng được ai, của một, chữ thông được. Không-Minh thì mới có quyền hành-
hành như thế !

Huyền-Đức :

— Đường thì hiểm trở, thiếu gì quân ngăn chặn ? Sao em tiến được thẳng tới đây được ?

Phi nói :

— Dọc đường, qua bốn mươi lăm chỗ đồn兵, đều nhờ công lão tướng Nghiêm-Nhan cả. Vì thế em đi thẳng tới đây, chẳng phải khó hặc gì !

Rồi Phi đem việc lấy nghĩa tha Nghiêm-Nhan, kể lại đầu đuôi, và dẫn Nhan ra núi Huyền-Đức. Huyền-Đức tạ ơn rằng :

— Nếu không nhờ Lão tướng-quân, thì em ta tới đây sao được ?

Nói rồi mời ngự bộ giáp Tôn-tử học vàng đang mặc trên mình, ban cho Nghiêm-Nhan. Nhan bái tạ. Đang chờ đợi bày tiệc rượu, bỗng có thám mã chạy về báo : Hoàng-Trung, Ngự-Dien đánh nhau với hai tướng Ngạc-Lan, Lôi-Đông, lại bị Ngô-Ý, Lưu-Hội từ trong thành kéo quân ra hai mặt giúp công. Quân nhà chúng không lại, hai tướng Hoàng, Ngự thua trận đang chạy về phía Đông !

Nghe tin, Trương-Phi liền xin Huyền-Đức chia binh hai đường đi cứu. Thế là Phi đi bên tả, Huyền-Đức bên hữu, kéo quân tiến đánh. Ngô-Ý, Lưu-Hội đang tìm đánh, bỗng nghe sau lưng quân sao vang dậy thì hoảng sợ, vội chạy vào thành. Còn Ngạc-Lan, Lôi-Đông vì cố đuổi theo Hoàng-Trung, Ngự-Dien, nên bị Huyền-Đức, Trương-Phi chặn mất đường về Hoàng. Ngay lại quay binh đánh lại. Ngạc-Lan, Lôi-Đông lực sức không chống nổi, đánh xong ngựa đem quân bản bộ đều hàng.

Huyền-Đức nhận cho hàng, rồi tha binh về đóng trại gần thành.

Trương-Nhiệm ở trong thành nghe tin mất hai tướng, lòng rất lo sợ. Ngô-Ý, Lưu-Hội cũng nói :

— Thật thế đã nguy lắm, nếu không quyết một trận tử chiến, sao cho quân giặc lui được ? Cứu một mặt phải sai người về Thành-dó cấp báo với Chúa-công, một mặt phải dùng mẹo mà đánh.

Trương-Nhiệm nói :

— Ngày mai tôi sẽ đem một cánh quân ra đánh nhau, giữ thua chạy, dẫn quân địch về cửa Bắc. Rồi trong thành lại cho một cánh quân đánh ra, cắt ngang đoạn giữa của chúng, ắt là phải thắng.

Ngô-Ý nói :

— Vậy thì Lão tướng-quân giúp Công-tử giữ thành, để tôi kéo quân sang ra trợ chiến.

Uớc định xong xuôi, hôm sau Trương-Nhiệm dẫn vài nghìn quân mã phớt cò đánh trống hô sao, kéo ra ngoài thành thách đánh. Bên kia Trương-Phi lên ngựa kéo ra, chẳng nói chẳng rằng, xông tới đánh ngay. Hai bên giao phong chưa được mười hiệp, Trương-Nhiệm đã giả thua, men quanh thành mà chạy. Trương-Phi hết sức đuổi theo. Lông Ngô-Ý kéo một cánh quân từ trong thành xông ra chặn sau lưng, Trương-Nhiệm quay binh đánh lại, vậy là Trương-Phi vào giữa tã, nên lại hết đường. Đang lúc nguy cấp chưa biết tính sao... chợt có một đội quân từ phía bờ sông đánh thốc lên. Văn đại-tướng đi đầu vùng áo giáp ngựa tới, chỉ dẫn có một hiệp đã bắt sống được Ngô-Ý và đánh tan quân Thục cứu Trương-Phi ra thoát. Tới ra Triệu-Tân-Lang ! Trương-Nhiệm vội lui quân qua cửa Đông vào thành.

Trương-Phi hỏi Triệu-Vân :

— Quân-sư đâu ?

Vân nói :

— Quân-sư đã đến phía sau, có lẽ giờ này đang cùng Chúa-công hội kiến.

Hai tướng liền gọi Ngô-Ý về trại. Về đến nơi đi thấy Khổng-Minh ngồi trong thuyền với Giân-Ưng, Trường-Ưu, Trương-Phi xuống ngựa bước vào tham-kiến Quân-sư. Khổng-Minh tức ngạc-nhiên, nói rằng là :
— Sao Dục-Đức lại đến trước ta được (2) ?

Huyền-Đức mới đem chuyện Trương-Phi lấy nghĩa tha Nghiêm-Nhan, kể lại một lượt.

Khổng-Minh nghe xong, hôn hờ mường Huyền-Đức rằng :

— Dục-Đức biết dùng mưu như thế, thật là nhờ hồng-phước Chúa-công !

Đến lượt Triệu-Vân giải Ngô-Ý vào, Huyền-Đức hỏi Ý :

— Người có hàng không ?

Ý nói :

— Tôi đã bị bắt, lẽ nào không hàng ?

2) Phải ! Ai ngờ Khổng-Minh lại theo Trương-Phi !

Hyền Đức rất mừng, tự tay cỡi trời cho.

Không-Minh hỏi Ý :

— Trong thành của mấy tướng đóng giữ ?

Ý nói :

— Có con trai Quý-Ngọc là Lưu-Tuân và hai tướng Lưu-Hải, Trương-Nhiệm giúp sức. Lưu-Hải thì chẳng đáng kể, duy có Trương-Nhiệm, người Thọ-quận, là tay gan dạ có mưu, không nên khinh địch.

Không-Minh nói :

— Vậy hãy bắt Trương-Nhiệm trước, rồi lấy Lạc-thành sau.

Bên bên Ngô-Ý :

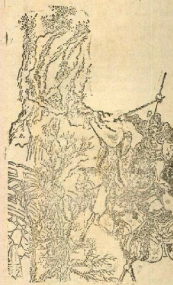
— Ngồi phía đông thành, có một cây cầu, gọi là cầu gì đấy ?

— Là cầu Kim-nhan.

Không-Minh lại ngựa tới bên cầu, đi men bờ sông một vòng quan-sát, rồi về trại gọi Hoàng-Trung-Nguy-Diên, hạ lệnh rằng :

— Cách cửa Kim-Nhan năm sáu dặm về phía Nam, là con đường hẹp hai bên lau sậy rậm rạp có thể phục binh. Vậy Ngụy-Vân :

Đi Trương hãy đem một nửa quân cầm trường



● Không-Minh vạch kế bắt Trương-Nhiệm

thượng tới phục binh sẵn, hễ địch chạy qua, thì cứ nhắm các tướng cướp

ngựa mà đánh. Hay-lạc-Hán-Thắng thì đem một nửa tay đao phục bên hữu chỉ việc chém chân ngựa, đánh tại giữa ấy, à Trương-Nhiệm phải chạy ra con đường nhỏ phía đông núi. Trương-Dục-Đức cứ phục sẵn một ngàn quân tại đây mà bắt lấy.

Ba tướng vàng lãnh kéo đi. Không-Minh lại gọi Triệu-Vân ra dặn :

— Từ Long hãy tới mai phục chỗ phía Bắc cửa Kim-nhan, đợi ta đi được Trương-Nhiệm chạy qua, thì chặn giữ ngay cây cầu ấy, rồi đánh binh ra tìm tha hốt, khiến Nhiệm không dám chạy về phía Bắc, mà phải chạy về Nam, ấy là nó trúng kế ta !

Đều-khiên xong xuôi, chính Quân-sư thân đi督 địch.

Bấy giờ Lưu-Chương & Thành-đô sai hai tướng Triết-Ưng, Trương-Dục kéo đến Lạc-thành trợ chiến.

Trương-Nhiệm báo Trương-Dục giúp Lưu-Hải giữ thành, còn mình thì cùng với Triết-Ưng chia hai đội trước sau, kéo ra cự địch. Nhiệm thấy đi trước, đi Ưng đi sau. Vừa ra ngoài thành đã thấy Không-Minh dẫn một đội quân ngông nghênh tiến tới, hàng ngũ lộn lạo, chẳng nề chính trật, kéo qua cầu Kim-Nhan, rồi dẫn trêu đùa điện với Trương-Nhiệm. Không-Minh ngồi trên cổ xe bốn bánh, đội khăn khăn-rân, tay cầm quạt lông phe phẩy uốn ra. Hai bên có hơn trăm kỵ binh hộ vệ.

Không-Minh trở tay sang gọi báo Trương-Nhiệm rằng :

— Tao-Tháo có cả trăm vạn quân, chỉ mới nghe đến tên ta, đã phải theo gió mà chạy, thì mày là hạng người nào mà dám chống cự ? Khinh hèn thì hãy ngay đi !

Trương-Nhiệm thấy đội quân của Không-Minh không rõ chính, thì ngồi trên lưng ngựa cười nhạt mà rằng :

— Người ta cứ đồn Gia-cát-Lượng dùng binh như thần, nay mới rõ là hữu-danh mà vô-thực !

Rồi vẩy cây giáo một cái, xua hết quân mã sang đánh. Không-Minh liền bỏ xe, nhảy lên ngựa mà chạy qua cầu (3). Trương-Nhiệm từ ngựa xua quân đuổi theo. Qua cửa Kim-nhan được một đoạn, thì thấy Hyền-Đức dẫn quân bên tả, Nghiêm-Nhan dẫn quân bên hữu, cùng đổ ra chặn đánh. Nhiệm biết là mắc mẹo, vội quay binh trở về, nhưng thấy cửa đã bị khóa kỹ !

3) Chưa tính Tiên-sinh đi đón đón gồm một ai cả ! Cái chuyện cầu vượt lòng... chạy trốn.

Toàn chạy về phía Bắc, lại thấy Triệu-Vân dẫn quân đón chặn bên bờ. Nhiệm không dám về bên ấy, đành mau bỏ sông chạy về phía Nam. Chạy đến nửa đêm, đến chỗ lau lầy um tùm, thì quân Ngụy-Diên nhào ra, đóng chặt đầu dài đâm tọt bại! Quân Hoàng-Trung cũng nhào ra, vác tên đại đao, cứ nhè các chân ngựa mà phay lia lịa. Thế là bại nhiều kỵ binh của Trương-Nhiệm bị đâm chém ngổn hết. Những quân chạy sau, bị bắt trời vô số, Đoàn bộ binh đánh đóng trờ chẳng dám tiến lên. Trương-Nhiệm phía trước chỉ còn vài chục kỵ binh; vội chạy vào con đường nát, thì đang nguy phía Trương-Phái! Nhiệm hoảng sợ, toàn quay đầu chạy lui lại. Nhưng đang còn lưỡng lự thì Trương-Phái đã quát tiếng như sấm. Các bộ tướng sẵn tới bất ngờ Nhiệm trên lưng ngựa.

Về phía Trác-Ứng ở phía sau, thấy Trương-Nhiệm mắc mọ, đã đem quân đầu hàng Triệu-Vân rồi.

Quân Kinh-châu đại thắng cũng kéo về trại lớn, Huyền-Dức ban thưởng cho Trác-Ứng. Trương-Phái lại gọi Trương-Nhiệm vào. Bấy giờ đã thấy Không-Minh ngựa tiến trước, Huyền-Dức bảo Nhiệm rằng:

— Các tướng Thục đều đã theo giở đầu hàng. Sao người không sớm qui thuận cho rồi?

Nhiệm trừng mắt quát lớn:

— Trung thất đời nào chịu thờ hai chúa!

Huyền-Dức nói:

— Ngươi không hiểu thời thế, hãy đi cho khỏi chết!

Nhiệm không thái vớ:

— Nay dầu có hàng, về sau ta cũng phẫn mà thôi! (4) Hãy giết ngay ta đi!

Huyền-Dức dùng dằng không muốn giết. Nhiệm lại lớn tiếng chửi mắng vang cả dinh. Không-Minh bèn sai lính ra chém đầu cho Nhiệm được vẹn toàn danh tiết. (5) Người sau có thơ khen Trương-Nhiệm rằng:

« Hai câu không thờ, dạ sắt son

« Trương-quân trung liệt, thác như cội

« Đêm đêm trăng sáng soi thành Lạc

« Vài cây trên cao một mảnh hồn...

(4) Không hiểu hàng đó là lời hứa quyết liệt. Lại một tiếng rằng: về phía ấy nơi sông gần đó, anh hàng!

(5) Nghiêm-Nhan một chỉ là Trương-quân đội đầu. Trương-Nhiệm một thật là Trương-quân rồi đây. Đồng phục thụy, Đoàn đầu Trương-quân.

Nguyễn văn:

« Liệt sĩ khởi cam tòng nhĩ cớ sao?

« Trương-quân trung dũng, thác như cội.

« Cao minh chính thị thiên nhiên nguyệt

« Dạ dạ lạc quang chiếu Lạc-thành...

Chém Trương-Nhiệm rồi, Huyền-Dức than tiếc mãi, truyền đem thi thể ra mai táng ở bên cầu Kim-Nhạn, cho tỏ rõ khí trung nghĩa.

Hôm sau, sai Nghiêm-Nhan Ngô-Ý và bọn tướng Thục đầu hàng kéo đi trước, đến thành Lạc-thành, gọi lớn rằng:

— Trong thành lấy mau mau mở cửa đầu hàng cho sách lính khỏi khổ!

Lưu-Hội đồng tên thành lớn tiếng chửi bới Nghiêm-Nhan, rồi rút mũi tên toan bắn xuống. Bỗng thấy một tướng từ trong thành nhảy lên rút gươm chém chết Lưu-Hội, rồi sai mở cửa đầu hàng. Quân Kinh-châu kéo vào Lạc-thành. Lưu-Tiến vội mở cửa Tây chạy trốn về Thành-đô. Huyền-Dức truyền treo bằng an dân. Bấy giờ mới biết viên tướng chém Lưu-Hội chính là Trương-Dực, người quận Vũ-Dương. Huyền-Dức chiếm được Lạc-thành, trọng thưởng cho các tướng.

Không-Minh nói:

— Lạc-thành bị phá, Thành-đô đi ở ngay trước mắt có thể lấy được rồi. Nhưng sợ các châu quận bên ngoài hoang mang không yên. Vậy nên sai Trương-Dực, Ngô-Ý dẫn Triệu-Tử-Long đi phủ dụ các vùng Ngoại-Thủy, Định-Giang, Kiện-Vi, và sai Nghiêm-Nhan, Trác-Ứng dẫn Trương-Dực đi phủ dụ các quận huyện vùng Ba-Tây, Bắc-Dương. Đến nơi nào phải đặt quan cai trị cho yên ổn. Xong đầu đó sẽ đem binh về củng cố Thành-đô.

Trương-Phái Triệu-Vân vâng lệnh, chia nhau đem các hàng tướng Thục ra đi.

Không-Minh quay xuống dưới trường hội:

— Mặt trước đây của quan ải nào nữa?

Các hàng tướng thưa:

— Chỉ còn ai Miên-Trác có trọng binh đóng giữ. Chém được Miên-Trác thì Thành-đô như ở trong tay rồi.

Không-Minh liền thương nghị tiến binh.

Pháp-Chính nói :

— Lạc-thành đã phá, Tây-Thục rung động nguy khốn lắm rồi. Vậy Chúa-công muốn đem quân-giải hạ phạt lòng người, thì đang tiêu-binh với. Hãy để tôi viết một lá thư gửi Lưu-Chương, bày tỏ sự lợi hại ấy. Chương sẽ đưa hàng.

Không-Minh nói :

— Hiếu-Trực tính thế phải lắm.

Bèn bảo Pháp-Chính viết thư, sai người đưa tới Tái-thành.

Nhắc lại, Lưu-Tấn chạy trốn về Thành-dã rồi trở về với cha việc Lạc-thành thất thủ. Lưu-Chương hoảng sợ ký lệnh các quan bản-dinh. Qua Tông-vụ Trịnh-Đệ hiền kế rằng :

— Nay Lưu-Bị tuy đoạt được thành chiếm được đất, nhưng quân số không được nhiều lắm, và lại si-dần ta chưa thuận-phục. Quân không có lương-sức, chỉ trông cậy lúa má ngoài đồng. Vậy ta nên xua hết dân vùng Bạt-y, Tử-dương qua mở lấy sông Phù-thủy, rồi đốt hết các kho dự trữ lúa má ngoài đồng, đào hào sâu, đắp lũy cao có giữ. Chúng đến đánh đồng ta, bắt quả chỉ một năm ngày, quân kia hết lương là phải lui. Đến giờ ta thừa thế đuổi đánh, có thể bắt được Lưu-Bị.

Lưu-Chương không nghe, bảo rằng :

— Xưa nay người ta chỉ dựa giặc để cứu dân, chưa thấy ai nhiều lợi dẫu dè ngăn giặc. Kế ấy không thể dùng được.

Đang bàn luận thì có tin báo : Pháp-Chính đưa thư tới.

Chương gọi vào. Sứ-quả trình thư lên. Chương mở xem thấy đại lược như sau :

« Trước đây Chúa-công sai tôi đi kết hiếu với Kinh-châu, không ngờ các quan phụ-tá không biết lợi-lại, lại làm, để cả sự xảy ra thế này. Nay Kinh-châu nghĩ lại tình cũ, không quân-giải hạ hàng. Vậy nhà Chúa-công đừng quên qúi-thuận cho xong, chắc không đến nỗi bị hại đâu. Xin nghĩ kỹ lại cho».

Chương xem qua, giận lắm, xé tất cả bức thư, lớn tiếng mắng Ch�chính là đồ bán-Chúa cầu-vinh, là đứa quân-ơ phụ nghĩa, và đuổi sứ-quả ra, khỏi thành (6).

6) Kháng-dương kể "tên-tên của Trịnh-Đệ, lại cũng nhắc đến lại Pháp-Chính. Thật là nhà chép sử quá, tương tự Viên-Thiện, Lưu-Binh.

Rồi sai em vợ là Phái-Quan, đem binh ra giữ ở Mãn-trước. Phái-Quan họ-tên-cũ là Lý-Nghiêm, tên tự là Chính-Phượng, người ở Nam-dương cũng mình đem quân ra cự địch. Chương ưng cho. Phái-Quan, Lý-Nghiêm hai người đem ba vạn binh ra giữ Mãn-trước.

Bấy giờ có quan Tri-địa-thứ Ích-châu là Đồng-Hòa tự là Ấn-Tề, đến người Chu-giang thuộc Nam-quân, đóng thủ là Lưu-Chương, xin cho sứ-quả đến Hán-trung mượn binh để phá Lưu-Bị. Chương xem xong nói :

— Trương-Lỗ với ta có mối thù lớn. Đón sao hân-cha của ta ?

Hơn thưa rằng :

— Hán-chang ta tuy có oán thù, song cử-tính thế này nay mà xét, quân Lưu-Bị hẳn ở Lạc-thành, cũng không phải là không nguy-hiểm cho Hán-trung. Mỗi bề là rằng phải lịnh, nếu ta bắt đem lợi hại thuyết họ ấy họ phải lo phải mà đem quân sang giúp ta.

Chương nghe có lý, mới viết thư, sai sứ sang Hán-trung.

Hay tại gác việc Lưu-Chương...

Lại nhắc chuyện Mã-Sưu, từ ngày thua trận, trốn vào nhà vợ người họ Khương. Được hơn hai năm, Sưu lấy được lòng quân lính Khương, dần dần đánh chiếm hết các Châu-quân vùng Lũng-tây. Quân Sưu tiến đến đầu, các thành in hàng phục đến dè. Dạy của có Kỳ-thành là đánh mỗi chưa họ được. Quan-thứ-sứ Vi-Khang đã mấy lần sai người đến cầu cứu với Hạ-Hiếu-Ưyên. Nhưng vì Uyên chưa được lịnh của Thào-Tháo, nên chưa đem quân binh.

Vi-Khang thấy cửa binh không đến, bàn với các quan, muốn đầu hàng Mã-Sưu cho yên. Nhưng viên Tham-quân là Dương-Phụ khác mà can rằng :

— Bọn Mã-Sưu là lũ giặc phản-Vua, lẽ nào ta hàng chúng ?

Kháng nói :

— Sự đã thế này, không hàng còn mong gì nữa ?

Dương-Phụ cố van nài. Khang không nghe, mở toang cửa thành dâng cho Sưu. Sưu mừng mừng vui giận mắng Khang rằng :

— Bấy giờ này đã khốn cùng mới xin hàng, không phải thế này !

Mắng rồi sai lính tất cả nhà Vi-Khang hơn 40 người ra chém, không

ót một mạng ! Có người mách Sưu :

— Kể xưa Vi-Khang đương hàng chính là Dương-Phụ, nên giết đi. Nhưng Sưu lại nói :

— Người ấy biết giữ nghĩa, không nên giết.

Rồi dùng Dương-Phụ làm tham quân. Phụ lại tiến cử Lương-Khôn và Triệu-Cử. Sứ đầu cho làm quan trong quân. Dương-Phụ xin với Sứ rằng :

— Vay tôi mới chết ở Lâm-thảo. Xin cho được phép về vài tháng, để lo liệu tang ma xong tôi sẽ trở lại.

Sứ cho phép Phụ bề đi đến Lịch-dinh vào yết kiến quan Phủ-Dĩ tướng-quân là Khương-Tự. Tự với Phụ là anh em con cô con cậu. Mẹ



Dương-Phụ mừng mừng Khương-Tự

Tự tin cậy có ruột của Phụ, bấy giờ đã 82 tuổi. Hôm ấy Dương-Phụ vào nhà Khương-Tự bái kiến có nỗi khóc mà rằng :

— Cháu giữ thành không nổi, chỗ chết mà không chết theo, thật là nhẹ - nhẽ, trông không cho một mũi nào nhìn thấy có nữa. Mả-Siêu phản vua, giết hại quan Quận - thủ, sẽ đến khắp châu ai cũng oán giận. Nay anh cháu ngồi giữ Lịch-dinh, không nghĩ đến việc đánh giặc, thì còn ra dục nhân thần gì nữa !

Nói rồi khóc đến chảy máu mắt. Mẹ Khương-Tự nghe nói bèn gọi con vào trách rằng :

— Vì sự-quân bị hại, con cũng có tội một phần đấy !

Rồi mời báo Dương-Phụ :

— Con như cháu, đã hàng người thì cứ ăn lộc người, sao còn đem lòng phản trắc ?

Phụ nói :

— Cháu sẽ đi phải tam hàng giặc là muốn giữ dân thân dân này lại thì lâu dài rồi mới con chờ cho chủ dạy thôi.

Khương-Tự nói :

— Mả-Siêu anh-dũng lắm, khó mà trừ được.

Phụ nói :

— Nà lâu dòng chúng về mưu, rất dễ trừ. Em đã ngầm hẹn với Lương-Khôn và Triệu-Cử rồi. Nếu anh chịu khổ, binh, hai người ấy sẽ làm nên ứng.

Mẹ Khương-Tự nói :

— Con không sớm lo liệu đi còn đợi gì nữa ? Con người ta si nỉ là chẳng chết, mà chết vì trung-nghĩa mới càng đáng chết chứ ! Thôi, đừng nghĩ gì đến ta nữa. Nếu con không nghe lời Nghĩa-Sơn thì quyết chết ngay bây giờ cho con hết lo âu, khổ (7) !

Khương-Tự bèn mời hai Thông-binh hiệu-dụ là Doãn-Phụng và Triệu-Ngạc vào báo tình. Nguyễn Triệu-Ngạc có con trai là Triệu-Nguội hiện đang theo Mả-Siêu làm ty-mướn. Hôm ấy Ngạc nhận lời, rồi về nhà bàn với vợ là Vương-thị rằng :

— Hôm nay tôi vào cùng Khương-Tự, Dương-Phụ và Doãn-Phụng bàn việc khởi binh để báo thù cho Thủ-thủ Vi-Khang. Giờ thì nghĩ đến con cháu mình là thắng Nguyên-hiến đang theo Mả-Siêu. Nếu ta hưng binh, ít Siêu sẽ giết con ta trước. Bớt làm sao bây giờ ?

Vợ Ngạc rằng giặc nói :

— Rồi thì cho cha, cho cháu thì đến thân mình cũng không tiếc, huống nữa một đứa con ! Nếu ông cứ nghĩ đến con mà bỏ việc nghĩa thì tôi xin chết ngay bây giờ cho con rồi (8) !

Triệu-Ngạc bèn quyết chí, bèn sai cùng khởi-binh. Khương-Tự, Dương-Phụ đóng giữ Lịch-thành. Doãn-Phụng, Triệu-Ngạc đem quân lên núi Kỳ-sơ hạ trại. Vương-thị lại đem hết tư trang vàng bạc tới Kỳ-sơ chia cho quân si để khuyến-khích mọi người (9).

7. Lại thêm một sự tương phả đáng để coi : Doãn đến tướng-quân.

8. Người ta đem sự tích nước đến nói đến bà cô bà mẹ. Triệu-Ngạc đem một sự để được việc si công.

9. Đứng để đưa ra sự si của mình. Triệu-Ngạc chỉ đứng làm thông-binh.

Mã Siêu nghe tin Khương-Tự, Dương-Phụ đem xác với Diên-Phụng, Triệu-Ngang khiêu binh chống mình, thì nổi giận, liền sai lữ Triệu-Nguyệt m chiến. Rồi sai Bàng-Dức, Mã-Dại khởi hết quân mã ăn ăn báo đến Lịch-thành. Khương-Tự, Dương-Phụ đem quân ra, hai bên bày thành thế trận. Dương-Phụ, Khương-Tự mặc bảo giáp đồ tang, mặc ngựa ra trước: mắng lớn:

ay — Tưởng gươm và nghĩa phân vua kia!

3

Mã-Siêu nổi giận, xông sang đánh ngay. Hai quân hỗn chiến, Khương-Tự, Dương-Phụ địch sau nỗ Mã-Siêu, bị thua một trận lớn bỏ chạy. Mã-Siêu xua binh đuổi gấp. Bỗng nghe sau lưng tiếng reo hò nổi lên inh-oh: Diên-Phụng, Triệu-Ngang kéo quân đánh tới. Siêu vội quay lại, thế là bị hai mặt giáp công, đâm đuổi không cứu tềng được nhau. Đang lúc chém giết tơi bời, chợt lại thấy đại-dội quân mã từ đầu kéo tới. Tới ra Hạ-hồ-Uên đã được lệnh Tào-Tháo, cho đem quân tới đánh Mã-Siêu. Bây giờ Siêu không chống nổi ba đạo quân mã, bị thua to chạy về. Chạy suốt đêm đến cửa sông mới tới Kỳ-thành, liền gọi cứu.

Bỗng thấy trên thành bắn xuống như mưa. Lương-Khôn, Triệu-Cô nhảy lên mặt thành chửi mắng Mã-Siêu tàn tệ! Rồi bắt vợ Siêu là Dương-thị đem lên mặt lũy chém mất đầu, quăng đầu và thấy xuống (10). Lại bắt ba đứa con nhỏ của Siêu và hơn mười người thân thích trong nhà, đều bắt lên mặt thành chém cả một loạt, rồi quăng thân xuống. Trước cảnh ấy Mã-Siêu đau đớn sà sụp, uất khí xung thiên, suốt nửa ngày. Còn chưa biết định sao thì Hạ-hồ-Uên lại dẫn quân đuổi tới sau lưng. Siêu thấy quân địch quá mạnh, không dám làm đánh, phải còng Mã-Dại, Bàng-Dức vào một đường máu mà chạy. Chạy được một đoạn lại bị Khương-Tự, Dương-Phụ chặn đánh một trận tơi bời. Ra thoát vòng vây lại bị quân của Triệu-Ngang, Diên-Phụng đón đánh một trận nữa. Quân Mã-Siêu dần dần tan nát, chỉ còn được năm sáu chục kỵ-binh, chạy suốt đêm trốn nạn. Về khoảng canh tư thì chợt đến Lịch-thành. Quân giữ thành lại tướng là Khương-Tự kéo quân về, liền mở toang cửa ra đón. Mã-Siêu băng qua cửa Nam xông vào, rồi nổi mìn điện, giết người từ cửa trốn vào, ra tay làm cỏ hết nhân dân trên bộ (11) Sở-công tới nhà Khương-Tự, thiết lễ

2

(10) Con tan hồn sà sụp hơn hết ngày Tào-Tháo giết của! Vì cảnh này xảy ngay trước mặt.

(11) Đây lấy không còn là Mã-Siêu người giết người, mà chỉ là một con thú dữ bị thương.

mục giờ Tư-ra. Bả lão thần-nhiên không chút sợ hãi, xông vào mặt Siêu mà đánh. Siêu điên tiết vùng vờ chém chết ngay. Bây giờ cả hai nhà Diên-Phụng, Triệu-Ngang lóu bó gờ về... đều bị Mã-Siêu giết hết (12). Duy có vợ Ngang là Vương-thị, bấy giờ đang đi theo trong quân nên thoát nạn.



Vương-Thị

Hôm sau, Hạ-hồ-Uên kéo đại-quân đến Lịch-thành. Mã-Siêu phải bỏ thành, mở cửa đánh ra, rồi tuốt về phía Tây mà chạy. Chạy chưa được hai mươi dặm, lại đụng một toán quân chặn đường. Tưởng đi đầu chính là Dương-Phụ. Siêu tưởng thấy gần tới gan chảy ruột, nghiêng răng gầm thét, thét ngựa tới đâm. Bấy, người anh em của Phụ cũng xông ra một loạt cõ đánh. Nhưng bị Mã-Dại, Bàng-Dức chặn mất hậu-quân. Thế là chẳng mấy chốc bảy anh em họ Dương đều bị Mã-Siêu giết hết! Còn Dương-Phụ, tên mình bị úng năm mũi dáo, vẫn cõ lên từ chiến. Rồi Hạ-hồ-Uên kéo quân ăn ăn tới một nơi. Mã-Siêu phải bỏ chạy. Bấy giờ chỉ còn Bàng-Dức, Mã-Dại, Triệu-Ngân thân đi phủ dụ dân chúng các Châu-quận Lăng-chạy, sai họ Khương-Tự chia châu đóng giữ khắp nơi. Rồi lấy một cỗ xe, cho chở Dương-Phụ và Hứa đồ yết kiến Tào-Tháo và đường binh. Tháo bèn phong cho Phụ tước Quan-nô-lâu. Phụ từ tạ rằng:

— Tôi chết cõ công cứu nạn trước, lại không biết chết theo thành. Tôi đã đáng chết, còn mặt mũi nhận chức tước!

Tháo cứ phong cho, rồi đem lời an ủi khen lao (13).

Bấy giờ Mã-Siêu thua chạy, dọc đường bị với Bàng-Dức, Mã-Dại rồi sang thẳng Hán-trung đầu hàng Trương-Lỗ. Lỗ rất mừng, ngồi rầu

3

3

12. Từ thì như thế! Ai lại! Khôn! Nhưng còn chưa giết được hai gia đình Lương-Khôn, Triệu-Cô...

13. Dương-Phụ là trung-thần, nhưng chỉ là trung-thần của... Tháo, không phải trung-thần của bao Hán.

có Mã-Sử đi giúp sức, thì phía Tây nước được Tây-Xuyên, phía Đông chúng được Tào-Tháo. Bèn họp các quan bàn định, mưu đem con gái gả cho Siêu. (14) Nhưng đại tướng Dương-Bích can rằng :

— Vay con Siêu đã chết thảm khốc, chỉ vì hân và mưu gây họa. Nay Chúa-công hỏi con gái gả cho ai!

Trương-Lỗ nghe lời, bèn bãi bỏ việc chiến Siêu làm rể. Có kẻ đem lời gièm của Dương-Bích, mỉnh cho Siêu hay. Siêu căm giận vô cùng. Từ đó, có ý định giết Bích. Bích đã biết, lại bèn với anh ruột là Dương-Tằng, lập kế trừ khử Siêu. Giữa khi ấy thì Lưu-Chương sai sứ sang cầu cứu Trương-Lỗ. Lỗ cự tuyệt không cứu. Nhưng rồi Chương lại sai Hoàng-Quyên sang lạy nữa. Quyên phải đến yết kiến Dương-Tằng trước, nói ai và phải trần rằng :

— Đông-Xuyên với Tây-Xuyên không khác gì mối với răng. Mối bứt thì răng rụng. Tây-Xuyên bị phá ắt Đông-Xuyên (15) cũng không giữ nổi. Nếu quý quốc vui lòng cứu cho, Chúa-công tôi xin cắt hai mươi châu huyện tạ ơn.

Dương-Tằng vui mừng, liền dẫn Hoàng-Quyên vào ra mắt Trương-Lỗ, kể rõ mối tương quan «mối răng» và việc cắt đất hai mươi huyện. Lỗ thấy mối lợi, vui mừng nhận lời cứu Lưu-Chương. Đêm-Phổ lại can rằng :

— Lưu Chương với Chúa-công có mối thế thù, nay bị nguy cấp mới phải cầu cứu. Lợi hữu cái để chỉ là giả dối. Không nên nghe!

Lỗ còn đang phân vân, thì chợt một người từ dưới thềm bưng hũ dầu lên, đồng đặc nói :

— Tôi tự bắt tại, cũng xin một đoàn quân, quyết sang Tây-Xuyên, bắt sống Lưu-Bị và đòi Lưu-Chương phải nộp 20 châu huyện cho ta!

Đó chính là :

« Vừa xem anh-cháu áo Tây-Thục.

»

« Lại thấy tinh binh dấy Hán-Trung!

Chưa biết viên đại tướng ấy là ai... xin đọc hồi sẽ rõ.

(14) Anh-dân, người lạc, người đẹp như gấm-hoa (Cầm-Mã-Sử) lại dùng dùi Khuyển-tướng Cầm-Hân, ai sẽ không muốn gả con gái cho Mã-lang?

(15) Đông-Xuyên tức là Hán-Trung.

LỜI BÌNH

● Trương-Nhiệm đặt bẫy hại Bang-Thống. Không-Minh lọt gài bẫy bắt Trương-Nhiệm. Cũng là lối phục binh, nhưng Nhiệm phục ở trên núi, Không-Minh phục dưới đất bằng. Nhiệm ẩn trong rừng cây. Không-Minh phục binh trong đám lau lách. Nhiệm dùng cung mạnh nổ súng, Không-Minh dùng dao sắc đâm dọt. Nhiệm cải phục có một chỗ. Không-Minh phục nhiều chỗ. Nhiệm chủ gươm chết chỗ với địch. Không-Minh chủ gươm sống tướng địch. Hai lối phục binh khác nhau, và chỉ có lối dùng binh của Không-Minh mới thật là kỳ diệu.

● Lưu-Huyền-Đức bắt được Trương-Nhiệm, đáng lý nên giết đi để báo thù cho Bà-g-Thống. Thế mà không nổ gươm, cứ dụ hàng, là gì thế nữa? Vì Huyền-Đức muốn dùng cái tài cái sức của Nhiệm cấp. Xem Chương-Hàn liền chết Hạng-Lương mà Hạng-Vũ đã sợ, sợ mối tên thì quân mất thủ. Chu-Vi nói đem giết Lưu-Điền mà Hán-Quang-Vĩ đã sợ, sợ tướng sống thì quân chuyên uy. Thì ra lúc thiên-hạ còn rối loạn người anh hùng không dám khinh-không giữ mối oán giận, phải có lúc bỏ qua để đãi người và tha lòng người tặc. Và phải nói đầu xa, ngay trong đất Tam quốc này, Tào-Tháo không giữ mối thù Biền-Vi bị giết mà chưa thù nạp Trương-Tá. Tôn-Quyên cũng bỏ qua mối thù giết Lăng-Tháo, mà thù nạp Cam-Ninh. Những việc này cũng có một chủ ý như đã nói trên.

Thế mà Huyền-Đức muốn thù nạp Trương-Nhiệm. Nhiệm cần không chịu hàng. Như Trương-Nhiệm mới thật đáng gọi là « Đoàn đầu trước-quân » sếp.

● Dương-Phy báo thù cho Vi-Khang, ấy là có « nghĩa ». Nhưng Phý đánh Mã-Sử đã giúp Tào-Tháo, lại là phản nghĩa. Vì Mã-Đãng hai lần vâng mặt chiếu, hai lần đánh giặc, tức là trung thần nhà Hán. Đến con Đổng muốn bá chủ cha cha, thì con người ấy là con hiếu nữ chỉ cha, vì trung mà đánh kẻ quốc tặc cấp. Thế mà Dương-Phy lại trung thành với một gia tướng dốt của lừa trợn như Tào-Tháo, để đánh một người trung hiếu như Mã-Sử! Phý coi Siêu là « giặc » mà không biết rằng chính Tháo mới là giặc. Cho nên người quân-tử không chấp nhận cái « nghĩa » của Dương-Phy.

— Hoặc nói rằng : Dương-Phy giúp Tháo để trả Mã-Sử cũng giống như Trần-Bình giúp Tháo để trả Lã-Bị, chứ có khác gì? Ta xin thưa rằng : Nà thế không đúng! Siêu là một hiền-tà. Lã-Bị là một kẻ giết

cha và Trần-Dương giúp Tháo lại chưa xảy được «sân hươu ở Hào-điền». Lúc bấy giờ là «chiều mưa đất đỏ» lại chưa được ban xuống. Đổng Quố Phất chưa bị giết, Tháo chưa xuống Ngưu-Công, dọt «cẩu-tích», nghĩa là lòng phản nghịch của Tháo còn chưa tiết-lộ, tội ác của Tháo còn chưa rõ ràng. Thế thì Tháo ngầm mượn Thiên-lôi để sai khiến Chữ-Hữu, và Trần-Dương phải giúp, có gì à (ơ) ? Đổng này kết Dương-Phụ giúp Tháo, thì là «y đất chiều» đã là, Đổng-Phi đã chết, Tháo đã xưng Ngưu-Công, đã dọt «cẩu-tích» ! Tháo đã là kẻ quốc-tặc sừ sừ, thì ai giúp quốc-tặc, cũng là quốc-tặc luôn ! Dương-Phụ chết cái làm sao được ?

● Trong số «Ngũ hổ», thì Quan, Trương, Thiệu, Hoàng đều là lớn đại tướng* thì Duy-Mã-Siêu thì chỉ là một «chế-ế-tướng» chứ không thể gọi là «đại tướng». Vì gọi Vô-Không, làm cả nhân dân Lịch-thành, thì Siêu không còn là «nhân»: không biết nghĩ ngợi. Dương-Phụ thì Siêu không phải là bậc «trí». Trước kia đã bị Tào-Tháo lừa, Siêu quay lại đánh Hán-Tôn. Sau về hàng Trương-Lỗ, lại đòi đem quân đi chống Huyền-Đức. Thế thì kiến-thước Mã-Siêu kềm hãm bốn vị đại-tướng kia vậy.

● Người đòi cho rằng: Bà mẹ Khương-Tự cũng dọe như bà mẹ Thái-sử-Tử. Mẹ là họ hàng con báo ơn Khổng-Dương. Mẹ Tự khuyến con báo oán cho Vô-Không, cũng đáng khen vậy. là thì cho rằng: Mẹ Khương-Tự kềm hãm mẹ Từ-Thủy. Vì Từ-mẫu biết rõ Tào-Tháo là giặc, mà Khương-mẫu không biết Tháo là giặc, không biết rằng người giúp Tháo cũng là giặc. Đó là một điều đáng tiếc vậy.

Người đòi khen ơy Triệu-Ngạc và chỉ ơy Lã-Bí. Vì Nghi-tam-thị ngăn trở không cho xuất chiến. Vương-thị thì thúc giục chẳng hết lời. Riêng ta lại cho rằng: ơy Triệu-Ngạc cũng sai hạp như ơy Biền. Vì Thái-thị mưu hại Lưu-Bị đã giúp Tào-Tháo, đến nỗi cả mẹ lẫn con lại bị chính tay Tháo giết. Vương-thị giúp Tào-Tháo để đánh Mã-Siêu thì thân tự tay mất thoát chết, nhưng con trai bị giết cũng. Đó cũng là một điều đáng tiếc nữa.

Tay nhiên, đến những kẻ sĩ tu-mĩ như bạn Quố-L-Gu, Trình-Dục... nói tiếng là «trí mow» trong thiên-hạ, mà còn không rõ lẽ thuận, lẽ nghịch, thì ơ những người dân bù lũ, ai còn bình lộn phê phán làm gì ?

● Hồi này, sau kết Khổng-Minh Lãi-Tuyên-Nhiệm, là đến chuyện Mã-Siêu đánh Hà-Manh-quan. Nhưng Siu định của Hà-Manh là do Trương-Lỗ sai khiến. Lỗ sai khiến Siêu, vì Siêu đến theo Lỗ Siêu phải theo nhờ Lỗ và Dương-Phụ đánh Siu. Lưu-Chương bắt Dương-Phụ nên chẳng liên-lạc gì với nhau, thế mà có mọt đoạn nhỏ lại việc Lãng-Tập làm cho ta thấy rõ nguyên-gốc của đi. Đoạn này ứng với sự việc ở cuối hồi 59, thật là diệu-sự, diệu-ơn vậy.

Hồi thứ 65

Mã-Siêu đánh dữ Hà-Manh-quan,
Huyền-Đức tự lình lịch Châu-Mục.

NHẮC lại, Diêm-Phổ đang khuyến Trương-Lỗ đồng giúp Lưu-Chương, thì thấy Mã-Siêu liên ngày bước ra tới:

— Tôi cảm lộn là Châu-Công, chưa có gì báo đáp. Nay xin một đoàn quân đi đánh Hà-Manh-quan, thế bắt sống Lưu-Bị (1), và đòi Lưu-Chương phải rút 20 châu dâng nạp Châu-Công !

Trương-Lỗ mừng lắm. Trước hết, báo Hoàng-Quyên theo đường lén trốn về Tây-xuyên báo tin. Rồi đêm ngày 2 vạn tinh-binh giao cho Mã-Sắc. Siêu lĩnh mệnh, cùng Mã-Đội cùng ngày lên đường tiến đánh. Bấy giờ Bàng-Dục bị bệnh không đi được, phải nằm lại Hán-trương (2). Trương-Lỗ lại sai Dương-Bách đi theo làm Giám-quia (3).

Về phần Lưu-Huyền-Đức, đang đóng quân ở Lạc-thành, hôm ấy thấy người mang thư của Pháp-Chính trở về báo rằng:

— Tinh-Độ sai Lưu-Chương đốt hết nhà dụn với lúa má ngoài đồng, và dời dân Ho-Tây qua bên kia sông Phù-thủy, cho hào đắp lũy cố giữ không đánh.

Huyền-Đức, Khổng-Minh nghe nói, đều lo ơy mà rằng:

— Nếu họ làm thế, quân ta út ngay !

- 1) Thế là ước «tổ chiến đất đỏ» ở nhà Đổng-Tháo rồi ?
- 2) Con họ của Bàng-Dục không đi theo Mã-Siêu được là cái may cho Huyền-Đức, hay là đi cái... rồi ?
- 3) Quan gia lại dụng dục chỉ con gia ! Cái chứng cái đầu ở trên rồi !

Nhưng Pháp-Chính cười nói :

— Cháu-công đừng ngại. Kế ấy tuy độc hại, nhưng Lưu-Chương không biết dùng đến !

Quả nhiên, vài hôm sau đã có tin báo : Lưu-Chương không chịu xu động trăm họ, không nghe lời Triệu-Đô. Huyền-Đức bấy giờ mới yên lòng. Không-Minh nói :

— Giờ hãy tiến binh chiếm Miên-Trúc ngay đi ! Chiếm xong ải ấy, là lấy được Thành đó,

Bèn sai Hoàng-Trung, Ngạc-Diên kéo quân đi trước.

Phi-Quan nghe tin quân Kinh-châu đến đánh, sai Lý-Nghiêm ra nghênh chiến. Nghiêm đem 3000 binh ra bày trận đối địch. Hoàng-Trung ra đánh nhau với Lý-Nghiêm bốn nửa buổi hiệp chưa phân hơn kém, thì Không-Minh đứng trong trận sai đánh chàng thu quân. Hoàng-Trung về trận hỏi :

— Tôi đang muốn bắt Lý-Nghiêm, sao Quân-sư lại thu binh ?

Không-Minh nói :

— Ta đã thấy có vô nghệ của Lý-Nghiêm, không thể dùng sức mà thắng được. Ngày mai tôi chiến, ông cứ giả thua, dụ hắn vào hang núi kia, ta sẽ hớ lý binh nổi dậy, ắt bắt được.

Hoàng-Trung vâng lời mẹo ấy. Hôm sau Lý-Nghiêm lại kéo quân ra, Hoàng-Trung xông tới đánh qua mớ hiệp, rồi giả thua, kéo quân bỏ chạy. Lý-Nghiêm đuổi theo, dần dần vào đến hang núi. Bấy giờ mới giật mình tỉnh ngộ, vội gọi ngựa đề quay về. Nhưng nhìn lại đã thấy Ngạc-Diên đưa binh chặn lối ! Rồi có tiếng Không-Minh gọi lớn lên rằng :

— Nếu không hàng, thì hai bên đã phục sẵn cung nỏ, ta sẽ báo thù cho Bàng-Sĩ Ngạc-Diên !

Lý-Nghiêm sợ hãi, vội xuống ngựa cúi đầu hàng. Quân sĩ không một người nào bị hại. Không-Minh dẫn Lý-Nghiêm về ra mắt Huyền-Đức. Huyền-Đức đãi Lý-Nghiêm rất hậu. Nghiêm nói :

— Phi-Quan tuy là người nhà Lưu-ích-châu, nhưng chơi rất thân với tôi. Tôi xin về nói cho y đầu hàng luôn.

Huyền-Đức liền sai Nghiêm về ải ải Phi-Quan. Nhiệm vào thành Miên-Trúc, đòi trước mặt Phi-Quan, thông-thần tam đương lòng nhân đức của Huyền-Đức, rồi kết luận :

— Nếu không hàng đã, ắt mang va lớn !

Phi-Quan nghe lời, mở cửa dâng thành Miên-Trúc.

Huyền-Đức vào thành phủ dụ, rồi bàn việc chia binh tiến chiếm Thành-đô. Chợt có quân lưu tinh phi ngựa tới cấp báo :

— Mạnh-Đại, Hoắc-Tấn giữ ải Hà-Manh, bị Trương-Lô ở Đông Xuyên sai Mi-Sieu, Dương-Bách, Mi-Đại kéo quân tới đánh phá tới ngay cấp ! Nếu cứu binh đến chậm thì ải quan thất thủ mất !

Huyền-Đức giật mình sợ hãi. Không-Minh nói :

— Phải cần đến hai tướng Trương, Triệu mới địch nổi !

Huyền-Đức nói :

— Từ-Long đem quân ra các quận chưa về. Có Dục-Đức đã về đây, nên sai đi ngay !

Không-Minh nói :

— Cháu-công đừng sai vội. Hãy để tôi nói khích Dục-Đức vài câu thì mới được việc.

Bấy giờ Trương-Phi nghe tin Mi-Sieu đánh phá Hà-Manh qua, thì vừa sững sờ chạy vào, vừa kêu lớn lên rằng :

— Xin từ biệt anh-đề em đi đánh Mi-Sieu ngay bây giờ !

Không-Minh cố tiếng lơ như không nghe tiếng, rồi bảo Huyền-Đức :

— Mi-Sieu xâm phạm quan ải, giờ không ai địch nổi, chỉ còn cách là cho người về Kinh-châu triệu Văn-Trương tới đây mới chống cự được.

Trương-Phi bỏ lo lên :

— Sao Quân-sư khinh tôi đến thế ? Tôi đã từng một thân một mình chống cự cả trăm vạn quân Tào-Lưu, thì huống chi: phụ Mi-Sieu đáng kể vào đâu ?

Khổng-Minh nghiêm nghị nói :

— Hồi ở Trường-Bân, Dục-Đức dựa sông chặt cửa, nên Tháo nói không biết bư thực ra sao. Nếu rõ tình hình, thì nó đâu có dễ ông yên ? Nay sức khỏe Mã-Siêu, khỏe thiện hạ đi rồi. Y từng đánh trận Đông-quân, Vị-Kiều, khiến Tào-Tháo bại và kinh hồn, phải rút vào vực sâu, chết nửa bộ ngựa. Tài anh dũng ấy đâu phải là thường ? Đâu Văn-Trường cũng chưa chắc đã thắng nổi kia đấy !

Phải rút ruột, hăm hăm nói :

— Tôi xin đi đánh ngay. Nếu không hạ được Mã-Siêu, xin chịu tội như quân phạm !

Bấy giờ Khổng-Minh mới bằng lòng :

— Nếu đã chịu viết quân lệnh này, thì cho làm tiền phong ! Nhưng cũng xin Chú-công thân chinh đi theo tiếp ứng. Để tôi ở lại giữ Miên-Trúc, đợi Từ-Long về đây rồi tính kế.

Ngụy-Diên cũng nâng hai bước ra :

— Cho tôi đi với.

Khổng-Minh ưng cho, bèn sai Diên đem 500 quân tiền mã đi trước.

Rồi Trương-Phi kéo theo, Huyền-Đức tự lĩnh hậu đội, nhắm hướng Hách-Mãnh-quan tiến phát. Đoàn tiền mã của Ngụy-Diên đến trước, vừa mở cửa ải kéo xuống gặp ngay Dương-Bách. Đoàn tiền tới đánh nhau. Chưa được mười hiệp, Bách đã thua chạy. Diên muốn cướp công đến cứu Trương-Phi, bèn tăng đội đánh. Bỗng một đoàn quân đỏ ra chặn mặt. Trống ầm ầm đánh là Mã-Đại. Ngụy-Diên trông thấy, tưởng là Mã-Siêu đến vực ngựa múa đao tới chém. Đánh được 10 hiệp, Đại bỏ chạy. Diên đuổi theo, Đại quay trở về bắn lại một phát, trúng ngay tay trái Diên. Diên vội quay ngựa chạy về. Đại đuổi nử lại đến trước ải. (4) Bỗng nghe một tiếng quát như sấm rền : một đại tướng từ trên ải phi ngựa xông rầm xông xuống, chính là Trương-Phi ! Sở là Phi vừa đến quan ải, nghe phía trước có tiếng hò hét đánh giết, liền mở cửa ra xem, thì vội vội thấy Ngụy-Diên trông thấy chạy về. Phi lập tức phóng ngựa xuống cứu, rồi quát hỏi Mã-Đại :

— Mày là đứa nào ? Hãy nói họ tên, rồi ta mới thề đánh !

Đại đáp :

0

(4) Trước khi đi trận Hách-Mãnh-quan, Mã-Siêu, Trương-Phi, phải coi trận đầu * như này * : Ngụy-Diên Mã-Đại.

— Ta là Mã-Đại ở Tây-Lương !

Phi 'hừ' một tiếng :

— Thì ra may không phải Mã-Siêu ! không phải là đối thủ của ta ! Hãy về đi, báo ngay Mã-Siêu ra đây, nói rằng : Có Trương-Dục-Đức nước Yên đang đợi, nghe chưa ?

Đại nói giữa chừng :

— Sao mày dám coi thường ta ?

Liên vung giáo ngựa vào đánh. Trương-Phi nóng tức phóng xà mâu đâm ngay. Đánh chưa được mười hiệp Đại đã thua chạy. Phi vừa thúc ngựa đuổi, bỗng nghe có tiếng gọi lớn :

— Em chờ đợi nữa !

Rồi một đại tướng, mũ vàng giáp vàng từ trên ải xông ngựa xuống.

Phi quay lại nhìn, thì ra Lưu-Huyền-Đức đã tới. Phi bèn quay về, cùng nhau trở lên ải quan. Huyền-Đức nói :

— Vì sợ em táy huyên, ta phải theo gọi lại. Hôm nay đã thắng Mã-Đại rồi, hãy nghỉ ngơi một đêm, để ngày mai đánh Mã-Siêu.

Mở sáng hôm sau, ngoài cửa quan trống trận đã nổi ùng ùng. Mã-Siêu thân dẫn quân đến đánh. Huyền-Đức đứng trên cao nhìn xuống, thấy chỗ cửa trận có bay phát pháo. Mã-Siêu cầm đao mừng giục ngựa tiến ra, đến đại môn Từ-cử, lưng đeo đại bổ-phủ, mình mặc bào trắng lông gấu bọc lớp lông, xông trận cốt cách đã thanh lịch phi phàm, diện mạo uy phong càng rõ từ nhân tài xuất chúng !

Huyền-Đức tâm đắc khen :

— Upp thật ! Người ta đồn là "cần Mã-Siêu", quả không sai !

Bấy giờ Trương-Phi cứ hăm hờ dài xông xuống đánh, Huyền-Đức ngăn lại nói rằng :

— Khoea khoe rồi hãy ra ! Tạm tránh cái khỉ-thế hống hống kia một chút.

Dưới kia, Mã-Siêu cứ sẵn sàng thách Trương-Phi xuống đánh. Trên này Trương-Phi càng lững lờ, ước không được nổi sóng ngay Mã-Siêu ! Phi sẵn lòng bày mưu toan lao mình ra, đưa bị Huyền-Đức chặn lại..

Chờ mãi đến quá trưa, thấy trận thế Mã-Siêu đã hơi nả rục, người ngựa có vẻ mệt mỏi. Huyền-Đức mới lệnh 500 kỵ-binh tinh nhuệ cho theo Trương-Phi xông xuống giao phong.

Mã Siêu thấy Trương-Phi kéo xuống, bèn ngoảnh về sau, vấp mũi dáo một cái, ra hiện cho quân sĩ lui lại một quãng xa hơn trên bản của mũi tên (12). Trương-Phi xuống gần đến nơi, cũng cho quân dân hàng đứng lại. Rồi ra trước, đứng xa mà kêu lớn rằng :

— Đã thấy rõ Trương-Dục-Dục nước Yên chưa ?

Mã-Siêu cầm ngang ngọn dáo, sang-rình đáp :

— Nhà ta đời đời Khinh-trưởng, đâu thêm bắt thặng cut mà trao tự ấy là ai ?



Mã Siêu quyết đấu Trương-Phi

cho ngựa ngli một lát, rồi chẳng thêm đội mũ, chỉ buộc chiếc khăn lên

Trương-Phi đứng đứng nhìn gần sâu tới đánh ngựa. Thế là dáo đâm qua, máu đầm lại vào vạt. Hai cặp mắt này lờ, hai bôn khí cấp nhau chomng choang. Hai con chiến mã chồm tới nhảy lui, quây ngang lên ngược. Hai chàng chuyên một dáo. Càng bao lơn đã qua hơn 100 hiệp, mà không phân hơ kêm. Huyền-Dục đứng yên - sát, tẩn - tác khen :

— Đứng là hảo tướng !

Rồi tự Trương-Phi bỏ tay cầm miếng bản tại đánh chàng tủa quân. Hai tướng ngừng tay, ai về trận này. Trương-Phi về,

đào, nhảy lên ngựa, trở ra trên, gọi Mã-Siêu đánh nữa. Siêu lại chạy ra, hai bên ríng sức quyết chiến. Sự Trương-Phi là miếng thì ngựa, Huyền-Dục cũng tại nít lên ngựa, về quan ải xuống đứng trước trận, theo tới cựa dáo sức. Hai tướng lại đâm di, phóng lại, đánh đánh đỡ đỡ, vạt né tránh, vạt lao mình, qua hơn 100 hiệp nữa, hai con ngựa mệt nhọc, mà sức thần hai tướng càng bằng hơn ! Huyền-Dục lại trước đánh chàng tha quân. Hai tướng càng về tận. Bấy giờ trời đã sẫm sẫm tối. Huyền-Dục bảo Trương-Phi rằng :

— Mã-Siêu anh đáng lắm, không thể khinh địch. Hãy tạm về ải nghỉ ngơi, rồi ngày mai lại đánh !

Nhưng Phi tính nóng như lửa, lại gặp lúc đầu sôi, đời nào chịu nghỉ, rút óc kêu lớn lên rằng :

— Giết tên di tẩu cũng không về !

Huyền-Dục :

— Tôi tới rồi, còn đánh gì nữa !

Phi khằng-khằng một mực :

— Cứ rút được lên, đánh đêm !

Bấy giờ Mã-Siêu cũng đã đỡ ngựa khác, chạy ra trước trận gọi lớn :

— Trương-Phi dám đánh đêm chăng ?

Phi tới máu lên, đỡ ngay lấy con ngựa Huyền-Dục đang cưỡi, nhẩy phốc lên yên, cầm xỉ máu tể ngựa xuống trận kêu rằng :

— Tao không bắt được mày, thì không về ải !

Siêu cũng nói :

— Tao không hạ được mày, thì không về trại !

Thế là quân hai bên lại reo hò vang trời, trống trận nổi lên dưng dưng chuyên dáo, và hàng ngàn bó đuốc đốt lên sáng rực như ban ngày. Hai tướng lại vung dáo lao vào vào bức chiến kỳ cùng. Những đòn té liệt được tung ra, hai binh-khí chạm nhau ghà tai con gậy. Qua hai mươi hiệp, bỗng Mã-Siêu quay ngựa bỏ chạy. Trương-Phi găm lén như sấm :

— Mày có chạy đằng trời !

Rồi thốt ngựa đuổi theo ... Sợ là Mã-Siêu đánh mãi mà không hạ nổi Trương-Phi, thì lòng chợt nảy một mẹo : giả đuổi sức thừa chạy,

(12) Mã-Lung hí khải sau khi mà bị tự : Kháng trên cho quân đến ngàn.

lừa cho Phi đuổi theo, rồi ngầm rút cây trùy đứng bên mình, lén mắt và
sao, nhắm mắt Phi, ném vút lại (13).

Về phần Trương-Phi, thấy Siêu bỏ chạy thì đuổi, nhưng trong bụng
cũng đã thấy thối đê phòng. Và khi cây Lưu-trinh-trủy nặng chịch xua
bay ra, Phi đã nhô mình vọt tránh, chỉ nghe một tiếng « vù » vụt ngang
mang tai ! Phi liền gò ngựa quay về Siêu lại quay ngựa đuổi trở lại.
Phi ngăn từ cung lều trên bãi và sau một phút. Siêu cũng tránh thoát.
Bấy giờ hai tướng mới bước nhau, ai về trận này.

Huyền-Đức đứng ngay trước trận, gọi lớn rằng :

— Mã-Manh-Khởi ! Hãy thu binh về mà nghỉ. Ta chuyển lấy nhân
nghĩa đối người, không quỷ quyết đối kẻ, thừa thế đuổi đánh bất ngờ đâu !

Mã-Siêu nghe tiếng, truyền quân lui về, nhưng thân đi chặn hậu đê
phòng. Huyền-Đức cũng thu quân lên ải.

Hôm sau, Trương-Phi dùng dùi kéo xuống đánh Mã-Siêu thì có tin
báo : Quân sư đến. Huyền-Đức đón vào tường. Khổng-Minh nói :

— Lượng nghĩ rằng : Mã-Manh-Khởi là hổ tướng đời nay. Nếu
có thể chinh chiến với Dục-Dục, ắt hai cọp hồng mắt một ! Cho nên phải
giáo Miên-Tước cho Từ-Long và Hán-Thương tấu giữ, Lượng đi suốt
đêm tới đây ... Giờ xin bày một kế mọp, khiến Mạnh-Khởi phải qui
hàng Chúa-công !

Huyền-Đức nổi tiếng nói :

— Ta thấy Mã-Siêu anh dũng hơn người, lòng rất mến yêu ! Nhưng
dùng kế gì mà thu phục được ?

Khổng-Minh nói :

— Tôi nghe Trương-Lỗ ở Đông-nghê đang muốn xưng làm « Hán-
Ninh-Vương », mà kẻ mưu sĩ của y là Dương-Tùng lại rất thâm của dốt
lét. Vậy ta nên sai người đi đường vắng, ngầm sang Hán-trung, trước
đem « lạng bạc hối lộ Dương-Tùng đủ bát-thùng (14) rồi mới đưa thư cho

Trương-Lỗ, nói rằng : « Ta đánh Lưu-Chương, lấy Tây-Thục, chính là
báo thù cho ông ông Đổng-nghê lời ly gián mà gây ra không hay. Sau
khi việc xong, ta sẽ báo thù cho ông làm Hán-Ninh-Vương ». Như
thế Lỗ ắt gọi Mã-Siêu thu binh về. Chữ khi có lệnh triệt thoái, ta sẽ
đùng mẹo chiêu dụ Siêu thuận ! »

Huyền-Đức rất mừng, lập tức viết thư, sai Tào-Cân đem vào
theo con đường nhỏ qua Hán-trung. Càn sang thành Nam-Trịnh, trước
hết tìm đến nhà Dương-Tùng, nói rõ việc nhờ cậy, và đưa vàng ngọc ra
đốt lặt. Tùng thấy của tôi này, liền dẫn Tào-Cân vào yết kiến Trương-
Lỗ, và nói-bày mọi kế lợi hại. Lỗ xem thư rồi nói :

— Lưu-Huyền-Đức chỉ là chức Tả tướng-quân, thì sao vua cho ta
làm Hán-Ninh-Vương sao được (15) ?

Nhưng Dương-Tùng nói :

— Huân-Đức là vị Hoàng-thúc nhà Đại-Hán, thì bảo tâu cho Chúa-
công được làm chứ (16) !

Lỗ rất mừng, liền sai người truyền lệnh cho Mã-Siêu lui binh. Tào-
Cân chỉ việc nắm ở nhà Dương-Tùng nghe ngóng. Qua ngày hôm sau,
sứ giả đã về báo :

— Mã-Siêu không chịu về, nói rằng : chưa thành công thì chưa lui
binh (17) !

Trương-Lỗ lại sai sứ đến gọi lần nữa. Siêu vẫn không về. Rồi gọi
lần ba bốn lần, vẫn thế. Dương-Tùng báo Lỗ :

— Người ấy quả là vô hạnh, bất tín. Hán không chịu lui binh, ắt
có bụng làm phản đấy !

Rồi ngầm sai người phao âm lên rằng :

— Mã-Siêu muốn chiếm Tây-Xuyên, tự làm vua Thục, để báo thù
cho cha, chứ không chịu làm tôi Hán-trung đâu (18) !

Trương-Lỗ nghe lọt, lo ngại hỏi Dương-Tùng :

13) « Đại-Sơ-quân » hiểu là « lực trước-dinh lén ».

14) Ý nói : Bị con dùng dìm hơn Tháo còn.

15) Có đại : nào cơ gian thần làm hại ? báo Chiêu mà có tướng lại lập rồi chiến ông
người lớn cường ?

16) Rồi những lời nói của .. rằng, của ông. Đổng là « tôi ông ông » !

— Phải lập kế gì bây giờ ?

Tùng nói :

— Bây vậy thì một mặt hãy sai người đến truyền cho Mã-Sĩêu rằng :
Người ta muốn thành công thì ta cho họ một tháng, phải làm xong ba việc, nếu làm được thì có thưởng, làm không xong ta sẽ giết : Một là phải chiếm Tây-Thục, hai là phải lấy được đầu Lưu-Chương, ba là phải đẩy lui quân Kinh-châu. Nếu không xong, thì phải đem đầu về nộp.

Một mặt phải sai Trương-Vệ đem binh giữ vững các cửa ải, để phòng quân Mã-Sĩêu gây biến.

Trương-Lỗ nghe lời, sai người đem lệnh tới trại Mã-Sĩêu, truyền rõ ba việc phải làm. Sĩêu tiếp lệnh, gật mình theo rằng :

— Ai ngờ cơ sự biến đổi chóng thế này ?

Bàn bàn với Mã-Đại đành rút binh về cho xong. Lúc ấy Dương-Tùng lại sai người phao âm lên rằng :

— Mã-Sĩêu đem quân về ta toàn giữ quê đây !

Thế là Trương-Vệ chia bày đạo binh giữ chặt các quan ải, không cho quân Mã-Sĩêu về. Sĩêu nên lui hết lối, khoanh tay chẳng biết tính sao nữa. Bây giờ Khổng-Minh báo Huyền-Đức :

— Nay Mã-Sĩêu đang ở thế thế tiến thoái lưỡng nan, Lượng xin đem ba kế lược đến trại thuyết phục cho Sĩêu đầu hàng !

Huyền-Đức không nài :

— Tiên sinh là tay chèo ghe ruột của ta. Mạo hiểm ra đi, rồi xảy sự chẳng lành, thì ta biết làm sao ?

Khổng-Minh cứ một mực đòi đi. Huyền-Đức ba bốn lần ngăn lại, chối định không cho. Đang lúc đông-dông khó ngủ, chợt có người từ Mưa-Trúc đem lá thư của Triệu-Vân đến, tiền có một người mới hàng.

Huyền-Đức tiếp vào bài, mới biết người ấy gọi ở Du-nguyên, quận Kiến-cương, họ Lý, tên Khôi, tự là Đức-Ngang. Huyền-Đức hỏi :

— Nghe nói trước đây ông hết lời can ngăn Lưu-Chương, sao nay lại theo ta ?

Lý-Khôi nói :

— Tôi nghĩ con chim khôn chọn cây mà đậu, bầy tôi hiền chọn chủ mà thờ. Trước đây, tôi can ngăn Lưu-lặc-châu ấy là hết lòng vì chúa, trọn đạo làm tể. Nhưng chúa không biết nghe, thì cơ-nghiệp ắt hỏng. Nay thấy tướng-quân nhân đức thấm khắp đất Thục, tôi biết chắc nghiệp lớn phải thành, nên tìm đến hàng vạ.

Huyền-Đức vui vẻ hỏi :

— Việc tiên-sinh đã đến, ắt có việc hay giúp cho Đệ ?

Lý-Khôi nói :

— Nay nghe Mã-Sĩêu làm vào thế tiến thoái không đường, vì trước kia tôi có ở Lũng-tây nên cũng quen biết, vậy tôi xin tìm đến thuyết cho Sĩêu về hàng. Minh-công nghĩ sao ?

Khổng-Minh nói :

— Thế thì hay quá ! Hẹn đang cần một người đi thay ta một chuyến đây... Nhưng ông định thuyết dụ ra sao, xin nói qua cho nghe thử ?

Lý-Khôi ghé lại gần Khổng-Minh, thì thầm :

— Đến thuyết phục Mã-Sĩêu tôi sẽ nói... như thế... như thế.

Khổng-Minh nghe qua, bèn tỏ vui mừng, liền báo Lý-Khôi đi ngay. Khôi tìm đến trại quân Mã-Sĩêu, sai người vào thông báo tên họ nước. Sĩêu nghe đến tên Lý-Khôi thì nói ngay :

— Anh chàng này vốn tay biện-sử, nay đến hẳn là để thuyết ta !

Bèn gọi 20 tay đao-búa vào phục sẵn quanh tường, và dặn rằng :

— Hễ ta bảo “chém” ! thì chúng bay cứ băm ra !

Lên sau thấy Lý-Khôi nghiêm ngạnh đi vào. Sĩêu ngồi trên tường, nói nội hàm tâm, tiếng tiếng :

— Người đến đây làm gì ?



Mã-Sĩêu

Khởi ứng dụng nói :

— Đến làm «thuyết khách» đây !

Sau vẫn ngồi không động :

— Gương báu trong hộp vẫn mờ mờ ! «Thuyết» thử ra nghe ?

Nếu nói không thông, ta sẽ thử gương ?

Khởi mỉm cười nói : (19)

— Chao ôi ! Cái vẻ của tướng-quân đã đến kì kì sát sách ! Chỉ sợ lưỡi gương của mũi đó không kịp thử đầu tôi, mà thử ngay gáy cổ của ông đấy thôi !

Sĩer hỏi :

— Ta có tai họa gì ?

Khởi cần khoan-thai nói :

— Tôi nghĩ rằng : Đẹp như nàng Tây-Thị nước Việt, thì dù ai gièm chê độc-đa, tôi vẫn cũng không làm lạ mà được tẩm nham sắc, nghiêng nước. Xấu như nàng Vô Diêm nước Tề, thì dù ai tăng bổ, khéo léo đến đâu cũng không che giấu được cái bộ mặt dạ toa (20) ! Một trời lên tôi đành đầu tôi phải nghiêng bóng xế tà. Cũng như vầng trăng kia khi tàn khuyết, triều nước nọ lúc đầy vơi... Đây là lẽ thường của trời đất (21). Như tướng-quân, dẫu vùi Tào-Tháo, có mối thù không đội trời chung, mà nhĩa về Lưu-Đạo lại của mỗi hận bầm gan xé ruột. Nay đem thân tôi đây, trước mặt không đầy lại được quita Kinh-châu mà cứu Lưu-Chương, sau lưng không sợ ai. Dương-Tùng mà thấy mặt Trương-Lỗ. Rõ ràng chiếc thân bốn bề không nhả, chứ cơ không chứa ! Đã thế này, nếu lại xảy thêm một thất bại như trận Vĩ-Kiệt, thêm một sự hổ cơ như ở Kỵ-chính (22) thì còn mặt mũi trông thấy anh tài trong thiên hạ ? (23)

Mã-Siêu nghe xong, cúi đầu thở dài, rồi ra rằng :

— Lời ông nói rất phải. Nhưng tôi quá đã hết đường ! Còn biết tính sao ?

(19) Muốn làm thuyết khách, phải có cái cười như trò chơi mới được...

(20) Ý nói : « Sự (tên là sự thế) ». Tôi tuy là thuyết khách, nhưng không «ét nó», «bếp nó» mà «thử nó». (Lời cổ lệ của tướng Huyền-Đức có đến bao giờ mà ông đọc Tây-Thị)

(21) Ý nói : « Người ta lúc xuống dốc » thì xuống chưa biết đến đâu ông dùng cặp tai ông nghe, cặp giả tai... »

(22) Một trận tan tành quân đội. Một trận chết rụi cả nhà !

(23) Lời nói của Trương-Lỗ là lời của ông nghe nói trên cơ quan của mình. Ông

« Đón chúng tôi nói của Lý-Khải mới đúng là «lời ông tiếng ông» nói ra nói đi thôi !

Khởi bàn trích :

— Ông muốn nghe tôi nói, sao còn phục quân đao phủ kia ?

Sĩer lễ tạ, thất vọng hết quân đao phủ ra ngoài. Bấy giờ Khởi mới nói :

— Lưu Hoàng-thúc là bậc nhân nghĩa, kính sợ người hiền, họ cố lễ sĩ, tôi biết nghiệp lớn sẽ thành, nên đã bỏ Lưu-Chương mà tìm đến. Trước kia, chính lệnh Tào-Công với Hoàng-Thúc đã cùng nhau giữ nước trên tờ nghĩa trọng, thế vâng mặt chiếu diệp diệt giặc Tào. Tôi nay ông còn đợi gì mà không bỏ ngay chỗ tôi, tìm ra ánh sáng, trước lo báo thù cha, sau nữa lập công danh ?

Mã-Siêu hôn hờ vui mừng, liền sai gọi Dương-Bách vào trước, chỉnh sửa nhà ở, chén ngay một bát chét tươi (24), rồi cầm lấy thủ cấp, đi theo Lý-Khải đến ở Hà-Manh đêm hôm Huyền-Đức.

Huyền-Đức nghe tin báo, thân ra đón vào, đãi như bậc thượng khách.

Mã-Siêu cười đùa tự rằng :

— Nay gặp minh-chúa, chưa phải được mấy mà, trông thấy trời xanh !

Bấy giờ Tôn-Càn đi Hán-trung đã về. Huyền-Đức lại giao cho Mạnh-Đạo, Hoắc-Tấn tẩm giữ ở Hà-Manh, rồi cùng các tướng triệt binh về đánh Thành-dã. Triệu-Vân, Hoàng-Trung ra đón vào Miên-Trúc. Vừa hội hợp chư tướng, bèn nghe tin báo :

— Có hai tướng Thục : Lưu-Tấn, Mã-Hán đem quân tới đánh !

Triệu-Vân đứng ngay dậy mà rằng :

— Tôi xin ra bắt tên ấy !

Dọc lời này lên ngựa kéo quân ra... Huyền-Đức ngồi vào tiệc khoản đãi Mã-Siêu. Vừa uống được vài chén đã thấy Triệu-Vân xách thủ cấp hai tướng về dâng trước mặt ! Mã-Siêu cũng phải kinh ngạc, lòng càng kính phục hơn, bèn đứng dậy nói rằng :

— Cháu-công chẳng cần phải mệt sức nữa. Xin để Sĩer đi gọi Lưu-Chương tới hàng. Nếu không nghe, Sĩer sẽ cùng Đại-canh em đánh lấy Thành-dã, hai tay dâng nộp !

Huyền-Đức rất mừng. Suốt ngày hôm ấy tung bừng vui vẻ.

Quân của Lưu-Tấn, Mã-Hán chạy về Thành-dã báo tin. Lưu-

(24) Dùng đôi ! Kể sau thì nhiều cái thời đem sự đời chẳng phải đem cuộc của người ta !

Chương sợ hãi rụng rời, sai đóng chốt cửa không ra nữa. Hôm sau có tin báo :

— Mã-Sơn đem binh cứu-viện, đã tới phía Bắc thành ! (25)

Đầu giờ Chương mới dám lên mặt thành, nhìn xuống thấy Mã-Sơn Mã-Đệ, đứng ngựa bên hào, lên tiếng gọi :

— Mời Lưu-Quý-Ngọc ra nói chuyện !

Chương lên tiếng đáp lại, thì Sơn lấy roi ngựa vỗ lên mũi ngựa :

— Ta vẫn theo lệnh Trương-Lỗ đem binh sang cứu Ích-châu này, không ngờ Lỗ nghe lời Dương-Tĩnh đem pha, lại muốn hại ta. Nay ta đã về hàng Lưu-Hoàng-Thước rồi. Vậy ông hãy nạp đất bãi hàng đi, cho quân của thôi khổ. Nếu còn chấp cự, ta đánh thành ngay bây giờ ! (26)

Lưu-Chương nghe nói, mặt tái đi như gà cắt tiết, bèn rủ cả tay chân, vội ngã ngựa nên mặt thành. Các quan xúm vào cứu. Lát sau tỉnh lại, Chương kêu mào :

— Ta quá ngu tối mất rồi, hối sao kịp nữa ! Thời thì mở cửa đầu hàng, cửa lấy trộm họ trong thành !

Đổng-Hòa nói :

— Trong thành còn dư ba vạn quân, tiền bạc lương thảo có thể chi đủ một năm nữa. Sao đã chịu hàng ?

Chương chưa nói tới :

— Cha con ta ở đất Thục hơn 20 năm, chẳng có ơn đức gì với thiên hạ. Lại thêm chinh chiến ba năm nay, máu loãng xương trảng đầy đường, đâu là lợi của ta. Ta sợ rằng nào dễ đánh khổ hơn nữa ? Thái đành đầu hàng cho yên (27).

Mọi người nghe rồi, đều ứa nước mắt. Chợt có một người bước ra nói rằng :

— Lời Chấn-đông chính hợp ý tôi !

Người này vốn quê Ba-đây, xưa thuộc Tây-Sung-quốc, họ Tiểu, tên Chu, tự là Doãn-Nam, rất có tài xem thiên-văn. Chương bèn hỏi, vì sao lại nói thế. Tiểu-Chu nói :

— Đêm đêm tôi xem Càn-Tượng, thấy có một chòm sao đứng đầu tụ chiếu đất Thục, mà ngôi sao lớn sáng rõ như trăng rằm. Đó chính là tinh-tượng một bậc Đế-vương vậy. Và trước đây một năm, trẻ con thường có câu hát rằng : « Múa án con gáo m'ít, phải đợi Tiên-chúa tới » (28). Đó là điềm báo trước, thật không thể trái đạo Trời.

Hoàng-Quý-Ng, Lưu-Ba nghe nói, cũng vội giục, rút gươm toan chém Tiểu-Chu. Lưu-Chương ngăn lại không cho. Bỗng có tin báo :

— Quan Thái-thủ Thục quận là Hứa-Tĩnh đã vào qua thành, trốn ra đi hàng !

Lưu-Chương nghe tin, bèn khước ân lén, vội lui về phía. Hôm sau lại nghe báo :

— Lưu-Hoàng-Thước sai viên Mạc-Tân là Gấm-Ung đến, đang gọi mở cửa !

Chương truyền mở cửa đón vào. Gấm-Ung ngồi trên xe tiến vào thành có vẻ ngạo nghễ lắm. Bỗng một người tuốt gươm ra mắng lớn :

— Quân tặc - nhân dân chỉ, coi dưới mắt không ai ! này dám khinh thị nhân vật Tây-Thục ta chăng ?

Ung vội vàng xuống xe chào bái. Thì ra người ấy vốn quê Miên-tự là Từ-Sắc. Ung tươi



Lưu-Chương đầu hàng Huyền-Đức

Trước thuộc quận Quảng-Hán, họ Tôn, tên Bệ, cười xin lỗi :

(28) Sau này Huyền-Đức xưng Hoàng-Đế, tự gọi là « Tiên-Chúa ».

(25) Quí lâu quá ! « Cầu Trời » đã đến ..

(26) Mã Sơn đã ! Cầu tình hòa sa hàng (thì) !

(27) Có nhân, nhưng thiên văn thì đúng như lời Chấn mà lại dốt.

— Tôi không biết có liên hệ hay ở đây! Xin đừng chấp nhé!

Hai người cùng vào yết kiến Lưu Chương. Giản-Ưng nói rõ: Huyền-Đức là bậc khoan nhân đại độ, không hề có ý lấn hiếp. Thế là Lưu Chương quyết định đầu hàng, bèn lập đãi Giản-Ưng, rồi bèn sai thân mang ấn thư về sách, lên ngôi cùng xe với Ung, ra khỏi thành, đi dâng nạp. Huyền-Đức ra ngồi tại đền tiếp, cầm lấy tay Chương, ứa nước mắt mà rằng:

— Không phải là không muốn làm đều nhân nghĩa. Chẳng qua vì tình thế bất đắc dĩ mà ra!...

Đến cùng nhau vào đình, bèn giao ấn thư về sách, rồi lên ngựa đi song song vào thành. Nhân dân tắm họ Thành-dô đều ăn bắp hoa, đốt hương tại ngoài cửa, đón rước vào đền công sinh, Huyền-Đức lược lên ngôi trên cao. Khắp các quan đều vào lạy mừng dưới thềm. Dãy các Hoàng-Quyên, Lưu-Ba đứng cửa ở nhà không đến. Các quan các vương tử gần xa kéo đến giết dê. Huyền-Đức với họ lệnh rằng:

— Ai phạm đến hai người ấy, thì ta giết họ!

Rồi thân đến nhà, mời hai người ra làm quan. Hoàng-Quyên, Lưu-Ba cảm ân lễ ấy, cùng ra hàng thuận.

Công việc chiếm cứ đã xong, Khổng-Minh nói:

— Nay Tây-Ngụy đã bình định, một nước không thể hai vua. Phải để Lưu Chương đến Kinh-châu ngay.

Huyền-Đức nói:

— Ta vừa được đất Thục, chưa muốn để Quý-Ngạc đi xa.

Khổng-Minh nói:

— Lưu Chương sợ để mất cơ nghiệp, là vì quá nhu nhược. Nay Chúa công nên củng cố chức chủ nhân của dân bị yên lòng, việc cần kíp mà không quyết đoán, sợ rằng công không ở dài này lâu được!

Huyền-Đức nghe lời, bèn bày một tiệc yến hành rất lớn, mời Lưu Chương tới dự, rồi cho thu thập của cải, đeo ấn Chủ-ty tướng-quân đầu sự con, gia thuộc, tiền lương... sang hết Nam-quân, đến Công-An mà ở, hạn một ngày hôm ấy phải lên đường. Bấy giờ Huyền-Đức tự làm chức Ich-châu-Mục. Các quan văn võ đều hàng đều được trọng thưởng. Rồi ban phong chức tước như sau:

● Nghiêm-Nhan là Tiền-bộ tướng-quân, Pháp-Chính làm Thục-quân Tán-thủ, Đồng-Hóa làm Chương-quân Trung-lang tướng, Hứa-Tĩnh

làm Tả tướng-quân, Trương-Sử, Bàng-Hi làm Duyệt-tung Tu-Mã, Lưu-Ba làm Tả tướng-quân, Hoàng-Quyên làm Hữu tướng-quân... Ngoài ra còn Ngô Ý, Phí-Quân, Bình-Rạng, Trác-Ưng, Lý Nghiêm, Ngô-Lưu, Lôi-Đông, Lý-Khải, Trương-Dực, Tàn-Bội, Tào-Cha, Lữ-Nhã, Hứa-Tấn, Đặng-Chi, Dương-Hồng, Chu-Quân, Phí-Hi, Phí-Thi, Mạnh-Đạt... gần hơn sáu mươi viên quan văn võ tướng đều hàng đều được lưu dụng cả.

Lại phong đến các cụ thân: Gia-Cát-Long làm Quân-sư, Quan-Vân-Tướng làm Đổng-Khưu tướng-quân Hán-thọ Đình-hầu (29). Trương-Phí làm Chính-Văn tướng-quân Tân-Đình-hầu, Triệu-Vân làm Tả-Văn tướng-quân, Hoàng-Trung làm Chinh-Tây tướng-quân, Ngụy-Điền làm Dương-Vũ tướng-quân, Mã-Sưu làm Bình-Tây tướng-quân. Ngoài ra Tôn-Cân, Giản-Ưng, Mỹ-Trúc, Mỹ-Phương, Lưu-Phong, Quan-Blau, Chu-Thương, Lữ-Hóa, Mã-Lương, Mã-Tắc, Trương-Ưuên, Y-Tịch... và thân ban văn võ quan-viên Kinh-Lương ngày trước, đều được thăng thưởng.

Lại sai sứ đem vàng tốt của 500 cân, bạc quý một nghìn cân, tiền năm mươi vạn, gấm Tây-Thục một ngàn tấm, chũ sang Kinh-châu ban cho Vua-Tướng (30). Ngoài ra, các quan tướng cũng được cấp phát theo công lao, rồi giết trâu mổ ngựa, khao thưởng quân sĩ rất lớn, mở kho dự trữ lương thực gấp đôi năm họ... Quân dân vui mừng náo nức. Thế là Ich-châu yên ổn. Huyền-Đức lại muốn tẩy rước đất tới ở quanh Thành-dô chia cho các quan.

Trện-Văn can rằng:

— Nhân dân Ich-châu đã khổ vì binh lửa mấy năm liền, ruộng rẫy bỏ không, Nhà nên trả lại cho dân trồng họ cấy đi an cư phục nghiệp thì dân dần mới yên. Không nên chiếm lấy mà thường công.

Huyền-Đức nghe lời gác bỏ việc ấy, rồi sai Gia-Cát-Long-sư định hạt trị nước (31). Khổng-Minh thảo xong. Pháp-Chính thấy phân biệt pháp có hơi nặng, thì khuyên rằng:

— Vua Cao-Tổ bình định thiên-hạ, hiền-pháp tước lược có ba

(29) Chức Thị có bốn hạng: "tước" thì để nguyên "tước" cả do Hiến-Đế ban cho ở Hán-dô.

(30) Thường công người đi đánh, còn phải thưởng công người giữ nhà cửa, Nhà có người giữ công, thì người ra đi mới yên lòng và đánh.

(31) Nước mới đi "Hiền-pháp" là có chế mới.

chương, mà lễ dĩa dĩa của đức. Nay xin Quân-sư khoan hồng nộp pháp
đôi chút đồ dĩa mong nhờ.

Không-Minh nói :

— Ông chỉ biết một bề, mà chưa biết hai. Xưa kia, vì nhà Tần bạo
ngược dùng bệ - chính, muốn dũa dũa oán, cho tên Cao Tô đổi ra
khoan nhân mà trị an. Mới đây Lưu-Chương hẳn yếu, đạo đức chính
sự không thể hình nổi, hình pháp sự vô không nghiêm minh, đạo vua tôi
vì thế lỏng lẻo dần dần. Cứ yêu ai là cho chức vị cao, chức vị cao quá
thì sinh lạm. Cứ ai yêu mình là ban ơn. Cứ dần dần quá thì sinh nhảm.
Mầm mủ nát chính ở đây mà ra. Nay ta lấy hình pháp mà cứu, hình pháp
được thi hành đúng dần thì dần biết sợ. Lại phải hạn chế thuế tặc, trước
lạc có thể thông thì ai được hưởng mới biết lấy làm vui. Thế là ơn
vinh dựa lẫn. Trên dưới có tiết tự rõ ràng. Đạo trị nước phải như thế
mới được (32) !

Pháp-Chính nghe xong, chấp tay bái phục. Từ đó, quân dân yên ổn,
đất đai 41 châu huyện có binh đội chia nhau tuần dăng vô vớ. Cứ được
bình định.

Sau đó, Pháp-Chính làm Thục-quận Thái-thủ, được thờ đền ra... báo
oán, trả ân. Từ cái ơn mới báo ân ngày trước, đến cái oán vì một câu
chuyện trước ngày... thấy đền báo phục (33).



Không-Minh.

Có người biết chuyện, đến mách
Không-Minh rằng :

— Pháp-Hiếu-Trực đạo này hỏng
hách lắm đây. Quân-sư nên tìm cách rửa
cho ông ấy sạch đi.

Không-Minh thử hỏi mà rằng :

— Trước đây Chiêu - công ta phải
bỏ chân ở Kinh-châu, bắc sự Tào-Tháo,
đóng lo Tào-Quyên, thống mưu long
đóng lo lăng mà không yên. May nhờ có
Hiếu-Trực đem đường chỉ lối, giúp cho
ta nên tẩy nên sạch, bắt bị ai rằng buộc,
mới được thông dong như ngày nay chứ?
Nay sẽ nào cấm đoán Hiếu-Trực, không
cho ông ấy được thảo luận chút ý riêng (34).

32) Xưng dâng là gì? Quân-sư của nước đời? (tên đại Quí-mở Gia-Cải-Lượng).

33) Đồ làm ông - làm - mà cần giữ cái bụng - nhỏ - như?

34) Một câu người khác rút vào lời, mà ... nói đến đến tay của?

Rồi gạt đi, không xét đến Nhưng của này lại đến tại Pháp-Chính,
Chính chết đạo, cũng phải chữa bớt.

— Một hôm, Huyền-Đức đang ngồi nói chuyện với Không-Minh, chợt
có tin: Văn-Trường ở Kinh-châu sai Quan-Binh đến tỵ cái ơn ban
vàng lụa. Huyền-Đức gọi vào: Quan-Binh lấy chầu, trình một lá thư
lên, rồi bẩm :

— Cha cháu nghe Mã-Mạnh-Khởi vũ nghệ siêu quần, muốn xin vào
Tây-Xuyên thử tài cao thấp, nên xin cháu vào bẩm Bá-phụ.

Huyền-Đức lo sợ, vội báo Không-Minh :

— Nhà Văn-Trường vào đây tỵ tài với Mạnh-Khởi, ắt không nào
được hai ! Làm sao bây giờ?

Không-Minh mỉm cười nói :

— Không hề gì. Lượng xin viết thư trả lời.

Huyền-Đức cử sự Văn-Trường nóng ruột tìm sang ngay, nên
giúp Không-Minh viết cho cháu. Không-Minh viết xong, giao
cho Quan-Binh, bảo đem về ngay. Binh đi suốt đêm về đến Kinh-châu,
Quan-Công hỏi :

— Thế nào? Tao muốn thi võ với Mã-Siêu, này có bẩm rõ với
bác không?

Binh thưa :

— Con có bẩm rồi. Và có thư trả lời của Quân-sư đây.

Văn-Trường mở xem, thấy thư như sau :

« Lượng nghe tướng quân muốn vào thi thí võ! Mã-Mạnh-Khởi
đi rồi rõ hơn kén, nên cần có vật lợi: Cái như tôi sẽ, thì Mạnh-Khởi
đang hùng liệt hơn người, nhưng chẳng qua cũng đến như họng Kinh-
Bí, Bình-Việt mà thôi. Đạo của đời Đạo-Đức thì được, đức nhân sao
được đời ông? Ông râu đẹp? (35) là tay tuyt-luân siêu quần?

« Hiện nay ông đang giữ Kinh-châu, trách-nhiệm ấy đâu phải nhỏ?
Nhà họ đạo Tây-Xuyên tỵ thí, rút Kinh-châu xây dựng gì thì tại ấy đã
đầu cho hết? Mong nghĩ kỹ lại cho... »

Quan-Công xem xong, vuốt râu cười thích cái mà rằng :

— Không-Minh bắt rõ lòng ta lắm !

35) « Mỹ-Nhiên-Công? ! Niềm lợi cái mỹ-hiệu do chính Thiên-tử đặt cho, thì ông phải
phỏng nữa? ! Còn gì? tướng - con? »

Rồi đưa lá thư cho các quan xem, và không có ý dịnh vào Tây-Thục nữa.

* Bấy giờ Tào-Quyền bên Đông-Ngô nghe tin Huyền-Đức đã thôn tính Tây-Xuyên đuổi Lưu-Chương đến ở Công-An, bèn triệu Trương-Chiếu, Cồ-Ung vào bàn rằng :

— Trước đây Lưu-Bị mượn Kinh-châu của ta, có hẹn khi nào lấy được Tây-Xuyên sẽ trả. Nay Bị đã chiếm xong 41 châu đất Thục, vậy ta phải đòi lại các quân Hán-Thượng. Nếu không trả, ta động binh ngay !

Trương-Chiếu nói !

— Đông-Ngô vừa mới yên, chưa nên động binh. Tôi có kế này khiến Lưu-Bị phải đem Kinh-châu hai tay dâng trả Chúa-công !

Đó chính là :

* Tây-Thục của qua ngày tháng mới

* Đông-Ngô đòi hỏi mới sông xưa...

Chưa biết mưu ấy Trương-Chiếu ra sao. Xin đọc hồi sau sẽ rõ.

LỜI BÌNH

● Tào-Quyền có mối thù với Lưu-Biểu, Lưu-Chương cũng có mối thù với Trương-Lỗ. Việc Hoàng-Quyển cứu cứu với Hán-Trang và việc Lý Túc qua Giang-Hạ đều tang, đều giống như cánh cùng thuyền gặp gió, Ngô-Việt tạm gác mối thù để giết nhau vậy. Thế mà Huyền-Đức giúp sức Tào-Quyền, còn Trương-Lỗ thì không giúp được Lưu-Chương. Đó là ở Tào-Tháo không thể ly gián Tào-Lưu, Không-Minh thì có thể ly gián Trương, Lỗ. Tuy nhiên, nếu Lý không nghe lời Dương-Tông thì Không-Minh có chưa rõ cũng không được. Cho nên có thể nói rằng : Cánh Trương-Lỗ tự ly gián vậy. Kinh-châu có Thái-Mạo, khiến Huyền-Đức ở không yên thân. Hán-Trang có Dương-Tông, khiến Mã-Siêu không yên thân. Tình cảnh hai người anh hùng giống nhau. Nhưng Bị ở nhà là để cạy Tào-Siêu về với Lý lại muốn đánh Bị. Thế thì trư Sơn xem Bị ra Ớt, mình đang muốn đánh kẻ què tặc mà lại đánh ngay cái người còng một lòng đánh giặc như mình ! Mình muốn báo thù cho cha, mà lại đánh ngay người họ đồng họ đồng tên với cha ! Mã-Siêu quên hẳn từ « chiếu máu

đỏ da » rồi chẳng ? Không những chỉ ở gian thần Dương-Tông ở trong mà Sơn không có « thế » lấy cũng ở đi Hà-Minh. Gã rừ không có Dương-Tông đem cha đi nữa. Sơn muốn lấy cũng như thế cũng không hợp « lý ».

● Quan-Công đòi từ thì với Mã-Siêu chỉ là nói thế thôi, chứ thực bụng không muốn đầu gối đầu. Ông lên tiếng như thế, cốt ý là để cho Mã-Siêu phải chột hết mà nề ông, và dùng hiệu công tư đức với các tướng vậy. Xưa, Hán-Cao-Tử tiếp Anh-Bố, mà có người bỏ chân vào chậu cho người hầu rửa, ấy là tỏ ra ngựa ngổ để làm cho Anh-Bố nhột chột hiệu công đức. Vì nếu Bố sẽ hàng, mà vẫn giữ chí kiêu, thì Cao-Tử sẽ không dùng được. Mã-Siêu mới về hàng Huyền-Đức, đã coi các tướng đất Thục chẳng ở bằng mình ở không biết tự kiêu. Sơn kết thân Không-Minh để lộ thứ, Siêu mới biết rằng ở trên Trương-Phi, còn có một đại tướng võ nghệ tuyệt luân siêu quần là Quan-Vân-Trường ! Thế là hiệu khí của Siêu phải hết. Xem thử Không-Minh, Quan-Công cười nói : « Không-Minh biết rõ lòng ta lắm ! » Thế thì Không-Minh thời sống suốt làm thay !

● Cái hội Huyền-Đức còn long đông vẫn không xử lý trước họ mà chạy nạn. Thế mà nay chiếm được Tây-Xuyên, lại muốn lấy ruộng của dân để thưởng công các tướng. Lúc này, phải có lời can gián của Triệt-Vân mới xong. Triệu-Vân yêu dân tức là yêu nước. Yêu nước thì không nghĩ đến nhà. Trước kia, đánh chiếm Quê-Dương, Từ-Long đã không siêu lòng nghĩ đến tự con. Nay vào Xuyên đã chiếm thắng, cũng không nghĩ đến chiếm ruộng làm giàu. Từ-Long thật đã có phong độ một bậc đại thần thời cổ, chứ không phải chỉ là một danh tướng mà thôi.

● Thấy Từ-Sân có nói : « nước mới mở nước mới, người ta có thường coi dũa với nước, cho nên chổi đứt nhều. Lửa thì nóng bỏng người ta thấy mới sợ, cho nên lì chất cháy » Từ-Sân dùng chính sách công minh chính là Từ-Sân giới dũa chính sách khoan hồng vậy. Không-Minh làm luật trị nước Thục, có lẽ đã nghĩ đến ý ấy chăng ? Hình phạt được thì hành đáng sợ, thì dân được che chở sẽ cảm ơn, đó chính là cái đạo « lấy mệnh để giữ khoan » vậy. Huyền-Đức lấy Không-Minh làm nước (ta nước) nhưng khi Không-Minh trị nước Thục, ông lại không còn là « nước », mà ông là « lửa » đấy.

● Tào-Tháo đuổi Lưu-Tông đi Thanh-châu, rồi cho tướng chạy theo giết cả mẹ con Tạng. Lưu-Bị cho đưa Lưu-Chương sang Công-An trị sự, thì cho đem theo cả cái dùi dũa. Thế thì Bị khác hẳn Hán. Lưu-Bị ra khoan hồng để dễ bề dân Thục, lấy ân đức ra thu lòng. Giặc-Cát Không-Minh xử nghiêm-ngặt để trị nước Thục, lấy pháp luật ra lột bỏ

Thế thì Không-Minh cũng khác Huyền-Đức nữa. Thì ra, mình phải làm trái lại kế địch mới được. Địch lần bạo thì ta khoan nhẫn. Địch ở 1 tuần, ta thua thôi. Địch tới địch thì lấy sự tương-phản làm sở năng. Vua coi bề tôi thì hỗ trợ cho nhau. Vua dùng "nhân", tướng (aán) dùng "ngũ". Vua xử mềm, tướng xử cứng. Đó là giúp nhau để được việc. Địch tới địch, khoan làm trái lại, thì không thắng được. Vua coi tôi không dựa vào để dựa đây, thì cũng không thành công được.

Hồi thứ 66

**Quan-Vân-Trường phó hội với một đạo
Phục-Hoàng-Hậu bỏ mình vì việc nước.**

NHẮC lại, Tôn-Quyền muốn đòi Kinh-châu, Trương-Chiến hiện kế ứng:

— Lưu-Bị chỉ tướng cấp có Gia-cát-Lượng, mà anh Lượng là Gia-Cát-Cần hiệu lùn quạ ở đây. Vậy Chúa-công cứ bắt cả nhà Cần hạ ngục, rồi sai Cần vào Xuyên kêu với em y, để xin Lưu-Bị trả lại Kinh-châu. Sự không rõ thì lấy đến cả nhà, ắt Lượng phải nghĩ cách cứu mà nói kỹ được.

Quyền nói:

— Gia-Cát-Cần là người thành thực quân-sử, ta thử nào bắt gia quyến y?

Chiến nói:

— Thì cứ bảo nhỏ cho Cần biết rằng: đây là dùng mẹo, Cần sẽ yên lòng.

Quyền nghe lời, giữ vợ bắt cả nhà Cần tống ngục, nhưng bị một đem vào giữ trong phủ. Mọi mặt viết thư sai Cần vào Tây-xuyên. Cần đi vào ngày thì tới. Tàn-hồ-đó, trước hết nhử người báo vào Huyền-Đức. Huyền-Đức hỏi Không-Minh:

— Liệu-huynh sang có chuyện gì đây?

Không-Minh nói ngay:

— Sang báo Kinh-châu đây!

— Thế thì đối đáp ra sao?

Không-Minh bảo nhỏ:

— Chúa-công cứ nói... thế này... thế này...

Hội ý xong, Không-Minh ra ngoài thành đón tiếp Cần, nhưng không đưa về nhà riêng, mà mời thẳng vào công quán. Chờ hồi xong, Cần khước từ lên. Không-Minh hỏi:

— Có việc gì, xin anh cho em biết? Đừng khể thân như thế!

Cần mếu máo:

— Cả nhà ta lớn bé trẻ già nguy mất chỗ ở!

— Chắc lại vì việc không trả Kinh-châu chứ gì? Chỉ vì em mà cả nhà bị khổ, em đau lòng quá. Thôi, anh đừng lo, để em có kế trao trả Kinh-châu.

Cần mừng lắm, liền đi với Không-Minh vào yết kiến Huyền-Đức, trình lại thư của Tôn-Quyền lên. Huyền-Đức xem qua, nổi giận gào rằng:

— Tôn-Quyền già em gái cho ta, rồi lại thóa mạ ta vắng mặt, lên sang Kinh-châu bắt vợ con ta về! Tình lý ấy không dung thứ được. Chính ta đang muốn khởi binh Tây-Xuyên sang đánh Giang-Nam để rửa hận đây! Con cho người đến đòi Kinh-châu nữa à? (1)

Không-Minh sợ hãi, lập phục xuống khước mặt rằng:

— Ngạ-Hầu bắt giam cả nhà anh tôi, lớn bé già trẻ. Nếu Chúa-công không thương tình ắt cả nhà anh tôi bị giết. Anh tôi chết, tôi không thể sống một mình. Xin Chúa-công nghĩ đến tôi mà trả Kinh-châu cho Đông-Ngô, để tôi được vẹn tình mẫu tử.

Nấn nỉ hai ba lần, Huyền-Đức vẫn không nghe. Không-Minh khước mếu, cố van xin mãi. Bấy giờ Huyền-Đức mới khoan thai nói:

— Sự đã thế, hỏi thì ta cũng xử một Quân-sư mà cắt một nửa Kinh-châu, trả lại 3 quận Trường-Sa, Linh-Ling, Quế-Dương cho bên ấy!

Không-Minh nói:

— Chúa-công đã gia-ân cho như thế, thì xin viết thư về Kinh-châu & Vân-Trường cắt đất 3 quận.

Huyền-Đức bèn viết thư, trao cho Gia-Cát-Cần mà dặn rằng:

1) Không-Minh dùng nơi 16 tí, để ứng khẩu nói cho Huyền-Đức.

2) Anh đông lịch cho em xem, thì em cũng đông lịch cho anh xem!

— Từ-Du đến đấy, phải dừng lại nói chuyện với em ta. Em ta tình nồng như lửa, đến ta cũng phải sợ đấy. Phải cần thận mới được (3)!

Cần được thư, bái từ Huyền-Đức, chia tay cùng Khổng-Minh rồi lên đường sang Kinh-châu. Văn-Trường nghe báo, sai mời vào công đường, phân ngôi chủ khách mới chuyện. Cần đưa lá thư của Huyền-Đức ra, rồi nói:

— Nay Hoàng-Thức bằng lòng trả trước ba quận cho Đinh-Ngô, vậy mong tướng-quân cất giao ngay cho, để tôi về phục mệnh Ngô-Hân.

Văn-Trường biến sắc mặt, nói:

— Trước kia, ta với anh ta kết nghĩa Vườn-Đào thì cũng không phải nhà Đại-Hân. Nay Kinh-châu là cương thổ Hán-triều, lẽ nào đem thường tặc cho ai? Và lại tướng đáng lễ người, cũng có lúc không thể theo mệnh vua được. Tuy có thư của anh ta tới đây, ta vẫn không trả đâu!



Quan-Công
Chư-Thư-ung, Quan-Bình

Cần nói:

— Hẹn Ngô-Hân đi bắt cả nhà tôi lại ngay. Nếu không đòi được Kinh-châu, là gặt lấy. Xin tướng-quân thương tình.

Văn-Trường nói:

— Đó là quý kế Ngô-Hân! Lẽn ta sao được!

Cần viết thư nói:

— Tương-quân thật chẳng biết nặng tình đến chút nào!

Văn-Trường suốt đêm giờ lên lầu làm thơ mà nghĩ:

— Hãy im ngay! Lưỡi gươm này chẳng « nề sợ » gì hết!

Quan-Bình vội an cho:

— Lén thế, đối với Quan-sư không tiện! Xin cha bớt giận.

Văn-Trường tức giận nói:

— Nếu ta không về Quan-sư, thì người không về được Đinh-Ngô!

Gia-Cát-Cần thẹn cả mặt, vội mượn chèo, rồi xuống thuyền, trở lại Tây-Nguyên tìm Khổng-Minh. Nhưng Khổng-Minh bấy giờ đã thân đi tuần sát các quận, không có mặt ở Thành-dô (4). Cần chỉ còn biết vào trình Huyền-Đức, khác lúc kể là việc Quan-Công loan gươm mình.

Huyền-Đức, nói:

— Em ta nồng tình thế đấy, khó mà bảo được. Thôi, Từ-Du hãy tạm về. Để ta đánh lý các quận Đông-Xuyên, Hán-trung, đổi Văn-Trường với đó trả thì. Bấy giờ sẽ giao trả Kinh-châu (5).

Cần bắt đầu đi phải bãi rồi, rồi về yết kiến Tôn-Quyền, kể lại hết công việc trước sau. Quyền tức giận lộ ra vẻ mà rằng:

— Từ-Du phải lựa lại vật và chạy đi chạy lại tổn hao công sức như thế, phải chăng đã bị Gia-Cát-Lượng bày trò lừa dối? (6)

Cần nói:

— Không đâu! Cảnh em tôi cũng khác lúc van lơn mãi. Huyền-Đức mới trả ba quận. Nhưng không ngờ Quan-Vũ ngay tức khắc không chịu giao hoàn.

Quyền nói:

— Có phải Lưu-Bị đã nói trả ba quận, thì ta cứ sai quan lại đến Trường-Sa, Linh-Lãng, Quế-Dương tuần nhiệm xem nào!

Cần nói:

— Chấn-công tính thế phải lắm.

Quyền bèn bảo Cần đưa vợ con gia thuộc về. Một mặt sai các quan chức đến ba quận họ phó nhiệm. Nhưng chỉ vài ngày sau, bọn quan lại đã chạy về báo Quyền rằng:

— Chúng tôi bị Quan-Vũ đuổi không cho ở, bắt phải về lập tức. Những người chậm trễ, suốt bị giết!

Tôn-Quyền đành đành nổi giận, lập tức sai triệu Lã-Tức vào trách cứ:

— Trước đây Từ-Kính báo lãnh cho Lưu-Bị mượn Kinh-châu. Nay đã lấy lấy-Xuyên, hẳn vẫn không chịu trả, sao Từ-Kính chịu ngồi nhìn như thế?

4) « Chỗ này » tránh mặt thôi.

5) Hẹn lấy Tây-Nguyên thì trả, giờ lại hẹn lấy Đông-Xuyên! Đó là lối dằng co, đã đưa không muốn trả.

6) Thưa ngài! Chẳng thế đâu ạ!

3) Huyền-Đức lại đã từng hứa cho Văn-Trường.

Túc nói :

— Tôi đã nghĩ được một kế, đang muốn bàn Cháu-chàng hay.

— Kế gì thế ?

— Nay tôi ra đóng binh ở Lạc-Khâu, sai người mời Quan-Vũ qua sông phò hộ. Nếu y chịu đi, tôi sẽ lấy lời phải chăng báo cho y phải trả Kinh châu. Y mà không nghe, thì sẽ bỏ quân đao phủ đi ra giết chết. Nếu y không chịu sang phò hộ thì ta cứ tiến binh qua sông, quyết một trận sống mái mà đoạt lại Kinh-châu ! (7)

Quyên nói :

— Được lắm. Chính hợp ý ta, hãy làm ngay đi !

Hán-Trạch tiến ra can rằng :

— Không được ! Quan-Vũ là hồ tướng đời nay, không dễ gì mà tính được. E việc không xong, lại mang vạ mất !

Quyên tức giận nói :

— Nếu cứ dưng dưng như thế, thì đến bao giờ mới lấy được Kinh-châu !

Lưu truyền Lỗ Túc mau mau thi hành kế ấy. Túc từ biệt Tôn-Quyên, đến Lạc-Khâu, gọi Lỗ-Mông, Cam-Ninh vào bàn tính, bày tiệc yến tiệc Lâm giang đình, ngay phía ngoài trại binh Lạc-Khâu. Rồi viết thư, chọn một người dưới tướng thông thạo khéo léo, cầm lá thư lên thuyền qua sông đi mời.

Đến cửa sông bên kia, có Quan-Bình ra chặn hỏi, rồi dẫn vào thành Kinh-châu. Viên sứ bài kiến Văn-Trường, cúi đầu ngó ý của Lỗ-Túc mà đàng dè tiếp, rồi trình lá thư lên. Văn-Trường xem xong, bảo ngay sứ giả :

— Từ-Kính đã có lòng mời, ngày mai ta sẽ tới đó ! Ngươi cứ về đi.

Sứ giả bái từ ra về. Quan-Bình mới hỏi :

— Lỗ-Túc mời chuyên này chắc không phải báo ý. Sao Phụng-chấn vội nhận lời ?

Văn-Trường cười nói :

— Tao còn lạ gì mà không biết thế ? Đây là vị Gia-Cát-Cần về báo Tôn-Quyên rằng ta không thể 3 quân, nên Quyên sai Lỗ-Túc đóng binh Lạc-Khâu, mời tao sang phò hộ để đòi Kinh-châu chứ gì ! Nếu tao không

đi, chẳng lẽ cho là nhát. Vậy ngày mai tao chỉ ngồi một chiếc thuyền con, với mười người thân tùy, rồi chỉ cầm một cây đao tội duy, xem Lỗ-Túc có dám lại gần tao không nào ? (8)

Quan-Bình can rằng :

— Sao cha coi thường tính thần mưu lược, dẫn mình vào hang hùm ở gần làm gì ? Như thế, e không phải là trọng lòng sợ hãi của Bá-phụ !

Văn-Trường nói :

— Cha đã từng xông xáo giữa chỗ muôn ngàn lưỡi gươm mũi dáo, lần mình trong cơn giông đá bão tố, một đao một ngựa xông hoành như vào cõi hoang vắng, mà nay lại sợ đàn chuột Giang-Đông sao ?

Mã-Lương cũng can rằng :

— Lỗ-Túc sợ có phong độ kẻ cả, nhưng nay gặp lúc bí, thì cũng phải sinh lòng sợ hãi. Tướng quân chớ nên khinh suất.

Văn-Trường nói :

— Bối Chấn-Quốc, có Lạc-Trương-Như nước Triệu là tay tướng không dễ, mà giữa cuộc hội Dã-Trì, còn coi Vua tôi nước Tần như đồ bỏ đi, huống chi ta là người đã biết phép địch mà muốn người ? Một lời đã hơn, không thể thất tín !

Lương nói :

— Nếu Tướng quân nhất định đi, thì phải chuẩn bị của thiện.

Văn-Trường nói :

— Chỉ cần con ta đem 10 chiếc thuyền nhẹ, lợp 500 quân thiện thủy quân vào trong, đợi sẵn bên bờ này. Hễ thấy hiệu cờ đỏ của ta phát lên bên kia, lập tức bơi qua sông tiếp ứng, là được.

Quan-Bình cũng lệnh, thân đi sửa soạn thuyền bè.

Bấy giờ sứ-quả Đông-Ngô về báo Lỗ-Túc rằng :

— Quan-Văn-Trường đã nhận lời ! Ngày mai thế nào cũng đến.

Túc bàn với Lỗ-Mông :

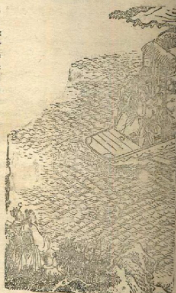
— Y đến đây, ta phải làm thế nào ?

● Mông nói :

7) Đại phong độ, có thể sống có thể chết ở 1 tay nhấc, họ đến bình tại đình, đang không sợ là gì. Nhưng họ muốn mục tiêu, từ ngoài thì đang vào 1 tay phải.

— Tôi với Cồn-Ninh, mỗi người xin lĩnh một đoàn quân phục ở bờ sông. Nếu thấy y đem theo quân mã, chúng tôi sẽ mở pháo lệnh, để ra đánh. Nếu y không có quân, thì ta sẽ có 50 tay đao-phủ phục sẵn sau đình, nghe hiệu lệnh cứ nhảy vào tặc mà giết.

Bẩm định xong, hôm sau Túc nói người ra bờ sông uống nước. Quả giờ Thìn, quả thấy trên mặt sông có một chiếc thuyền xuất hiện rồi lướt tới. Thủy-thủ chỉ gần tới người chèo lái. Bẩm tâu, một lễ cờ đỏ phất phới theo gió, đề rõ chữ « Quan » rất to. Thuyền chèo gần bờ, thấy Văn-Trường bèn rẽ ngoi nữa, đổi lối rẽ xanh, một đoàn bao vây lục. Có Chu-Thường vác cây đại đao đứng bên, với tám chục tay đại hắc-hỏa dật Quan-Tây, mỗi người giắt một cây má tưa bên hông, khoanh tay mà đứng.



Quan-Văn-Trường đến dạo phố hội

Lỗ-Túc trông thấy bất giác dậm ra... bèn thò cả người, bèn cất tiếng chào, rồi tiếp đến Văn-Trường vào đình. Thủ lễ xong, mỗi người vào tặc sống rượu.

Túc nâng chén khuyên mời, mà mắt vẫn lơ lửng không dám nâng chén lên. Còn Văn-Trường thì tươi vui như hoa, nói cười sang sảng.

Rượu được nửa chừng, Túc mới bắt đầu vào chuyện: (10)

— Tác này có một lời muốn thưa với Quân-Hầu, mong Ngồi vui lòng nghe cho. Số là ngày trước lệnh huynh Hoàng-Thúc có bảo tôi đóng trước Châu-công tôi mà bảo lãnh, để Hoàng-Thúc mượn đi Kinh-châu tạm trú, và tạm ứng khi lấy được Tây-Xuyên sẽ trả. Nay Hoàng-Thúc đã được Tây-Xuyên, vẫn chưa trả Kinh-châu! Như thế chẳng hóa ra thất tín sao?

Văn-Trường nghe qua, những cặp mày tím mà rằng:

— Đó là việc quốc-gia, không nên đem bìa ở tặc rượu.

Túc nói:

— Châu-công tôi nộp mình trong đất Đông-Ngô nhờ họ, mà vui lòng để cho Hoàng-Thúc mượn cả Kinh-châu, ấy là vì nghĩ đến tình quý Ngồi mới thuận tiện từ xa chạy tới, không có chỗ nào nương tựa. Nay đã lấy xong lĩnh-châu, những tưởng Kinh-châu tự nhiên được giao hoàn. Thế mà Hoàng-Thúc đã cất bị quân trao trả, Ngồi lại không tuân theo. Lấy lý mà nói, sợ rằng không xong!

Văn-Trường vuốt râu khoan thai nói:

— Trong trận Ô-Lâm, Tả tướng-quân tôi xông pha tên đá (11) hết sức diệt quân thù, vất vả lao đao như thế, lẽ nào không chếm được thước đất (12) làm công! Nay Tác-lạ mới tới sang đây để đàm dẫu sao?

Túc nói:

— Không phải cái nhể như thế. Cái lễ Ngồi cùng Hoàng-Thúc bị đại bại ở Đông-Dương, kẻ càng sức kiệt, đã toàn toàn lãnh đến nơi này. Châu-công tôi nghĩ thương tình Hoàng-Thúc: không chỗ nương thân, mới chằng tham đất cát mà nhường cho Ngồi một chỗ trú chân để ở tạm đã lập xong, kiếm một nơi khác. Thế mà Hoàng-Thúc được thả quân rồi, đã được Tây-Xuyên, vẫn chiếm giữ Kinh-châu. Tham mà bị nghĩa sự rằng bị quân cướp chỗ ở! Quân-Hầu hãy xét lại mà xem...

Văn-Trường nghiêm trang nói:

10) Rượu uống xong rồi đề lấy cơm ăn, rồi mới nói được.

11) Giã Hoàng-Đặc là « Tả tướng-quân », tức là cái chèo do chính Thiên-tử ban cho, tức là đề áp đảo Đông-Ngô.

12) CHÂN có 9 quân Kinh-Trung canh-guard! Một cung Tào cũ là đánh ra, hai đánh lại một chút. Có tướng giặc đầu nh, sang lại thì nó ra một chút!

— Đó đều là việc của anh tôi. Tôi không dám can dự !

Lỗ Túc chưa kịp đáp, thì Gia-Cát-Cải đang gần đây hỏi vào trong :

— Tôi nghe : Quân-Hỗ đi kể nghìn Vua-Đào với Hoàng-Thúc, thế cũng sống chết, thì Hoàng-Thúc tức là Ngải, Ngải tức là Hoàng-Thúc. Con cháu thế là gì ?

Vân-Trường chưa kịp trả lời, bỗng Chu-Thương rắp dao đứng dưới diềm nói lớn :

— Đất cát trong thiên-hạ ai có đức thì được giữ. Đất phải của tiếng Đông-Ngô các ông ?

Vân-Trường sa sầm nổi mặt, đứng phắt dậy, bước tới giật lấy cây đại đao trong tay Chu-Thương, rồi tung mắt xuống rằng :

— Đó là việc Quốc-gia ! Sao mày dám nói lên vào ? Cái ngày ra ngoài kia !

Chu-Thương hiểu ý, sa ngay bỏ sông, phất cờ đỏ làm hiệu. Quân-Hỗ lập tức bơi thuyền như bay qua hồ Đông-Ngô tiếp ứng. Bấy giờ Vân-Trường ở trong doanh, tay mặt cầm đao, tay trái nắm chặt cánh tay Lỗ-Túc, gả tăng tay mà rằng :

— Hôm nay Ngải mới tới sang dự tiệc, xin đừng nhắc chuyện Kinh-châu. Tôi đã say rồi, sợ xây dựng không hay, tôi thường uống cợu. Đề mai kia tôi cho người sang mời Ngải qua Kinh-châu họp mặt. Bấy giờ sẽ bàn nhỏ !

Lỗ-Túc bị sấm chớp, hét cả hồn vía, hoảng cuồng chẳng biết xoay sở ra sao. Vân-Trường lại vuốt Tóc ra bờ sông, Lỗ-Mông, Cam-Ninh phục quân hai bên, bấy giờ muốn đi ra đánh, nhưng thấy Vân-Trường tay cầm đại đao, tay nắm chặt Lỗ-Túc, lại sợ Tóc bị hại, đành phải bỏ tay !

Vân-Trường ra đến sông, mới bước tay Tóc ra, bước lên ngồi đầu thuyền, rồi lên tiếng từ biệt !... Tóc như ai như ai, khom lưng tay đứng nhìn đoàn thuyền Quan-Công lướt vào vệt theo gió ! Bọn quân tướng Đông-Ngô đều trơ mắt ngăm ngăm.

Đời sau có thơ khen Vân-Trường rằng :

- Kinh-tướng Đông-Ngô tựa trẻ con,
- Một đao tốt hội, quấy thần run !
- Anh làng ngạo ng-ê trong hàng cợ,
- Hơn cả Trương Nư miệt Chấn-Tần.

Nguyên văn :

- Một thị Ngộ thần nhược tiểu nhi !
- Đao đao phó hội cảm binh khê.
- Đường niên nhất đoạn anh hùng khí,
- Vua thống Tương-Như lại Dồn thì.

Vân-Trường qua sông về Kinh-châu rồi, Lỗ Túc bàn với Lỗ Mông :
— Kế ấy lại không thành. Làm sao bây giờ ?

Mông nói :

— Phải báo ngay với Chúa-công, đề khởi binh quyết chiến với Quan-Vĩ.

Túc liền sai người về báo Tôn-Quyển. Quyển nghe tin, mừng mừng nỗi gần, hội họp văn võ thương nghị, quyết đem quân nghìn người qua đánh Kinh-châu.

Chợt có tin phi báo : Tào-Tháo lại khởi 30 vạn đại quân xuống đánh Giang-Nam ! Quyển sợ hãi, vội truyền cho Lỗ-Túc chờ gặp chuyện với Kinh-châu nữa, và phải dời binh về phía Hợp-Pháp, Như-Tu đã chống quân Tào.

Nói về Tào-Tháo ở Hứa-đô đang sửa soạn đem quân xuống đánh Đông-Ngô, thì quan Thận-quân Phò-Câu, tự là Ngạc-Tài, dâng thư can rằng :

« ... Tôi nghe : muốn dụng cợ, trước hết phải ra uy, muốn dùng cợ trước phải ra đức, uy đức hội đủ cho nhau, thì Vương-nghị mới thành. Trước đây thiên-hạ đại loạn, Minh-Công dùng cợ mà dẹp, mới phần để yên được chín, nay chỉ còn Ngải, Thục hai xé là chưa xong mệnh Vua. Ngải có thể hiền Trường-giang, Thục có thể vững Sừng-linh. Cả hai nơi đều khó lấy uy mà thắng. Vậy cần như ngu ý, hãy nên tu chính thêm căn đức, tạm gác can qua, nghĩ quân dưỡng tướng, chờ thời cơ rất hãy động. Chờ nay đem hùng chực ọp binh xuống dần bên sông lớn, nửa giặc giữ sông nơi hiểm, nửa mình không ra, quân ta sẽ không từ được từ sức, quyền mưu cũng không thể thê hành, thì oai Trục bị lùn giảm mất ! Xin Minh-Công xét kỹ lại cho ».

Táo xem xong, cho là phải, bèn bãi việc Nam-chinh. Rồi lo chấn-hưng các tướng học, ưa đãi bọn văn-sĩ. Vì thế, bốn viên Táp-Trung là

Vương Xích, Đỗ Tập, Vệ Khôi, Hà Hợp... bèn nhận rồi xin tâu Tháo lên ngôi Ngụy-vương (13). Quan Trung-Thư-Định Tuấn Du can rằng :
 * — Không nên ! Tháo-vương lên đến trước Ngụy-công, vinh giá Càn-khí, ấy là ngôi đã cao rồi. Nay nếu tiến lên ngôi Vương nữa, thì không thuận lễ.

Lời này đến tai Tháo, Tháo tức giận mà rằng :

— Lão kỹ lại muốn theo Tuấn-Húc chăng ?

Tuấn-Du nghe tin, lo sợ phát bệnh, nằm liệt hơn 10 ngày rồi chết, năm ấy được 59 tuổi. Tháo cho chôn cất long trọng rồi bãi việc tôn mình làm Ngụy-vương. Một hôm Tháo dạo vườn vào cung. Hiến đế với Phục-Hậu đang ngồi thất, Tháo sừng sực đi vào. Phục-Hậu vội vàng đứng dậy. Vua thấy mặt Tháo cũng sợ run cả người. Tháo hỏi :

— Tôn - Quyền, Lưu - Bị mới kẻ chiếm quyền bá chủ một phương, không tôn-trọng triều-dinh. Bệ hạ nghĩ sao ?

Vua nói :

— Mọi việc tùy quyền Ngụy - công xử quyết cả lấy ! (14)

Tháo tức giận nói :

— Bệ - hạ nói thế, người ngoài nghe lọt, họ sẽ bảo rằng tôi khinh Chúa, lộng quyền !

Vua nói :

— Nếu có lòng phỉ tá thì may lắm. Bằng không, cũng đáng tha cho ! (15)

Tháo nghe nói, trừng mắt nhìn vua, rồi hăm hăm lui ra. Có người đứng hầu, mặt tâu vua rằng :

— Cứu đây, nghe nói Ngụy-công muốn tự lập : 1. Vương, 2. chẳng bao lâu nữa sẽ chiếm ngôi.

Vua với Hoàng-hậu cũng ba lần khóc lóc. Phục-Hậu gạt nước mắt nói :

— Cha thiếp (là Phục-Hoàn) vẫn cố bụng muốn gở Tháo. Nay thiếp xin viết phoang thư, ngầm gửi cho Người để mưu trả thù.

Hiến đế nói :

— Trước kia Đồng-Thư mưu việc không thành, để mang lấy vạ lớn. Nay sự lại tái lại, thì Tuấn với Khanh đều nguy !

Hoàng-hậu nước mắt nói :

— Sống mà sớm tối lúc nào cũng như ngồi trên bàn cờ thế này, thì thì chết đi cho sớm. Thiếp xem trong họa họa qua không ai trước nghĩa tửng Mạc-Thuận, có thể nhờ cậy được, nên sai đem thư ra ngoài.

Bèn triệu Mạc-Thuận vào sau bình-phòng, truyền tả hữu hầu cận lui ra hết, rồi Vua với Hoàng-hậu khóc báo Thuận rằng :

— Gặp Tháo sau làm Ngụy-vương, chẳng bao lâu nữa sẽ sớm nghịch. Trăm muôn giao cho Phục-Quốc-Tượng là một tử diệt tên giặc này. Nay xét thấy những người gần gũi Tiển, đưa là tay chân của giặc, không thể nhờ cậy ai. Vay nhờ khách đem một thư của Hậu trao cho Quốc-Tượng nhất ! Khanh là người trung-nghĩa, ắt không phụ Tiển ?

Mạc-Thuận nghe xong, sợ hãi khóc than rằng :

— Thâm chịu ơn dày của Bệ-hạ, dám đầu gối cổ chết, không lo báo đáp ? Xin cho đi ngay bây giờ.

Hoàng-hậu bèn viết phoang thư trao cho Thuận. Thuận giấu kỹ vào trong áo tấc, đội mũ cưỡi ngựa, rồi nhón ra khỏi cấm cung, tìm đến nhà Phục-Hoàn, mai thư ra trình. Phục-Hoàn nhận thấy đúng là viết bởi Hoàng-hậu, bèn báo Thuận :

— Các Tháo rất nhiều tay chân tâm phúc, không thể mưu tính với mình. Trừ phải gọi được Tôn-Quyên ở Giang-Đông, Lưu-Bị ở Tây-Thục về hai nơi ấy khởi binh ngoài kéo về, lại phải tìm được những người trung-nghĩa trong triều mưu diệt giặc, hai mặt tương người cùng đánh, thì việc mới xong.

Thuận nói :



Hiến-Đế, Đồng Ph, Phục-Hậu

97 Bọn * nói nhảm nhảm * ! Là quan tể nghị hết chuyện gây rối cho nước.

101 Các nói hươu vượn của một ông vua bị lột tước.

115 Các nói rất nhảm nhảm cũng rất nhảm.

— Nếu vậy xin Quốc-Trượng viết thư phúc đáp Hoàng-hậu, xin ban một chiếu, sai người đem sang hai xứ Thục, Ngô, truyền nước hội khởi binh đánh giặc cứu Cáo !

Phục-Hoàn liền lấy giấy bút viết phùng thư trao cho Thuận. (16) Thuận lại bỏ mũ xuống, nhét thư vào trong túi áo, đội mũ lên, rồi từ biệt trở về cung. Không ngờ sớm đã có kẻ đi báo Tào-Tháo. Tháo đón ngay cửa cung chầu trước. Lúc sau, Mục-Thuận trở về dọn phải, chẳng kịp lau sạch Tháo hỏi :

— Đi đâu về ?

— Bẩm, Hoàng-hậu bị nạn, sai đi tìm thầy thuốc.

— Thế thầy thuốc đến ?

— Bẩm, còn chưa đến.

Tháo thấy vậy bèn lục xét khắp mình Mục-Thuận, nhưng khám mãi không thấy có gì, bèn cho đi. Bỗng dưng con gió thổi rơi cái mũ Thuận xuống đất. (17) Tháo lại gọi lại, cầm lấy mũ ấy xem xét, nhưng cũng chẳng thấy gì, mới thả cho, và bảo Thuận đợi lấy. Bấy giờ Mục-Thuận vì con sợ không kịp về cung ra luống cuống, hai tay run run nâng lên, rồi... đội lên ngược cái mũ trên đầu ! (18) Tháo thấy Thuận hai tay cầm thận trọng, lòng đã nghi. Lại thấy Thuận đội chổng ngược mũ, càng nghi nữa, liền truyền tả hữu khám xét đầu tóc... thì quả nhiên bắt được lá thư của Phục-Hoàn nhét trong mũ tóc. Tháo cầm xem, thấy trong thư khuyên kết liên Tôn-Quên, Lưu Bị làm ngoại ứng. Tháo đông đông cười giễu, bắt ngay Mục-Thuận giam vào nhà kín tra khảo. Thuận một mực không chịu khai.

Ngay đêm ấy, Tháo sai điều ba ngàn giáp binh vây kín nhà Phục-Hoàn, bắt hết giữ về tại gia. Lại lập xét, bắt được lá thư do chính Phục-Hoàn viết. Bèn đem ba họ nhà Phục-Hoàn họ ngục. Mãi sáng hôm sau, Tháo sai quan Ngự-lâm trông-quản Khích-Lý cầm cờ Tiết vào cung, thu họ họ-lâm của Hoàng-hậu. Hôm ấy, Hân-đế đang ngồi ở điện ngoài, thấy Khích-Lý đem ba ngàn giáp sĩ đứng gác đi vào, thì vội hỏi :

— Có việc gì thế ?

Khích-Lý thưa :

16. Dân nước cũng đủ ! Sao mà có họ nơi thường thì ?

17. Con gì giết cả họ Phục ? Bỗng là kẻ phùng ?

18. Mũ mũ ngược ngược, thì đầu đi lên xuống khác cả !

— Vâng mệnh Ngụy-công, vào thu sưu tòng Hoàng-hậu.

Vua bắt việc dã lộ, lo sợ rất rất tan hỏa. Khích-Lý vào hậu cung. Bấy giờ Phục-hậu mới dậy. Lý gọi người gác cửa đến, đưa lấy ấn ngọc, rồi ra đi. Phục-hậu bắt sự đồ vật, đánh trốn vào hậu phòng ở phía sau điện, nép mình giữa chỗ hai lán vách.



Tào-Tháo giết Quốc-mẫu

Lúc sau, Thượng-thư lệnh Hoa-Hâm kéo 500 giáp sĩ vào thẳng hậu điện, hỏi các cung nữ :

— Phục-hậu đến ?

Các cung nhào dôn chối không biết. Hoa-Hâm sai quân xô cửa vào, lục soát tìm khắp nơi không thấy, thì đoán chắc Phục-hậu trốn trong bậc vách hai lớp, liền thét giáp sĩ phá vách ra, quả nhiên bắt được. Chính Hâm vịn tay lên, tóm tóc Hoàng-hậu lôi ra. (19) Phục-hậu kêu rằng :

— Xin tha mạng cho ta !

Hâm trừng mắt mắng :

— Nhà ngươi đến nước Ngụy - còng mà xin !

Phục-hậu điên tốc

dội tung, hốt không kịp, bị hai tên giáp sĩ tóm lôi ra ngoài.

19. Cứ chỉ mới tước mũ để đi ? làm sao ! Hình phạt của con nhà ăn chuyện cơm, mà đến như thế !

Nhắc lại, tên Hoa-Hâm này có thì văn-chương nổi tiếng một thời. Trước kia Hâm cùng với hai người là Bình-Nguyệt, Quân-Ninh kết bạn chơi thân. Người đời hay gọi ba người như một con rồng: Hoa-Hâm là đầu rồng, Bình-Nguyệt là thân rồng, Quân-Ninh là đuôi rồng. Một hôm, Ninh với Hâm cùng ra vườn trồng cây, hai người cuốc đất dựng phải thoi vàng. Ninh cứ giờ cuốc cuốc tới, không thêm nữa đến. Hâm thì vội phải lên xem, rồi mới bỏ xuống. (20) Lại một bữa khác, Ninh với Hâm đang ngồi xem sách, chợt nghe ngoài đường có tiếng ồn ào lớn tiếng, và tiếng người ngoài cửa kháo nhau: « Có một vị quý nhân ngồi xe đi qua... ». Quân-Ninh vội ngồi chứng xem sách. Hoa-Hâm thì vội vàng bỏ sách chạy ra xem (21). Từ đó, Ninh khinh Hâm là kẻ thiếu tự-cách, bèn cắt đứt các chiếu ra ngồi riêng, không thêm chơi với nữa. Về sau Quân-Ninh tránh loạn sang ở Liêu-Dông thường đội mũ trắng, mặc áo trong một cái lâu, không bước chân xuống đất, trốn đời không ra làm quen với nhà Ngụy. Còn Hoa-Hâm thì trước thờ Tần-Quyên, sau theo Tào-Tháo. Đến nay lại có việc bà Phục-Hàn ! Người sau có thơ chế Hoa-Hâm rằng :

« Văn nhân hồng giã thất tần hương,
« Bất Mậu-nghiê mà phá cấm cung.
« Mặt kẻ thêm anh cho con sói,
« Ngàn năm để hậu tông « đầu rồng » !

Nguyễn-văn :

« Hoa-Hâm đương nhất sinh hưng vong...
« Phá lịch sinh tương Mậu-hạ thu...
« Trụ ngược nhất triều thêm hồ đức
« Mạo danh thiên tử tể long đầu !

Lại có thơ khen Quân-Ninh rằng :

« Quân-Ninh lâu ở ở Liêu-Đông
« Người sống, lâu trơ, dễ nhớ mong...
« Danh lợi Hoa-Hâm muốn thỏa lòng
« Sao lẳng mũi trắng sống thong dong ?

Nguyễn-văn :

« Liêu-Đông truyền hậu Quân-Ninh lâu,
« Nhân khổ, lâu, không, danh độc lưu
« Tiểu sát Hoa-Hâm tham phú quý
« Khôê như bạch mịu tự phong lưu !

20) Nên không có bạn cùng thêu, đi cùng đi... được, bị, vào, rồi, rồi.

21) Thấy ông, người cầm xem : « Là là nhân « nhĩ ». Nghe người sang đi qua, chạy ra xem : « Là là nhân « nhĩ ». Đến, đi, danh lợi, đi cùng rồi.

Bấy giờ Hoa-Hâm đến Phục-Hàn-hạ ra điện ngoài. Vua trông thấy, vội bước xuống ôm lấy Hân mà khóc. Hâm lớn tiếng nói :

— Ngươi cũng đang đợi, phải đi mau !

Hoàng-hạ ngo ngoét hỏi vua :

— Không thể cứ nhau mà cùng sống nữa chăng ?

Vua khóc lớn mà rằng :

— Dân ta mạng treo cũng chưa biết ra sao đây !

Gấp lại rồi Phục-hàn đi. Hiến-đế đặt tay vào ngực, ôm bụng mà khóc thầm. Thấy có Khích-Lý đứng bên, vua thỏm ngực hỏi như đứt hơi :

— Khích-tông !... Khích-công đi !... Trong thiên-hạ sau lại có đến việc thế này được ?

Rồi khóc lớn ra đất. Khích-Lý sai tả hữu đỡ vua vào cung.



Phục-Hàn

Hoa-Hâm bắt Hoàng-hạ đến trước mặt Tháo. Tháo mừng rằng :

— Ta lấy lòng từ để đối chống mày (22) mà chống mày lại toàn hai ta ! Ta không ghét mày là mày ghét ta !

Liền thúc tả hữu lấy gậy đánh kỳ chết ! Rồi vào cung bắt luôn hai Hoàng-tử do Phục-hàn sinh ra, đánh thuốc độc cho chết. Vì chiến tới bên ấy bắt cả ba họ nhà Phục-Hàn, Mỵ-Thịên tước hai trăm người đem ra chợ chém hết. Kịp trong triều ngoài quận ai ai cũng kinh hãi. Bấy giờ là tháng 11 năm Kiến-An thứ 19. Người sau có thơ than rằng :

« Tào-Tháo hung tàn nước thế gian.
« Phục-Hàn trung nghĩa khổ là toàn.
« Xôi khi sinh biệt Vua chơng Hân
« Chẳng được như chúng vợ thế dân !

Nguyễn-văn :

« Tào-Tháo hung tàn thế thế, rõ,
« Phục-Hàn trung nghĩa đạo hà như ?
« Khôê lên Bử, Hân phân lý rõ,
« Bất cập dân gian phú dư phú !

22) « Chống mày » là những ai ? Phải chăng là chết cả Tháo-tử ?

Phục Hoàng-lý thác oan, Hiến-Đế luôn mấy ngày nằm liệt không chịu ăn uống. Tháo vào cung tâu rằng : (23)

— Bệ-lạ đừng lo phiền, Thần không có lượng kia khế đầu. Con già Thần hiện đã làm Quí-nhân của Bệ-hạ, các việc rất hiển thực, rất hữu hảo, nên lập làm Chánh-trung-dĩ (24)

Giữa cảnh ấy, Hiến-Đế đầu còn đến tới lời ? Đành phải định ngày mừng một tháng giêng năm Kỉ-thoas thứ hai mươi, nhân lễ mừng lễ Nguyên-Đán, sách lập coi già. Tháo là Tào Quí-nhân làm Chánh-trung Hoàng-hôn (25) ! Triều-thần văn võ chẳng ai dám vi phạm một lời. Thế là uy thế của Tháo càng ngày càng lớn. Rồi họp các quan đại thần bàn việc diệt trừ Ngô. Giả-Hủ nói :

— Này triệu hai tướng Tào Nhân, Hạ-hữu-Đôn về bàn việc này.

Tháo liền sai sứ đi suốt ngày đêm gọi hai tướng. Hạ-hữu-Đôn còn chưa về thì Tào-Nhân đã về trước, ngày đêm ý vào phủ ra mắt Tháo. Gần lúc Tháo say rượu nằm im, Hứa-Chữ chống gươm đứng lẫn bên tưng cửa. Nhân muốn vào, bị Chữ của lại. Nhân nổi giận quát :

— Ta là tôn-tộc họ Tào, sao người dám ngăn trở ?

Chợt lắc đầu đáp :

— Tướng-quả tuy thân, nhưng là quan-tiền thủ ngoại phiến. Chờ này tuy say, nhưng hiện làm nội thị. Giờ này Chúa-công đang say nằm trong nhà, tôi không dám cho vào.

Hôm sau, Tháo nghe chuyện, khèn rằng :

— Hứa-Chữ thật là trung thần !

Vài hôm sau Hạ-hữu-Đôn cũng về đến nơi. Tháo bàn việc chinh phạt. Đôn nói :

— Hai xứ Ngô, Thục, chưa thể đánh ngay được. Giờ hãy đánh Trương-Lỗ trước, chiếm lấy Hứa-Trung, rồi đem quân bắc thẳng đánh lên xứ Thục, thì chỉ một trận là xong.

23) Đế chịu « tha », chịu xưng « thần », rồi ra tể tể ..

24) Tể ra là là chỉ nhân lại.

25) Thế là Tháo thành ra « Cao quốc-trượng ». Nhưng Tháo giữ Phục quốc-trượng, thì thì đây ai sẽ giữ Tào quốc-trượng ?

Tháo giật đầu nói :

— Chính hợp ý ta !

Rồi khởi binh mở cuộc Tây chinh.

Đó chính là :

« Vừa ra tay bao hiểm vừa vừa »

« Lợi kéo quân hung đánh nước bên ».

Chưa biết quân Tào đánh Hứa-trung thắng bại ra sao... Xin đọc hồi sau sẽ rõ.

LỜI BÌNH

● Quan-Công không lấy mình ra cốt nhục với Đông-Ngô, mà chỉ đem hai chữ « Đại-Hân » ra áp đảo Đông-Ngô, thì ông quả là người đại-khí-hiền-tướng nghĩa Xuân-Tửu vậy. Đất trước mặt Tào-Tháo, Lỗ-Bị nói : « Đất đất nhà Hân, ai cũng có quyền giữ một ít ». Thế thì Lỗ-Bị là kẻ vô-phạm-nhân cũng là quân. Đất mặt Gia cát-Cần, Quan-Công nói : « Đất đất nhà Đại-Hân há đem thước tấc cho ai ? » thì Quan-Công là kẻ nhân-thân nên cũng là người em giết.

● Huyền-Đặc đi lấy cơ, việc khéo ở chỗ người bày mưu lừa mà mình có đi. Quan-Công đi dự hội lại khéo ở chỗ không biết mưu lừa. Huyền-Đặc cười cơ rồi ra về, khéo ở chỗ không từ biệt mà đi. Quan-Công phó hội rồi ra về, lại khéo ở chỗ cũng nhiên chào từ biệt. Trương-Liêu dự Quan-Công, phải dự nhiều lần mới được Lỗ-Túc mời Quan-Công, ông lại nhận lời ngay. Quan-Công từ giữ Tào-Tháo, không muốn cho Tháo tiến đưa. Quan-Công từ giữ Lỗ-Túc, lại bắt buộc Tào phải tiến chân ra tiến. Ngày trước ông qua năm đi giết sáu tướng là vì các tướng ngăn cản không nổi. Nay ông ra bình tin thuyên lại không bị ai chặn ngăn. Ngày trước một mình ruổi trong ngàn dặm, khéo ở chỗ ra đi mình khoác đường-hàng. Nay cấp một đạo dự hội lại khéo ở chỗ : hiện ngang mà đến, hiện ngang mà về. Đạo tuyến đến đây mà khèn rằng : Quan-Công đi đi về về bao giờ cũng thông dong như ý (tưởng lại tự đắc) coi dưới mắt, quanh mình như chẳng có ai ! Há riêng gì lúc nào, riêng gì ở một nước nào ? Thắng thần hiện ngang, một mình mình đi, một mình mình lại như thế, thật như đi khắp cùng trời đất cả kìm ngựa.

• Việc Đào-Tháo dùng gậy đánh chết Mỗ-Hàn, quả là việc trời
ngài bày đặt sẵn, chưa từng thấy trong tiền sử ! Hoắc có thuyết cho rằng :
“Hiền-dã chính là Cao-Tổ tái thế, Phục-Hạ là kiếp sau Lã Hạp, Tào-
Tháo là Hàn-Tin phục sinh (đế trở thù), còn gậy Tháo là Thích Cơ
đầu thai, Hoa-Hâm là hậu thân của Trửu-vương Như-Y (đầy ...).
Thần ở ! Thật như vậy chăng ? Không phải như vậy chăng ?

• Làm thần danh sĩ như Hoa-Hâm mà đi giúp Tháo làm ác đến
như thế, thì ra cốt lõi tham danh lợi sinh hoa lúc đầu vẫn chưa được
gột rửa. Thấy vàng, nhẩy lên mà xem ấy là chưa quên “lợi”. Thấy
quan sang ngôi xa lớn, opt chạy ra ngộ, tức là còn thêm “cảnh”. Chỉ
vì tham danh lợi mà thành ra đáng ác giúp kẻ bạo tàn. Quân-Ninh
sợch chiều ngôi rình, thật đã biết hậu đoán rồi sau này.

• Có người cho rằng : Quân-Ninh nằm ngôi trên một cái lầu,
không bước chân xuống đất, có lẽ Ninh nghĩ đất ấy là đất của nhà Ngụy,
mà Ninh oán rằng cái lầu dựng trên đất của nhà Ngụy cũng là lầu
của nhà Ngụy ? Ta xin thưa : Không đúng ! Hiền-nhân quân-tử chỉ lấy
một việc đại lễ như thế để tỏ rõ chí cốt cao thượng của mình.

Văn Thào-tướng có câu thơ rằng : “Hoắc : vì Liều-Đông mọa, thanh
tháo lý băng tuyết” và sách Cương-mục cũng chép : “Hàn Quân-Ninh
tử v. Ngụy, thanh dĩ thanh tháo, như Quân-Ninh hữu, phi Ngụy chi
sở đức hữu giả dã”. Nếu coi cái lầu ấy là lầu của Ngụy, thì núi Co-
Son cũng là núi của nhà Đường, sông Dịch-thủy cũng là sông của nhà
Ngũ, rau tĩ núi Thử-Dương cũng là rau tĩ của nhà Chu.

• Hà-Tiến là kẻ quốc thích mà giết hại người quốc thích khác.
Phục-Hoàn là người quốc thích, lại tiền cử người-quốc thích khác.
Trương-Nhượng là hạn quan hại quốc thích. Mạc-Thoán lại là hạn
quan giết sát quốc thích.

Quốc-thích mưu hại quốc-thích, thì thống lợi, quốc-thích với quốc-
thích cũng mưu trừ quyền thần, thì cùng thất bại. Hạn quan mưu hại
quốc-thích, thì mưu xong. Hạn quan với quốc-thích cùng mưu trừ quyền
thần, lại cùng thất bại. Thế thì cái lợi óc của kẻ quyền thần của ta lớn
hơn lợi óc bọn hạn-quan và quốc-thích ư ?

• Tuy nhiên, Tào Quố-nhân được lập làm Hoàng-hậu thì Tháo lại
là Quố-tướng, Tào-Phi lại thành Quố-cầu rồi. Vương-Mãng trước là
Quốc-thích, sau thành quyền thần. Tháo với Phi lại là quyền thần mà
thành quốc-thích. Nhà vua không đủ sợ quốc-thích. Nhưng nếu kẻ quốc-

thích lại chính là Quyển-thần, thì hoàng-gia phải sợ. Kế Quyển-thần đã là nguy hiểm, mà kế Quyển-thần lại được làm Quốc-thích nữa, thì càng nguy hại biết bao nhiêu ! Cả cơ Ngụy cướp ngôi Hán đã hiện rõ rõ, còn nghĩ gì nữa !

• Tuấn-Hắc chết vì phản đối việc Tháo chiếm Cửu-tích. Tuấn-Du chết vì nguỵ siết. Tháo lên ngôi Ngụy-dương. Ngụy-thi quân-là tức rằng chủ cháu họ Tuấn sao không chết ngay từ hồi Tháo giết Đổng-Phù, đến nay mới chết thì đã muộn. Nhưng họ Tuấn cũng còn may là : chết trước khi Tháo giết Phục-hộ, và như thế vẫn còn chưa muộn. Ôi, giết Đổng-Phù tức là tiến dần đến chỗ chiếm đoạt Ngụy-dương, gia Cửu-tích, và xưng Ngụy-dương. Việc xưng Ngụy-dương tức là gốc của việc giết Phục-hộ. Việc giết Phục-hộ tức là cái cơ cướp nước. Việc gia Cửu-tích do Đổng-Chiêu xúi giục. Việc xưng Ngụy-dương do Vương-Xân lừa gạt bày ra. Việc giết Phục-hộ có Hoa-Hâm giúp sức. Thế thì Hắc với Du còn tư cách làm người hơn bọn Đổng-Chiêu, Vương-Xân, Hoa-Hâm.

Hồi thứ 67

Tào-Tháo chiếm ngay miền Lũng-Hán.

Trương-Liêu oai dẫy bốn Tiêu-Dao.

NHẮC lại, Tào-Tháo khởi binh đánh miền Tây, chia quân ba đội.

Tiền-bộ ứng-phong : Hạ-hầu Uyên, Trương-Cáp. Tháo tự lĩnh các tướng khác ở giữ. Hứa độ thì Tào-Niên, Hạ-hầu-Đôn áp vận lương thảo. Quân tước Hân-trung do bãi, phải báo về Nam-Tĩnh. Trương-Lỗ với em là Trương-Vệ bàn cách chống cự. Vệ nói :

— Nơi hiểm yếu nhất của Hán-trung là ở Dương-Bình. Em phải đem binh tập mưu coi chặt ở hai bên tả hữu để quan, dựa núi men rừng mà cự quân Tào. Anh thì ở lại Hứa-Nhich lo đốc xuất lương thảo cho ông họ (1).

Lở nghe lời, sai hai đại tướng Dương-Ngạc, Dương-Nhậm đi với em, ngay hôm ấy khởi-hành. Quân mã kéo ra Dương-Bình quan hạ trại đầu dãy... Tiền-quân Hạ-hầu-Uên, Trương-Cáp đến nơi, nghe

tên là đã chuẩn-bị, bèn lui lại cách 15 dặm hạ trại. Đêm ấy, quân Tào đi xa mỗi một, đang nằm yên ngủ... bỗng thấy sau trại lửa cháy rần-rật ! Dương-Ngạc, Dương-Nhậm chia binh hai đường kéo đến cướp trại : Hạ-hầu-Uên, Trương-Cáp vội vã nhảy lên ngựa, thì bỗng gặp quân Hân-Trung đi đánh ào vào. Quân Tào thua to, chạy về ra mặt Tào-Tháo. Tháo nổi giận mắng Uyên và Cáp :

— Hai chúng bay hành-quân đã bao năm, lẽ nào không nhớ : quân đi xa mỗi một phải phòng-việc cướp trại ? Sao không chuẩn-bị, để thua tại hại nhục-như ?

Rồi trợn trợn hai tướng để nghiêm quân pháp. Nhưng các quan xin, Tháo lại tha cho. Hôm sau, Tháo chia đầu binh đi tuần-đội, nửa phía trước chảy thế núi hiểm ác, rừng cây chi-chật bốn-độn, không biết đường lối nào mà đi, sợ có phục-binh, phải đem quân về trại. Tháo báo Hứa-Chữ, Từ-Hoảng :

— Nếu biết đất nước hiểm-ác thế kia, thì ta không đem binh tới đây làm gì.

Hứa-Chữ nói :

— Quân đã đến đây, Chỗ công đồng nghị một.

Hôm sau Tháo lên ngựa, chỉ đem theo hai tướng Hứa-Chữ, Từ-Hoảng đi đồn ngó trại của Trương-Vệ. Ba con ngựa quay mình qua chừa núi, thì trông lên đã thấy trại. Tháo lấy roi ngựa trở lại, báo hai tướng :

— Trại kén-cố thế kia tức khó mà hạ được.

Vừa dứt lời, bỗng nghe tiếng hô thét sau lưng, cung tên bắn tới như mưa. Dương-Ngạc, Dương-Nhậm chia hai mặt kéo tới đánh. Tháo hoảng-hốt kinh-hãi. Hứa-Chữ kêu lớn lên rằng :

— Tại xin dịch với giặc ! Tà-Công-Minh hãy bảo họ Chúa-công cho cần thận !

* Dứt lời vọng đạo giúp ngựa sẵn tới, một mình đánh hai tướng Dương-Ngạc, Dương-Nhậm không chống nổi : Hứa-Chữ, phải quay ngựa chạy. Các bộ-vương thấy thế cũng không ai dám lại gần. Từ-Hoảng báo-hộ Tháo chạy qua sườn núi, chợt dừng một cách quân tới trước mặt. Nhưng nhận ngay ra hai tướng Hạ-Hầu-Uên, Trương-Cáp. Tại ra hai tướng nghe tiếng kêu hô nên vội đi tiếp-ứng. Quân Tào đánh lui Dương-Ngạc, Dương-Nhậm, cứu Tháo về trại. Tháo trạng thường cho ba tướng. Sau đó, hai bên cự nhau hơn 50 ngày, không giục-chiến. Rồi Tháo truyền lệnh lui binh, Gả-Hủ nói :

(1) « Giặc Cáo » thì là gì thì lương ?

— Thế giặc mạnh yếu còn chưa rõ ràng. Sao Chúa-công đã lui?

Tháo nói :

— Ta biết giặc phòng-bị hằng ngày thế kia, khó mà đánh ngay. Nên ra lệnh lui binh để chúng yên dạ không đề-phòng nữa. Bấy giờ ta mới chia quân khinh-kỵ đánh úp một sau thật thành,ắt phải thắng!

Gí-Hồ nói :

— Thừa-tướng có thần-cơ diệu-toán, không ai lường nổi.

Bấy giờ Tháo sai Hạ-Hữu-Ưuên, Trương-Cáp chia binh hai đường, mỗi đường là 3.000 quân khinh-kỵ, theo đường nhỏ, đi lén vào phía sau Dương-Bình-quan. Một mặt, Tháo truyền đại quân nhỏ trại kéo lui. Dương-Ngang nghe tin Tháo bỏ về, liền bàn với Trương-Nhậm, muốn thừa thế đuổi đánh. Nhậm nói :

— Tào-Tháo rất nhiều quỷ kế, chưa rõ thực giả ra sao, chớ có đuổi theo !

Ngang nói :

— Ông không đi, thì tôi đuổi một mình.

Nhậm can mãi không được. Ngang kéo hết quân-mã năm nghìn của mình tiến đánh, chỉ để một ít ở nhà giữ trại. Hôm ấy vương mù rừng sâu ngàn trượng, đổi điện không trông rõ mặt nhau. Ngang đem quân đến vừa đường, không thể đi được nữa, liền quay đường lại. Bấy giờ cánh quân của Hạ-Hữu-Ưuên đã đi lọt vào sau núi. Thấy vương đặc đẩy tới, lại nghe tiếng người nói ngựa hí, sợ có phục binh, các tướng thúc quân đi gấp. Vì vương mù mặt, quân Tào chạy lăm đường đến thẳng trại Dương-Ngang. Quân giữ trại nghe tiếng xô ngựa dõa dáp, lại tướng Dương-Ngang đem quân về, liền mở cửa đùn vào. (2) Quân Tào kéo về vào một loạt, thấy trại bỏ không, liền chia nhau đốt lửa bùng lên. Một số ít quân Hán-Trung còn lại, bỏ cả aim trại mà chạy. Đến khi vương tan, Dương-Nhậm kéo quân đến cứu, đánh nhau với Hạ-Hữu-Ưuên mới được vài hiệp thì Trương-Cáp kéo đến sau lưng. Dương-Nhậm đánh mất lối, tìm ra đường lớn, bỏ chạy về Nam-Tĩnh. Còn Dương-Ngang khi lui binh về gần ai thì bao vây, trại sách đầu đã bị Hạ-Hữu-Ưuên, Trương-Cáp chia nhau chiếm hết. Rồi đại đội quân Tào lại đuổi đến sau lưng. Hai mặt đánh ép, vả lại bốn bên, Dương-Ngang đang toàn thuyệt ra khỏi trận để chạy, thì dụng ngay Trương-

Cáp. Vừa đánh nhau vài hiệp đã bị Cáp giết chết. Quân của bại chạy vào Dương-Bình-quan cấp báo Trương-Vệ. Nhưng chúa Vệ sau khi nghe tin hai tướng thua tan, các dinh trại bị chiếm, cũng đã bỏ lui quan từ lúc nửa đêm, chạy về Ngạc-Tĩnh mất rồi. Tào-Tháo chiếm được Dương-Bình-quan và các trại bên ngoài. Trương-Vệ, Dương-Nhậm về ra mắt Trương-Lỗ. Vệ nói :

— Vì hai tướng đi mất các trại ngoài cửa, nên bị quan không giữ được nữa.

Lỗ nổi giận, toan chém Dương-Nhậm. Nhậm nói :

— Tôi đã can ngăn Ngang chớ đuổi theo Tào-Tháo, nhưng hắn không nghe, nên mới thua thế này. Có tội xin một cánh quân đi tước khố chiến, quyết chém được Tào-Tháo. Nếu không thắng, xin chịu tội như quân-lệnh.

Nói rồi viết ngay, Lỗ bàn nhân từ quân-lệnh-trọng, rồi phát binh mã cho. Dương-Nhậm lên ngựa, kéo hai vạn quân ra cách thành Nam-Tĩnh một quãng xa hạ trại.

Tào-Tháo đem quân tiến đánh, trước sai Hạ-Hữu-Ưuên kéo năm ngàn quân tới con đường đi Nam-Tĩnh do thám. Ưuên đến nơi gặp ngay quân mã Dương-Nhậm. Hai bên đăm trận. Nhậm sai bộ tướng Xương-Kỷ ra đánh, nhưng mới được ba hiệp đã bị Ưuên chém một đao chết ngay. Nhậm thúc ngựa thân ra đánh Ưuên. Đánh chưa hơn ba mươi hiệp không phân thắng bại. Ưuên lên ngựa thua chạy, Nhậm đuổi theo. Ưuên dùng mẹo "dã đao" chém quặt lại, Nhậm chết lỵ xuống chân ngựa. Quân Hán-Trung thua to, bỏ chạy ào ào như đàn vịt. Tào-Tháo nghe Hạ-Hữu-Ưuên đã giết được Dương-Nhậm, liền tiến binh đến gần thành Nam-Tĩnh hạ trại. Trương-Lỗ vội họp văn-võ bàn tính gấp. Diêm-Phổ nói :

— Tôi xin tiến một người, có thể địch được các võ-tướng của Tào-Tháo !

Lỗ vội hỏi là ai. Phổ nói :

— Có Bàng-Đức ở Nam-An, hồi trước theo Mã-Siêu vào đây diệt hòng Chúa-công, Khi Mã-Siêu vào Tây-Xuyên, Đức bị bệnh phải nằm lại đây, hiện vẫn chưa đi, và được Chúa-công an-dưỡng. Vậy nay cử sai hắn ra đánh, ắt đẩy lui quân Tào.

Trương-Lỗ sực nhớ ra, rất mừng, liền gọi Bàng-Đức vào, thương lạo cho rất hậu, rồi đem một vạn quân mã, sai ra đánh. Đức vâng lệnh, đem

2) Một lá mà lại được mấy tiếng... đôi !

qua ra cách thành hơn mười dặm, dần dần đổi diện quân Tào, rồi quẹo ngược ra thách đánh. Tào-Tháo vẫn đã biết rõ sức khỏe Bàng-Dức qua các trận Đổng-Quân, Vĩ-Kiều hồi trước (3) nên dặn các tướng rằng :

— Bàng-Dức là tay dũng tướng Tây-Lương, vốn là bộ hạ Mã Siêu. Nay tay nương nhờ Trương-Lỗ, chắc cũng chưa được dấy ý đầu. Ta muốn lập kế thu người ấy. Vậy các ông ra giao-phong, hãy đánh giằng giải cho ta. Đến khi bắt được rồi, ta sẽ bắt lấy.

Trương-Cáp vâng lời, ra đình trước. Đánh qua đêm hiệp, Cáp thua chạy. Hạ-Hào-Uyên ra tiếp-đầu đón bắt, rồi cùng chạy về. Kế đến Từ-Hoàng đánh năm sáu hiệp rồi lui. Cuối cùng Hứa-Chữ ra đánh hơn năm mươi hiệp và cũng chạy về. Bàng-Dức một mình đánh liên tiếp với bốn dũng-trượng, mà khí hăng-hái càng tăng, không hề chán tay sự mệt. Các tướng Tào về trước mặt Tháo, đều tâm đắc khen võ-nghệ cao-cường của Bàng-Dức. Tháo mừng hơn hớ tướng lòng, bàn với các tướng :

— Làm thế nào cho người ấy đầu hàng ?

Giả-Hủ hiền kể :

— Tôi nghe trong đêm tay chân của Trương-Lỗ, có tên mưu sĩ Dương-Tông rất tham của hối lộ. Nay ta hãy đem vàng lụa dúi lót (4) để bắt nổi đêm Bàng-Dức với Trương-Lỗ, thế là tính được.

Tháo hỏi :

— Làm cách nào có người lọt vào Nam-Trịnh ?

Hủ nói :

— Ngày mai ra đánh cứ giả thua bỏ cả trại mà chạy, cho Bàng-Dức chiếm lấy. Rồi đến khuya, ta bắt thân đem binh trở lại cướp trại, ắt Đức phải chạy vào thành. Bấy giờ ta đã có sẵn một tên quân ả nói giỏi, chỉ trong đêm quân Hứa-Trung, chạy lên sang trại họ mà theo.

Tháo y kế, chọn một tên quân khôn khéo, ban thưởng cho rất hậu, rồi giao cho bộ giáp yên tâm bằng vàng (5), bảo mặc lót vào trong, ngoài mặc bộ binh phục Hứa-Trung, ra đợi sẵn dọc đường.

Hôm sau, Tháo sai Hạ-Hào-Uyên, Trương-Cáp kéo hai cánh quân đi mai phục trước, rồi sai Từ-Hoàng ra thách đánh. Bàng-Dức xông ra

hai bên đánh nhau được mấy hiệp rồi Hoàng bỏ chạy. Đức kéo quân vào chiếm lấy, vây hãm thảo chừa chỗ bên trong nhấm như rừn, thì thách làm, làm bên tin thông trận về Trương-Lỗ. Một mặt thì tiếp ả nữ mừng trong dinh...

Quả cảnh hai đêm ấy, lồng lửa cháy ngoài trại ba mặt, quân Tào ở đầu từ lại bắt ngờ ! Chính giữa thì Từ-Hoàng, Hứa-Chữ. Bên tả có Trương-Cáp, bên hữu thì Hạ-Hào-Uyên, ba mặt quân ả ập vào cướp trại. Bàng-Dức không kịp chống cự, chỉ còn biết nhảy lên lưng ngựa, xung phỉ cùng vạy thoát ra, trắng về thành Nam-Trịnh mà chạy. Sau lưng ba đạo quân Tào vẫn rờ đuổi theo. Đức vội kéo quân trong thành mở cửa, rồi kéo ra bình chạy về Lạc Dương, tên quân ả tức của Tháo đã thừa dịp chạy lén vào được ở cửa Đức, vào lọt được thành, tìm đến phủ Dương-Tông xin yết kiến. Tông gọi vào, tên quân kháo léo đem việc cơ mật ra nói rõ, rồi bị giáp vàng dúi lót mà sang :

— Ngày-Công Tào thừa-trưởng ngưỡng mộ thịnh đức của Ngài đã lâu. Nay sai tôi đưa vật này tới làm tin, và có một thư kèm theo đây ạ.

Tông mừng híp mắt, xem xong lời lẽ trong một thư, rồi bàn tên lính :

— Anh về phúc bẩm Ngày-Công, xin Người cơ yên lòng. Ta sẽ có lễ hay phụng báo nhé !

Đưa dĩa xong, bảo tên lính về trước. Rồi đêm ấy Tông vào gặp Trương-Lỗ, mạch rằng :

— Bàng-Dức ăn hối lộ của Tào-Tháo nên đã « biến » một trận về rồi !

Trương-Lỗ dùng dùng đôi gươm, gọi Đức vào trách mắng, và toan chém. Diên-Phổ can mãi mới tha. Lỗ giận dữ nói :

— Ngày mai phải ra đánh, nếu không thắng, ta chém đầu người !

Bàng-Dức hăm hực trong lòng, lui ra. Hôm sau, quân Tào đã đánh thành, Đức kéo quân xông ra. Tháo sai Hứa-Chữ nghênh địch. Đánh nhau một hồi, Chữ giả thua bỏ chạy. Đức phóng ngựa đuổi theo... Bấy giờ Tháo cưỡi ngựa đứng ngay trên đống núi, gọi lớn :

— Bàng-Lệch-Danh ! Sao không hàng ngay đi ?

Đức gò ngựa thăm nghĩ :

— Bất được một Tào-Tháo tức là bất được cả ngàn viên thương tướng kia !

(3) Nhặt đến cái áo đỏ, áo đỏ cho họ vào !

(4) Dương-Tông tham của nên nói tiếng đến sang ra ngoài-quả mà Trương-Lỗ sẵn mà từ không hay !

(5) Bộ chiến-Khẩu-Minh ! Nhặt Tào đem 5 bộ để đi thì lấy Riêu' 6-Hi, Tháo đem ngựa bị giáp vàng dúi lót Bàng-Dức, Khẩu-Minh đem 8 cùng lại đi lấy Mã-Siêu !

“ Lập tức quay ngựa lại đốc nổi bắt Tháo. Bỗng nghe đánh “ầm” một tiếng như trời long đất sụt, cả người lẫn ngựa bị sa xuống hố sâu! Quân Tào phục bắn chung quanh đổ ra, đưa cầu liềm xuống mắc Bàng Đức lên nói lại, giải lên chỗ Tháo đứng. Tháo xuống ngựa thất quân sĩ lui ra, rồi tự tay cỡi tới, và hỏi Đức có chịu hàng không. Đức thầm nghĩ: “ Trương-Lỗ bắn-nỏ sẽ bại với mình... Tháo thì khoan đang từ-tắc...” bèn định-ngu-ạ đầu hàng. Tháo liền đưa tay giết Đạc lên ngựa, đi song song về trại lớn, cố ý để cho người trên một thành Nam-Tĩnh trông thấy! (6) Có người báo với Trương-Lỗ rằng:

— Bàng Đức cũng ngựa đi ngang với Tào-Tháo!

Lỗ lại càng tin lời Dương-Tùng là đúng!

Hôm sau, Tháo sai quân đi dựng thang ba mặt, phóng hỏa-pháo đánh thành. Trương-Lỗ cảm thấy thế cũ nguy, bèn bàn tính với Trương-Vệ, Vệ nói:

— Cứ phóng hỏa đốt hết kho dựn thóc gạo, rồi chạy ra Nam Sơn mà giữ Ba-Trung.

Dương-Tùng bèn góp vào:

— Chỉ bằng mở cửa đầu hàng!

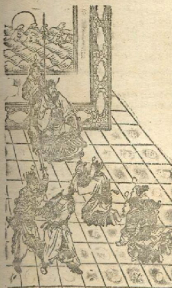
Lỗ dằng-dằng chưa quyết, Vệ lại giục:

— Trước đây ta vẫn muốn theo mệnh-lệnh Quốc-Gia, nhưng chưa tiện dịp. Nay bất đắc dĩ phải bỏ chạy, kho dựn là của chung nhà nước, không nên phá hủy!

Bàn niêm phong lương-thực, khóa kỹ kho-dựn, rồi canh hai đêm ấy Lỗ đem cả nhà lớn bỏ giã trẻ nhỏ cửa Nam, phá vòng vây chạy ra. Tháo hạ lệnh cấm các tướng không được đuổi, rồi đem binh vào thành Nam-Tĩnh. Thấy kho dựn được niêm phong kỹ càng, lòng Tháo rất thương Lỗ. Bèn sai người đến Ba-Trung khuyên Lỗ đầu hàng. Lỗ muốn hàng, nhưng Trương-Vệ không chịu. Dương-Tùng thấy thế, bèn viết thư một báo Tào-Tháo, báo cơ tiến binh, mình sẽ lui nơi ứng. Tháo tiếp thư, thân đem binh đến Ba-Trung. Lỗ sai em ra đánh. Trương-Vệ giao phong với Hứa Chử, bị Chử chém một đao chết liền.

Quân tàn bại chạy về báo. Lỗ sợ hãi, định cố thủ không ra. Nhưng Dương-Tùng nói rằng:

— Quân mã không ra đánh, thì chỉ còn ngồi đợi chết. Vậy tôi xin giữ thành, Chúa-công cứ thừa ra, quyết một trận tử-siêu!



Tào-Tháo đem gia đình Hứa-Trung

lễ đi Lỗ (7), rồi phong làm Triêu-Nam trưởng-quân. Bọn Địch-Phế mấy người đều được phong tước Liệt-nhân. Thế là Hứa-Trung bình-dịch. Tháo truyền đặt tại mỗi quận một quan Thái-thủ và một viên Đô-

Lỗ ngựa lại, hạ lệnh đem binh. Địch-Phế can Lỗ đừng ra. Lỗ không nghe, cứ mở cửa kéo quân xuất - chiến. Nhưng vừa đấu trận, chưa kịp giao-phong, hậu-quân đã lui chạy rối loạn! Lỗ vội quay ngựa về, quân Tào đuổi theo sau lưng. Lỗ chạy về sát thành gọi mở cửa, nhưng Dương-Tùng tại quân tâm-phốc rất chặt cửa treo không mở! Lỗ bắt đường, đang lưỡng-cưỡng thì Tháo từ phía sau thúc ngựa chạy lên gọi lớn:

— Sao không hàng ngay đi?

Lỗ mới xuống ngựa đầu hàng. Tháo rất mừng, ngồi lại bàn với niêm phong kho dựn, bèn lấy tr-

(6) Để cho « lần đầu » trên nữa. Dương-Tùng làm nội ứng được Tháo giúp nên lên ngôi Hứa-Trung.

(7) « Giặc Gạo » cuối cùng được bình an.

đo cái-trị, (thế là các chức * Sơ-quân * với * Tá-tửu * bị bắt bỏ hết)
mà khao-thưởng quân sĩ rất lớn.

Chỉ riêng Dương-Tông là kẻ bất chân cầu vinh, bị Tháo bắt lại ra
chợ chứa đũa để răn thối-hạ. Thật là một kẻ (ta tưởng-không)! Người
sau có thơ than Dương-Tông rằng :

“Hạt hiền bán chứa để cầu cò,
“Vàng bạc đầy nhà, phúc họa không l
“Thần chúa anh hùng, đầu đã rụng,
“Ngân năm bữa miệng mìn Dương-Tông.

Nguyễn văn :

“Phương hiền, mũi chứa sinh kỳ công,
“Tích đức hơn-giàu nhất đời không l
“Già cợ sinh hoa, thần tha lực,
“Lệch nhón thốn-cổ tên Dương-Tông.

Tào-Tháo chiếm hết Đông-xuyên, quan Chủ-hộ Tư-Mã-Ý (8) tiến
lên nói :

— Lưu-Bị dùng trí-lực cướp cơ-nghiệp của Lưu-Chương, lòng
người Thục vẫn chưa phục. Nay Cầu-trong ba Hân-trung, Ich-
châu đã sang đông lên rồi. Hãy tiến binh đánh luôn đi. Ấy là trước
chỗ ngồi của trước thế mạnh. Bậc trí-pa cũ ở chỗ “thừa thời”, chỗ
nào bỏ lỡ cơ-hội.

Tháo trả lời mà rằng :

— Con người ta thật khó vì không “trí-túc”. Đã được Lũng, lại
còn muốn Thục nữa ư ? (9)

Lưu-Việt nói :

— Tư-Mã Tạp Đat nói phải lắm. Nếu đi chậm, thì Lưu-Bị có
Giáo-chi-Lượng giữ việc tại nước lên tướng văn, có bạn Quan, Trương
đóng-mệnh ở ba cửa làm tướng võ, sẽ vô yên dân Thục, giữ chặt à-
quan, bấy giờ ta không thể nào lấy-chuyên được nữa.

Nhưng Tháo không nghe, bảo rằng :

— Binh sĩ ta lên lợi xa xôi, đã lao khổ lắm rồi. Phải thương đến
họ mới được !

8) Tuy đi-thì có kết quả Không-Minh !

9) Vì sự quân-mới-một, sự đương Thục hiền học hỏi, chơi, không đi + thừa thời,
nhưng lại nói thục ra chuyên + thừa * ! Lỗi gian-hung có khác !

Rồi cứ nghỉ quân không động.

Nói về bên Tây-Xuyên lúc ấy, trăm họ nhân dân nghe tin Tào-Tháo
đã đánh chiếm xong Đông-Xuyên, thì chắc thế nào cũng đánh sang Thục,
thành ra lo sợ hoảng hốt, một ngày giết mình nhón-nhón đến 3 lần !
Huyền-Đức phải mời Quán-ư vào bàn gần. Không-Minh nói :

— Lượng có kế này, khiến Tào-Tháo phải lui về.

Huyền-Đức với bối lễ gh. Không-Minh nói :

— Tháo đi Tây-chinh, vậy phải chia quân xuống giữ Hợp-Phì, ấy
là sự Tôn-Quyên đấy. Nay nếu ta cắt ba quận Giang-Hạ, Trường-an,
Quê-Dương và cho Ngộ, và sai người ăn nói giỏi sang thăm-thuyết lợi
hại, bảo Đông-Ngô khởi binh đánh ập Hợp-Phì, làm rung-động tâm-lực
Tháo, ắt nó phải rút quân xuống mặt Nam tự-dịch !

Huyền-Đức hỏi :

— Ai có thể đi sứ bây giờ ?

Y-Tịch bước ra nói :

— Tôi xin đi.

Huyền-Đức rất mừng, liền viết thư kèm lễ vật, sai Y-Tịch sang
Kính-châu trước, báo số sự thế với Văn-Trường, rồi mới qua Đông-
Ngộ, rồi Mạt-Lãng ra mắt Tôn-Quyên, nhờ người thông báo tên họ,
Quyên nghe báo, sai triệu vào. Tịch thà lễ xong, Quyên hỏi :

— Người sang đây có việc gì ?

Tịch nói :

— Trước đây, Giã-Cát Tử-Du sang thu nhận ba quận vùng Trường-Sa,
nhưng vì Quán-ư chúng tôi đi vắng, nên việc của bỏ lỡ. Nay có thư
sang giao trả. Con ba quận Tương-Dương, Nam-Quê và Liệt-Lãng
cũng muốn trả luôn, nhưng hiền Tào-Tháo vừa đánh ập mất Đông-
Xuyên, khiến Quan-trưởng-quân chưa có đất dụng-thần. (10) Hiện nay
Tháo bỏ trống Hợp-Phì, mong Quan-Hầu khởi hùng binh đánh lấy.
Nếu Tháo triệt binh xuống mặt Nam, Chúa-chàng tôi thừa thế chiếm được
Đông-Xuyên, sẽ dời Văn-Trường sang giữ đất ấy, và lập tức giao trả
toàn-thể Kính-châu.

Quyên nói :

— Ông hãy ra quán-dịch nghỉ-ngơi, để ta còn bàn lại xem đã.

10) Hết đất mượn để anh ở, lại đất mượn để em ở ! Chứng qui chỉ là tiền, còn
Tịch, không muốn lương ra.

Y-Tịch lui ra. Quyền mới hỏi các mưu-sĩ. Trương Chiếu nói :

— Đây là Lược-thị sự Tào-Tháo đánh Tây-Xuyên, nên lập mưu này. Tuy thế, phải kế Tháo còn ở Hứa-Trung xa xôi, ta chưa cơ đánh lấy Hợp-Phì, cũng là thượng sách !

● Quyền nghe lời, bèn đưa báo Y-Tịch về Tây-Xuyên, rồi lập tức hội văn-quan võ-tướng bàn kế đánh Tào-Tháo. Một mặt muốn cho Lã-Tức đi thu nhận ba quân Trường-Sa, Giang-Hy, Quê-Dương, đặt quan cai trị. Lại sai sứ ra Lạc-khê đòi Lã-Mông, Cam-Ninh, và tới Dự-Hàng triệu Lãng-Thế; cùng về dự cuộc chinh chiến. Vài ngày sau, Lã-Mông, Cam-Ninh về đến nơi. Mông hiến kế :

— Hứa Tào-Tháo sai Thái-thủ Lã-Giang là Cam-Quang đóng binh ở Hoàn-Thành, bấy lâu mở rộng việc cấy cấy, chứa thóc gạo cung cấp cho Hợp-Phì nuôi quân. Vậy nay ta hãy chiếm Hoàn-thành trước, rồi đánh Hợp-Phì sau.

Quyền khen :

— Kế ấy rất hợp ý ta.

Đem sai Lã-Mông, Cam-Ninh đi tiến phong ; Trương-Khôn, Phan-Chương đi hợp-hiệp. Quyền thân dẫn Chu-Thái, Tôn-Vũ, Đặng-Tập, Từ-Thập ở Trung-phủ. Lại ủy Trinch-Phò, Hứa-Dương, Hoàng-Cái cùng tiến thủ các nơi còn chưa tùy chính. Quân Ngã qua sông chiếm Hòa-châu, rồi tiến đến Hoàn-thành. Thái-thủ Cam-Quang vội sai người qua Hợp-Phì cầu cứu. Một mặt đóng cửa cố giữ thành ra, Tào-Quân thân dẫn bốn thành-quan sát Tiến-thành bốn hướng như mưa. Một phút tên tên tiếng cây long cho dân Quyền. (11) Quyền về trại bèn các tướng :

— Lâm thế nào chiếm được Hoàn-thành bây giờ ?

Đặng-Tập nói :

— Nếu sai quân đắp ụ đất cao bên ngoài mà đánh vào.

Từ-Thập nói :

— Cứ dựng thang dài, bắc thành cầu vồng, trèo lên nhắm vào thành mà đánh.

Nhưng Lã-Mông nói :

— Những kế ấy đều tiêu ngay giờ khắc, quân Hợp-Phì kịp thời đến cứu, thì hỏng mất. Nay quân ta mới đến, tình thần đang hoang, nên nhân cái nhuệ khí này mà đánh cho hết sức, thì mở sáng mặt trời bình, đến giờ Ngọ, giờ Mùi là phá được thành.

● Quyền nghe lời, canh năm hôm sau cơm nước xong, hạ quân đi ạt tiền đình, tiến thành bốn cửa lừng đật xuống chìm chìm. Cam-Ninh tay cầm cờ sắt, xông pha vào đó, vào bên tả thành. Cho Quang tiết cung nổ bắn Niao-Ninh mùn tử còn sót ở rừng rậm, rồi nhảy xuống một thành, độ Chu-Quang một cửa ngõ bên. Lã-Mông tự tay thúc trống trận, quân Ngã ào ào vào liên chiến loạn đả, bắn vào Cam-Quang ra. Quân Tào dần hàng tất nhiên. Tháo là mới đến giờ Thìn, quân Ngã đã hạ được Hoàn-thành. Trương-Lê dẫn quân đi cứu, đến nửa đường nghe thám mã phi báo Hoàn-thành đã mất, lại tức chạy về Hợp-Phì. Tân-Quyên vào Hoàn-thành, thì Lãng-Thế cũng đem quân đến. Quyền ủy họ xong, truyền mở tiệc lớn khao quân, tọng thưởng Lã-Mông, Cam-Ninh và các tướng. Các tướng vào tiệc mừng mừng. Lã-Mông cố mời Cam-Ninh ngồi trên, và hết sức tôn trọng công lao của Ninh. Rượu được nửa chừng, Lãng-Thế nghĩ đến mối thù Cam-Ninh giết cha, lại thấy Lã-Mông khoe khoang tôn trọng Ninh, thì nổi giận đến người, đứng mà đi ngược nhìn chăm chăm vào mặt Tân-Quyên nói : ... rồi nữa phải lấy thanh gươm của người hảo hán, hăm ngang bước ra trước tiệc này :

— Tiệc chẳng có trò vui, lấy xem tôi múa kiếm !

Cam-Ninh hiểu ý, bèn đứng dậy xô dẹp bàn ghế, hai tay cầm đôi kiếm, bước ra nói :

— Tôi cũng xin múa kiếm để ông xem !

Lã-Mông hiểu hai người chỉ vì mối thù xưa kia, không phải thù lòng giúp vui. ... bèn mời tay cầm mộc, một tay cầm đao, ra đứng xen vào giữa mà nói :

— Hu ông nữa ngồi lại. Nhưng chưa chắc đã bằng tôi !

Đốt lửa mới tắt liền đao, cổ ý đầy sẽ hai người ra hai bên. Có người đi báo Tân-Quyên việc này. Quyền vội lên ngựa đến thẳng trước tiệc. Ba tướng thấy Quyền đến, đưa bỏ binh khí xuống đất. Quyền trách rằng :

— Ta đã bao lần báo hai người không được nghĩ tới chuyện cũ nữa. Sao hôm nay còn thế ? (12)

(11) Chỉ vì Khôn-Minh / Sợ nên đã Ngã-Hiến phải vào giờ 3 quân đồng... tiến ngay 8

(12) Kể lại người qua lại, nhưng kể một câu không quen được 1

Lăng-Thống phục xuống đất mà khóc. Quyền phải khuyên thả hai bà tần mới yên. Hôm sau, Quyền kéo hết ba quân qua đánh Hợp-phê.

Về phần Trương-Liêu thấy mất Hoàn-thành, tức về Hợp-phê, đang buồn rầu trong lòng, bỗng thấy Tiết-Đế vâng lệnh Thái đem đến một cái hộp gỗ, trên nắp có vẽ phong vân vũ bão chữ của Tháo viết rằng : « Giặc đến hãy mở ». Liêu lấy nghe tin Tôn-Quyền tự dẫn 10 vạn đại quân tới đánh, Liêu mới mở hộp ra xem, thấy bên trong có mấy chữ rằng : « Nếu Lăng-Quyền đem quân đến, thì hai tướng Trương, Lý ra đánh, để Hoàn-thành giữ thành ». Liêu đưa cho Lý-Điền, Nhạc-Tiến cùng xem. Tiến hỏi :

— Tướng-quân định thế nào ?

Liêu nói :

— Chúa công đi về chính ngôi cõi, quân Ngộ tưởng phá được ta, nên hung hăng kéo đến. Vậy cứ đem quân ra đối địch, gắng sức đánh một trận kịch liệt làm mất锐 khí của chúng đi, để yên lòng quân ta. Nhân hậu mới có thể giữ được.

Bấy giờ Lý-Điền đang có chuyện bất hòa với Liêu, nên nghe Liêu nói thế vẫn lặng thinh không đáp. Nhạc-Tiến thấy Lý-Điền không nói gì thì bèn rằng :

— Quân giặc đông, quân ta ít, khó mà cự địch. Chỉ bằng cố giữ lâu hơn.

Trương-Liêu thấy hai người như thế, thì không khỏi nói :

— Các ông đều chỉ nghĩ chuyện riêng, không lo việc công. Vậy thì ta ra ngoài địch một mình, thế quyết một trận tử chiến với giặc !

Dứt lời, gọi ngay tả hữu đứng ngựa. Lý-Điền thấy thế, bỗng đổi gựa làm lành, đứng dạy dừng đặng nói :

— Tướng-quân đã hết lương như thế, Điền này dám vì chút giận riêng mà bỏ việc công sao ? Xin sẵn sàng nghe lệnh chỉ huy !

Trương-Liêu mừng khôn hết mà rằng :

— Mau-Thành đã có lòng giúp đỡ, còn gì hơn nữa ! Vậy ngày mai tướng-quân hãy đem binh ra phục tại phía Bắc bên Tiểu-dao, hãy qua Ngộ tiến qua rồi, thì chặt ngay cây cầu Tiểu-sư đi. Để ta cùng Nhạc-vân-Khiêm đuổi đánh quân giặc.

Lý-Điền vâng lệnh, đem quân kéo đi mai phục.

Bấy giờ Tôn-Quyền sai Lã-Mông, Cam-Ninh đi dẫn đầu. Quyền thì đi giữa với Lăng-Thống. Con chú-tướng lạc lạc đi sau, thẳng tiến tới

Hợp-Phê. Lã-Mông, Cam-Ninh đi trước gặp ngay Nhạc-Tiến. Ninh giục ngựa tới gần phóng. Qua mấy hiệp, Tiến giữ thua bỏ chạy. Ninh kèn vào Lã-Mông, rồi cả hai cùng đuổi. Tôn-Quyền ở đội thứ hai, nghe tiếng kèn đã thắng, liền thúc binh qua phía Bắc bên Tiểu-Dao.

Chợt nghe tiếng pháo liên-châu nổ rầm rầm : Trương-Liêu bỏ quân từ phía tả xông ra, Lý-Điền từ bên hữu đánh lại. Quân hoàng sơ, vội sai người chạy gọi Lã-Mông, Cam-Ninh trở lại cứu. Nhưng quân phục của Trương-Liêu đã rình sẵn sẵn với Lăng-Thống chỉ có hơn ba trăm kỵ binh bộ hạ, không sao địch nổi dẫu quân Tào hùng-hải xô tới như núi lở. Thống kêu lớn lên rằng :

— Chớ công mau mau lui qua cầu Tiểu-sư !



Tôn-Quyền bị khóa bên cầu Tiểu-sư

Tiếng kèn vào dứt, Trương-Liêu đã phóng ngựa tới nơi với hơn hai ngàn quân kỵ. Lăng-Thống lần lữa ra từ phía tả. Tôn-Quyền quay lại gọi ngựa của chú thì thấy đầu phía Nam đã bị phá vỡ hơn một trượng. Chẳng còn mảnh sắt nào ! Quyền sợ hãi bèn rún cả tay chân, lưỡng lưỡng chẳng biết xoay xở ra sao... Viên thư-tướng Cáo-Lợi trông thấy, vội kêu lớn :

— Chớ công hãy lui ngựa lại một quãng, rồi với hết sức xoay xở mà phá qua cầu !

Quyền vội gò cương lui ngựa lại hơn ba trượng, rồi từ từ cương ra rồi quát lệnh một câu. Tức thì ngựa ấy phóng tới, rồi tung vọt vào bay một cách qua phía Nam cầu ! Người sau có thơ rằng :

«Địch-lư ngày trước tại Đao-hồ,
 «Ngày thấy Ngộ hầu khiến Hợp-phát...
 «Roi tại cương hướng tung ra ngựa,
 «Tiêu-dao bốn ấy có Rừng phật!

Nguyễn văn:

«Địch-lư đương nhất khố tại Đao-hồ,
 «Hưu kiến Ngộ hầu bát Hợp-phát.
 «Thoát hầu trước đầu từ lữ mã:
 «Tiêu-dao tán thượng, Ngạc lang sát!

Thấy Quyền thoát được qua phía Nam châu, Tả Thịnh và Đồng-Tập vội ghé thuyền cập bến đầu xuống. Cầu Lãng-Thống, Cốc-Lợi đánh nhau với Trương-Liên, tình thế rất nguy khốn. Cam Ninh, Lã Mông quay binh về cứu, lại bị Nhục-Tiến quay binh đuổi đánh sau lưng. Lý Diên chặn đánh trước mặt. Quân Ngộ bị chết lại quá nửa (13). Ba trăm quân bộ hạ của Lãng-Thống đều bị giết sạch. Thống cũng bị mấy vết thương trong mình, có lẽ chết về đánh vừa chạy về bên cứu. Thấy cứu bị phá, Thống phải chạy men bờ sông trốn lánh quanh... (14) Tồn-Quyền ngồi dưới thuyền trông thấy, vội sai Đồng-Tập chèo thuyền vào cứu. Thống vội về thoát. Lã Mông, Cam-Ninh cũng lần lượt bao bọc mới thoát thân về được phía Nam. Trận đánh này khùng-khiều đến nỗi khắp địa Giang-nam đến kinh hủi, Ngộ đến các trấn «Trương-Liêu», thế anh cũng khiếp sợ, không dám khêch đến nữa! (15)

Các tướng Ngộ báo hộ Tồn-Quyền về dinh. Quyền bàn trọng thượng cho Lãng-Thống, Cốc-Lợi, rồi từ quân về Nhục-nam, chỉnh bị chiến thuyền, bàn kế phản công, hai mặt thủy lục cùng tiến. Một mặt sai người về Giang-nam khởi thảo quân mã kéo tới trợ chiến (16).

Trương-Liêu nghe Tồn-Quyền ở Nhục-nam sắp sửa tiến quân đánh nữa, sợ Hợp-phát quân ít khó chống, vội sai Tắc-Đế đi một ngày đêm tới Hán-trung gọi binh Tào-Tháo, đề xin cứu binh. Tháo tiếp tin, hội các tướng bàn rằng:

— Lúc này lấy Tây-vườn được chưa?

(13) Đã được minh định là quân của Khương-Minh cũng có một lần! Gọi là tên «Tiêu-dao» mà tên Ngộ không được «tiêu dao», quân (tên) Ngộ lại phải ăn «dao» mà «tiêu»... mang.

(14) Ngạc lang: không không chỉ động ngựa của Quyền, Vực thì chết.

(15) Khùng-khiều: người này đối với Tây-Thục, có biết đến nỗi này chăng?

(16) Nhật đại: đã hết nước giếng? ra đến đó? tại sự? Khùng-khiều?

Lưu-Hoa nói:

— Nay đất Thục đã tạm yên, có phòng bị rồi, không nên đánh nữa. Chỉ bằng triệt binh về cứu nguy Hợp-Pát, tiện thể đánh hùa Giang-Nam là hơn. »

Tháo liền để Hợp-hào-Uyên ở lại Hán-trung, tiến cứu của đi Định-quân sơn, cho Trương-Cáp giữ các ải vùng núi Mông-Đầu, còn bao nhiêu quân nhỏ trại biệt, kéo xuống đánh Nhục-tu. Đó chính là:

«Thiếu-hy dẹp xong miền Lũng hầu,
 «Tinh-hy lại trở lại Giang-nam.

Chưa biết Ngộ, Tào bên nào thắng bại. Xin đọc hồi sau »!

LỜI BÌNH

● Tháo coi Hứa-Chử là trung-thần. Ấy là kỳ tặc-thần cũng gần trung-thần. Tháo coi Dương-Lãng là tặc-thần tức là tặc-thần cũng gần tặc-thần. Tuy nhiên, vì Chử giúp Tháo nên Tháo coi là trung-thần thì Tháo cũng như chưa biết trung-thần. Tang quan Tháo mà Tháo vẫn coi là tặc-thần, thì Tháo quả đã bất ghét tặc-thần vậy. Hồi ở, bản chưa theo giặc mà còn bị ghét, thì còn theo giặc làm gì? Đó là giặc mà cũng biết rằng gian-tặc là giống đáng ghét, sao lại còn làm giặc như thế?

● Bàng-Dức bỏ Mã-Siêu để theo Tào-Tháo, thì còn làm cả Dương-Phụ là kẻ đánh Mã-Siêu để giúp Tháo nữa. Dương-Phụ tuy hành hung độc, đánh phá Mã-Siêu mà lấy làm hổ độ, chẳng qua chỉ vì xét Vi-Khang, nên hăng hái báo thù cho chủ như thế. Bàng-Dức là một gia tướng của Mã-Đổng mà cam tâm đi theo cái họ giết Mã-Đổng là Tào-Tháo, thì Dức còn ra gì nữa? Người quân tử chớ rằng: Bàng-Dức thế mà không bằng Dương-Phụ vậy.

● Tháo đã được Lũng mà không dám đem Ngô Thục, Tả-Tử cho rằng Tháo quá ư dè dặt Lưu-Bị nên bỏ ủng cũng sức là lẽ có nhiều. Nhưng vì sao Tháo phải sợ Bị? Như trước kia, một phủ đại quân Viên-Thị, lập lại xa xôi, cửa vượt sông Hà một mặt, đã lại kéo xuống sông Giang, đều nổi bị triều thua đơn Xích-Bích. Nay một đạo được Trương-Lỗ, cửa triều non vượt hiểm, không thương quân sĩ khổ sở đứt cổ, vội lên cầu đánh luận xé Thục, thì tướng làm sao nữa? Đó là một điều đáng sợ. Lũn của đất Thục hiểm trở, đất bị cầm chân, lúc ấy nếu Kinh-Châu liên hợp với Đông-Ngô, thừa cơ tiến quân Bắc-phạt, thì Hứa-dò có nguy chẳng?

Đó là hạt điều đáng sợ. Lòng Tháo tức nào cũng nổi cơn sôi nổi. Không-Minh. Đến như hạt của não mình trong hơi tỏa thành Bắc-ương. Tán-dã nhỏ hẹp nơi xứ này. Không-Minh cho đi cho quân Tháo tan-tành, phá tan hết như hạt, huống chi nay Không-Minh đã có cả lòng-tháo Tây-Nguyên rộng lớn liền trở, thì Tháo đâu dám coi thường mà vào tranh thắng với Không-Minh? Đó là ba điều đáng sợ. Tháo có ba điều đáng sợ như thế, nhưng lại giả mượn tiếng « tri túc » để ngồi yên, thật là giống loài gian hùng đối người cộng.

• Hai nhà Lưu, Tôn cắt Kinh-châu chia nhau, nhưng sự thực không phải Tào, Lưu chia cắt đâu. Chính Tào-Tháo cắt Kinh-châu đó. Vì nếu Tháo không hợp Đông-Nguyên thì Kinh-châu chẳng việc gì phải cắt. Trước kia, Huyền-Đức, Không-Minh hòa cắt, mà rồi vẫn không cắt, không phải vì Quan-Công ngăn trở đâu. Chính Không-Minh không chịu cắt đấy. Chứng cứ là: Tôn sau phải có Y-Tịch đến, Kinh-châu mới được cắt ra giao trả. Việc giao trả ba quân, mà chỉ có Gia-cát-Cần đến, không có tướng là thành đã đi kèm, thì đã hiểu ý Không-Minh gì lắm rồi đấy. Nếu bảo rằng: « Tướng đáng ngoài xa, có lúc không tuân mệnh của » thì làm sao Y-Tịch vừa đến, Quan-Công đã cắt đất trả ngay?

• Việc binh có lúc làm chậm thì được, làm gấp thì hỏng, như mưu Quách Gia dẹp Lưu-Đông là một. Việc binh có khi gấp thì thắng, chậm thì thua, mưu Lã Mông chiếm Hứa-thành là thế. Việc giữ thành, có khi mở cửa ra đánh thì mất, nếu đóng cửa không đánh thì giữ được: Như việc Tào-Hồng giữ Đông-quan là thế. Giữ thành, có khi ra đánh mới giữ được, đóng cửa cố thủ thì sẽ mất: như việc Trương Liễn giữ Hợp-Phì là thế. Khi phải chậm, khi cần gấp, lúc đánh, lúc không... phép dụng binh biến hóa không đâu chép. Đọc trước Tam-Quốc không khéo gì đọc mới là thiên « Tôn-tử binh-pháp » vậy.

• Không-Minh chết của Kim-Nhan mà bắt được Trương-Nhiệm. Trương-Liễn chết của Tiểu-Sư mà không bắt được Tôn-Quyền. Đó không phải Trương-Liễn thiếu mưu chớ kén người, mà thật là Tôn-Quyền được Trời giúp đấy. Người Quân-tử xem việc ngựa Huyền-Đức vượt qua Bàn-Kì là mới biết rằng người hòa Thành đã để dành sẵn cho ai rồi. Xem việc ngựa Tôn-Quyền vượt cầu ở bến Tiểu-Dao mà biết rằng Vương-khí Mạt-Lãng đã rón tay đấy.

Hồi thứ 68

**Đem trăm kỵ-binh, Cam-Ninh cướp trại địch,
Liệng chén rượu ảo, Tả-Từ bốn Tào-Man.**

NHẮC lại, Tào-Quyền ở cửa Nhu-Tu đang chỉnh đốn binh mã để phân công Trương-Liễn, bổ sung nghĩa tử: Tào-Tháo từ Hán-trung kéo 40 vạn đại-quân xuống cửa Hợp-Phì. Quyền hợp các mưu-sĩ bàn tính, trước hết sai hai tướng Đông-Tập, Từ-Thịnh đem 50 chiếc thuyền lớn đến cửa sông Nhu-Tu mai phục, rồi sai Tiểu-Vũ đem một đoàn quân mã đi lại tuần-tiểu dọc bờ sông. Trương-Cửu nói:

— Tào-Tháo vừa từ xa tới, ta hãy làm cho quân nó mất nhuệ-khí ngay từ đầu.

Quyền hỏi các tướng dưới trướng:

— Nay quân Tào từ xa tới đây, ai dám đi trước phá giặc, để chúng thất bại?

Lã-Thống háng hái bước ra nói:

— Tôi xin đi!

Quyền hỏi:

— Cần đem bao nhiêu quân mã?

— Ba ngàn là đủ rồi.

Nhưng Cam-Ninh nói:

— Chỉ 100 quân kỵ cũng đủ phá giặc, cần gì đến ba ngàn?

Lã-Thống vội gợn, trừng mắt nhìn Ninh. Thế là hai tướng tranh giành nhau trước mặt Quyền. Quyền nói:

— Quân Tào thế lớn, không sao khinh địch.

Rồi sai Lã-Thống đem ba ngàn quân ra cửa sông Nhu-Tu tuần-tiểu, đến sáng cứ gặp quân Tào là đánh. Thống vâng lệnh, kéo ba ngàn quân mã tới thành đất Nhu-Tu thì thấy cất bụi mù-mịt, quân Tào đi đến, có Trương-Liễn đi tiên-phong. Liễn đánh nhau với Thống 50 hiệp bất phân thắng bại. Tào-Quyền sợ Thống bị nguy, sai Lã-Mông kéo quân ra tiếp ứng về tại Cam-Ninh thấy Lã-Thống đã về, liền xin với Quyền:

— Đêm nay tôi chỉ đem 100 kỵ-binh đi cướp trại Tào, nếu sa-vẫy một người một ngựa, không dám kể làm công !

Quyền khèn là hàng tướng, rồi tuyển lựa 100 kỵ-binh thủ tinh-nhưê giáo, chó, Ninh, lái cho 50 vò rượu tốt, 50 cân thịt dè ngon, để thường quân sĩ Cam-Ninh về trại mình, báo cả tuần người nghỉ xuống, tưới bát lầy, chén bạc rất rượu, uống vài chén, rồi bảo họ ngủ :

— Đêm nay ta vào lệnh đi cướp trại, vậy mới các b n ai ngủ lấy uống một bữa thối-thuê, rồi gắng sức xông vào chiến đấu !

Bọn quân sĩ nghe nói, đưa mắt nhìn-nhau như... Ninh thấy họ là về một e-ngai, bên trái kiêu cần tay, gôn dè quát :

— Ta đây làm thượng-tướng của chúng tức cái mạng, sao các người lại nạt rề như thế ?

Họ thấy Cam-Ninh giận dữ, đều đứng dậy cúi đầu mà rằng :

— Chúng tôi xin hầu chầu sẵn sàng !

Ninh hài-hoàng, mới sai bày rượu thịt cho trăm người cùng ăn uống hết.

Canh hai đêm ấy, Ninh lấy ra 100 cỡi lông ngựa trắng, cho mỗi người một chiếc cưỡi lên chớp-mũi lam hiệu, rồi cùng nhau ra sự thật chắc, lên ngựa nên dẫn trại Tào. Trước hết, nhảy xuống nhà những không chỉ mở lối, rồi lại lên ngựa, cùng thổi vang một tiếng, xông thẳng vào trại, chạy tới Tung-quân tìm giết Tào-Phiêu. Nhưng hổ trong-quân được phòng giữ chắc chắn, các cỡi xe lớn đều quỳ nh liên xô sát



Cam-Ninh dẫn quân cướp trại

nhất bức thành sắt không ai vào lọt. Cam-Ninh liền thúc 100 quân xông thẳng vào, đánh phá lung tung khắp nơi. Quân Tào giật mình thức giấc, không rõ quân địch nhiều ít ra sao, thành thử hoảng sợ nhiều nháo cả lên. Mọi trâm quân của Ninh cứ tung hoành xông xáo trong trại, gặp ai giết nấy. Cho đến khi các lâu đài trống vắng, đốt thuốc súng-trung, hò hét vang dậy. Ninh mới hạ quân ra cửa trại phía Nam, đánh phá mà rút ! Quân Tào không ai dám chặn. Bấy giờ Tào-Quyền đã sai Chu-Thối kéo một cánh quân tới tiếp ứng. Cam-Ninh gặp quân nhà, cùng nhau kéo về Nhữ-Tu. Quân Tào sợ có mai phục, không dám đuổi... Người sau có thơ khen Cam-Ninh rằng :

« Trống phá màn đêm, đốt chướng mình

« Quân Ngự xuất hiện, Quý Thôn kinh !

« Múa lông trâm ngọn vẫy Tào-trại

« Như cỡi gao liền hồ-tướng Ninh.

Nguyễn văn :

« Bè cỡi thanh huyền chấn địa lot,

« Ngựa ưu đảo xứ, Quý-Thôn ai !

« Bách lĩnh trực quân Tào-quân-Trại,

« Tên thuyệt Cam-Ninh hồ tướng tại.

Cam-Ninh đem về đủ một trăm kỵ-binh, chẳng mất một người một ngựa. Về đến cửa dinh, Ninh sai cả trăm người đánh trống (1) thổi kèn, và tung hô « vạn tuế ! ». Tiếng reo mừng vang dậy. Tào-Quyền thấy ra đến, Cam-Ninh xuống ngựa lạy chào. Quyền đỡ dậy cầm lấy tay, báo rằng :

— Tướng-quê đi chuyến này đủ làm cho tên giặc già kinh hãi. Không phải Chó hồ lưu Khanh vào nơi nguy hiểm đâu, chính là muốn xem gan dạ của Khanh đây !

Liên thường cho một ngàn tấm lụa, một trăm con dao sắc. Ninh bái tạ, rồi đem chia đều cho 100 quân. Quyền báo các tướng :

— Tào-Mạnh-Đức có Trương-Liêu thì Chó đây có Cam-Hưng-Bá, dễ chọi được nhau rồi !

Hôm sau Trương-Liêu đem quân đến thách đánh. Lãng-Thống thấy Cam-Ninh đã lập công, bèn háng hai tiền ra xới :

— Tôi xin ra đánh Trương-Liêu !

Quyền ưng cho. Thống đem 500 quân ra thăm Nhữ-Tu. Quyền thân dẫn Cam-Ninh theo ra quan chiến. Hai bên dàn trận xong, Trương-Liêu giục

1) Thổi trống đánh ban ngày, gọi là « sĩ khí »

ngựa ra, tả có Lý-Điền, hữu có Nhạc-Tiến, Lãng-Thông thúc ngựa múa đao ra trước. Lửa sai Nhạc-Tiến giao phong. Hai tướng đánh nhau qua 50 hiệp chưa phân hạ lên, Tào-Tháo nghe tin, lên ngựa ra tận cửa trận đứng xem. Thấy hai tướng đều sức đang lưỡng lự, Tháo bí mật sai Tào-Hưu bắn một phát. Hưu bắn lên đến nửa sau lưng Trương-Liên, giường cung bắn gần một phát, trúng ngay con ngựa Lãng-Thông cưỡi. Ngựa ấy đau quá, chồm đứng hai chân lên, lật Thổng ngã lộn xuống đất. Nhạc-Tiến hăm hừ xông tới đâm Thổng. Nhưng mũi dáo chưa đến nơi, đã nghe giục cung lặt « phăng » một tiếng : Một mũi tên của tướng một

Ngạc-Tiến !

Tiểu công tử quay xuống chân ngựa. Quân hai bên thấy vậy, đều kéo ở ra cứu lấy tướng nhà mình về dinh, và khua chiêng hô chiến.

Lãng-Thông về trại bắt tạ Tôn-Quyền, Quyền bảo cho biết :

— Người lần phát tên cứu Khanh, chính là Cam-Hung-Bá đây !

Lãng-Thông bèn cúi đầu bái tạ Ninh-rang :

— Không ngờ ông có lòng tốt thế ! Thời từ nay chẳng dám nghĩ chuyện mưu-hiến, tôi với ông hãy kết tình bạn sống thác có nhau nhé !



Ngạc-Tiến

Tào-Tháo thấy Nhạc-Tiến trúng tên thì thân vào trong trường, trông coi việc cứu chữa bên giường. Rồi hôm sau chia quân 5 đường tới đánh Nhu-Tu. Tháo tự lãnh đạo binh đi giữa. Bên tả, đạo thứ nhất thì Trương-Liên, đạo thứ hai : Lý-Điền. Bên hữu, đạo thứ nhất : Từ-Hoảng, đạo thứ hai : Bang-Độc. Mỗi đạo một vạn quân mã, kéo tới bờ sông. Bây giờ hai tướng Ngô : Đổng-Tập, Từ-Thịch đang đuổi thuyền xuống lên, thấy năm đạo quân Tào ào ào kéo đến, quay lại thì thấy quân nhà đều lộ vẻ sợ hãi. Từ-Thịch mới lớn lên rằng :

— Ăn lộc chúa thì tận trung báo Chúa. Có gì mà sợ ?

Rồi dẫn vài trăm dũng sĩ xuống thuyền nhỏ bơi vào bờ sông, nhảy bờ lên, đánh thẳng vào đoàn quân Lý-Điền ! Đổng-Tập đứng dưới

thuyền bỏ quân thúc tướng, hô thúc giúp coi. Bỗng dưng giông tố kéo tới, gió lớn rồi cũng dừng, sóng dâng ầm ầm, nước bắn trắng xóa cả mặt sông. Quân sĩ thấy chiếc thuyền lớn nghiêng tọng trôi cập đầu, sợ hãi xô nhau nhảy xuống bờ sông. Đổng-Tập giờ gươm quật lớn :

— Quân tướng vắng mệnh vua, chặn giặc ở đây, sao dám bỏ thuyền mà chạy ?

Đột lời chém luân một lúc mười mấy tên quân toàn nhào ra. Nhưng chỉ qua chốc lát, gió lặng dần dần, chiếc thuyền lớn bị lật chìm ! Đổng-Tập cũng quân sĩ bị chết đuối cả ở cửa sông. Từ-Thịch ở trên bờ liền chặt xang đột trong quân Lý-Điền...

Bấy giờ Trần-Vũ nghe ngoài bờ sông có tiếng hô thúc đánh giết, bèn kéo một cánh quân ra ứng. Thì gặp ngay Bang-Độc. Hai bên liền chiến kịch liệt. Tào-Quyền ở trong thành Nhu-Tu nghe quân Tào đánh với bờ sông, bèn thân chinh cùng Chu-Thái đem binh trợ chiến. Tới nơi thấy Từ-Thịch với ít quân đánh lẫn mình chém giết trong quân Lý-Điền, Quyền liền phứt eo đai binh đánh vào tiếp ở g. Trương-Liêu, Từ-Hoảng thấy thế, thúc quân hai cánh tràn tới, vây khốn Tào-Quyền vào giữa trận. Tào-Tháo lên gò cao nhìn xuống, thấy Quyền đã mắc kẹt giữa vòng vây, liền sai Hứa-Châu kéo một đoàn quân xung kích, cần đao phóng vòng xung quanh giữa trận, cắt đứt quân mã của Quyền làm hai đoạn, không cứu ứng được nhau. Thế là Quyền lâm vào thế đại nguy-khốn ! Chu-Thái từ giữa trận đánh thẳng ra bờ sông, nhưng không thấy Tôn-Quyền cả, lại quay ngựa đánh thốc trở vào, kêu hỏi quân sĩ bên bộ :

— Chúa-công ở đâu ?

Quân sĩ trở tay về một chỗ đông đặc những người ngựa, ào ào nói :

— Chúa-công đang bị vây chặt nguy ở kia !

Chu-Thái lập tức vươn mình đánh tới. Mờ đường máu vào lợi, gặp được Quyền, Thái vội kêu :

— Chúa-công cứ theo tôi mà đánh ra !

Rồi vòng đao đi trước đánh mở đường máu. Quyền theo sau lưng. Thái bèn thúc chém giết tới bờ sông ra được bờ sông, quay nhìn về sau, lại chẳng thấy Quyền đâu nữa ! Thái lại đánh quật trở lại mở đường máu vào giữa vòng vây, thì tìm được Quyền trong đó. Quyền nói :

— Cung nó bắn đứt đại quai, không thể ra được, biết làm sao ?

Thái nói :

— Xin Chúa-công đi trước, tôi đi sau, mới ra thoát được !

Quyền bèn thúc ngựa đi trước. Thái đi sau, cứ phải đưa mình ra chống đỡ đao tên hai bên cho Quyền. Lát sau, Thái bị mấy vết thương, tên bắn thấu hai lần áo giáp, mới cứu được Quyền thoát ra bờ sông. Vừa vặn gặp

Lã-Mông kéo một đoàn thủy-quân đến, đến xuống thuyền. Quyền nói :

— Ta nhờ Chu tướng-quân ba lần xung sát, cứu thoát vòng vây. Nhưng còn Tù-thần đang bị khóa giam trại, làm sao thì ắt được ?

Chu-Thái hăng hái nói :

— Tôi lại xin vào cứu !

Rồi mới dao gươm ngựa vào vòng vây, lại cứu được Tù-Thần ra thoát. Bấy giờ hai tướng-dầu bị thương nặng, quân Tào lại đuổi sau lưng tìm phân ngựa cấp ! Lã-Mông vội bỏ quân dưới thuyền bắn loạn lên bờ mới cản được được quân Tào, và cứu hai tướng xuống thuyền. Còn Trần-Vũ đánh như lịch liệt với Bàng-Dức, quân đó bị, sau lưng lại chẳng có ai tiếp ứng, bị

Đức đuổi tới cửa hang. Thấy chỗ ấy rừng cây rậm rạp. Vũ toàn quay ngựa lại đánh nữa, không may tay áo bị vướng mắc cành cây, gạt đổ không kịp, bị Đức giết chết. Về phần Tào-Tháo, thấy Tôn-Quyền chạy thoát vòng vây, thì thân chinh thúc ngựa xua đuổi đến bờ sông, rồi sai bắn lại thủy-quân Đông-Ngô loạn tỵ. Bấy giờ quân Lã-Mông bắn đã hết sức, đang hoảng cuống lo sợ... bỗng nghe tiếng trận ầm ầm, và có chiến thuyền bên kia sóng lướt tới cứu ứng. Viên đại-tướng dẫn đầu chính là Lưu-Tôn, con rể Tân-Sách. Tôn kéo 10 vạn binh đến, sai bắn như giông bão lên bờ. Quân Tào phải bỏ chạy. Tôn thừa thế, hô quân đổ bộ, liền bờ đánh dứt một thời dài, cướp lại được mấy ngàn ngựa chiến. Quân Tào bị chết bị thương vô số, chỉ bao nhiêu đại bại chạy về. Trong khi đánh giết, quân Ngô tìm thấy châu và thấy Trần-Vũ. Tôn Quyền nghe tin Vũ bị giết, Bàng-Tổ lại chết đuối thì đau xót vô cùng (!), vội sai ai nói đi mà vớt thi thể Bàng-

!) Cái gì cái ông... Khổng-Minh ! Lấy được 3 quân của ông Ng. Ông Ng... chết rồi mới quân nổi dậy đó, đất này... cái ông !



Chu-Thái

Tập, rồi làm lễ hậu táng cùng với xác Trần-Vũ. Lại nghĩ đến công Chu-Thái liều thân cứu họ, bèn bày tiệc yên hỏa đãi. Quyền tay nâng chén rượu, tay vỗ vào lưng Thái, ứa nước mắt nhìn tựa mặt sông :

— Đời khinh đã hai phen liêu sinh mạng cứu Cả Lân này bị cả mấy chục vết thương, đến nỗi da thịt khắp mình như bầm như rách, ta sợ nó không đem lượm chôn cất được rồi đấy! Khinh là công-thần của Cả Cổ phải cùng khinh chia vui sẻ buồn, vinh cùng hưởng, nhục cùng chịu !

Nói rồi bầy Thái cởi áo ra cho các tướng xem, thì thấy khắp mình sưng vù chẳng biết như dao đâm gươm rạch. Quyền trò tay vào khắp mình, bõs đi mãi về từng vết vết một, nguyên do làm sao, bị thương vào lúc nào... Chu-Thái lần lượt kể lại những lúc xung đột, nói rõ từng vết sẹo, và trường-hợp bị đâm chém như thế nào... Cứ nghe kể qua một vết thương Quyền lại ợp Thái uống một chén rượu, thành thử hôm ấy Thái say quá. Quyền lại ban cho một cái tên bằng vóc xanh, để khi ra vào thì trương lên che dấu cho thêm phần vinh hiển.

Sau đó, Quyền ở lại Nhữ-Tu cự nhau với Tháo hơn một tháng nữa, vẫn không thắng lợi. Trương-Chiếu, Cố-Ung khuyên rằng :

— Tào-Tháo thế mạnh, ta khó lý sức mà thắng. Đánh nhau mãi chỉ tổn hai binh sĩ. Chà bằng cầu hòa để yên dân.

Quyền nghe lời, sai Bộ-Chất sang tại Tào cầu hòa, hứa mỗi năm một lần tiến cống. Tào thấy Giang-nam chưa thể đánh gấp mà họ được, cũng ưng cho hòa. Về phần Bộ-Chất về báo Tôn-Quyền việc binh về trước, Tháo sẽ rút sau. Chết về phía bên, Quyền chỉ để Trương-Khâm, Chu-Thái ở lại giữ cửa Nhữ-Tu, còn đại binh kéo hết lên thuyền, rút về Mạo-lăng. Tháo cũng chỉ để Tào-Nhân, Trương-Liền đóng đồn Hợp-phát, rồi ban sư về Hứa-dô.

Bấy giờ các quan vẫn vô bên nhau, ai thấy đều muốn lập Tháo làm Nguyên-vương. Quan Trương-thư Thôi-Diệm hết sức chống lại mà rằng :

“Khổng-nên” ! Các quan hỏi :

— Ông không thấy các tướng Tuân-văn-Nhược đó sao ?

Diện cũng giận, đóng dục nói :

— Hỡi ôi, thời thế ! Phải chăng đã đến lúc biến, ai muốn làm gì thì làm ?

Có lẽ vốn ghét Diệm, đem chuyện này mách với Tháo. Tháo nổi giận lên hầm, lập tức sai bắt Diệm bỏ ngục tra hỏi. Diệm trừng cặp mắt này lửa, vẻn ngược chồm rướn, một mực chối rằng Tháo là tên gian ác dối vua ! Quan Đinh-Ấy phải đem sự thật mặt bầm với Tháo.

Thảo truyền lấy giấy đánh chết Diêm vương ngự. Người sau có mấy câu vãn khen Táo-Điền rằng :

- Thanh-hà Thảo-Điền
- Thiên tình cương cương.
- Rêu sành mặt cứng
- Da sắt tim gang.
- Măng tã gục mặt.
- Nêu tốt hiền ngay.
- Tán trung cốt Hán
- Muốn thảo danh sang.

(Thanh-hà Thảo-Điền, Thiên tình cương liệt. Cờ nhậm bỏ mực, đuổi sạch sơn trường. Gian tà tích dịch, thanh tiết hiền ngay. Trưng u Hán-chúa, thiên cổ danh gương).

Năm Kiến-An thứ 21, mùa hạ tháng 5, các quan làm tờ biểu dâng lên Hán-đế, tâu tưng Ngụy-công Tào-Thảo nhơn là : "... công đức bao la như trời đất, đức Y-Đoãn, Chu-Công cũng không bằng, đáng tiến lên trước Vương...".

Hiện-đế bèn truyền Chung-Do thảo chiếu, sách phong Tháo làm Ngụy-vương. Nhưng Tháo còn giả tăng dùng bốn khiêu từ ba lần (2). Vua lại phải hạ chiếu ba lần, ép phải nhận. Tháo mới bãi mệnh, cựa vuốt Ngụy-vương, đặt mũ miện 12 gói dính ngọc, ngồi ở Kim-cân đồng 6 ngày rồi rời ghế gấm đỏ, rằng đất sen từ như xe loan Thiên-tử, khi ra thành sáu, khi vào thành đạo, một bậc hiền-vinh. Rồi lập cung Ngụy-vương ở Nghiệp-quận, bàn việc lập Thế-tử.

Nguyên vợ cả Tháo là Đinh Phu-nhân không có con. Người thiếp họ Lưu sinh được một trai là Tào-Ngang, nhưng trước kia theo Táo-đế đánh Trương-Tứ, đã chết ở Uyển-chính rồi. Con người thiếp họ Bật sinh được bốn trai : Cả là Phi, thứ là Chương, ba là Thục, tư là Hùng. Bây giờ Tháo muốn Đinh Phu-nhân mà lập Bật-thị làm Ngụy-vương-phối (3). Người con thứ ba là Tào-Thực, tự là Tử-Kiến, cực kỳ thông minh, có họ bà là thành văn, Tháo yêu lắm, muốn lập Thục làm Thế-tử. Con trưởng là Tào-Phi sợ mất ngôi hậu-tự mới ngầm cầu mẹo với quan Trung Đại-phu Gả-Hồ. Gả-Hồ ghé tai đến rằng :

— Từ nay, Công-tử con làm ... thế này nhé ... cứ thế, cứ thế ...

2) Một tờ tờ rút ruột, nhưng cần có.

3) Hai ai là « người tao không » ?

Từ đó, cứ mỗi khi Tháo xuất sư chinh phạt, các con ra tiễn hành, thì Thục : xướng-nhạc cũng dờ cha rất hay, xuất khẩu thành thơ, lời lời châu ngọc. Còn Phi thì chỉ cúi đầu bái lạy, gọi lại vạy vạy ... Các quan, các tướng ai thấy cũng chê thương. Thế là Tháo lại ngờ Thục là đứa lém lém quai xéo, không thành tâm kính ái bằng Phi (4) ! Phi lại sai kẻ tay chân tìm cách mua chuộc bọn hầu cận cha, để ai nấy đều khen đức tính của mình. Bấy giờ đi đến lúc phải lập con nối nghiệp. Tháo vẫn còn dằng dằng chưa biết định sao. Ngồi mãi không ra, mới hỏi Gả-Hồ :

— Nay ta phải lập hậu-tự, vậy trong bốn thằng con, nên lập đứa nào bây giờ ?

Gả-Hồ tỏ vẻ sợ nghĩ, mồm miệng không đáp ... Tháo hỏi :

— Sao ông lại không nói ?

— Chính tôi đang bận suy nghĩ về một chuyện nên chưa nói được ...

— Chuyện gì thế ?

— Chuyện cha con ... Viên-Thị và Lưu-Cánh-Thắng !

Tháo bỗng bật lên cười sảng sặc, rồi quyết định lập con trưởng là Tào-Phi làm Thế-tử. Mùa Đông tháng 10 năm ấy, cùng thái Ngụy-vương đã dựng xong ở Nghiệp-quận. Tháo sai người đi khắp các nơi thu thập những giám lý họa di quả về tăng & vườn hậu-vườn. Ngày kia một sứ giả tới đất Ngã, vào yết kiến Táo-Quyên, truyền lệnh chỉ của Ngụy-vương, bèn tới Ôn-Châu lấy cam. Bấy giờ là lúc Táo-Quyên đang ăn tẩm thưởng Tháo, nên sai người đến ngay Ôn-Châu lựa hơn 40 gánh cam quả to vị ngọt, rồi cho đưa suốt ngày đêm lên Nghiệp-quận. Bọn phu gánh cam đi nửa đường mất ngủ, họ gánh ngồi ngủ dưới chân núi. Bỗng thấy một vị « Tiên-sinh » mặt to mắt lép, râu dài chằng chịt, đội nón mây, mặc áo vải xanh, đi đôi gựa gỗ, kiệp-khà kiệp-không, tới lui chuyển rồi báo lại rằng :

— Các anh phải nghỉ dưỡng dãi vất vả quá, để bản đạo gánh đỡ cho mỗi người một quàng nhé ?

Bọn phu mừng hôn hờ, bỗng lòng ngay (5). Người ấy bèn lần lượt gánh đỡ cho mỗi tên phu nằm dấm đường. Và lạ thay : ông ấy gánh qua

4) Người ta ai cũng biết Lưu-Huân-Điền được cơ nghiệp gì rồi ... khác, nhưng ở ai biết rằng Táo-Phi lại được người làm cũng như thế rồi ...

5) Vô lý được ông ... để hỏi ! Còn gì hơn ?

gính nào, là gính ấy nhẹ thôn hân đi! Ai đó lấy gính lại, đều giật mình ngã lỵ... Trước khi chia tay, ông ta có dặn viên quan chỗ cam:

— Bần đạo vẫn là bạn thân cùng lòng với Ngự Vương, họ Tả, tên Tề, tự là Nguyên-Phóng, đạo-hiệu là « Ô-Giác Tiên-sinh » đấy. Vậy khi về Nghiệp-quận, ông nhớ nói gớm rằng : là-Từ có lời thăm Ngải chết !

Đến rồi phát tay áo mà đi. Viên quan tải cam về đến Nghiệp-quận, vào phục mệnh Tháo, dâng cam lên. Tháo tự tay bóc một quả, bỗng giật mình : cam chỉ có vỏ, bên trong... trống tuếch ! Tháo kinh ngạc, vội-vấn viên quan. Người này lo sợ, phải kể lại câu chuyện gặp là-Từ ở dọc đường. Tháo nghe nói họ-thùng chưa chịu tin, thì vừa vịn lặc ấy, người canh cửa vào báo :

— Có một vị « Tiên-sinh », tự xưng là là-Từ, xin vào yết kiến Đại-Vương !

Tháo liền triệu vào, Viên quan tải cam vừa tống ra cửa, vội bám ngay !

— Bần Đại-Vương, người này đúng là người chúng tôi đã gặp ở dọc đường đấy !

là-Từ bước vào, Tháo vội ngay tăng :

— Người dùng yêu-thuật gì mà móc ruột quả ngon của ta ?

Từ cười nói :

— Lại có chuyện lạ thế sao ?

Rồi cầm ngay mấy quả cam bóc ra, quả nào cũng đầy mủi dâng lên... Tháo thấy mùi thơm vị rất ngọt. Nhưng kể Tháo bóc quả nào thì quả ấy chỉ có vỏ ! Tháo cũng nghi hoặc, bèn cho Từ ngồi, rồi hỏi chuyện. Từ đòi rượu thịt. Tháo truyền đem lên ngay. Từ uống hết 5 đấu rượu mà không hề say, ăn hết cả con gà lớn vẫn chưa no. Tháo hỏi :

— Người có thuật gì mà ăn không thế ?

Từ nói :

— Trước đây Bần đạo ở vùng Gia-Lăng xứ Tây-Nyển, vào núi Ngã-Mỹ học đạo được 30 năm, thì bỗng một hôm nghe có tiếng người gọi tên Bần đạo từ vách đá vắng ra ! Quay nhìn, lại chẳng thấy gì cả.

Cứ như thế luôn mấy ngày, rồi bỗng có sấm rạn chớp giật, một tiếng sét nổ xé vách đá, biến ra ba quyển Thiên-thư. Bần đạo cầm xem, thấy tên sách là « Độn giáp Thiên-thư ». Quyển-thượng là Thiên-độn, Quyển-trung là Địa-độn, Quyển-hạ là Nhân-độn. Học Thiên-độn thì biết cưỡi mây đạp gió, bay bổng trên cõi Thái-Hư. Học Địa-độn thì có thể xuyên qua đá núi, ẩn mình dưới đất sâu. Học Nhân-độn thì biết phép lượm mình bất hủ, vẫn du khắp bốn bề, tàng hình biến tướng, phi kiếm, liệng dao lấy đầu người như chơi. Như Đại-Vương này, ngồi nhà chẳng đã lên cao đến tận bậc trời, còn đợi gì mà không lui về cho nhàn-tản ? Hãy theo Bần đạo đến núi Ngã-Mỹ tu hành, Bần đạo sẽ truyền cho ba cuốn Thiên-thư đó !

Từ nói :

— Ta vẫn muốn từ quan về ẩn dật đã lâu, ngặt gì trong Triều chưa kiếm được ai có thể thay ta được.

Tề cười nói :

— Có Quan Mục Ich-châu Lưu-Huyền-Đức là con cháu nhà Vua, tài đức có thừa ra đấy ! Sao không nhường trước-vị này cho ông ấy đi ?

Rồi Từ bỗng trở giọng đột ngột :

— Này, bảo thật cho mà biết : Nếu không nghe, Bần đạo sẽ phi kiếm lấy đầu nhà ngươi đấy !

Tháo đứng đông cội giữa sảnh :

— À ! Ra thằng này là quân do thám của Lưu-Bị

Và thật là hữu bất giữ lập tức. là-Từ chẳng nói gì, cứ cười lộ lộ từng tầng không ngớt. Tháo truyền đem bỏ ngọc, sai mười mấy tên lính khỏa thân... Bọn lính húc mãi suốt mồ hôi, mồ hôi rơi cả tay, mồ hôi ngừng rơi, nhìn lại... thì thấy Từ... đã ngủ lì bì. Ngáy khò khò như sấm, trơ nư như gỗ... Tháo tức giận, sai tung vào nhà lao, đem gông sắt đóng vào cổ, lấy giây sắt thật lớn trói xiết tay chân, rồi đem vòng sắt khóa lại ở gần cạnh giữ cần thần. Nhưng quân canh vừa ngoài đi, quay lại đã thấy gông xiềng đứt rời hết cả, là-Từ nằm thong-dong trên mặt đất.

tay chân mình mảy chẳng hề xây xát chút gì. Quan cần lo ăn bữa này, chẳng cho ăn uống gì, khi quân canh nhìn vào, vẫn thấy Từ ngồi chễm chệ, sắc mặt lại còn hồng hào hơn trước ! Bọn ngục tối phải tới bữa với Tháo. Tháo cho đưa Từ ra rồi gọi hỏi : « Sao ? người không đói à ? » Từ mỉm cười nói :

— Ta có nhĩa ăn mấy mươi năm liền, cũng chẳng sao. Mà mỗi ngày một ngàn con dế, ta ăn cũng hết !

◎

Tháo đành chịu, chẳng biết dùng cách nào nữa.

Rồi hôm ấy, Tháo hãy đại-yến, các quan đến Vương-tung dự đông đủ. Đang lúc chuẩn rước, chợt thấy Từ-Từ hiện ra xơ xác, chân đi guốc gỗ, vào đứng trước tặc. Các quan đều giật mình kinh quái. Từ cất tiếng nói :

— Hôm nay Đại-Vương đem sơn-hào hải-vị ra đãi quân-thần một đại yến, ắt của ngon vật lạ bốn phương có rất nhiều rồi. Tuy nhiên, nếu thấy còn thiếu thứ gì, Bần-đạo xin lấy ngay cho !

Tháo nói :

— Ta muốn có gan rừng nấu canh. Người lấy được không ?

— Ô, có gì là khó ? (6)

Nói rồi lấy bát ngọc tới bức tường vôi vẽ một con rồng, đoạn phất tay áo một cái, vôi thì bay con rồng vỡ ra. Từ thủ tay vào trong moi ra một miếng gao, màu tươi còn chảy thối thối. Tháo vẫn không tin, nói lại đi rằng :

— Người giấu trong tay áo từ trước chứ gì ! (7)

Từ không cãi, chỉ hỏi thêm :

— Hiện nay trời giá lạnh, cây cỏ chết khô. Vậy Đại-Vương có thích hoa, thì muốn thế hoa gì Bần-đạo lấy cho thứ ấy.

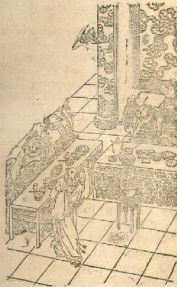
— Hãy lấy cho ta mấy bông mẫu-đơn !

(6) Dân cổit như « sao » đi phải lấy được gan rừng.

(7) Cái cổit, ra cái điều ta chụp dế.

— Dế lắm !

Bên bảo đem một cái chậu sứ lớn ra trước tặc. Từ lấy nước phun vào đất. Chỉ trong khoảnh khắc thấy một mầm mẫu đơn vươn lên, mọc dần thành cây, rồi nở hai bông hoa tuyệt đẹp ! Các quan cúi kinh ngạc ngồ lờn nhìn Từ ngồi ăn uống. Một lát, nhà bếp dâng món gỏi cá lên. Từ lại nói :



Tào-Từ tung chén rước

— Ăn gỏi thì phải có cá. Lu sông Tung-giang mới ngon !

Tháo hỏi :

— Đường xa ngàn dặm, làm sao lấy được cá ấy ?

— Muốn lấy là được, có khó gì?

Bàn bảo đem càn câu tới, rồi ra ngay cái ao trước Vương cung ngồi chờ. Phút chốc đã gạt lên được mấy chục con cá Lu thật to, bắt lên thả điện. Tháo nói:

— Cá này vẫn thả trong ao ta lâu nay! Có gì lạ?

Từ mỉm cười:

— Sao Bà-rương nói lời Bàn-dao quá vậy? Cá Lu khắp thiên-hạ chỉ có hai mạng. Riêng cá Lu sông Tùng là có bốn mạng mà thôi. Cá xem đây thì biết, chẳng phải nói nhiều.

Các quan xúm vào xem, quả thấy cá vừa câu, con nào cũng có những bốn mạng. Từ lại nói:

— Ăn gọi cá Lu Tùng-giang phải có thứ gừng năm tia mới ngon!

Tháo hỏi:

— Người cũng lấy được chứ?

— Nào có khó gì!

Bàn bảo bưng ra một cái chậu vàng. Từ lấy vật áo phủ lên. Chốc lát mở ra thấy đây một chậu gừng năm tia, dâng lên Tháo. Tháo đưa tay cầm xem, chợt thấy trong chậu có một cuốn sách, bìa đề 4 chữ: «*Minh-Đức tán thư*». Tháo cầm lấy mở xem, thấy đúng là cuốn sách mình viết, chẳng sai một chữ! Tháo rất nghi-hoặc, lạ lùng. Từ đưa tay với cái chén ngọc trên án, rót đầy rượu, rồi dâng lên Tháo mà rằng:

— Mời Đại-rương uống chén rượu này, thọ lâu ngàn tuổi!

Tháo nghi-hoặc bảo:

— Người hãy uống trước đi!

Từ đưa tay lên đầu, rút chiếc trâm ngọc, vạch vào chân rượu một cái, tức thì rượu chia làm hai. Từ uống một nửa, rồi dâng Tháo một nửa. Tháo cũng nghi lớn tiếng gắp, gạt đi không uống. Từ bèn ném cái chén lên không trung, hóa thành con chim Cưu trảng bay vòng quanh điện. Các quan đều ngửa mặt lên trông, khi quay nhìn lại, thì Tà-Tà đã biến đi

mất. Tháo đang bực tức chưa kịp nói sao, bỗng có người báo: «*Tà-Tà đã ra đến cửa ngoài, đang bỏ đi*».

Tháo giận dữ nói:

— Giặc yêu-quái ấy, phải trừ ngay, kẻo nó gây tai hại!

Liền sai Hứa-Chữ đem 300 quân mặc giáp sắt đuổi theo bắt lại. Chờ đến ngựa kéo quân ra đến cửa thành thì thấy Tà-Tà đang là đôi quốc lộ bước đi khắp-không phía trước. Chờ thóc ngựa đuổi bắt. Nhưng lạ thay: Từ cứ đi thong dong lưng thẳng trước mặt, ngựa Chử thì phi như bay, mà vẫn không sao đuổi kịp. Khi đuổi đến chân một trái núi, gặp một thung lũng mênh-mông xưa một đàn dê tôi, rồi thấy Tà-Tà chạy lẫn vào giữa đàn dê. Hứa-Chữ rút cung lắp tên bắn một phát, thì Từ bỗng biến mất. Chử sấn tới khai đàn dê tìm hết cả đàn dê, rồi hăm hăm tức giận kéo quân về. Tại nghiệp thung lũng chân dê: cứ đứng ở một nơi khố. Bỗng thấy cái đầu dê lùa dưới đất hết mồm nói ra tiếng người, gọi báo thung lũng rằng:

— Mày hãy về đàn dê lắp vào cổ dê đi! Đừng khố nữa!

Thung lũng hết hồn, ôm mặt ù té chạy. Bỗng nghe có tiếng người gọi sau lưng:

— Mày chớ sợ, đừng chạy nữa! Ta trả lại mày dê cho mày nguyên lành đây này!

Nó hoảng sợ nhào, thấy Tà-Tà đã lặn cho bày dê sống lại, và đang bước tới gọi. Nó mừng rỡ tin, đang toa hồ chuyển ông khách lạ, thì Từ đã phất tay áo bỏ đi, bước chân lướt như bay, phút chốc đã mất hút. Đứa bé về thuật chuyện với chủ. Chủ nó không dám dấu diếm, phải đi báo Tháo-Tháo. Tháo bèn sai về hình phạt, in tướng mạo Tà-Tà, dán yết khắp nơi, truyền lệnh tức xử kỷ được. Chai trong ba ngày, khắp trong thành ngoài quận, đầu đầu cũng bắt được người hiếp một mắt, khinh một chân, đội mũ mây, mặc áo xanh, đi guốc gỗ, giải về nạp đến ba bốn nghìn người giống lột nhau như thế (8). Tiếng báo tin xôn xao cho báo, vào đóng phủ phương 1... Tháo sai các tướng lấy máu lợn máu dê bôi... giải ra giáo-trường ở cửa Nam. Tháo tự đem 500 giáp sắt vây kín chung

(8) Để muốn báo thù cho dê một mẻ, bắt lại hơn một?

quanh, truyền lệnh chém hết mấy trăm Tà-Tử ấy. Những cái đầu vèo vèo xuống, thì mỗi cái có hộp đều phun ra một luồng khí xanh, bay lên không trung, tụ lại thành một đám, rồi hóa ra một... ông Tà-Tử (9)! Tháo ngừng nhìn, thấy Từ đưa tay lên trời vẫy một cái, tức thì một cơn bạo ưông bay tới. Từ cười hặc, vỗ tay cười lớn, gọi xuống rằng :

— *Chặt đứt theo Cọc vàng, ấy là ngày... gian-hùng hát kếp (10)!*
A ha ha !

Tháo cảm tức, truyền các tướng giương cung bắn lên. Bỗng thấy cuồng phong nổi dâng đứng, cái bay đã chực tuột mặt. Những cái thấy người bị chém nằm dưới đất bỗng nhôo dậy một loạt (11), quơ tay ôm lấy đầu, rồi sịch chạy lên lều diễn võ, xông vào đánh Tào-Tháo ! Văn quân vô-tướng đều hoảng hồn, kinh hãi ôm mặt lẫn kình. Còn Tháo thì ngẩng xuống đất ! Đó chính là :

* *Gian-hùng quỳn thì dữ ngliêng nước,*

* *Đạp xỉ huyền-cơ một tợn người !*

Chưa biết tình trạng Tào-Tháo ra sao. Xin đọc hồi sau sẽ rõ.

LỜI BÌNH

• *Lỗ-Trọng-Liên* đến một phát tên giết ngay cha người, không bằng *Cam-Ninh* bắn phát tên mà giết được mười oán cho mình. Tự mình có thể làm cho người kẻ oán, ấy mới là giỏi. *Liêm-Pha* nổi giận với *Lạc-Tương-Như* ; *Tương-Như* nhường nhịn, rồi *Pha* phải hết giận. *Giả-Phục* giận *Khâu-Tuân* ; *Tuân* nhường nhịn, rồi cơn giận của *Phục* phải tan. Như *Lãng-Thống* có một thù cha bị giết, thì *Cam-Ninh* kẻ mà nhường nhịn một phen cho nguôi được. *Ninh* nhịn *Thống* không hề, nhưng cứu *Thống* mới là kẻ. Vì nhường nhịn kẻ thù mình, chưa lấy làm lạ... Cứu kẻ thù mình, mới làm cho kẻ ấy cảm xúc sâu xa vậy.

9) Một hóa thành mấy trăm, là phép « phân thân ». Mỗi trăm hợp làm một, là phép « tổng nhất ».

10) Thình giông là thình Đền thờ Đ. Năm Tí thuyê chuyê. Ý nói : Đền thờ giông năm Tí thì Tháo chết.

11) Cái « pho » này coi không hiểu nhất !

• *Tuân-Du* ngăn cản việc xưng Vương, thì *Tháo* phải tạm gác việc ấy. *Thôi-Dịm* cản ngăn việc xưng vương thì không cản nổi. Thế mà lúc quân từ lại *Khân-Dịm* hiền hơn *Du* là vì sao ? Vì *Du* coi *Hắc* đã theo bè đảng *Tháo* từ trước, rồi sau mới muốn giết *Tháo* trong khiên phó. Trước khi chưa bị đi của *Hán*, sau này mới biết đến *Hán* Thế là *Du* trót sai lầm từ đầu, đến lúc cuối cũng mới trở lại ngay thẳng. Còn *Thôi-Dịm* thì không bày kế giết giặc, chỉ có mong giặc, nếu về tiết tháo. Cho nên luận-giá chỉ coi *Du* là kẻ mưu-sĩ nhà *Ngụy*, mà coi *Dịm* là bậc trung thần nhà *Hán* vậy.

• *Vieno-Dâm*, *Vieno-Thương* là anh em khác mẹ. *Lưu-Kỳ*, *Lưu-Tông* cũng khác mẹ. *Vieno-lưu-thu*, *Lưu-Biêu* đều chỉ là kẻ cướp nam mà muốn lập con vợ sau. Cái nguyên do yêu con thì chính là lòng ghen ghét vợ nhà vậy. *Tào-Tháo* thì không thế. *Phật* với *Thực* đều do *Đạo-thi* sinh ra. *Tháo* gọi *Thực* chỉ vì tội. Đó là ở thủy con dâm có tội, dâm không sai mà *Tháo* nảy ý định, chứ không phải *Tháo* yêu vợ nó, không ghen vợ kẻ mà có ý định như thế. Khi con người nặng lòng yêu dâm dâm dâm, thì không ai can gián nổi nữa. Mọi người không nặng lòng đi vợ như *Tháo*, thì cho có thể hối tâm được. Vì thế, *Giả-Hủ* can ngăn việc « bổ trưởng lập thứ » thì *Tháo* nghe lời ngay.

• Cái lúc *Tào-Tháo* đã xưng *Ngụy-vương*, lập *Thế-tử*, *Giảng-Đông* đã phải xin hòa, *Lên-Quyên* chịu thuận phục như thế... chính là lúc *Tháo* đắc chí tự-mãn nhất, sẵn sàng ra tay, muốn làm việc gì mặc ý. Thế lực lúc ấy thừa đủ gia tài, g. ế người, kẻ người, làm như người, tu diệt ba họ nhà người... thế mà bỗng gặp phải một tay quá quắt như *Lã-lữ*, khiến *Tháo* phải bỏ tay. Gia tài không xong, làm như không nổi, mà sẽ không nổi, tu diệt không xong ! Thế là cái vụ của hệ gian hàng bị mất, cái quyền bị phạm, cái thế phải mất, cái lực hệ gian-hàng phải tan ! Lại thêm một câu : « *Chặt đứt theo cọc vàng, ngày ấy gian hàng hết kếp* » ! Thế là giữa lúc *Tháo* cực kỳ hưng thịnh, Từ đã sớm chờt tay vợ nên diệt của *Tháo*, chẳng khác việc *Tần-trường-Cước* gặp *Phong-Mĩ*, khiến đọc giá thích thái lạ lùng...

• *Tào-Tháo* gặp *Từ-Từ*, *Tân-Sách* gặp *Vu-Cát*, hai chuyện tuy phỏng phát giống nhau, mà có nhiều việc khác xa. *Vu-Cát* không tới để

huyền Sách, Tà-Từ thì trôi đến gần Tháo. Thế là Cát có ý mà Từ thì chỉ làm. Cát không dám xúc phạm Sách, Từ dám chọc tức làm nhục Tháo. Thế thì Cát làm thường mà Từ lại da Vu-Cát đặt mạng, Tà-Từ không đặt mạng. Thế là Vu-Cát bị chết thật. ư). Tà-Từ bắt từ Tôn Sách giết một Vu-Cát, rồi đi đầu, ở đầu cũng thấy Vu-Cát. Tào-Tháo giết cả số Tà-Từ một lúc, mà từ chẳng thấy một Tà-Từ nào nữa. Thế là Vu-Cát không biết phép « không thân ». Tà-Từ mới biết phép « không thân ». Vu-Cát chưa phải là Tiên, Tà-Từ mới chính là Chân-Tiên vậy. Và lại, nên coi những cái có làm không, chứ nên coi những cái không làm có. Tà-Từ có lẽ đã mượn một « hình ảnh không » để dọa cợt rồi dạy Tào-Tháo chống > Kìa, tưởng chúng ta Hán, cũng ở dưới nhà Tào... vừa chớp mắt chỉ còn thấy chiều tàn nước cuốn! Hoa cỏ cùng Ngò, áo xim trên Tận... một thoáng đã đã biến thành rừng rậm giờ hoàng! Thế thì dù Hán, dù Ngụy, dù Ngò, dù Tào... chưa hẳn đã chẳng là « không » hết ư ư. Bữa quá khứ đã là « không », ư biết rằng hiện tại cũng chỉ là không. Không đợi đến lúc hương tay là đời mới thành « không », mà ngay cái lúc đang bắt tay vào đời biết đâu cũng chỉ là « không » đó thôi ! Nếu Tháo hẳn được cái tư tưởng này, thì Tháo đã không đến nổi tham ngôi Ngụy-vương, không tiến đoạt xe loan, có không đến nổi cướp ngôi nhà Hán vậy.

Hồi thứ 69

**Bối Dịch-kinh, tài Quân-Lộ tiên-tri,
Đánh Quốc-tộc, năm trung thần tử-tiết.**

NHẮC lại, hôm ấy Tào-Tháo thấy hắc-phong nổi lên, các thầy người cụt đầu nhảy chồm dậy đánh mình, thì lo sợ hãi không khiêu, mà lần xuống đất. Lát sau gió lặng, những thầy người biến đi hết. Các quan hầu hạ Tháo về cung. Thế là sự mà phát bệnh. Người sau có thể khoe Tà-Từ rằng :

- * Lầu thông Độn-Giáp, tài càn khỏa,
- * Bốn bề ngoại dư, mấy giá tuân
- * Trẻ ghét Thần-Tiên rửa dạy Tháo,
- * Giàu-hung hãn một sự hèn hay !

Nguyên văn :

- * Phi bộ lừng văn kiến Cửu-châu,
- * Đốc bằng Độn-Giáp tự ngoại dư.
- * Đùng nhàn thì ghét Thần-Tiên thoát,
- * Đềm ngó Tào-Mân bất chuyên đầu !

Tào-Tháo nhể bệnh, uống thuốc gì cũng không khỏi. Hôm ấy có quan Thái-Sứ Thừa li Hứa-Chi từ Hứa-Đô lên Nghiệp quán thăm Tháo. Tháo bảo Chi bối dịch xem sao. Chi nói :

— Đại-Vương có biết một tay bói Dịch giỏi như thế, tên là Quân-Lộ không ?

— Cũng có nghe tiếng, nhưng chưa rõ thuật bói của y ra sao. Ông thử kể lại xem...

Hứa-Chi kể rằng :

— Quân-Lộ, tên tự là Công-Minh, vốn người Bình-Nguyên, hình mạo xấu xí, thích uống rượu, thích khí lộng bồng. Cha Lộ từng làm chức Trường đối Túc-Khâu, quận Lang-Gia, Lộ từ bé đã ham xem Thần-Văn, thường đem chén trắng sao thao-thức không chợp mắt. Cha mẹ ngăn

cấm cũng không được, Lộ thường nói : « Con gà trong nhà, chim Hộc ngoài đồng còn biết giờ khê mà gáy mà kêu, huống chi con người sống trên đời ? » Những lúc chơi đùa với trẻ con hàng xóm thường vạch đất vẽ nên trời, chia ra chỗ mặt trời, mặt trăng, các chòm sao này, những vì sao kia... mà dạy các bạn. Mỗi khi lớn đã lâu thông kinh Dịch, hiểu hết nghĩa uyên thâm, liền đoán chữa gió, tình thông thoa Lý-Số và giải cả xem tướng nữa.

Quan Thái-Thứ quận Lang-Gia là Đao-Tử-Xuân nghe tiếng Lộ, cho mời đến chơi. Hôm ấy trong nhà có hơn trăm người khách đang ngồi chuyện trò, đều là những tay



Quân-Lộ

ăn uống giỏi. Lộ bảo Tử-Xuân rằng: Lộ từ từ còn non, đêm khé chưa

vừa xin cho ba thương rước gạo, uống xong rồi xin đổi đáp. * Từ-Xuân lấy làm lạ, bèn đưa rước cho uống. Uống hết rượu. Là mới hỏi Từ-Xuân : « Có phải tất cả quan khách, ngồi quanh Phủ-Quân đây sẽ đổi đáp với tôi chăng ? » Từ-Xuân nói : « Chỉ có ta với người mở cửa gióng trống đổi đáp tay đôi thôi ! » Rồi đem những nghĩa-lý trong kinh Dịch ra giảng luận với Lỗ. Lỗ mới thao thao ý tứ phân minh, lập luận sâu sắc. Từ-Xuân bỏ đi, về lại. Lỗ vẫn ứng đối như nước chảy, hai bên mãi mê tranh biện suốt từ sáng đến chiều, quên cả ăn uống. (1) Từ-Xuân cùng hết thấy các khách hôm ấy đến thăm phục. Từ đó, Lỗ mới biết là Thái-đổng, tiếng đồn khắp Thiên-hạ. Và sau, có người thường dẫn tên là Quách-Án, nhà có 3 anh em đều bị thọt chân, phải mời Lỗ đến hỏi Lỗ gieo quẻ rồi báo rằng : « Xét quẻ này, thì nhà anh bị ngôi mộ nữ-quai xâm phạm. Trước đây, nếu không phải bác gái anh, thì thêm anh, gặp năm mất mùa đói kém, đã vì tham lợi vi phạm đạo, xô người xuống giếng, rồi lấy đá lớn lấp xuống, đem vợ cả của người ra. Có hèn này đau đớn, kêu oan tới Trời, cho nên anh em nhà anh phải chịu ác báo, không công việc gì được đâu. » (2) Anh em Quách-Án đưa nước mắt thề nhận : quả người nhà có tội ác ấy. Quan Thái-Thủ quận An-Bình là Vương-Cơ nghe thì thối-bỏ này, mới mời Lỗ đến nhà. Hàm ý lại có cả Quan Lệnh-huận Tin-Dò đến chơi. Nhân quan Lệnh có bà vợ bị chứng phong nhức đầu và người con trai đau tim, bèn nhờ Lỗ bói cho. Lỗ gieo quẻ rồi nói : « Ở góc Tây nhà Quan lớn có hai xác đàn ông chôn dưới đất. Một thầy mo cầm mũ, một thầy cầm cung tên. Đưa họ lên vào bên trong vách, chôn nằm phía ngoài tường. Kề cận máu nhấm vào đất, nên người nhà mắc bệnh đau đầu. Kề cận cung nhắm vào ngực, nên người nhà đau tim ». Quan Lệnh vội sai sai đào đất góc Tây nhà, sủa xuống 8 thước, quả thấy hai cái quan tài. Mỡ ra thấy một bộ xương có kèm cây mũ, một bộ có cây cung mũi tên, đào đi một nắm, Lỗ bảo đem hai cỗ ra ngoài thành 10 dặm chôn cất. Tự nhiên vợ con Quan Lệnh khỏi bệnh. Lại một hôm Quan Lệnh đãi Quách-Đào là Gia-Cái-Nguyên đến để nhậm chức Thái-Thủ

1) Lời « Tranh đem » của người đời Tấn có lẽ bắt chước việc này.

2) Ngạn ngữ này, ở Thái Bình nghĩ đến những sự giết Đường-Pai, Phục-Hiến, và giết mình

quốc Tần-Hung. Lỗ có đến tiền hành. Tân khách có một hôm ấy đều nói Lỗ có tài « phúc » (nhân hậu vật độc, đoán biết vật ọp kín bên trong). Nguyên không tin, mới vào nhà trong, sai người bí mật lấy 3 vật khác nhau bỏ vào ba cái hộp đậy kín, đem đem ra bảo Lỗ bói thử xem bên trong có những vật gì. Lỗ gieo quẻ, rồi lần lượt viết lên mỗi nắp hộp bốn chữ và đoán trúng hết. Bốn câu tiên hộp thứ nhất như sau :

« Báu khí biến cái

« Nương trên chổi nhà

« Hình chia trống mát

« Lồng cánh phò ra

(Hàm khí tu biến, ý là đường vũ, thư hùng dĩ bình, vũ dục thư-trung).

Quả nhiên hộp ấy đựng cái trống chim én ! Trên hộp thứ hai đề rằng :

« Nhà treo lồng lư

« Cặp mỏ cò s

« Chứa những tình hoa

« Án thu thì nê

(Gin thất đào huyền, môn hộ chúng đa, tình tình xúc độc, đặc thu dĩ hóa). Mở hộp ra, quả thấy cái đồ ong ! Trên hộp thứ ba thấy đề :

« Mao men chân đất

« Nhứt tư chân lết

« Lũn lười tìm mồi

« Lợi sẽ đem tới

(Hột tức tường túc, thọ tự thành la, tìm vũng cầu thực, lợi tại hên dạ). Mở hộp ra, quả thấy một con nhện ! Người xem đây nhà, ai cũng giật mình, kinh lạ. Một hôm, có bà lão trong làng mới nộp con trâu, nên mời đến nhờ Lỗ bói cho. Lỗ bói rồi đọc rằng :

« Ngươi kờ kờ Bão

« Bầy đũa mở ra

« Đèn tìm lập tức

« Còn thấy lồng da...

(Bác khẽ chỉ tay, thất thần từ phòng, cấp vâng truy tầm, bỏ nhọc thướt tướt). Bà lão tin tới nơi quá, thấy bảy sên trộn đã giết con trâu đang họp nhau nấu thịt trong cái lều lợp lá gần bờ khe, da trâu và một ít thịt hãy còn dính. Bà lão đi nhìn quan Thái-thứ quạ sỵ là Lưu-Bân. Bân bắt được bảy sên trộn tị tỵ, nhún dõ hỏi bà lão :

— Vì sao bà biết được quan gian?

Bà lão kể sơ thì thầy-bổ của Quân-Lộ, Lưu-Bân không tin, mời Lộ đến phủ, rồi vào nhà trong lấy cái túi ẩn và một nắm lông gà rừng bỏ vào hai hộp爹爹, đem ra bảo Lộ bói thử, Lộ gieo quẻ, đọc bốn câu đoán hộp thứ nhất :

« Trong buồng ngoài trên

« Năm sắc chỉ luôn

« Đứng cửa giữ tin

« Hẹn ra chỗ xa

Đấy hẳn là cốt tủy được ẩn

(Nội phòng ngoại viên, ngũ sắc thành văn, hàm bảo thủ tin, xuất sắc hữu chương). Và đoán hộp thứ hai :

« Đậu trên cây núi

« Lông cánh cũng đi

« Minh gần đến đen

« Gậy sáng không lờ...

Đấy hẳn là lông gà rừng!

(Nhắm nhăm hữu diệu, cần thủ chơn y, vũ đức huyền hoàng, minh bất thất thần). Lưu-Bân giật mình kinh sợ, bèn cúi lạy tạ ơn. Lộ lại một hôm, Lộ ra cánh đồng dạo chơi, thấy một gã thiếu niên đang cày ruộng. Lộ dừng lại bên đường trông ngắm hồi lâu, rồi gọi hỏi : « Anh kia cho biết quê danh là gì, niên canh bao nhiêu? » Thiếu niên đáp : « Tôi họ Triệu tên Nhan, 19 tuổi. Dám hỏi Tiều-sinh là ai? » Lộ nói : « Ta là Quân-Lộ đây. Ta thấy trên ruộng mỗi anh có tú khí. Cái còn ba ngày nữa là anh chết. Tiều-sinh, gương mặt anh xinh đẹp thế, mà không thọ? » Triệu-Nhan nghe nói lo sợ, về ngay nhà báo tin cho cha. Người cha lập

ức chạy theo, tìm gặp Quân-Lộ, rồi lấy xuống đất mà khóc rằng : « Xin Tiều-sinh rủ lòng thương, trả lại cứu mạng con tôi ». Lộ nói : « Đó là số trời. Con cầu đảo làm sao? » Ông lão nên nói van lơn : « Lão phu chỉ có một hạt dưa con, xin Ngài cứu con, kéo khỏi một đời... » Triệu-Nhan cũng khóc lóc cầu cứu. Lộ thấy cha con nhà ấy thiết tình, lòng không nỡ bỏ, mới bảo Triệu-Nhan rằng : « Anh hãy về kiếm một vỏ rượu ngon thật tinh-khiết với một ít nem thịt nạc thật thơm, ngày mai đem vào núi Nam-Sơn, tìm đến gốc cây cổ-thụ, sẽ thấy trên phiến đá có hai vị dị-nhân ngồi đánh cờ. Một ông ngồi quay về Nam, mặc áo trắng, mặt mũi dữ tợn. Một ông quay về hướng Bắc, mặc áo hồng, mặt mũi rất đẹp. Bảy giờ thừa lúc hai vị cao-hưng mãi mê đánh cờ, anh cứ bày rượu thịt ra mâm, dâng lên. Đại cho ăn uống xong, sẽ lấy xuống khác mà xin tuổi thọ. Như thế may ra được sửa số lại. Nhưng phải nhớ kỹ một điều : Chớ nói rằng ta xúi anh nhé! » Ông lão mới Quân-Lộ về lại nhà mình chờ xem. Hôm sau, Triệu-Ngân đem rượu tốt nem nạc, cấp mâm đĩa chén vào núi Nam-Sơn. Đi độ năm sáu dặm quả thấy có hai vị dị-nhân đang ngồi đánh cờ trên phiến đá, dưới bóng cây tùng to lớn rườm-rà. Triệu-Nhan đặt mâm rượu tới gần, hai ông vẫn chăm chú vào bàn cờ, như không biết có người đến đứng cạnh. Nhân quẻ xuống đang mãn lâu, đặt trên thạch bàn



Triệu-Nhan cầu thọ

Hai ông mỗi một đánh cờ, bắt giặc đưa tay sông chén... rồi dần dần về. Đánh vừa ăn uống hết cả rượu thịt. (3) Lúc ấy Nhan mới khác ba lần lấy phục xuống mà rửa tay. Hai ông gặt râu mình rửa lại. Rồi ông mặc áo đỏ bảo ông mặc áo trắng : Hai là già họ Quên xin nó đây. Nhưng hai ta đã dùng của nó thì phải thương nó. Ông áo trắng rút kiếm bỏ trong mình ra tìm kiếm, rồi bảo Triệu-Nhan : « Năm nay mới 19 tuổi đáng lý phải chết. Gặp ta thêm cho một chữ «cử» lên trên hai chữ «thập-cử», thì mày sẽ sống đến 99 tuổi (4). Nhưng phải về báo già Quên-Lý rằng : «tôi nay phải đi xa đi, chờ việc lên thiên cơ nữa. Nếu không, tôi sẽ khiển phạt, nghe chưa ? » Ông áo đỏ cũng mở mắt, thò vào một túi áo, rồi một con gió thơm ngào ngào bay qua, hai vị tiên biến thành hai con hạc trắng bay thẳng lên Trời mất hút. Triệu-Nhan mừng rỡ, về nhà báo Quên-Lý về hai vị Tên Ly. Lý nói : « Vị mẹ áo hồng chính là người Nam-Tào. Ông mặc áo trắng là người Bắc-Đầu đây. Nhan lại hỏi : « Tôi nghe nói Bắc-Đầu có những chín vị vua chỉ thấy có một ông ? » Lý nói : « Phần tất thì thành chín, nhưng kết hợp lại thành một. Bắc-Đầu ghi sẽ ở, Nam-Tào giữ sẽ sinh. Nay đã được chữa sẽ tuổi thọ, anh còn lo gì nữa ! » Cha con họ Triệu mừng rỡ lấy tạ. Từ đó, Quên-Lý sợ tội tiết-lệ thiên-cơ, không dám hành xuất nữa, chỉ việc huyền-bố cho ai biết nữa. »

Kể chuyện Quên-Lý xong, Hứa Chi bèn Tháo :

— Người ấy hiện đang ở Bình-Nguyên-Đạo-Vương muốn biết việc lành dữ, thì nên niệm đến, báo ý bởi cho.

Tháo mừng lắm, liền sai người đến Bình-Nguyên-Đạo-Vương Quên-Lý. Lý đến Vương-cung thăm hỏi xong, Tháo bảo hỏi xem bệnh thế nào. Lý giao quá rồi nói :

— Đây là ảo-thuật Tà-Từ, chẳng có gì đáng lo.

Tháo mới yên tâm, và bệnh nhẹ đi nhiều. Tháo sai bồi đến việc Thiên-hạ, Lý xem qua rồi đoán rằng :

3) Nam-Tào Bắc-Đầu cũng «không chết» một năm ? Thì là chỉ theo ở trên.

4) Một số một số rượu, một ít ăn cơm, mà được thêm 99 tuổi ! Không trách người đời ưa đến làm. Cái tài bất lý có lợi thật !

* Ba tám ngàn dọc

* Phía nam Định-quân

* Lợn rừng gặp cọp

* Bị gây một chân ! (5)

(Tạm biệt trung hoàng, hoàng tư ngô hồ. Định-quân chỉ xem, thương chết nhất cổ). Tháo bảo hỏi xem số mệnh ngôi đại nguyên thế nào. Lý lại đọc :

* Trong cung Sư-tử

* Được gần Thiên-vị

* Đạp Vương cảnh bốn

* Con cháu đại quý ! (6)

(Sư-tử cung trong, gần Thiên-vị, Vương-đạp cảnh bốn, tử tôn cực quý). Tháo mừng hỏi cặn kẽ rõ ràng, nhưng Lý nói :

— Số trời mệnh mang cáo xa lâu, không thể đoán trước. Đại sau này sẽ thấy ứng nghiệm.

Tháo muốn phỏng Lý làm Thái-sư. Lý từ chối mà rằng :

— Mệnh mỏng tương hèn, không xứng chức ấy, chẳng dám làm quan.

Tháo hỏi lý do Lý đáp :

— Tướng tài cũng, vì xương trán không phải «chủ cốt», con người không phải «thể tinh», sống mãi không có «lương trụ», chân không phải «thần-cân», lưng không «tam giáp», lưng thiếu «tam nhâm» chỉ có thể trừ tai nạn, chứ không thể cai trị người được.

Tháo lại hỏi :

— Thử coi tướng ta, xem thế nào ?

Lý nói :

— Ngồi nhún-thần đã đến cực-phẩm, còn phải coi tướng gì nữa ? (7)

5) Ứng vào việc Hạ-Huân Uyển bị giết ở Định-quân-xe còn sống giống năm Kiển-an thời 24.

6) Táo là vị Táo-Phi làm ngự Hoàng-đế.

7) «Tương mạo» là tướng cực phẩm nhún-thần, «tướng lưng» lại là tướng chí thân Thiên-tử.

Tháo gặng hỏi ba lần, Lý Tần cười không đáp. Tháo bảo Lý coi đến tướng các quan vừa về ngồi đấy. Lý nhìn ngắm qua một lượt rồi nói :

— Đều là bấy tôi đời trị cả.

Tháo hỏi về sự tình, dữ... Lý chỉ đáp qua loa, không chịu nói rõ. Người sau có thơ khen rằng :

- « Bình-Nguyên Quân-tử có kỳ tài,
- « Bắc-Đầu Nam-Tào, tình đến nơi.
- « Géo quê lần tìm ra dấu quí,
- « Bối hính đoán trước cả cơ trời !
- « Số người thọ, gầy : rành xem tướng,
- « Bản mệnh hòa, sang : tự biết rồi,
- « Diệt-thuật binh-khoa kìa kỳ diệu,
- « Chẳng đem truyền lại được cho đời ...

Nguyên văn :

- « Bình-Nguyên Thần Đốc: Quân-Công-Minh,
- « Năng toán Nam-Thần Bắc-Đầu Nhì.
- « Bối-quật u-tí thông quí khiếu,
- « Lạc-Hào huyền đạo cứu thiên-dinh.
- « Dự trí tướng-pháp ung vô thọ,
- « Tự giác tâm nguyên cực hữu linh.
- « Khả tiêu đương niên kỳ dị thuật,
- « Hậu nhân vô phục thụ di hình.

Tháo lại bảo Lý coi xem hai xứ Đông-Ngô, Tây-Thục ra sao. Lý xem rồi nói :

— Đông-Ngô có chuyện thiệt mất đại-vương. Còn Tây-Thục thì sắp đem binh xâm-phạm biên-cương.

Tháo đang nghi-hoặc chưa tin, thì vừa vặn có quân báo tin từ Hợp-

Phí về báo : « Đô-Đốc Đông-Ngô trốn thủ Lạc-Khâm là Lữ-Tắc đã mắc bệnh từ xưa. Tháo giật mình, vội sai người vào Hào-Trung thăm thính tình hình. Chỉ vài hôm sau đã có tin : « Lưu-Huyền-Đức sai Trương-Phi, Mã-Siêu đóng quân ở Hợp-Biện, có ý đánh chiếmải quan. » Tháo nổi giận, dùng dùng, muốn thân chinh kéo ngay đại quân vào Hào-Trung lần nữa để quyết chiến, liền bảo Quai-Lý coi xem tình thế ra sao. Lý xem rồi nói :

— Đại-Vương chờ vội khinh động : Mưu Xuân tới đây, Hào-Đôắt có trận hòa-tại đây rồi !

Tháo thấy Lý đoán mấy việc trên trúng cả, đành phải tin việc này không dám xuất sư. Rồi cứ ở lại Nghiệp-quận, sai Tào-Hồng đem 5 vạn quân vào giúp. Hạ-Hân-Uyên và Trương-Cáp cùng giữ vững Hào-Trung. Lại sai Hạ-Hân Đồn lĩnh 3 vạn binh coi việc tuần canh quanh Hào-Đô, ngày đêm chia phần đi lại để phòng chuyện bất trắc. Và sai quan Trương-sử Vương Tất tông-dốc quân mã Ngự-lâm, gìn giữ bên trong Hoàng-cung. Quan Chủ-bạ Tư Mã-Y can rằng :

— Vương-Tất nghịa sượng, tính khôn mà chậm-chạp, sợ không kham nổi chức lý.

Tháo nói :

— Vương-Tất theo ta từ lâu, từng cùng nhau khai phá chống gậy, trải bao gian nan, đã trung thành lại của ta, lòng như sắt đá, dù sao dám đương đầu rồi.

Bên cứ giao cho Tất quản lĩnh Ngự-lâm quân, đóng đồn ở ngoài cửa Đông-Hoa thành Hào-Xương. Bấy giờ ở Hào-Đô có một người họ Cảnh, tên Kỳ, tự là Quỳ-Hạnh, vốn quê Lạc-Dương, trước làm chức Thừa-Tướng-phủ Duyện, sau đổi làm Thị-Trung Thiệu-phủ, đi lại rất thân với quan Tư-tục Vu-Hoàng. Khi thấy Tháo lên trước Ngự-Vương, ra vào

đồng xa trường Thiên-tử, thì lòng rất bất bình (8). Năm ấy là năm Kiến-An thứ 23, đầu xuân, tháng giêng. Cảnh-Kỷ bí mật gặp bàn với Vi-Hoàng rằng :

— Giặc Tháo ngày càng gian ác, sau này ắt làm chuyện oán nghịch. Chúng ta là tôi con Hán-Triệu, lẽ nào giúp giặc để cùng mang tiếng xấu ?

Vi-Hoàng nói :

— Tôi có người bạn thân phước, họ Kim tên Vy, vốn dòng dõi quan Tể tướng Kim-Nhật-Đàn nhà Hán, vẫn còn bụng muốn đánh giặc Tháo từ lâu. Vy lại chơi rất thân với Vương-Tất. Nếu người ấy đồng mưu với ta, ắt việc lớn phải thành.

— Hán đã chơi thân với Vương-Tất, đời nào còn chệch giúp ta ?

— Thì cứ đến thuyết dụ xem, may ra...

Hỏi người bên nhà Kim-Vy chơi. Vymời vào nhà trong. Vừa ngồi xuống, Vi-Hoàng đã nói :

— Anh em tôi thấy Đức-Vỹ (9) là chỗ thân thành với Vương Trường-Sử, nên tìm đến nhờ cậy một việc đây...

Kim-Vy hỏi :

— Nhờ cậy gì thế ?

Vi-Hoàng nói :

— Chúng tôi nghe nói Ngự-Vương sớm tối thờ ờ rồi cũng được Thiên-tử lập làm « Thập-biếp », truyền ngôi chỉ tôn. Bấy giờ anh với Vương-Trường-Sử ắt phải thăng chức lớn. Vậy mong anh đồng mưu tình bạn, mà tìm cách cho, thì chúng tôi cảm ơn đức không nhỏ...

(8) Lại một sự « bân huan Hứa-Đôn » (chê bai, gây cấn oán).

(9) « Đức-Vỹ » là tên tự của Kim-Vy.

Nghe qua, Kim-Vy bỗng phất tay áo đứng phắt dậy. Vừa vận lúc ấy người hầu bưng trà lên dâng, Vy tiện tay bắt cù mấy chén trà xuống đất !.. Vi-Hoàng giả bộ giật mình hỏi :

— Sao Đức-Vỹ bực đến nỗi làm thế này ?

Kim-Vy hăm hăm nét mặt hỏi :

— Ta sẽ đi chơi thân với người là ngụy, người vốn dòng dõi tộc Thận-tử Hán-triều, những tướng lung củng khố. Không ngờ nay để chúng nghị báo đáp Quân-Vương để giữ nếp nhà, lại toan giúp đỡ phản nghịch ! Ta còn mặt nào kết bạn với người !

Cảnh-Kỷ nói :

— Ngươi vì số tuổi như thế, không theo cũng không xong ! Ngươi thử nghĩ mà xem...

Vy lại càng giận, nghiêng răng trợn mắt mà nhìn Vi-Hoàng. Cảnh-Kỷ thấy Kim-Vy giận có lòng trung nghĩa, liền cầm tay nói số thực thật :

— Tác-hạ bớt giận, chính chúng tôi đang lập mưu diệt giặc, nay tôi xin Tác-hạ giúp cho đây. Những lời bạn vậy chỉ là để thử lòng đó.

Kim-Vy nói :

— Nhà tôi đời đời làm tôi nhà Hán, lẽ nào tôi theo giặc ! Các ông đã có lòng vì nước, chẳng hay đã có cao kiến gì chưa ?

Vi-Hoàng nói :

— Tay lòng rất nóng đến ơn nước, mà thế thật : chưa có kế gì đánh giặc.

Kim-Vy nói :

— Tôi thì muốn lập kế trong ứng ngoài hợp. Hãy giết Vương-Tất, đoạt lấy quân Ngự-lâm, phế bỏ loạn giả Thận-tử, rồi kết liên Lưu-Hoàng-Thắc làm ngoại-viện, ắt là diệt được giặc Tháo. (10)

(10) Chưa hết nội dung đã gây cuộc binh-liến, thành công được chăng ?

Cánh, Vi hai người vỗ tay khen là đẹp kể. Kim-Vy lại nói:

— Tôi cho hai người tìm phúc nữa, vốn có mối thù Tào-Tháo giết cha, hiện họ đang ở vùng ngoại thành, ta có thể dùng làm vây cánh.

Cánh, Vi hỏi là hai người nào. Kim-Vy nói:

— Đó là hai người con Quan Thiệu Cát-Bình. Người anh tên là Mục, tự là Văn-Nhiên. Người em tên là Mục, tự là Tư-Nhiên. Trước kia, vì tò chiếc trong đại áo Đổng-Thừa, Thiệu giết hai Cát Thiệu, hai người con trốn về làng mục xa xôi ẩn náu, may thoát nạn. Hiện nay họ đã ngầm trở về Hứa đô. Nếu bảo giúp sức đánh giặc, thế nào họ cũng theo.

Cánh-Kỷ, Vi-Hoàng rất mừng. Kim-Vy liền sai người bí mật đi gọi anh em Cát-Mục, Cát-Mục. Khi họ đến, Vy đem công việc mật ra nói. Hai người cảm giận Thiệu, xúc động ơn nước mẫu, oán khí xung thiên, thề giết quốc tặc. Kim-Vy bèn vạch kế từng:

— Đêm rằm tháng giêng tới đây, trong thành sẽ treo đèn sáng rực, mừng lễ Nguyên-tiên. Vậy Cánh-Thiếu-Phủ với Vy-Tư-Trực hãy tự tập gia-dòng kéo vào trước dinh Vương-Tất, lễ thấy trong dinh có lửa cháy, thì chia quân hai đường đánh vào giết Vương-Tất đi, rồi theo vào cung, rước Thiên-tử lên lầu Ngũ-phượng, triệu bá quan tới diện dụ việc đánh giặc (11). Còn anh em Cát-Văn-Nhiên thì đánh từ ngoài vào thành, phóng hỏa làm hiệu. Nơi nào, mặt nào, tới đâu cũng phải lên tiếng kêu gọi trăm họ nổi dậy giết quốc-tặc, để trừ hậu họa, không cho cứu binh của giặc đến. Dội Thiên-tử giáng chiếu chiếu an xong, là tiến binh ra Nghiệp-quận bắt Tào-Tháo, rồi phát sư đem chiến chỉ đi triệu Lưu Hoàng-Tháo. Họn đúng canh hai đêm ấy tự sự, xin chờ chờ lỡ việc mà mang vụ như Đổng-Thừa ngày trước!

Mưu kế đã định, năm người ngựa mặt lên trời làm lễ, chích máu mà thề, rồi ai về nhà nấy, sửa soạn người ngựa khi giờ, đợi ngày giờ ra tay. Bấy giờ hai nhà Cánh-Kỷ, Vi-Hoàng mỗi bên có đến ba bốn trăm dũng tặc,

đều dự bị sẵn khi giờ. Anh em Cát-Mục thì tự tập được ba bốn trăm người, nhà nào cũng mượn tiếng mở cuộc săn bắn.

Xong đêm đó, Kim-Vy đón gặp Vương-Tất, báo rằng:

— Nay bốn bề đã yên, uy đức Ngụy-Vương vang lừng Thiểm-hạ. Vậy nhân lệnh tiết Nguyên-Tiên sắp tới, xin hạ lệnh cho khắp dân chúng kinh thành treo đèn kết hoa để mừng mùa tươi đẹp, hoan hưởng thái bình.

Vương-Tất nghe lời Vy, thế là năm ấy có hội hoa đăng. Đêm rằm tháng giêng, trời đẹp mây quang, trăng sáng bao la, sao thưa lấp lánh, để đủ Hứa-Xương tức sử tung bùng: khắp đường dọc ngõ ngang, đình thự công nha, sáu phường ba chợ đều đua nhau treo đèn kết hoa sáng trưng, đi lại vui chơi náo nhiệt. Đúng là một đêm mà:

« Quan Tuần đã chẳng cần đường

« Đổng hồ nhỏ gọi đèn sương mặc lòng... (12)

Về phần Vương-Tất, hội các tướng Ngụy-lâm họp ăn tiệc trong dinh, say sưa thỏa thích... Đến hết canh hai bỗng nghe tiếng kêu nhốn nháo bên trong, rồi có người cấp báo: Ngồi dinh lửa cháy dữ dội! Vương-Tất vội vàng chạy ra xem, thấy lửa bốc ngùn ngụt, chảy lan cuốn cuộn lượn cả mặt, lại nghe có tiếng hò thét đánh giết vang trời. Biết trong dinh có biến, Tất vội nhảy lên ngựa, chạy ra cửa Nam... thì gặp ngay Cánh-Kỷ. Kỷ bèn một phát trúng bả vai. Tất suốt ngựa ngựa, phải bỏ chạy ra cửa Tây. Sau lưng quân đuổi gắp quá. Tất bỏ ngựa chạy bộ, tìm đến nhà Kim-Vy đập cửa cầu cứu. Nguyên trước đó, Kim-Vy một mặt sai người vào dinh Vương-Tất phóng hỏa, một mặt đem hết gia binh theo vào trợ chiến, chỉ để dân bà trẻ con ở nhà. Đến lúc ấy, trong nhà nghe tiếng kêu cửa, lại tưởng Vy quay về, vội Vy hấp tấp chạy ra, tay chưa mở cửa, miệng đã vội hỏi:

— Đã giết được Vương-Tất chưa? (13)

Tất nghe hỏi, giật nảy mình kinh hãi! Bấy giờ mới biết Kim-Vy cũng

(11) Đổng-Thừa sáng chiếu trước, là tiệc xuân. Đổng này lại là hành sự rồi một số chiếu đi!

(12) Mượn ý ở hai câu thơ của Tô-Vị-Đạo đời Đường: Kim-Ngô kút cầm đèn. Ngọn lửa ngọn hương thắp.

(13) Ông mơ ngộ lại gặp ông ngã... cơ!

đóng mưa, lửa cháy thẳng tới nhà Tào-Huà báo tin : bọn Kim-Vy, Cảnh-Kỷ làm phản. Hơn với hai vạn lính, kéo hơn một ngàn người ra cự địch. Trong thành lửa cháy rực bốn bề, lan cả tới lầu Ngũ-Pan-pa.

◊ Vua phải chạy trốn vào rừng sâu. Bọn tay chân anh vượt họ Tào cố chôn chống giữ cửa cung. Trong thành đau đáu cũng nghe tiếng hô thét :

— Giết hết giặc Tào để phò nhà Hán !

Nói về Hạ-Hữu-Đôn vùng miền Tháo, giữ việc tuần phòng Hứa-Xương, lãnh ba vạn quân ra đánh đồn địch ngoài thành 3 dặm, đêm ấy nằm và phía thành nội, thấy ánh lửa sáng rực, liền cho đại binh kéo về trước, bõ vây chặt bốn bề, và sai một cánh quân xông vào thành tiếp ứng Tào-Huà, bỗng chiến với quân khởi nghĩa. Đánh nhau mãi đến sáng. Cảnh-Kỷ, Vi-Hoàng làm thế cố không ai giúp sức, lại nghe báo : Kim-Vy với hai anh em họ Cát đã bị giết cả, đành phải cướp đường chạy ra cửa thành, đã bị ngay đại quân của Hạ-Hữu-Đôn bao vây bắt sống. Hơn trăm thủ hạ đều bị giết hết. Hạ-Hữu-Đôn vào thành, hô quân tập tất những dân chạy còn lại, một mặt bắt hết họ hàng già, trẻ trai gái năm nhà chủ mưu, rồi sai người phi báo lên Nghiệp-quân. Tháo truyền lệnh : « Hãy đem Cảnh-Kỷ, Vi-Hoàng với tăng tặc năm tên ra chày chém ngay rồi bắt hết bá quan lớn nhỏ trong triều, giải lên Nghiệp-quân nghe lệnh phát lộ » ! Đôn bèn điệu Cảnh-Kỷ, Vi-Hoàng ra chày hành hình.

Kỷ gần chết, kêu lớn rằng :

— Thông Tào-A-Man gian ác ! Sống không giết được mày, thì chết tao quyết làm quỷ dữ để xé xác mày !

Quân đao phủ đâm đập vào miệng Kỷ, máu tuôn đầy đất. Kỷ cố sức cười mếu cho đến chết. Vi-Hoàng thì đập đầu xuống đất, hét lớn rằng :

— Cấm làm thay ! Cấm bôn thay !

Rồi nghiêng răng cắn đứt lưỡi mà chết. Người sau có thơ khen rằng :

◊ Cảnh-Kỷ, Vi-Hoàng, giữa thế thì chết,

◊ Sự mọn, tay không, chúng có trời !

◊ Tiểu nữ Hán triều thiên-số tận,

◊ Tugễn dài hơn hận thấu nào người ?

Nguyễn văn :

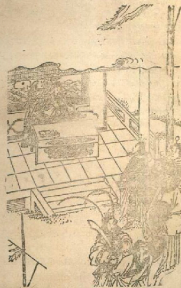
◊ Cảnh-Kỷ thanh trung, Vi-Hoàng hiền,

◊ Các tri đồng thủ dục phò thiên !

◊ Thầy tri Hán-lộ tương tương tận,

◊ Hận mẫn tâm hung tặc Cửu Tuyền.

Hạ-Hữu-Đôn chém hết già trẻ họ hàng năm nhà, rồi áp dẫn các quan



Các quan bị giết oan

đến Nghiệp-quân. Tháo ra giáo-trường, sai dựng hai lối cờ : cờ đỏ bên tả, cờ trắng bên hữu, hạ lệnh rằng :

⑤ — Lữ Cảnh-Kỳ, Vi-Hoàng làm phân, phóng hỏa đốt Hứa-dô. Lúc ấy, trong số các người kẻ chạy ra cứu hỏa cũng có kẻ đứng cửa ở nhà đóng cửa. Vậy những ai đã có cửa hỏa thì đứng về phía cờ đỏ. Ai không ra cứu hỏa thì đứng về bên cờ trắng !

Các quan nhiều vị nghĩ thêm rằng : «Chưa cháy ai là vô tội» nên phân lớn chạy sang đứng bên cờ đỏ ba phân, chỉ có một phân đứng về bên cờ trắng. Tháo truyền bắt trói hết thảy những người đứng dưới cờ đỏ (14). Các quan đều kêu : không tội. Tháo mắng rằng :

— Chúng bay chạy ra lúc ấy, thực bụng không phải cứu hỏa. Chính là mưu toan giúp sức quân giặc !

Liền truyền điệu ra bờ sông Chương-là chém hết, có tới hơn ba trăm viên quan. Còn những vị đứng dưới cờ trắng đều được ban thưởng rồi cho trở về Hứa-dô (15). Bấy giờ Vương-Tất bị vết thương tên bắn phát tấy mà chết. Tháo cho mai táng trong thổ. Rồi sai Tào-Hưu thăng đốc quân mã Ngự-Lâm, cơ Chung-Dô làm tướng-quốc, Hoa-Hâm làm Ngự-vũ đại-phu. Lại qui-dịnh trước lâu chia làm 6 bậc, 18 cấp. Và 17 cấp Quan-Tây-Hữu đều được ban ấn vàng thau tía, 16 cấp Quan-Nội-Hữu, Quan-Ngọ-Hữu thì ấn bạc giấy thít nỏ hình rồng, màu đen. Trước Ngự-Dai-phu 16 cấp, thì được ấn đồng xuyên giấy và tua kim tuyến. Thế là sai việc định trước phong quan. Triều-dinh lại thay đổi với một lớp nhân vật khác (16). Tháo nhớ lại lời tiên đoán của Quán-Lộ về trận hỏa mai, bèn tặng thưởng cho, nhưng Quán-Lộ không nhận.

Nói về Tào-Hồng đem quân vào Hán-Trung, giao Trương-Cáp, Hạ-hân-Ưuên chia nhau đóng giữ các nơi hiểm yếu. Hồng tự tiến binh cự địch. Bấy giờ Trương-Phi cùng Lát-Đổng trấn giữ quận Ba-Tây. Mã-

Sưu thì đem quân đến Hạ-Biến, sai Ngô-Lan đi tiên-phong, đem quân ra đất địch gần thắm. Lan vừa kéo ra, gặp ngay quân Tào-Hồng. Lan muốn quay lại về, nhưng viên nha-tướng Nhậm-Quỳ nổi :

— Quân giặc vừa mới đến, nên không áp đảo ngay như khi của chúng, thì còn mặt nào về phía Mạnh-Khởi ?

Rồi giục ngựa vung thương ra thách đánh với Tào-Hồng. Hồng tự múa đao thúc ngựa ra. Đánh mới ba hiệp, Hồng đã chém Q y chết lăn xuống ngựa, rồi thừa thế đánh giết. Ngô-Lan thua to, chạy về ra mặt Mã-Sưu. Sưu quả mắng :

— Chưa được lệnh ta, sao người dám khinh địch dễ đến nổi thua ?

Lan nói :

— Vì Nhậm-Quỳ không nghe lời tôi nên mới thế.

Sưu nói :

— Giờ hãy giữ vững cửa ải đi. Không được ra đánh. Đều ta báo về Thành-dô, chờ lệnh Chúa-công truyền thế nào.

Tào-Hồng đợi luôn mấy ngày không thấy Mã-Sưu ra, sợ có mưu lừa, phải rút quân về Nam-Trịnh. Trương-Cáp đến yết kiến Hồng, và hỏi :

— Tướng-quân đã chém tướng địch, thắng trận đầu, sao lại lui binh ?

Hồng nói :

— Ta thấy Mã-Sưu im lìm không ra, e có quỷ kế. Và lại, đạo trước ta ở Nghiệp-quân thấy tuy Thuận-bắc Quán-Lộ báo cho Ngự-Vương, có nói rằng sẽ thật một đại-tướng ở đó; này, ta vẫn nghi ngờ về câu nói ấy, nên không dám khinh tiến.

Trương-Cáp cười ha hả mà rằng :

— Tướng-quân hành binh đã trải qua đời, sao nay lại tin lời thấy báo mà sinh nghi hoặc như thế ? Cáp này tại bắt thì, cũng xin đem quân bán bộ để đánh Ba-Tây. Lấy được Ba-Tây, là họ xứ Thục rất dễ.

Hồng nói :

(14) Theo «thử» mà lời «đem» phải là «mà»... đã !

(15) Theo «thử» : ta ra được «thắng» đi.

(16) Thế là luôn tay chém kẻ địch vào chiến lũy triều-đình. Đổng-đem một cái nữa là, chém người Hoàng đế.

— Tướng giữ Ba-Tây là Trương-Phi, không phải hạng thường !
Chứ có thanh địch.

Cáp thăng-khải nói :

— Ai ai cũng sợ Trương-Phi, riêng tôi, thì chỉ coi hắn như con nít !
Đi chuyến này tôi quyết bất sống.

— Nếu làm hỏng việc thì sao ?

— Xin chịu tội sau quân-lệnh !

Hùng bèn bắt viết quân-lệnh, rồi cho Cáp tiến binh. Cáp hăm-
hờ kéo quân tới đánh quân Ba-Tây. Đó chính là :

“ Muốn thắng kìa-binh thường thắng bại,

“ Mấy đợt khinh địch lại thành công ?

Chưa biết Trương-Phi, Trương-Cáp chơi nhau ra sao. Xin đọc hồi
sau sẽ rõ.

LỜI BÌNH

● Hồi trước về kế chuyện Tả-Tử, hồi này lại kể tiếp chuyện
Quân-Lý. Tính-phép của Tả-Tử là do. Lý số của Quân-Lý là thực.
Phép-thuật biến ảo khiến người không thể lường. Số thì nhất định, cũng
hiện người ta không làm cách nào biết trước. Đã biết rằng số trời
không thể biết trước, mà còn gặng hỏi, nhà người gốc rễ tại năng
hiện thức để hàng biết mà mưu việc mệnh, thì có ích gì ? Cho nên không
những phép thuật Tả-Tử mới rắn dục cảnh cớ tay gậy gậy, mà đến
lý số của Quân-Lý cũng là để thức tỉnh họ gian hàng nữa.

● Đang cái lúc Bàng-Thống chưa chết, Không-Minh chưa vào Tây-
Thục, đó có 8 câu đoán của “ Tử-hư Thượng-nhân ” báo điềm. Nay Ho-
Hàn-Uyên chưa chết, Tào-Phi chưa cướp được ngôi Hán, cũng đã có 8
câu đoán của Quân-Lý báo trước. Đó đều là lối đặt gún câu ở trên, đi
đặt gún bút ở dưới vậy. Tạm câu của Tử-Hư liền một bài, 8 câu của
Quân-Lý chia hai bài. Tử-Hư báo, ở Lưu-Hội đến nhà. Quân-Lý báo,

ở Hán-Chi giết thối. Đốt từ Tử-Hư chỉ được kẻ qua. Đốt từ Quân-
Lý được kẻ rõ rệt. Cũng là kế chuyển thần biến, mà chỗ tương ứng, chỗ
so lược, không rời bài giữa nhau, ấy là vốn tự sự hay vậy.

● “ Nếu Kim-Vý ước hẹn với Lưu-Bị trước, đợi Tháo kéo quân đi
cứu Hán-trung, rồi mới khởi sự, đi Bị từ ngoài đánh vào, Vy từ trong
đánh ra, thì chưa chắc cuộc khởi nghĩa đã thất bại. Tiếc rằng việc làm
quá táo bạo vậy vàng-lay nhiên, việc thành hay bại chẳng đủ để bàn luận,
mà trung tâm, nghĩa đảm thật đã phơi bày từng lộ thể, cáo thối đến
Hoàng-thiên ! Năm ấy hiện này có kẻ gì là trang hào kiệt ư ? Quan
chép Ngụy-sử trước kia, đã ghi sai rằng : “ Bọn Cảnh-Kỷ Vi-Hoàng mưu
phản, bị tru lục ” thì thật là lầm lạc. Đến bộ sử Cương-Mục mới cải
chính lại rằng : “ Cảnh-Kỷ, Vi-Hoàng đánh vào Tháo không xong, tự
tử ”. Như thế mới rọi nghĩa Xuân-Thu đến muôn đời vậy.

● Hoặc nói rằng : Trộn hòa tại ở Hứa-Xương, nếu Quân-Lý
không nói trước, thì Tháo không dễ phòng, Tháo không dự phòng, thì
Tháo đi Hán-trung, và việc nghĩa của năm ấy trung thần chưa chắc đã
không thành. Cát-Binh, Quân-Lý, một thầy thuốc, một thầy bát, mà họ
Cát trang nghĩa một nhà, Quân-Lý lại đi phòng hóa giúp Tháo, chẳng
hóa ra khoa bát của Quân-Lý kém khoa thuốc của Cát-Binh ư ? Tuy
nhiên, đã không phải lỗi Quân-Lý. Việc ngũ thần phòng hóa là do số
định. Những lời Quân-Lý nói ra cũng do số định như thế. Tào-Tháo
biết nghe lời Lý, cũng là vì số đã định thế. Số đã định, thì không thể
tránh được, chỉ có điều là “ lợi gian hàng thì nghĩ đến định số mà đem
lòng mưu việc oán đoạt ; của bậc trung thần thì không vì tin định số mà
giảm ý chỉ cứu nước báo ơn vua !

● “ Việc khởi nghĩa diệt Tào cứu Hán đã có trong giấc mộng của
Đổng-Thử đời Nguyên-Tiêu trước kia ”... rồi đến nay việc khởi-nghĩa
của Kim-Vý có thật. Giấc mộng năm xưa quá đã sống mở mắt cho việc
thật về sau. Đêm Nguyên-Tiêu xưa, trước khi ước hẹn, có Cát-Binh
uống rượu ăn thịt. Đêm Nguyên-Tiêu nay có hai anh em Cát-Mạc phòng
hỏa. Thế thì ngọn lửa ngày nay do chén rượu năm xưa sinh ra vậy. Sự
việc cách xa nhau qua mấy mươi đời, mà “ hư thực trung sinh, phụ từ

ương kế» như thế, thật là kỳ sự kỳ. Mâu-Đông là dòng dõi ? nh
 trước Hán, Kim-Vy cũng là dòng dõi danh thần nhà Hán, mà sau là
 một của Đông mỗi sau một tiết lộ. việc của Vy lại phát ra rất gấp.
 Cát-Mạc, Cát-Mục ở thù cha mà chết. Mã-Hưu, Mã-Thiết cũ g chết
 theo cha. Ba cha con họ Mã chết một chỗ, một lúc. Ba cha con họ Cát
 chia ra hai thời, mà gương trung liệt chiếu rọi sắc h, không nhất
 nhất giống hệt nhau như thế, thì thật là trời sinh ra kỳ sự để cho
 người đời nêu kỳ vấn sự.

• Xem việc các tài tử gia binh năm nhà khởi nghĩa mà than rằng :
 Đông-Thừa còn kém năm ở trang thôn này. Việc của Thừa chỉ là một
 đứa dầy tờ là Tân-Khánh-Đông mà chết rồi. Năm nhà sau này thì có
 đến gần ngàn tài tử dự mưu, mà không một người nào phần chủ. Nếu
 năm ở trang thôn không biết dùng người, thì đâu có gì được kìa. Đáo như
 thế ? Diêu-Hoành tử tiệt, thì 500 người theo Hoành cũng nhờ đó mà
 được lưu danh Bất liệt, cũng nhờ 500 người chịu chết theo, lưu được
 danh mà tên tuổi Diêu-Hoành càng vang dội hậu thế. Người quân-tử
 thấy lòng trung-ngĩa của cả ngàn gia binh năm nhà mà càng thấy năm
 ở trang thôn hiền lương không ai bằng sự.

CÒN NỮA

三國志演義

朱徵郎譯述

Hãy đón đọc THÚY-HỮ
 do TỬ-VI-LANG dịch-thuật